NGUYỄN VĂN THỊNH

HÀ NỘI BỂ DÂU

TRUYỆN KÝ

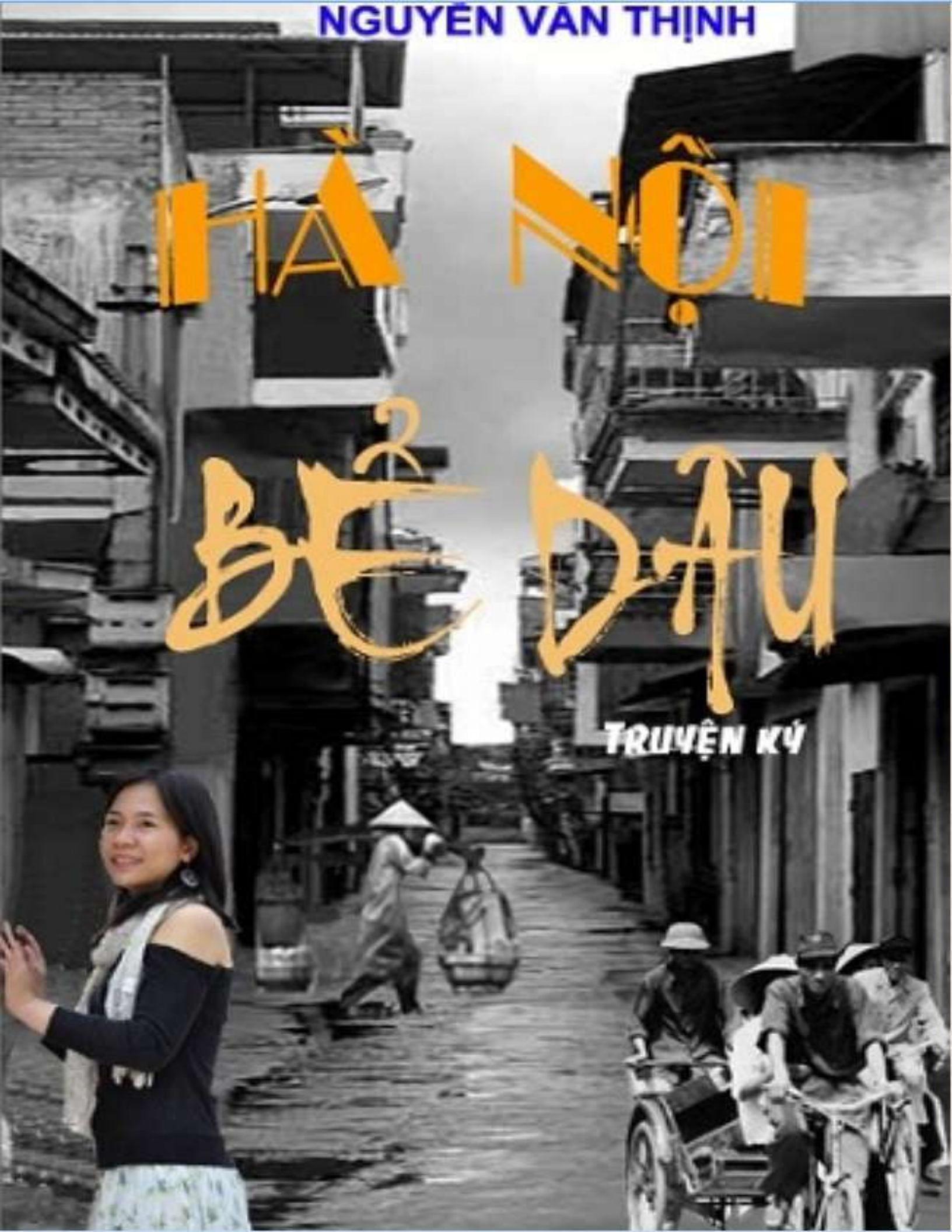

HÀ NỘI BỂ DÂU

Tác giả: **Nguyễn Văn Thịnh**

Truyện ký

Ebook: **Cuibap**

Nguồn text: **nguyenvanthinh4065.com**

https://thuviensach.vn

Lời Tác Giả

Thưa bạn đọc:

Bởi tôi nghĩ hồi ký chỉ dành cho những nhân vật tầm cỡ hoặc chí ít cũng lưu lại dấu ấn trong đời sống cộng đồng. Tôi không có được cái hân hạnh ấy, chỉ nghĩ mình như một con cá trong bầy cá tung tăng bơi lượn theo dòng chảy lịch sử. Nếu không có bầy cá thì một con cá chẳng là chi. Nhưng một con cá trong bầy cá ngược xuôi ngang dọc nổi chìm khiến người ta nhận ra dòng chảy kia mạnh, nhẹ, xoáy, yên để bày cá lúc chụm lại, lúc tản ra, con mất con còn và cuối cùng tan biến vào biển cả mênh mông.

Đó là những chương ký sự riêng chung lẫn lộn của thời niên thiếu hồn nhiên và thời thanh niên đầy biến động với những thân phận con người trước cuộc đời dâu bể.

Tự bach:

Bác sỹ Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1940 tại Hà Nội, hội viên Hội Nhà văn thành phố Hồ Chí Minh. Năm 1966 tham gia kháng chiến chống Mỹ ở chiến trường Nam Bộ và tiếp sau là cuộc chiến bảo vệ biên cương ở hai đầu đất nước. Năm 1997, mấy truyện ngắn đầu tay được đăng trên Tuần báo văn nghệ – Hội Nhà văn Việt Nam, tiếp sau viết nhiều thể loại: Tiểu thuyết, truyện vừa, truyện ngắn, kịch, thơ, phê bình, tiểu luận. Có tác phẩm được giải thưởng của Trung ương và Thành phố, nhiều bài đăng trên các báo, trang mạng sạch trong và ngoài nước, được dư luận quan tâm.

Cầu mong dân nước yên ổn , thanh bình, xã hội tiến bộ, văn minh, người người sống trong hòa ái.

(Nguyễn Văn Thịnh)

Cổ thời minh nguyệt chiếu tân thành
Do thị Thăng Long cựu đế kinh
Cù hạng tứ khai mê cựu tích

https://thuviensach.vn

Quản huyền nhất biến tạp tân thanh
Thiên niên phú qúy cung tranh đoạt
Tảo tuế thân bằng bán tử sinh
Thế sự phù trầm hưu thán tức
Tự gia đầu bạch diệc tinh tinh
(Trăng xưa soi thành phố mới
Thăng Long – Hà Nội cố đô
Phố phường đường xưa lạc lối
Rập rình điệu nhạc lạ tai
Bon chen ngàn năm phú qúy
Người thân nửa mất nửa còn
Than chi sự đời chìm nổi
Trên đầu tóc trắng như mây)
NGUYỄN DU

https://thuviensach.vn

1

Người Hà Nội

Những tình cảm nơi học đường sáng lạn
Quên làm sao tuy dĩ vãng xa xôi
Vì đó là những kỷ niệm của thời
Thời cắp sách – thời vô ngần trong sạch
Lâm Sỹ Ngọc

Năm 1952, vừa 12 tuổi, tôi theo học lớp đầu Đệ nhị cấp (từ Đệ thất đến Đệ tứ – nay là trung học cơ sở), nhìn những anh hệ Đệ nhất cấp (từ Đệ tam đến Đệ nhất – nay là trung học phổ thông) lớp trên với con mắt cảm phục kính trọng lắm. Hệ công lập Hà Nội sau ngày quân Pháp tái chiếm lúc đầu chỉ có Trường Lycée Albert Sarraut ở phía trước dinh Toàn quyền dành cho lũ con tây và con viên chức lớn hoặc nhà giàu người Việt và Trường Chu Văn An quen gọi là Trường Bảo hộ (École protecteural) hay là trường Bưởi, bị Pháp chiếm làm trại lính nên phải dời về Hàng Cót, rồi xuống Hàng Bài, con trai con gái học chung. Trường Hàng Bài xưa là Trường Gia Long dành cho con gái, năm 1950 mới tách ra: Trường nữ học Trưng Vương sang đường Hai Bà Trưng gần Nhà hát lớn, lúc đầu chỉ có hệ Đệ nhị cấp; Trường Nguyễn Trãi ở lại phố Hàng Bài; Trường Chu Văn An lên Cửa Bắc (Trường Cao đẳng sư phạm = École normale), sau hòa bình 1954 mới về lại điểm cũ bên Tây hồ.

So với bây giờ, đường xá xe cộ của Thủ đô thời ấy cũng chỉ như một phố huyện thôi. Đa phần học sinh và không ít thầy giáo đến trường đều đi bộ. Học sinh đi xe đạp thời đó ít hơn cả số học sinh đi xe @bây giờ nhiều. Dù nhà giàu cũng chỉ cho con đi xe *xích lô* (cyclo) chứ không dám cho con

https://thuviensach.vn

đi xe đạp vì sợ cái họa tai nạn lưu thông! Xe ô tô dân sự lơ thơ nhưng xe nhà binh thì nhiều. Giữa phố phường mà chúng phóng bạt mạng. Thằng lái xe cần gì có bằng lái, cần gì sợ có hơi men. Men càng nồng tay càng vô tư cẩu thả với cái vô lăng, bất cần đời. Lính mới ở chiến trường hút chết trở về, lính ngày mai bị đưa ra trận mạc, tha hồ túy lúy càn khôn! Tay lái xe, tay cua gái, cười hô hố, thét the thé, khóc hu hu… mặc sức như chỗ không người! Xe nhà binh cán chết người, chết vật vô tội vạ! Thậm chí chúng còn cố tình gây ra tai nạn để được bỏ tù còn hơn là bỏ xác ngòai chiến trận!

Học sinh đi xe đạp thường là ở lớp trên và nhiều anh cũng bạo phổi to gan ngang tàng lắm.

Nhà anh ở phố Hàng Đào. Nhà tôi ở phố Hàng Bè. Cùng đi về mãi trên một con đường, quen mặt biết là cùng trường lớp trên lớp dưới. Một hôm tôi đang cắp cặp vội vã nửa đi nửa chạy trên hè vì sợ muộn giờ. Bỗng có tiếng gọi to sát ngay bên:

- Ê… Nhóc!

Tôi quay ra. Xe anh đỗ sát lề hè. Miệng cười thân thiện, hất hàm gọi tôi:

- Lên đây đi!

Dù bẽn lẽn nhưng cũng không thể chối từ sự giúp đỡ của một anh lớp trên trong trường hợp ấy. Tôi ngồi nghiêng trên đòn ngang khung xe. Anh ngoáy chân đạp vù vù.

Chúng tôi từ biết mặt đến quen nhau từ đấy.

Anh thường chở tôi đi về mỗi khi anh em gặp nhau trên đường.

Khi một chiếc xe nhà binh nhâng nháo phóng ào qua, anh dạt xe sát lề đường chửi:

- Đồ chó đểu!

- Mũ đen (biệt kích), mũ đỏ (nhảy dù) thằng nào đểu hơn? – Tôi hỏi.

- Thằng nào cũng đểu!

Có lần anh hỏi dò tôi:

- Nhóc có thích đi lính không?

- Em chưa lo – Và tôi hỏi lại:

- Đỗ tú tài anh có thích đi sỹ quan không?

https://thuviensach.vn

- Nhóc thích *commando* (biệt kích) hay *parachute* (nhảy dù)? – Chắc anh thử tôi.

- Em không thích đánh nhau!

Có lần anh đèo tôi về tận nhà và vào chơi. Mẹ tôi mừng lắm nói:

- Em nó còn nhỏ dại, nhờ các anh lớp trên bảo ban cho!

Dường như anh cảm mến tôi và tôi cũng qúy anh.

Đầu năm học mới, một hôm vào lúc tan trường, tôi vừa đi ngang tới dấu viên đạn *canon* ngày xưa tàu chiến Pháp đậu ngòai sông Cái bắn thẳng vào cửa Bắc thành thì có một chiếc ô tô TRACTION –15 trờ sát tới, tôi nhảy vội lên vỉa hè cũng vừa lúc xe dừng lại và anh mở cửa xe thò đầu ra tay vẫy:

- Lên đây mau!

Xe vừa chạy anh cười khoái trá khoe với tôi ngay:

- Phần thưởng đậu tú tài của bố mẹ anh đây! Hôm nay chia vui với *nhóc tỷ* một chầu.

Anh lái xe chạy khắp các phố, vòng quanh Bờ Hồ rồi đãi tôi một chầu kem Hồng Vân. Anh cho biết đang học lớp Dự bị đại học P.C.B. (Physic=Lý; Chimie=Hóa; Biologie=Sinh). Tôi nghĩ bụng nhà anh có cửa hàng buôn bán tơ lụa lớn thế thì giàu lắm. Tôi mà đậu tú tài thì phần thưởng là chiếc xe đạp PEUGEOT đã *luých* (lux) lắm rồi!

Từ đó tôi không gặp anh nữa.

Nhiều lần qua phố, nhìn vào cửa hàng nhà anh, tôi chỉ thấy tíu tít người ta ra vào mua bán. Tôi vốn nhát, vả anh có phải là bạn đâu? Chỉ mong thấy bóng anh là tôi sẽ chạy tới liền. Tuy nhiên cái dáng lưng cong cong, hai tay khuỳnh khuỳnh, ngồi trên chiếc xe đạp STERLING có cái yên cao vổng lên, nét mặt linh lỉnh khinh đời, miệng huýt sáo gió, hai chân phóng tít thò lò cứ ấn tượng trong lòng tôi mãi.

Ngày tháng qua đi mà cái cảnh thanh niên học sinh trốn lính diễn ra thường lắm. Có lần cảnh binh với lính ập vào trường, xông vào từng lớp bắt người. Nhiều anh lớn nháo nhác chạy vòng quanh, có anh nhanh chân phóng ào qua cửa sổ vượt bờ tường lủi biến đi. Tuy nhiên lần nào cũng có

https://thuviensach.vn

người bị tóm cổ lôi xềnh xệch ra sân trường, tống lên xe *cam nhông* (camion) phóng đi mất hút.

May mà tôi chưa kịp lớn để phải chịu chung cảnh ấy thì có Hiệp định hòa bình. Đám nhỏ chúng tôi háo hức lắm. Cái lo của cha mẹ mãi sau này lớn lên tôi mới hiểu và thương mà cũng chẳng giúp được gì. Cha tôi đã ký hợp đồng ở sở làm, lĩnh trước ba tháng lương để đưa cả nhà vào Nam. Nhưng sau nghĩ dại gì bỏ đi bơ vơ xứ người xa lạ, biết bao giờ về lại quê hương? Chi bằng ở lại với chính phủ Cụ Hồ, nước nhà độc lập, sống yên tâm cho các con hơn. Chúng tôi không thể nào quên những ngày tản cư: chạy càn, máy bay ném bom, obus (trái phá) rít trên đầu, nhà cháy, người chết giữa đường, học với mấy bạn lớn bé chung một lớp do cha tôi dạy tại nhà ở nhờ dân, năm lần bảy lượt bỏ giữa chừng vì làng mạc bị giặc càn tới đốt phá, gia đình đành phải hồi cư mà lúc đó bà con quen gọi là "dinh tê" (entrée) vào thành. Những ngày chờ "móc" người đưa đường, gia đình tôi trú tạm một căn nhà vô chủ tại Đầm Đa, Ninh Bình. Ở đây có mấy anh thanh niên tuổi đôi mươi chán chường thế cuộc, dùng dằng nửa ở nửa về. Ban đêm các anh ra vùng giáp ranh tề-ta buôn lậu những hàng thuốc tây, bút máy, đồng hồ, mũ nồi, áo len, khăn ấm… Có khi bị du kích truy đuổi, chạy thục mạng, bỏ của giữ lấy người! Ban ngày thì ngủ vùi hoặc đánh cờ và thường nghêu ngao dấm dứt bài thơ:"*Thôi thế từ nay là dứt tình / Vấn vương gì nữa nợ đao binh / Muốn học người xưa làm ẩn sỹ / Vách núi đề thơ với một mình / Còn đấy ai đi thì mặc ai / Mặc ai, ai đó áo chưa phai / Mình về mình biết mình thôi nhỉ / Tiếc gì tơi tả áo cầu vai / Mới ngòai hai mươi mùa xuân thôi / Mà thấy hình như tóc bạc rồi / Bụi bậm đua chen là thế đấy / Hay gì người hỡi, hỡi ta ơi! / Bút đã từng phen làm gió mưa / Từng lui giặc nước một lời thơ / Cũng thôi, tàn mộng bình thiên hạ / Sự nghiệp ơ hờ cơn gió đưa / Nghề súng thua gì ai nữa đâu / Từng thét ba quân trận thắng đầu / Cũng không mơ nữa làm nguyên soái / Nấm mồ chiến tướng biết nông sâu? / U ẩn hằn lên vầng trán cao / Hết Chiến khu Ba sang đất Lào / Rồi lại quay về mơ Việt Bắc / Đi mãi đi hoài, đi đến đâu? / Đi mãi để mà đi đến đâu / Có dễ mà đi đến bạc đầu / Vẫn ở lưng chừng đường lỡ dở / Mà nhìn kẻ trước ngắm người sau / Đã chót đầu thai phận*

https://thuviensach.vn

lỗi thời / Thì dù đi mãi cũng là thôi / Tìm môt cô thôn mà ẩn giật / Lại đẹp lung linh một góc trời / Mình biết thương mình, mình về thôi / Còn bao thằng nữa nhớ thương ôi! / Từng đêm dằng dặc buồn không ngủ / Đốm lửa đầu tay đã tắt rồi / Chẳng học ai xưa làm hàng thần / Đẹp gì Từ Hải lúc sa chân? / Thà như Từ Thứ trong rừng vắng / Danh lợi bao nhiêu cũng chẳng cần / Rồi đến khi nào tóc bạc phơ / Đời đã quên người trai thuở xưa / Chẳng làm thi bá, không danh tướng / Vuốt bộ râu tiên đánh ván cờ”!Cái tuổi lên mười thơ dễ nhập tâm và âm ỉ nhớ dai. Thời chống Mỹ đó là loại thơ chiêu hồi, tôi bẵng quên đi. Đến độ “vuốt râu đánh cờ” chợt lúc bật ra từng khúc, chắp lại và thấy thương quá một lớp người!

Ngày 10 tháng 10 năm 1954, tôi trong dòng người đứng dọc Chợ Hôm–Đức Viên–Phố Huế hớn hở đón các anh bộ đội từ phía Chợ Mới Mơ tiến về cùng hát chung bài ca: *Trùng trùng say trong câu hát / Lớp lớp đoàn quân tiến về* / *Chúng ta đi nghe vui lúc quân thù đầu hàng*… Bao nhiêu là hoa, bao nhiêu là người hò hát, gào thét khản cả cổ, vừa cười vừa khóc vui sướng tưng bừng.

Cuộc đời dâu bể, lúc đó thằng bé 14 tuổi là tôi chẳng thể nghĩ rằng 21 năm sau nó lại từ rừng miền Đông ngồi trên đoàn xe giải phóng băng băng trên những con đường nhựa thênh thang tiến về thành phố Sài Gòn. Điều tôi sớm nhận ra là không như người Hà Nội thời niên thiếu của tôi, sự đi hay ở mỗi người có thời gian 300 ngày lựa chọn. Bây giờ, người Sài Gòn đa phần còn ngơ ngác bàng hoàng với “biến cổ trời sập” vừa diễn ra đây! Qua nỗi sợ lúc đầu, có vui chỉ là vui gượng vì chưa biết hậu sự sẽ ra sao: lấy gì để ăn và làm gì để sống? Chỉ sau mấy ngày, chợ trời đã mọc ra nhan nhản trên các con đường ở trung tâm thành phố. La liệt áo quần bốn mùa đủ mầu lòe loẹt, đồ gia dụng, đồ điện tử, nhiều thứ lạ chưa từng thấy! Người mua chủ yếu từ hậu phương lớn mới vào. Đám ở rừng về chỉ đi “chợ ngó”! Giữa tháng năm các tỉnh phía Nam mở hội mừng ngày thống nhất. Lời bố cáo từ Chính phủ trung ương: “*Đây là đại thắng lợi cùa toàn dân tộc Việt Nam, không phân biệt Bắc-Nam, bên này bên nọ; kẻ thua là những thế lực xâm lược và bọn người coi rẻ quyền lợi của quốc gia dân tộc*”! Người nghe chẳng thể biết ai là người thấy nặng, nhẹ trong lòng. Tôi thở phào đã thoát

https://thuviensach.vn

chết chẳng lưu luyến gì trở về quê hương với bao nhiêu hy vọng được sự bù đắp của gia đình và xã hội.

Nhớ lại ngày đầu năm 1955 cả Thủ đô mừng đón Chính phủ kháng chiến trở về. Lũ trẻ chúng tôi như muốn bay lên dưới tay Bác Hồ cầm chiếc "mũ cát" nhịp cho cả ngàn vạn người cùng hát vang lên. Lần đầu tiên người Hà Nội cùng nhìn về một hướng hát chung một bài ca: *Kết đoàn chúng ta là sức mạnh / Kết đoàn chúng ta là thép gang / Đoàn kết ta bền vững*… còn hơn cả thép gang! Lời ca gây niềm tin mới. Một buổi sáng, chưa tới giờ ra chơi mà trống đánh thúc dồn dập khác thường. Thầy giám thị nhắc nhở các lớp mau xuống sân trường. Ông Tổng Trọng (Tổng giám thị) hối thúc các lớp mau xuống sân trường, mời các thầy cô giáo đứng trước chân cột cờ và bảo học trò xếp hàng nghiêm chỉnh. Chúng tôi nghển cổ chờ xem có chuyện lạ gì. Tôi len lỏi tới chân bậc tam cấp. Một đoàn người từ Phòng Hội đồng lố nhố đi ra. Thầy giám học Đào Văn Khánh bước nhanh lên trước, ra hiệu cho học trò im lặng. Thầy Hiệu trưởng Đào Văn Trinh phong cách đĩnh đạc, trịnh trọng, chậm rãi giới thiệu Bác Hồ đến thăm trường… Lần đầu trong đời, lũ trẻ chúng tôi được tận mắt nhìn thấy Bác. Ông cụ hiền từ, giản dị, đôi mắt sáng tinh anh, giơ tay xua xua để các cháu hạ cơn phấn chấn. Bác nói đại ý: Mấy năm qua, Bác và Chính phủ phải dời lên chiến khu lãnh đạo kháng chiến. Vừa trở về Thủ đô được ít ngày, hôm nay Bác tới thăm trường. Trước hết thay mặt Chính phủ Bác xin lỗi vì để các cháu bấy lâu phải sống trong vùng giặc tạm chiếm. Bây giờ nửa nước ta được giải phóng rồi thì các cháu phải chăm chỉ học hành và siêng năng giúp đỡ cha mẹ trong công việc hàng ngày để sau này thành người lao động có văn hóa phục vụ tổ quốc, phục vụ nhân dân; thầy trò phải đoàn kết cùng toàn dân xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, mọi người được ấm no, sung sướng, các cháu nhỏ đều được học hành. Bác nói ngắn thôi rồi ra về. Cả đoàn gần chục người đi có một chiếc xe con và một chiếc xe zeep cũ. Những lời dạy của Bác lúc ấy thật mới lạ. Nghe tôi kể lại, cả nhà ai cũng rưng rưng trước tấm lòng nhân ái quảng đại của Cụ Hồ. Về sau, thuận dịp nào vui tôi buột kể chuyện này thì không mấy ai tin, có người cho rằng tôi bày đặt chuyện ra có ẩn ý gì! Cả dân tộc này đều phải nhớ ơn vị

https://thuviensach.vn

“cha già dân tộc” chớ sao có sự ngược đời! Tôi ấm ức mãi trong lòng. Sau tình cờ đọc mấy câu thơ của Chế Lan Viên: “*Quanh Hồ Gươm không ai bàn chuyện vua Lê / Lòng ta đã thành rêu phong chuyện cũ / Hiểu sao hết được tấm lòng lãnh tụ / Tìm đường đi cho dân tộc đi theo*”, tôi mới thấm cái tình đời.

Chúng tôi vẫn được học hành, được vào *Đội thiếu niên quàng khăn đỏ*, được nhảy múa những điệu mới lạ: *mí đồ đồ đồ phá mí rê / rê đô sì đô rế sòn sòn*… hoặc là: *sol sol sol đố sol / sol sol sol đố rê / rê rê rê mí sì rê*… nhộn lắm, được hát hò ca ngợi Bác, Đảng, các anh bộ đội và lao động vinh quang, được học tập giác ngộ thế nào là giai cấp phản động và tiến bộ, là xã hội chủ nghĩa ưu việt – không người bóc lột người, tiến tới xã hội cộng sản “***làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu***” và mơ ước được như Liên Xô – thiên đường hạ giới… Chúng tôi tin đang được sống trong một xã hội tốt đẹp nhất của lòai người mà “***người lao động làm ông chủ***”, giới quan quyền xưa đã bị lịch sử chôn vùi, thay vì là những “***cán bộ như người đầy tớ trung thành tận tụy***”. Tương lai thanh niên nam nữ sẽ như những ông hòang bà chúa. Bấy giờ mới vỡ ra rằng cái khu biệt thự tây kín cổng cao tường kia là hang ổ của những tên thực dân đầu sỏ và bọn Việt gian trùm sò! Cái trường tây mang tên một thằng thực dân chóp bu chuyên đào tạo ra những kẻ tay sai mẫu quốc nói tiếng tây thạo hơn tiếng mẹ đẻ, nay là cơ quan đầu não của *Nhà nước nhân dân kiểu mới*!

Hai năm sau ngày giải phóng, chúng tôi được học theo hệ phổ thông 10 năm, nói là theo chương trình của Liên Xô. Thì biết vậy! Trước kia Tiểu học cho hệ điểm 10, Trung học cho hệ điểm 20, nay theo Liên xô cho hệ điểm 5, được thầy giải thích là gọn mà chuẩn. Chúng tôi bảo nhau: 5 hay 10 cũng thế thôi – Dù 20 cũng chẳng khác gì!

Khi Đoàn thanh niên thành phố phát động trong giới học sinh – sinh viên dấy lên phong trào *Bài trừ văn hóa nô dịch*, những sách cũ tây-tàu-ta bất luận đều gom lại đốt đi hoặc đem nghiền thành bột giấy! Ông thầy dạy nhạc Vũ Nhân thay thầy Thẩm Oánh đi Nam, sáng tác hưởng ứng một bài phổ ra cả trường đều hát: “*Thi đua bài trừ văn hóa nô dịch chúng ta nêu cao gương đấu tranh tòan dân… Đốt phá cho bằng hết văn hóa suy đồi từ*

https://thuviensach.vn

bao lâu lũ đế quốc xâm lăng reo rắc sầu”… Thế mà ít lâu sau vắng bóng thầy. Nghe tin thầy bị bắt đem đi đâu! Thầy nguyên là trung úy quân đội quốc gia thì ai cũng biết nhưng không ai được biết thầy đã làm việc gì phạm pháp? Chẳng biết có bị đưa ra trước tòa xét xử hay không nhưng sau này nghe đâu thầy bị ngồi tù hơn chục năm mới được tha. Về nhà, nhờ thạo mấy nốt sol-đố-mì-la cuối đời làm nghề dạy nhạc kiếm ăn nhẹ nhàng. Thầy Lại Cang dạy Văn tôi gần suốt cả thời trung học. Thi tốt nghiệp trường Đại học sư phạm đúng vào năm 1954, nhận giấy công vụ vào Huế dạy trường Quốc học nhưng thầy ở lại nhận sự phân công của chính phủ kháng chiến vừa về tiếp quản Thủ đô. Tuy nhiên đám học sinh đệ nhị cấp (cấp hai) nhiều trường tư thục biết tiếng từ khi thầy còn là sinh viên đi “bán cháo phổi”. Thầy đa tài, có ba bằng: Cử nhân Văn chương, Sử học và Triết học. Ngòai ra thầy cũng giỏi cả Tóan học, Anh ngữ, Pháp ngữ và Hán ngữ. Thầy viết nhiều sách khảo cứu văn học cổ điển rất công phu. Thầy kể khi viết về Nguyễn Bỉnh Khiêm phải đọc cả triết học Trung hoa và Ấn Độ. Dáng dong dỏng, da ngăm ngăm, tóc hớt cao, đôi mắt lim dim mơ màng sau tròng kính cận dày cộp, mặc xuềnh xòang nhưng thầy giảng cuốn hút làm sao. Văn học cổ điển, văn học lãng mạn ta tây, thầy truyền cái say sang trò. Có lần thầy nói: Giữa giảng văn, bình văn, tán văn ranh giới rất mơ hồ. Làm sao truyền được cảm hứng văn chương nghệ thuật cho người nghe mới là điều cốt yếu. Tôi đến với văn chương khởi nguồn cũng từ những giờ giảng ấy. Sau này, nghe về cái chết của thầy sao mà oan trái! Con người đa tài mà bất lực trước thời thế. Trí lớn ngày một mỏi mòn dễ sinh ra trạng thái tâm thần bất định! Tôi nhớ buổi giảng về Annakarênina, nét mặt thầy u ám. Cái tai to buông thõng xuống của người chồng quan là nỗi ám ảnh suốt đời nàng tới mức không chịu nổi! Và cái chết của người đàn bà đa đoan ấy có là tiền định với thầy?

Tuy nhiên chúng tôi vẫn vui vẻ nhởn nhơ, không để ý tới những mối lo toan phấp phỏng của cha mẹ do cuộc sống ngày càng khó khăn thắt ngặt hơn. Những lần đi qua phố Hàng Đào, tôi để ý cái bảng hiệu nhà anh cùng mấy lời chào: *“Hàng tơ lụa – Bán buôn – Bán lẻ”* đã thay bằng cái bảng to tướng bề thế lắm đề: *“Công ty bông vải sợi quốc doanh”* mà chẳng thấy

https://thuviensach.vn

hàng gì là bông, vải, sợi. Rồi sau lại thấy trưng ra mấy cái quầy bày lỏng chỏng lơ chơ những đồng hồ cũ, kính và bút máy với một tấm bảng nhỏ viết tay: "Má*y khắc chữ*". Có lần tôi ghé vào thử khắc lên cây bút chữ *Thân tặng…* để kỷ niệm một người bạn gái, nhân thể tò mò nhìn sâu vào trong thì cảm giác như ngôi nhà nhiều chủ.

Đến khi bước chân vào trường Đại học tôi chỉ được tiếp quản cái xe đạp *cà tàng* của bố và chợt nhận ra mình không là thành phần đáng tin của xã hội mới này! Ông cán bộ tuyên huấn nói toạc móng heo: Đây là nhà trường của công nông thì con em công nông làm chủ. Các thành phần khác mới đúng là được ưu tiên! Xã hội đã phân chia giai cấp rồi mà trong trường học còn chia ra nhiều đẳng cấp. Nhất hạng là các anh bộ đội và cán bộ. Thượng thặng là những đảng viên. Thứ đến là con em liệt sỹ, miền Nam, miền núi, công nông, lao động. Hạng bét là thành phần *tạp nham* dễ lung lay chao đảo, chỉ lơ thơ mấy đứa coi như là chiếu cố! Lâu lâu đột nhiên vắng bóng một người cùng học. Hỏi ra mới biết bị cho thôi học vì lý lịch có điểm mờ nào đó nhưng chẳng ai dám hỏi đến tận cùng! Có bạn tên Hiệp cùng học ở trường Nguyễn Trãi, là dân Ngũ Xã, bơi lội giỏi lắm. Ngày đoạt giải tòan quốc "Bơi vượt sông Hồng", cu cậu đem tấm Huy chương vàng chóe tặng lại nhà trường trước sự hân hoan chào đón của hàng nghìn thầy trò. Ít lâu sau không thấy bạn đi học nữa, nghe đâu cũng vì lý lịch, rồi người ta chóng quên đi! Chẳng biết tấm huy chương vàng kia có còn lưu trong "Phòng truyền thống" để là niềm tự hào của nhà trường mà sẽ chẳng ai biết đến thân phận chủ nhân của nó!

Thời ấy, từ người đại diện sinh viên của trường đến những người quản lý lớp, tổ đều do tổ chức chỉ định cả. Có ai vi phạm quy chế của nhà trường thì kỷ luật cũng khác nhau tùy theo đẳng cấp! Lúc đó bên Đông Âu đang lộn xộn, tiêu biểu là ở Hungari có *Câu lạc bộ Pêtôphy* ở thủ đô Budapest do giới trí thức làm đầu trò và sinh viên làm ngòi nổ, quậy lên tưng bừng, nên mọi sinh hoạt của thầy trò trong các trường Đại học nghiêm ngặt lắm.

Thực sự lúc ấy tôi vẫn là cậu học trò khờ khạo. Thằng Tây thì chẳng mấy ai ưa nhưng dám đánh Tây mới thật là yêu nước. Bây giờ có Bác, Đảng đánh đuổi nó đi thì sao lại không tin? sao lại không yêu? Lòng mình

https://thuviensach.vn

nghĩ thế mà không thấy chung quanh người ta soi mói ai bạn ai thù, chỉ biết sống theo những gì gọi là ***chân-thiện-mỹ***, không biết phải uốn lưỡi giữ mình, cứ nghĩ sao nói vậy nên dễ bị trù! Cái tội của mấy đứa xuất thân từ giới học trò thành phố là kém về ý thức tổ chức và phát ngôn thiếu ý thức chính trị, nên dễ bị xếp vào loại yếu kém quan điểm lập trường giai cấp! Dần dà tôi mới nhận ra là thân phận kẻ học nhờ, phải biết nghe lời chỉ bảo, giáo dục của Đảng, của Đoàn mà chẳng đâu xa, chính là những người ngồi chung ghế cùng nghe thầy giảng với mình! Các anh chi bộ, các bạn chi đoàn phân tích cho rằng làm thầy thuốc cũng phải có lập trường giai cấp. Trước một người bệnh cũng phải phân biệt rõ bạn thù. Dù không thầy nào giảng như thế cả nhưng chúng tôi cũng không biết hỏi ai. Về nhà thì cha thất thế lạc hậu rồi! Đến trường thì các thầy đang bị rang trong cái chảo lửa *đấu tranh giai cấp* nên chi cũng sợ trò! Giảng bài, lời nói hớ hênh, đều đến tai tổ chức nhà trường, các thầy khó tiến bộ. Có thầy bị điều chuyển đi không phải vì dạy kém! Để cho ra lò những *sản phẩm đỏ thắm chuyên sâu*, cần những người *thợ lòchuyên sâu đỏ thắm*… Những từ ***Chân-Thiện-Mỹ*** đã thành cổ ngữ!

Không ít các anh bộ đội, cán bộ bước chân vào đại học, cái vốn văn hóa đa phần cấp một, giỏi lắm cũng chưa hết cấp hai, trước khi thi tuyển vào trường có được bổ túc văn hóa vài ba tháng, rồi cũng đậu! Một số học sinh thành phần cơ bản đang học cấp Ba cũng được đặc cách đưa lên Đại học. Khi kiểm tra học phần đều được điểm cao bởi chưng các thầy cũng sợ trò, trừ mấy ông thầy lớn đặc biệt thôi. Ra trường nhiều anh được giao lãnh đạo hoặc giữ lại giảng dạy các bộ môn, không ít anh được du học trở về với học vị và học hàm cao ngất nghểu. Câu kháo râm ran: *"Việt Nam có chuyện lạ đời / Chưa hết lớp mười cũng được giáo sư!"* nghe được chỉ để bụng thôi! Nền giáo dục đại học dễ dãi một thời khởi từ sự ban ơn phát lộc trong sự học hành đã đi đến hậu quả dù học thật mà ra bằng giả, rồi là học giả cũng cho bằng thật, khởi đầu từ một thời như thế!

Cái danh *"viên chức lưu dung"* cứ như cục đá cột vào cổ cha, cột vào chân con không biết làm sao gỡ ra được. Cho đến lúc chết cha tôi vẫn đau

https://thuviensach.vn

lòng lắm vì cái thân phận "hàng thần lơ láo" không thể làm chỗ dựa để con phải long đong lận đận suốt đời!

Sang năm thứ hai, đi thực tập bệnh viện, tình cờ tôi lại gặp anh đã là Bác sỹ cán bộ giảng Khoa Nhi của trường! Tính tôi vẫn nhút nhát lại thêm mặc cảm thành phần nên không dám mạnh dạn nhận người quen cũ. Tò mò biết anh là bộ đội chuyển ngành, là đảng viên, tôi càng linh lỉnh. Cán bộ giảng chỉ quan hệ với cán bộ lớp và tổ để nắm sinh viên thôi. Mỗi khi vô tình đối diện nhau, chỉ gật đầu chào qua lại. Có lần tôi đánh bạo hỏi anh đi bộ đội hồi nào, anh chỉ cười ý nhị. Cảm thấy anh kho khó thế nào, tôi lảng!

Ra trường, những người mang thành phần như tôi cần rèn luyện thử thách nhiều họa chăng mới được thành *con người mới*! Tôi chẳng mấy buồn và muốn thử sức mình. Tiền nhân đã dạy: *"Đường đi không khó mà khó vì lòng người ngại núi e sông"*. Tôi ham đọc sách kim cổ đông tây, thích nghe những điều hay ý lạ và có chút máu lãng mạn phiêu lưu: *Mỗi người trong xã hội cũng như các bộ phận của chiếc đồng hồ. Chỉ có người vô ích chứ không có công việc nào vô ích cả. Đừng hỏi Tổ quốc đãi ngộ thế nào, hãy hỏi mình phải làm gì cho Tổ quốc*… Xã hội lúc đó đang cần những người như thế… *Vui sao con đường đi đánh Mỹ / Như chảy hội mùa xuân ngàn năm có một lần… Đường Trường Sơn ào ào lá đỏ… Đi, ta đi giải phóng miền Nam / Khi quê hương còn bóng quân xâm lược thì ta còn chiến đấu quét sạch nó đi…*

Tôi vào đời lúc đất nước trong cảnh chiến tranh gay go, ác liệt, gian khổ và túng thiếu. Cũng như nhiều người, tôi đã vượt qua, không có gì để hãnh diện cũng không làm điều gì phải sượng với đời mặc dù tôi phải thể hiện quyết tâm tới ba lần mới được chọn đi "B". Tôi đã cùng đồng đội hành quân dọc Trường Sơn hết gần nửa năm trời, thoát được những ổ biệt kích phục rình hoặc *đổ dò* bất chợt, những trận "bom giải thảm" hay "bom tọa độ" và những cơn sốt rét rừng tai quái… Tôi đã qua được những ngày gian truân *sất bất sang bang* ngay tại cửa ngõ Sài Gòn sau Tết Mậu Thân. Những ngày bị giặc bố càn, đồng đội thương vong tứ tán, giữa bưng Đồng Tháp Mười trống bốc, tôi nằm bất động, phủ mình dưới đám cỏ năn trong khi hàng đòan trực thăng quần đảo vừa bắn xuống như vãi đạn vừa kêu gọi

https://thuviensach.vn

chiến binh Việt cộng hãy chiêu hồi về với *chính nghĩa quốc gia*… Chỉ cần chút yếu lòng là sẽ bật đứng dậy, giơ tay lên, có trực thăng đỗ xuống liền và bốc đi ngay... Những nơi nào khó khăn ác liệt người ta giao việc cho tôi với lời động viên là vì tôi trẻ khỏe, quen với chiến trường! Tôi làm không vì lời biểu dương cửa miệng của ai, chỉ nghĩ rằng không thể sống hèn với cái triết lý tưởng như nhuốm màu mê tín: *"Nếu định mệnh khắc lên trán ta cái ngày tận số thì ta cứ ung dung thanh thản mà đi"*. Sau này nghĩ lại là nó khởi xuất từ câu nói của tướng Napoléon Bonaparte thấm vào tôi từ tuổi thiếu niên: *"Mỗi người lính đều có một viên đạn dành riêng cho mình"*!Khi viên đạn ấy rời khỏi nòng súng thì dù anh chạy lên trời hay chui xuống đất nó cũng tìm đến với anh! Tôi tin là ông-bà-cha-mẹ che chở tiếp sức cho tôi vì ngày tôi khóac ba lô chia tay gia đình đi B, cha tôi hỷ mũi liên hồi, lời căn dặn đứt ra từng khúc: *"Các con không may sinh phải thời tao loạn. Đi vào nơi mũi tên hòn đạn, hèn thì người khinh, liều thì uổng mạng! Cậu mợ ở nhà dõi theo từng bước con đi. Cầu mong ông bà phù trợ cho con cháu chân cứng đá mềm qua được những chông gai nguy hiểm"*!

Tôi đón nhận hòa bình, trở về quê hương với tâm trạng *quẳng gánh lo đi để vui sống*. Nhưng tôi bị hụt hẫng ngay từ khi chiếc tàu biển Thống Nhất cặp bến Hải Phòng, trên toa xe lửa về lại Thủ đô chật như nêm kẻ đứng người ngồi, trên chiếc xích lô cũ nát, anh "tài" ngồi gếch chân lên càng xe nhìn ông khách lui cui lụi cụi sách từng cái túi vào nhà!

Chúng tôi ra đi chấp nhận *sinh Bắc tử Nam* hoặc ở nơi xó rừng góc biển chân trời nào miễn là hy sinh cho Tổ quốc. Nhưng thóat chết trở về, được vào lại mái nhà xưa không dễ. Khi bước chân đi, chú công an mặt non choẹt đến đòi đưa quyển hộ khẩu, cầm cây bút xổ ngang một nét coi như mình mất gốc! Ngày trở về, may mà cha mẹ còn sống, ký chấp nhận cho con được nhập lại vào nhà, nếu không thì bơ vơ! Đại gia đình gom trong môt căn hộ mà mỗi gia đình nhỏ là một cái giường. Anh em "kiến giả nhất phận" cổ nhân dạy rồi! Những gì bị kìm nén lâu thành ức chế trước một tương lai vô định nảy ra nhiều cảnh đau lòng ngấm ngầm hoặc bộc phát ra từ không ít những ổ gia đình như thế!

https://thuviensach.vn

Chạy xin việc làm cũng vất vả cay đắng lắm! Lúc này xã hội đã có câu truyền khẩu: "***Nhất thân–Nhì thế–Tam quyền–Tứ chế***". Tôi chỉ có một cái "***chế***" (chế độ, chính sách) do mình tự làm ra nhưng phải là gặp người tử tế. Tôi thật may gặp được những người tốt, vô tư giúp qua lúc khó và dù chẳng thể trả ơn nhưng suốt đời tôi không quên họ. Âu đó là cái phúc mà tôi được hưởng từ cái đức của tiền nhân. Vớt được chút tình yêu phải vật lộn mãi trong gian khó! Tôi tự bằng lòng với cái mình làm ra chẳng cần biết là to hay nhỏ mà trời không lấy lại và coi đó là hạnh phúc dù vẫn ghi tâm lời cổ nhân "cái quan nhận định"!

Gánh lo vẫn triền miên trĩu nặng trên vai! Tôi chỉ kịp chôn cha! Được cho về hưu sớm giữa thời "bao cấp" với đủ lý do mà không thể giãi bày cùng ai, ông già mới ngoài sáu mươi đã tóc bạc như sương, hốc hác và còm cõi, vẫn phải thay con xếp hàng cả ngày không kể nắng mưa, làm cái việc tiêu thụ tem phiếu cho cả nhà được sống qua ngày và bán đi những bao thuốc điếu theo cái "bìa tiêu chuẩn" mà cha con đều không dám hút để phụ thu thêm. Đến lúc đổ xụp xuống, cả tháng trời nằm viện, cũng chẳng chẩn đoán ra rõ bệnh. Cha tôi thều thào đòi về được chết ở nhà mà chẳng giận ai, chẳng tiếc nuối điều gì. Chắc là ông cụ chết vì kiệt lực! Chiếc áo cuối cùng cho một viên chức hưu trí hiền lành, trung hậu, cả tin là chiếc hòm mộc bào sơ sài, phết lớp nước phẩm hồng lợt lạt. Để bít những đường nứt nẻ, anh em tôi phải lấy đất thó trát vào và bồi thêm một lớp giấy báo quét lên màu phẩm hồng thật đậm! Đám tang cha tôi đi trong buổi sớm thu mưa lạnh tái tê, những người tiễn đưa tan tác! Mấy chục năm đã qua, nghĩ đến cha tôi vẫn thấy xót xa ai oán và nhớ mãi lời cha thủ thỉ tâm tình lúc tôi đã thành thân: "*Sống vào thời buổi nhiễu nhương thì **thần phật** cũng hết thiêng. Đi theo ai chỉ vì miếng cơm manh áo chỉ là phường giá áo túi cơm. Nhưng theo điều **thiện** lắm lúc cũng mơ hồ mà còn chịu điều oan trái*". Trời cho con hưởng lộc hơn cha, nay đã ở tuổi "cổ lai hy" mà xem ra trời chưa đòi lộc. Chợt lúc nghĩ đến cha lòng vẫn xót xa thân phận một đời người: "*Cha ơi, cha mất lâu rồi / Mà con vẫn nặng nỗi niềm thương cha*"!

Năm 1979, tôi lại bị chòang lên người mảnh chiến y những tưởng được đoạn tuyệt với nó rồi trong khi không ít người đồng lứa hoặc sau tôi

https://thuviensach.vn

cứ ung dung hưởng lộc! Một hôm ngồi trên đỉnh đồi hướng về phía trời xa, nỗi thương vợ nhớ con day dứt. Tôi hút liền mấy điếu Tam Đảo. Tàn thuốc bỏng tay làm tôi sực tỉnh. Nhớ lại ngày còn ở trong Nam, lính ta mê nhất thuốc ***CAPSTAN*** chiến lợi phẩm mỗi khi đánh Mỹ. Từ những mẫu tự đó, lính miền Đông tán gẫu thành hai câu thơ xuôi ngược dí dỏm: ***C****hiếc* ***Á****o* ***P****hong* ***S****ương* ***T****rao* ***A****i* ***N****hận****?*** ***N****hận* ***Á****o* ***T****hư* ***S****inh* ***P****hụ* ***Á****o* ***C****hàng*! *Chiếc áo thư sinh* với tôi đã không thể mặc từ lâu rồi vì ngày càng chật chội nhưng *Chiếc ao phong sương* rộng thùng thình lúc nào chòang lên cũng được. Có khác chi kẻ bị phụ tình! Tôi chợt nhận ra sự vô cảm của cộng đồng và sự dối trá sau những mỹ từ ở đâu cũng bị nghe nhàm chán. Lại gần một thập niên trôi qua, tôi mới rũ bỏ được tấm á*o phong sương* lúc bắt đầu tuột xuống cái dốc bên kia của một đời người! Nhưng xã hội lúc này đã chuyển sang *nền kinh tế thị trường*, đã không có chức quyền hoặc là tiền của thì chí ít cũng phải biết khua môi múa mép. Tôi thành người lạc lõng cô đơn! Giữa lúc xã hội cần gỡ rối thì một vị vào hàng "tứ trụ triều đình" lại tung ra lời nói càng thêm rối: "*Sau ngày 30 tháng Tư, có hàng triệu người sướng thì cũng có hàng triệu người khổ*!". Ai sướng? Ai khổ? Nhớ ngày Bác mất, chiến trường miền Nam gian truân lắm. Những lần từ R "xuống đường", tình cờ dừng chân tại một trạm trong lúp xúp những bụi năn giữa bưng dưới trời chang chang đổ lửa, gặp đoàn cán bộ từ dưới ngược lên. Dân Y4 (Nội Đô) nhìn là biết. Dù nhận diện được ông Tư, ông Năm, ông Sáu Bí thư nhưng vẫn coi như khách lạ giữa đường theo thói quen "ba Không" (Không nghe - Không biết - Không thấy) thời kháng chiến. Giao lưu chốc lát toàn những chuyện "da trâu lá lúa" (địch dày như da trâu hay mỏng như lá lúa) dù là biết nhau miệng cười dạ héo. Vậy mà lúc chia tay khóe mắt mỗi người vẫn gửi cho nhau những tia hy vọng. Và rồi điều mong chờ đã tới. Nhưng bây giờ khổ, sướng là ai? Ông có sớm quên không: Những năm sau 1975, phía Bắc dân nhiều tỉnh đói, tới mức có người chết đói, nếu không thì cũng chết mòn vì đói! Những người lính chiến trở về ốm đau, thương tật và thất nghiệp? Vậy mà người dân lại gồng mình gánh một lúc hai cuộc chiến tranh cấm vận và bảo vệ biên cương ở cả hai đầu đất nước? Như tôi đây có sướng không? Năm anh lính trên chiếc xe

https://thuviensach.vn

tăng húc đổ cổng sắt dinh Tổng Thống ngụy quyền về quê mưu sinh bằng những cách nào? Chị Út Tịch – "**người mẹ cầm súng**" ở miền Tây nổi tiếng với câu nói: "***Còn cái lai quần cũng đánh***"! Các con bày đàn tan tác, ngày giải phóng trở về quê mất mẹ, mất cha, vẫn không mảnh đất chọi chim, lại chia nhau tứ tán ăn nhờ ở đậu? Trong khi bầu đàn thê tử nhà ông từ đứa con ruột đến người vợ kế, con rơi sống thế nào?! Thậm chí ông còn dư của cho đúc tượng đồng đưa vào đền thánh sư thờ viên đại quan từng bán đứng đất Nam kỳ này cho giặc! Những giọt nước miếng của ông đã có gang có thép. Mới hay cái luật tử sinh là sự ban ơn của tạo hóa đối với loài người!

Một thời kỳ lịch sử đặc biệt đã sản sinh ra lớp người "*Đảng chỉ đi đâu thì đến, việc dù khó mấy cũng làm, chỉ biết cống hiến mà không đòi hưởng thụ*". Nhưng thời thế nay đã khác! Nhớ câu nói từng đọc ở đâu: "Quyền và Tiền bộc lộ ra cốt lõi một con người"! Cái "***tôi***" chính là cốt lõi của con người. Dẫu rằng có cái "***tôi***" viết hoa nhưng lúc này nó chìm nghỉm nơi đâu và chính những cái "***tôi nguyệch ngoạc, ngoằn ngòeo***" tệ hại nhan nhản trước mắt đây kia sẽ tạo nên những điều bi thảm mà chưa biết hậu hồi kết thúc thế nào? Tâm trạng tôi nặng nề u uất!

Nửa thế kỷ với một đời người không ngắn. Quanh tôi đã có bao nhiêu *con người xã hội chủ nghĩa*? Và tôi có được mấy phần trăm? Cái *mô hình "chủ nghĩa xã hội"* của Liên Xô đã sụp đổ thì được gắn vàocặp từ "*định hướng"* là có ngay một mô hình mới dù có mơ hồ! Thế là *kinh tế thị trường* còn sống khỏe, sống lâu! Ai ***điều tiết*** được *con ngựa chứng* này? Duy có một thời người ta bảo: Ra ngõ gặp anh hùng, liệu có lẫn tôi trong đó? Những người anh hùng xếp lại tờ giấy gọi trúng tuyển vào Đại học, tự trích máu ngón tay viết quyết tâm thư xin được ra tiền tuyến; Những người anh hùng chia tay người yêu không chút bịn rịn ngỏ lời khuyên hãy đừng chờ đợi; Những người anh hùng xếp hàng rồng rắn để được một bát phở chay "*không người lái"*, lõng bõng dăm sợi mỳ hôi, bưng lên húp xì xà xì xụp vì cái thìa bị đục đinh ở đáy (!) đã thành vô dụng mà không nghĩ rằng mình bị xúc phạm, vẫn hồn nhiên chia tay nhau ra trận; Những người anh hùng run rẩy trong cơn sốt rét vẫn dìu nhau bước trên những mỏm đá cheo leo nơi

https://thuviensach.vn

đỉnh Trường Sơn hướng ra phía trước mịt mù khói bom lửa đạn; Những người anh hùng lặng lẽ tiễn bạn lạnh cứng trong chiếc "áo bào" hiện đại là tấm *nilon*xám xịt, nằm lại dưới những nấm mồ rải rác giữa rừng già âm u miền biên viễn, rồi vội vã ra đi làm nhiệm vụ; Những người anh hùng dù đói, khát, bị thương, bị bỏ rơi vẫn lần tìm về đội ngũ… Và những người anh hùng sống sót trở về, ngơ ngáo đi xin việc làm trước những cái lắc đầu vô cảm với ánh mắt lạnh lùng hoặc là thương hại!

Nhớ lại một thời thơ trẻ, chúng tôi từng say xưa nắm tay nhau kết đoàn nhảy vòng tròn cùng hát: "*Nước ta có Hồ Chủ tịch / Trung quốc có Mao Trạch Đông / Liên Xô có Malencốp và có tinh thần vĩ đại của Đại nguyên sóai Stalin / Là những bó đuốc sáng ngời / Soi sáng con đường chúng ta đi"*… Thế rồi ông Malencốp bị đồng chí của ông hạ bệ và người đời đã quên đi! Ông Stalin không khác gì *Sa hòang Pie đại đế* và ông Mao Trạch Đông không thua gì *Thủy hòang đế Doanh Chính* nhà Tần! Chỉ duy còn lại ***Bác kính yêu đang cùng chúng cháu hành quân***!

Bao ước mơ xưa tắt lịm! Con người tôi xưa còn cái bóng: *Ước mơ một thời rực lửa / Lá xanh, hoa thắm, trái hồng / Trải bao gió-sương-mưa-nắng / Về già nhặt ước mơ rơi*! Những cánh ước mơ của tôi rơi xuống là những trang sách vương chút u hòai!

Ông Nguyễn Khắc Viện là một trong số ít trí thức lớn tâm huyết, gạt thù nhà lo đền nợ nước, sống liêm chính và tận tình tận tụy, cuối đời tổng luận một câu thi vị: "***Hãy bỏ phần ngây đi và giữ lại phần thơ***!". Thơ không làm ta thỏa mãn nhưng cho ta sự nhẹ lòng. Tôi nhớ đến A. Puskin – tấm bi kịch của một thiên tài vĩ đại Nga đã không vì thế mà "*muốn thay đổi tổ quốc hay muốn có những trang sử khác với lịch sử của tổ tiên mình*"!

Bây giờ lớp người Hà Nội xưa lơ thơ như lá mùa thu và chìm nghỉm trong biển người mới *xã hội chủ nghĩa* hôm nay. Lớp "đầy tớ" mới giống những ông "tướng Quảng Lạc" hồi nào!

Tôi đã về hưu. Một ngày họp mặt bạn cũ thầy xưa, đều già, khó nhận ra nếu không thật là thân thiết. Có trò trông già hơn thầy. Tay bắt mặt mừng mà không nhớ tên nhau. Anh và tôi nhìn nhau ngờ ngợ, phải hỏi mới nhận ra! Trông anh phong độ tươi tỉnh vui vẻ lắm. Anh bảo nhìn tôi cũng vậy!

https://thuviensach.vn

Dù tuổi chênh nhau gần con giáp nhưng đều quanh *tuổi thất thập* và là dân dã cả, người ta dễ bình đẳng với nhau. Mọi chuyện đời dù còn ngổn ngang nhưng đã ở phía sau. Chọn những gì cùng vui cùng buồn chia sẻ cho nhau là có thêm bạn qúy.

Anh trả lời câu hỏi của tôi mấy mươi năm trước :

- Dạo ấy mình đã hoạt động trong Hội học sinh kháng chiến thành. Sau bị lộ, chạy ra căn cứ rồi vào bộ đội. Hòa bình, mình xin về học y vì thích nghề này!

Thì ra anh trong số đầu trò những vụ treo cờ, rải truyền đơn kêu gọi học sinh bãi khóa chống bắt lính ở trường mà dạo đó tôi vừa sợ vừa phục thế.

Gần chót một đời người, lại qua một thời dằng dặc bể dâu, bao nhiêu điều chứa căng một bụng, bi ca lẫn với tráng ca. Chuyện xưa chuyện nay đen-bạc-rủi-may, hoa thơm cỏ lạ, những niềm vui bất chợt, những nỗi đau đời. Bùn không chỉ ở dưới đáy mà còn lem tới chín tầng cao, nói ra nửa khóc nửa cười tổn thọ! Loanh quanh lại về với Hà Nội một thời "bãi biển nương dâu" (*thương hải biến vi tang điền*). Lan man nhiều chuyện dông dài.

Nhà anh là nơi gặp gỡ của những anh em từng sống ở Hà Nội nhiều thời. Thời nước Việt Nam thống nhất, thời chống Mỹ, thời chống Pháp, thời nô lệ Nhật-Tây… Khó truy ra được ai là người Hà Nội gốc? Theo cổ lệ từ thời cố hỉ, người nhập cư trải ba đời mới được xóa đi cái mặc cảm là dân ngụ cư cù bơ cù bất ở đâu lang bạt tới nơi đất mới nương thân. Thế thì ở chốn kinh kỳ mấy ai được tới ba đời để thành người chính gốc? Thân phận kẻ nhập cư ngày xưa nhục lắm. Ở mãi rìa làng, vào bẩm ra thưa ông Lý ông Chánh đã đành, gặp ai cũng phải chào mà không dám ngẩng mặt lên, khổ chẳng ai thương, đói không dám than, đau không dám rên, oan không dám kêu, việc làng nước oằn lưng ra gánh mà khi có đám tiệc ngòai đình chỉ làm kẻ quét dọn bưng bê hầu hạ từ mấy cụ bô lão tới mấy đứa trai đinh. Vậy mà khi chết chỉ được gửi nắm xương tàn nơi bờ chuôm cuối bãi chứ đâu dám mơ tới nơi địa táng phát tích nghênh ngang đầu làng. Nghĩ thế thì dân ngụ cư Hà Nội thời đại *xã hội chủ nghĩa* sướng quá đã rồi!

https://thuviensach.vn

Mang tiếng là đất đế đô nhưng trải hơn chục triều vua, hai chục triều chúa Bắc, chúa Nam, có ai người đất Đại La – Thăng Long lên bậc đế vương đâu? Tao nhân mặc khách lèo tèo dăm vị. Công nghiệp để đời là khách thập phương. Xem ra khắp thế gian này ở đâu cũng vậy: Thị thành là chốn đô hội giống như nơi hợp lưu sông. Bao nhiêu phù sa phẩm vật lẫn những rác rưởi từ mọi nguồn dồn đổ về đây. Những đô thị lớn sinh ra đủ giới *thượng lưu, trung lưu, hạ lưu* và trong mỗi giới lẫn lộn cả bầy lưu manh với người lương thiện. Là gốc chưa hẳn đã vinh!

Người thị thành không cố hữu với nơi trú ngụ – *đất lành chim đậu*. Cũng không đắm thắm với chuyện đồng hương vì chẳng bao giờ đồng khói. Họ quan hệ theo giới nghiệp và ai cũng có một quê hương gốc tích của mình. Những người vì duyên do nào đó lưu lạc phương xa lòng những đau đáu về chốn cố hương và mong một ngày được như *lá rụng về cội*. Vua chúa và những hiền tài, tiên liệt để tinh anh lại chốn kinh kỳ còn thể phách gửi về nơi đất tổ. Tỉnh – Quê đôi chốn một nơi, tình nhà, nghĩa nước sâu xa bền chắc. Nhưng người Hà Nội mới bây giờ quyết tâm bám trụ, *một tấc không đi – một ly không rời*, dù có chết vẫn mơ một chỗ mặt tiền nơi nghĩa địa không Mai Dịch cũng phải là Thanh Tước! Vì sao người ta sợ, không dám nhận nơi quê cha đất tổ của mình?!

Nhân tình thế sự đổi thay. Biến thiên thời cuộc là cơ hội đột biến để người vừa rời mảnh vườn ruộng trở thành chủ nhân phố thị phồn hoa, coi chốn đô thành như làng mạc xóm quê gây nên nhiều nghịch cảnh. Đâu phải cứ đến ở đất Tràng An đều là người thanh lịch. Dòng *Nhị hà* không là thứ nước thần như *Achille* được tắm!

Những người tài đức không cần chọn chỗ để sinh ra. Họ như hạt quí ở đâu cũng trồi lên cây đẹp. Cứ chi phải là người gốc Hà thành mới nên danh nên giá. Chẳng cần đốt đuốc đi tìm, nhãn tiền hiển hiện không chỉ một người:

Cụ NGUYỄN DU là nhà nho xứ Nghệ nhưng những dấu son thi nhân để lại nơi đây mãi chẳng phai mờ. Truyện Kiều đưa văn chương nước nhà sánh ngang tầm những áng văn hay nhân loại. Dù mai sau dù có bao giờ… thơ ông mãi đọng nỗi đau nhân tình về những kiếp người mây trôi bèo dạt!

https://thuviensach.vn

Bậc tài tử giai nhân nơi phố thị phồn hoa hay người bình dân sớm khuya tần tảo nơi xóm vắng đồng sâu gặp lúc cơ trời dâu bể đa đoan đều lấy thơ ông vận với phận mình.

Ông NGUYỄN ĐÌNH THI từ miệt tỉnh Đông lên Hà Nội học. Là người đa tài, ông đã làm nên bài ca ***Người Hà Nội***: *Đây Hồ Gươm – Hồng Hà – Hồ Tây / Đây lắng hồn núi sông ngàn năm / Đây Thăng Long / Đây Đông Đô / Đây Hà Nội… Hà Nội mến yêu!…* Những ai từng gắn dù chỉ một khoảng đời mình với Thủ đô, nghe điệu nhạc lời ca thiết tha ngọt ngào sâu lắng ấy đều thấy niềm tự hào xốn xang lay động trong lòng. Có người Hà Nội gốc nào làm được như ông?

Trong lịch sử văn hóa Việt Nam, giáo sư bác sỹ HỒ ĐẮC DI là vị thầy thuốc tiêu biểu của thế kỷ XX. Với xã hội, Cụ là nhà chí sỹ gắn mình với sự nghiệp phục hưng tổ quốc; với người bệnh, Cụ là người thầy thuốc đức độ tài năng; với học trò, Cụ là người thầy mẫu mực. Người Huế tự hào vì đã sinh ra HỒ ĐẮC DI và người Hà Nội tự hào vì HỒ ĐĂC DI đã làm đẹp thêm nền văn hóa Thăng Long.

Nhà khoa học TRẦN ĐẠI NGHĨA, người lục tỉnh Nam kỳ, được *nhà nước bảo hộ* cho qua Pháp học nghề xây dựng cầu đường. Nhưng người thanh niên yêu nước Phạm Quang Lễ noi gương ông Cao Thắng, lén học thêm nghề chế súng, rồi theo Cụ Hồ về nước, dựng lên những công binh xưởng phục vụ kháng chiến. Ông đã chế ra những khẩu súng thần công bắn tan những boong ke công sự làm giặc khiếp vía kinh hồn và biến tên lửa SAM II của Nga thành những con *Rồng lửa* Việt Nam, góp công to vào chiến thắng *Điện Biên Phủ trên không*, giữ yên bầu trời Thủ đô. Người Hà Nội nào không ghi nhớ công tích và kính trọng ông?

Mà thời nào cũng không thiếu những chuyện đời đen bạc, những con người như những vết nhơ còn để lại dưới những gốc cây bên những con đường đầy bí ẩn hoặc trên tường thành Đại La cổ kính.

Thủ đô là nơi vừa trong vừa đục, lúc sáng lúc mờ. Vì không là của riêng ai thì nó luôn được đổi thay tân tiến văn minh, người đời hướng về một thủ đô trong trẻo. Khi thủ đô bị biến thành cái ao làng vẩn đục thì còn ai thiết tha tới nữa?

https://thuviensach.vn

Hà cớ chi mà ngộ nhận một gốc rễ vu vơ?
Tổ đã không thương thì sao yêu **Quốc** được!

https://thuviensach.vn

2

Cụ Rùa Ơi… Thương Cháu Với !

Trên chiến địa tim tôi nhỏ dòng máu trẻ
Chính nơi đây người đến kiếm xương tôi
Sẽ an táng trong một ngày long trọng
Trong huyệt chung những chiến sỹ chung hàng
Những người chết vì TỰ DO TỔ QUỐC
Sandor Petófie

Thật bất ngờ, một nữ chiến sỹ mặt trận Sài Gòn–Gia Định từ những ngày Nam bộ nổ súng mở đầu cuộc kháng chiến chống Pháp, trong phút xúc cảm bột phát trước mấy đồng đội cựu chiến binh già, cất giọng hát:

"*Anh Bát sắt ơi / Tinh thần anh cao qúy thay / Anh là một người anh hùng thiếu niên / Anh là một người anh hùng vô danh / Anh đặt Tổ quốc lên trên gia đình / Anh từ phương Bắc vô Nam giết giặc / Quản gì mưa nắng dãi dàu tấm thân / Anh ăn cơm bằng bát sắt / Anh hay hé môi ra cười / Không ai biết tên anh là gì / Hỏi tên húy anh thì anh cứ dấu / Anh là một người anh hùng thiếu niên / Anh đặt Tổ quốc lên trên gia đình…*".

Bài hát kể về những chiến sỹ trong đội "*Thiếu niên trinh sát Bát sắt*" ở mặt trận Hà Nội những năm đầu kháng chiến, đã theo chân những chiến sỹ Nam tiến vào chiến trường Nam bộ. Tôi thật may mắn được là lớp đàn em của hai chiến sỹ trong đội thiếu niên của Thủ đô ta ngày ấy: Một như người anh thân thiết thường cùng nhau chia sẻ những điều tâm đắc và một người đã thành liệt sỹ.

Người thứ nhất là anh Nguyễn Văn Hạnh, người cùng làng Lạc Trung, tổng Thanh Nhàn, Đại lý Hoàn Long, Hà Nội và cũng là người anh đồng

https://thuviensach.vn

môn lớp trên ở trường Nguyễn Trãi. Hồi ấy tôi chỉ biết anh là một trong mấy tay "judo" có tiếng của trường. Sau anh học khóa đầu trường Nhạc Hà Nội, cùng lứa với các ca sỹ nổi danh: Trần Hiếu, Quý Dương nhưng anh hát không hay nên học khoa sáng tác. Ra trường anh làm công tác văn hóa văn nghệ quần chúng cho đến lúc nghỉ hưu ở thành phố Hồ Chí Minh. Ngày anh được mời ra Hà Nội dự lễ phong anh hùng cho đội *"Thiếu niên Bát sắt"* thì mấy chú công an Đồn phường ở tầng chệt một chung cư trên đường Trần Hưng Đạo giữa thành phố, mới biết đến ông già tuổi ngoại bát tuần, nhà ở sát vách tường, hàng ngày mấy lần vác chiếc xe đạp lên xuống lầu ba, là bậc tiền bối anh hùng một thuở. Riêng anh không muốn nhắc tới một thời đã qua. Chỉ người thân thiết mới biết anh từng bị giặc Pháp bắt và được "nếm" những trận đòn ở trại giam Hỏa Lò khét tiếng. Nhắc lại chuyện cũ, anh chỉ nói một điều đơn giản: *Gặp thời thế ấy thế thời phải thế có gì lạ đâu!*

Người thứ hai là anh Nguyễn Sỹ Vân. Tuy nhiên đến lúc anh bị bắt tôi chỉ "văn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình". Sau này được các bạn anh trong Hội học sinh kháng chiến thời ấy kể lại như sau:

Sau ngày 17 tháng 2 năm 1947, khi trung đoàn Thủ đô bí mật rút lui, Hà Nội coi như lọt vào vòng chiếm đóng của quân đội Pháp. Đến cuối năm, những người Hà Nội tản cư lục tục trở về ngày một nhiều. Muốn khuyến khích người hồi cư đông hơn, chính quyền chiếm đóng cho phục hồi những cơ quan công sở hành chính, sản xuất, các dịch vụ thương nghiệp và giáo dục. Lúc đầu là các trường tiểu học và hai trường trung học công lập Chu Văn An và Albert Sarraut được khai giảng sớm. Số dân hồi cư tăng dần lên và dân từ các tỉnh lân cận bất ổn vì chiến tranh nhập thị ngày càng đông, cùng với việc mở thêm hai trường trung học công lập là Nguyễn Trãi và Trưng Vương (dành riêng cho con gái), nhiều trường tư thục được mở ra. Tuy nhiên lòng người vẫn chưa quên hơn một năm hân hoan nao nức sống trong độc lập tự do sau gần một trăm năm nô lệ. Dạo ấy sao mà vui thế. Quanh Bờ Hồ, khắp các dãy phố Tràng Tiền, Tràng Thi, Hàng Trống, Hàng Gai, Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Dầu, Cầu Gỗ… cờ đỏ rực tươi vàng chói. Những ngày thê thảm của năm Ất Dậu cùng nỗi uất ức trước dã tâm

https://thuviensach.vn

cướp nước của quân xâm lược vẫn còn sâu đậm lắm trong ký ức nhiều người cả già lẫn trẻ. Trừ những kẻ sống vô tâm vô cảm thậm chí nhẫn tâm mới lựa thời *té nước theo mưa,* háo danh ham lợi, mau chóng nhảy ra hợp tác với chính quyền chiếm đóng và đàn áp những người yêu nước.

Gia đình mình (một người bạn thân của anh Vân) trở về thành sớm. Phố xá ngổn ngang, nhất là ở Liên khu Một, nhà cửa đổ nát xiêu vẹo tan hoang lắm. Mình còn nhặt được những lá cờ đỏ sao vàng vương vãi đó đây đem về nhà giấu đi. Bố mẹ biết được rầy mắng ngầm ghê lắm rồi phi tang luôn! Gia đình tạm ở nhờ nhà một người quen dưới phố Hàm Long.

Mình trong số học trò đầu tiên về lại trường Chu Văn An, vào học lớp Đệ Lục. Đến trường thường có *xích lô* (cyclo) chở đi. Khi nào có bạn rủ thì cùng đi bộ. Thằng Nguyễn Sỹ Vân nhà ở phố Hàng Bài thường đợi ở ngã tư gần đó. Trên đường, mỗi khi gặp mấy thằng lính tây, hai đứa bịt mũi lánh xa ra như sợ bị lây hủi! Cái giống gì mà lông lá xồm xoàm như con bú dù, da trắng ởn đầy lỗ chân lông trông như lỗ đáo hoặc đen thui loằng ngoằng mấy vết sẹo dài trên má (gọi là tây rạch mặt) như loại du côn, mắt xanh như mắt mèo hoặc trắng dã như mắt lợn luộc, cái mũi dài khoằm như mỏ lòai cú vọ hoặc hếch lên như lỗ cống hứng nước mưa? Mà cái mùi mồ hôi lính thì eo ơi… xộc lên như mùi hôi rác! Chúng tôi hỏi nhau: Ngày trước cũng thấy tây nhưng sao không ghét như bây giờ nhỉ? Rồi lại tự trả lời: *Vì bây giờ nó mới lộ rõ mặt ra là đồ đểu!*

Trong lòng không ít học trò thấy ấm ức và muốn quậy lên một cái gì…

Một hôm trên đường đi học về, hai đứa rủ nhau vào mua kem ở hiệu Hồng Vân gần quán Mụ Béo rồi vừa đi vừa ăn, dắt nhau lang thang qua đền Bà Kiệu. Cái cây đa này ngày trước mình đã có lần thấy người ta thắt cổ tự tử… Eo ơi… Ghê lắm! Cái mặt nó tím ngăn ngắt trương phì ra. Cái lưỡi thè lè dài cả gang tay. Cái quần trễ ra dưới rốn phân với nước đái chảy ra tong tỏng… Mình về nhà bỏ cơm mấy bữa, sẩm tối không dám lên gác một mình, đêm ngủ lấy chăn chùm kín đầu, nghĩ đến vẫn sợ khiếp vía bò sang ngủ với bố. Ông anh biết mình nhát gan lấy cái áo đen hay trắng cột trên đầu màn cứ như người treo lúc lắc làm mình sợ xanh xám mặt mày la hét tóang lên. Bố mình bảo mấy lần không được, cụ phải dùng roi mây trị một

https://thuviensach.vn

trận quắn đít lên ông ấy mới chừa… Mình kéo thằng Vân chạy qua Tháp Bút. Chỗ ấy có cây gạo cao lắm, mùa hạ hoa đỏ chói rời cành rồi cứ xoay xoay rơi xuống, trông đẹp lắm! Chúng mình tha thẩn ra đứng trên cầu Thê Húc, nhìn ra Tháp Rùa… Bỗng thằng Vân ghé sát tai mình thì thầm:

- *Mày có dám không?*

- Mày bảo dám cái gì?

- *Mà mày có sợ không?*

- Mà sợ cái gì?

- *Sợ ma!*

- Ma ở đâu? – Tôi hơi nhột.

- *Ma… chết đuối! – Nó trợn mắt nhìn tôi thách thức.*

- Tao có liên can gì tới người chết đuối?

- *Tao hỏi mày có dám lội xuống hồ này không?*

Tưởng gì chớ chuyện ấy với tôi chẳng là gì: - Tao bơi giỏi lắm, mày chưa chắc hơn tao đâu!

- *Được, hôm nào tao với mày lên Quảng Bá trổ tài xem!*

- Quảng Bá xa và vắng người lắm. Xuống *Ấu trĩ viên* đi!

- *Mày sợ rồi… Ấu trĩ viên đứng đến rốn, đứa nào chẳng dám!*

Chạm tự ái, tôi đưa ngón tay ra ngoéo: - Được… Quảng Bá chơi liền!

Ngày chủ nhật, tôi bảo gọi *cyclo* chở đi, nó nằng nặc không chịu, đòi đi bộ cho khoẻ người. Hai đứa vừa đi vừa chạy. Tới nơi cùng trổ tài, bất phân thắng bại! Nó bảo:

- *Mày con nhà giàu mà cũng liều mạng ghê!*

- Con trai phải đáng mặt nam nhi mới được!

- *Đừng có lúc sun vòi vào đấy nhé!*

Trên đường về, ghé vào rặng ổi Quảng Bá làm một bụng. Lúc ấy người ở thưa thớt lắm nhưng hai đứa vẫn phải chạy cho mau thóat ra khỏi khu vực nguy hiểm này vì đứa nào hai túi quần cũng phồng tướng lên, lỡ gặp người ta thì khó thóat… Mãi tới đường Cổ Ngư…

Anh dừng lại đột ngột hỏi chúng tôi:

- Tôi hỏi các ông nhé: Cổ Ngư hay Cố Ngự nào? – Rồi anh giải thích luôn:… Thầy mình bảo ngày xưa đầm Tây hồ mênh mông lắm. Dân chài

https://thuviensach.vn

đắp cái đập gọi là *Cố Ngự Uyển* nối giữa hai làng để giữ cá lại. Sau này người ta biến âm đi! Ở đây có nghề mành nên trồng nhiều trúc. Đời nhà Trịnh chỗ này là lãnh cung an trí các cung nữ bị thất sủng. Các cô phải tự túc bằng cách trồng dâu, nuôi tằm, dệt lụa đẹp lắm nên mới có tên là Trúc Bạch…

Chúng tôi chợt giật mình vì xưa nay cứ nghĩ con đường ngăn giữa một cái hồ to với một cái hồ nhỏ thắt lại như là cổ con cá ấy! Thực ra có mấy ai chịu lục tìm cái đống kiến thức ngổn ngang ghi trong sử sách đâu! Chẳng qua bởi cái *thói lười nghĩ, quen theo* đã nhiễm thành nếp sống làm cho mình thành người dớ dẩn mà đâu có biết!

Anh quay về chuyện cũ:

… Đến đấy nó mới hỏi mình: - *Mày có dám bơi ra Tháp Rùa không?*

- Để làm gì?

Nó đi sát vào tôi nói thật nhỏ : - *Cắm cờ!*

- Cờ gì? – Tôi ngạc nhiên hỏi.

- *Ngốc ạ! Cờ ta, cờ độc lập chứ chẳng lẽ cờ đám ma?*

Hiểu ra tôi hưởng ứng ngay: - Chơi liền! Nhưng cờ lấy đâu ra?

- Chuyện đó khỏi lo. Vội vàng hấp tấp qúa hỏng việc. Đầu tiên phải tìm hiểu, điều tra tình hình xung quanh và cụ thể lòng hồ ra sao đã, rồi sẽ bàn kế sau!

Nó rủ thêm thằng Khâm nhà ở hiệu nhuộm Tân Tân phố Hàng Trống, sát hiệu may Bùi Huy Nhượng nhìn sang hồ. Ba đứa cứ lúc nào nghỉ học là hẹn nhau xuống rặng ổi Lò Lợn – Lương Yên tắm ao cho quen và xin máu bò tươi uống để có sức chịu lạnh. Khi về lại khuấy động quanh hồ. Lúc đó người ta còn thưa vắng lắm. Chợ họp ngay chỗ Trại Hàng hoa dọc phố Hàng Khay. Lúc thì giả vờ đi câu cá mương quanh quẩn ven hồ. Lúc thì mang quả bóng ra quần… đá tung xuống nước, lại thay nhau lội xuống hồ vớt bóng – Anh cười hỏi trêu chúng tôi:

- Là dân mòn gót trên các phố phường, bờ đầm, bờ sông Hà Nội như các ông đây đố ai biết hồ Hoàn Kiếm nông sâu tới đâu và dưới đáy nó thế nào chưa?

Chúng tôi lắc đầu chờ. Anh giải thích liền một mạch

https://thuviensach.vn

- Không sâu như trên Quảng Bá – Nghi Tàm đâu. Lúc đó là mùa cạn, quanh hồ chỉ tới gối hoặc ra xa tới bẹn là cùng. Ngay dưới chân cầu cũng chỉ tới ngực thì ra tới gò chừng ngập đầu thôi! Mà dưới đáy hồ bùn lầy ghê lắm và lủng củng những gạch củ đậu. Thằng nào chân cũng bị xây xước mấy lần. Lúc lên bờ, lớp bùn rêu xanh bám đầy ống quyển. Chắc *lục thủy* là cái màu rêu đó mà ông Nguyễn Tuân gọi là *màu nước rau muống luộc*!

Chúng tôi vỡ thêm ra một điều: Bao lâu nay mình hời hợt qúa! Hà Nội như là một trầm tích còn rất nhiều điều mình chưa biết đến.

Anh vẫn miên man kể:

- Sau khi thám thính tình hình rồi thì bàn kế hoạch. Lúc này có thêm thằng Quang *con* ở Chợ Châu Long nữa. Cờ thì chị thằng Vân may rồi, nó giao cho mình xuống Chợ Đuổi mang về. Cán cờ lấy ở đâu ra? Thằng Khâm bảo lấy cái lao màn của nhà nó. Nhưng sợ bị lộ, thì ra chợ mua một cái sào, buổi chiều đem ra hồ vớt bóng rồi để lại cho những lần sau. Chẳng ai thèm để ý! Bỗng thằng Quang *con* bảo:

- Mình cắm cờ xong, sáng ra mấy thằng cảnh sát *bót* Hàng Trống phát hiện được ngay, nó cho người bơi ra nhổ phắt là hỏng bét! Dân sẽ không mấy ai biết có chuyện treo cờ.

Đúng thật! Chúng tôi bí kế. Thằng Quang *con* cười khì :

- Phải treo một quả lựu đạn vào thân cột cờ sẽ không đứa nào dám bén mảng đến đâu!

Tuyệt thật! Nhưng lấy đâu ra lựu đạn? Vẫn là nó:

- Chúng mày yên chí đi, tao có!

Mấy hôm sau nó nhắn tôi mua một hộp sơn đen mang lên nhà nó. Tôi mua hộp sơn to tướng. Nó nói sỏ:

- Đủ để bôi mấy thằng giả làm tây Marốc!

Nó dẫn tôi xuống bếp, lúi húi moi lên cái hộp sắt tây vùi dưới lớp tro than còn nóng. Nó loay hoay mở cái hộp và dốc ra… quả lựu đạn nặn bằng đất thó! Tôi trố mắt ra. Nó lui cui quét mấy nhát sơn. Quả lựu đạn đen thui trông giống quá chừng! Tôi phục lăn. Nó cười hì hì:

- Tụi nó không dám tự động gỡ đâu. Để xem chúng nó loay hoay tới bao giờ. Dân ta tha hồ ngắm cờ độc lập!

https://thuviensach.vn

Tôi nôn nóng lắm. Đến khi bàn chuyện người bơi ra tháp cắm cờ. Tôi tranh phần ngay. Thằng Vân gạt đi. Thằng Quang, thằng Khâm chỉ lắc đầu. Tôi tự ái nghĩ chúng nó coi thường mình. Thằng Vân nửa kín nửa hở bảo cấp trên dặn không được bép xép rủ rê nhiều. Làm lẹ, rút mau. Nhỡ lộ chạy túa ra mỗi đứa một ngả! Chẳng may bị bắt thì khai là bạn tứ phương rủ nhau đêm mò ra tháp xem có gì cuỗm về đem đi bán! Tôi không biết cấp trên là ai nhưng nghe nói vậy thì không dám cãi nữa. Thằng Quang chu mỏ xuýt:

- Chỉ cần hai thôi, đã định cả rồi!

Thằng Vân dỗ tôi:

- Mày con nhà giàu, lỡ sao thì khổ. Thôi làm dự bị!

Thằng Quang gật đầu. Tôi ấm ức mà đành chịu.

Hồi đó Hà Nội đèn đường thưa, mờ và chỉ có ở mấy phố chính thôi. 9 giờ tối thiết quân luật cho tới 5 giờ sáng. Tuy vậy lính tây với gái vẫn mò mẫm đi tìm nhau. Bọn *ma cà bông* cũng mò theo kiếm chác. Một tối chúng tôi tới nhà thằng Khâm. Nó và tôi trèo lên mái nhà quan sát. Thằng Vân, thằng Quang chia hai hướng lủi sang mé hồ dò dẫm xem sao. Lúc lâu sau, hai đứa chạy về, thở hổn hển, cười rúc rích:

- Tao vừa vớt cây sào lên thì nghe tiếng thở phì phì. Nhìn lên lờ mờ thấy thằng tây tồng ngồng nằm đè lên con đĩ! Vừa sợ vừa tức tao cầm cây sào phang mạnh vào đít nó đánh bộp! Nó lại sợ mình, rống lên ông ổng như chó bị đòn! Tao quắng sào đấy, hai đứa biến nhanh. Nhưng thằng Quang lại kéo tao chạy tọt vào bót Hàng Trống báo cho cảnh sát. Mấy đứa ngủ gà ngủ gật còn trêu:

- Sao chúng mày không đứng đấy chờ xin cái sái nhị?

Thằng Khâm trách chúng nó liều, lỡ lộ thì sao? Nhưng thằng Quang lại cười khì, bảo:

- Mình bắn một phát tên trúng hai đích đó! Một là biết quanh bờ hồ không có ai nghi ngờ rình rập. Hai là thử xem bọn cảnh sát có mẫn cán không. Thế mới hay đấy!

Dạo ấy vào năm 1948, thằng Vân bảo chọn đêm trước ngày 19 tháng 5 hành sự. Sáng hôm đó, lúc tan học về, thằng Quang *con* rủ cả đám nhảy tàu

https://thuviensach.vn

điện Bưởi lên dạo Tây hồ, rẽ vào đền Quan Thánh, vờ nhìn loanh quanh mà tay cứ xoa xoa vuốt ve tượng đồng… cầu may! Nó bảo :

- Mình làm việc nghĩa nhất định Quan Thánh đế phù hộ thôi!

Chúng tôi yên tâm tin tưởng lắm…

Chợt thằng Vân hỏi:

- Mặc quần gì?

Thằng Quang *con* bảo:

- Truông… huyền!

Thằng Vân le lưỡi:

- Tao sợ dính rêu… hắc lào, ngứa lắm!

Thằng Quang *con* gật gật cái đầu tóc lởm chởm nhưng vẫn suy nghĩ điều gì. Lúc sau nó cười tinh quái bảo:

- Không được đâu! Bơi ra gò, mấy cụ rùa đang ngủ ngon nghe động mở mắt ra thấy cái gì… lúc la lúc lắc tưởng là con cháu, cụ *yêu* một cái là mất giống!

Thằng Vân cũng nhợn. Thằng Quang *con* cười:

- Nói vậy thôi, mặc một quần lót, một quần đùi chắc ăn!

Mới chập tối, cả bọn có mặt ở bến tàu điện – quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục, trà trộn trong đám vô công rồi nghề quan sát. Thằng Khâm tách ra, quay lại Cầu Gỗ, xuôi qua Nhà máy điện, Tòa thị chính, đứng chơi ở nhà Godard nghe ngóng xem sao, rồi về nhà canh bót Hàng Trống có động tĩnh gì không.

Ba đứa tôi ngược lên Hàng Gai, vòng lại Hàng Trống, men theo lối đường Bảo Khánh, chui vào chỗ đền vua Lê bên cạnh nhà Khai trí tiến đức.

Thằng Quang hỏi:

- Cờ đâu?

Thằng Vân nhìn tôi:

- Đưa tao!

Thằng Quang bảo tôi:

- Mày giữ quần áo, chờ ở đây!

Thằng Vân thì thào:

https://thuviensach.vn

- Cờ tao đội trên đầu và buộc thêm cục gạch này – Nó giơ cục gạch sần sùi cầm trong tay, cười tinh ranh:… Lỡ bị phát hiện, trụt khỏi đầu là cờ chìm nghỉm xuống đáy hồ ngay!

Chừng khuya rồi, hai đứa lẻn vào chỗ tối nhất, tuột quần ra, giao lại cho tôi. Thằng Quang dặn:

- Nếu có động, mày vừa chạy vừa kêu lên ôi ối như bị cướp giật. Chúng tao sẽ tùy cơ ứng biến!

Thằng Vân nói với thằng Quang:

- Tao xuống trước... Nhằm hai đầu gò, mỗi đứa theo một hướng... Bơi thật nhẹ, gian cách vừa phải thôi... Tao leo lên, mày nép dưới bờ quan sát.

Lần lượt hai đứa vượt qua đường, lẩn mình sau bóng cây bên hồ... Nghe tiếng khua nước lao xao, tôi ôm khư khư mớ quần áo, ngồi thu lu nép mình sau bóng tối bức tường, nhướng mắt lên nhìn ngược xuôi con đường đìu hiu ánh đèn điện vàng nhoè nhoẹt vắng tanh vắng ngắt rồi căng mắt ra nhìn vào khoảng tối mênh mông trên hồ... Im ắng quá, càng nghe rõ tiếng tim đập thình thịch, sao mà hồi hộp thế!

Không hiểu vì thời gian lâu thật hay vì quá sốt ruột lo xảy ra sự cố gì chăng mà ruột gan tôi bồn chồn không chịu được đến nỗi quên cả điều qui định. Tôi vọt qua đường, lọ mọ men xuống vệ hồ ngồi ngóng…

Khi nghe tiếng nước khuấy động rõ dần và từng đứa ngoi ngóp bơi vào bờ, tôi mừng quá sẽ kêu lên:

- Tao đây!

Chúng tôi băng về chỗ cũ. Tôi hỏi dồn ngay:

- Xong chưa? Sao lâu thế!

Thằng Vân thều thào:

- Không hiểu sao lúc gần tới gò tự nhiên thấy rờn rợn. Chẳng lẽ lại quay về. Vừa bơi, tao lầm rầm khấn: *Cụ Rùa ơi, thương cháu với*! Tới gò, tao nép vào bờ, hai chân quơ đạp tứ tung. Bỗng chạm vật gì dài dài cưng cứng, tao nhảy vọt lên. Lại thấy chênh vênh trống trải, vội nằm mọp xuống, bò vào tháp xem có đứa nào rình ở đó không, đứng đó tra cờ vào cán rồi mới trở ra. Tao nhằm đúng trước cửa Tòa Đốc lý nhìn ra trêu ngươi tụi nó!

https://thuviensach.vn

Đất gần hồ nhoét quá, mà sát chân tháp thì lại cứng. Tao phải đem hết sức cắm thật sâu cho chắc!

Tôi mừng quá. Thằng bạn thế mà được việc!

Lúc này tôi mới để ý thấy hai đứa run lẩy bẩy, hai hàm răng đập vào nhau lập cập! Thằng Quang hối hả:

- Phân tán ngay theo hai ngả xa hồ!

Và nó lẩn ngay vào bóng những gốc cây...

Mò về đến nhà tôi thì trời khuya lắm rồi. Ba đứa lẻn vào buồng, trải chiếu nằm lăn xuống đất ôm nhau. Mừng lắm nhưng mà sao cứ thấy tim đập thình thình không hiểu còn sợ cái gì nữa?! Gần sáng, thằng Vân người nóng hầm hập. Tôi với thằng Quang cầm chiếc quạt nan thay nhau quạt cho nó. Nhưng nó lại than lạnh! Mà ngưng quạt thì người nó lại nóng rực lên? Chúng tôi bảo ngủ đi cho khoẻ thì nó cứ trằn trọc như lo lắng điều gì. Cuối cùng cu cậu thì thào mếu máo:

- Chẳng hiểu tại sao lúc ấy tao run thế? Tay chân cứ lóng nga lóng ngóng, loanh quanh luẩn quẩn cắm hai ba chỗ mới xong! Tao chỉ sợ mình cắm cán cờ không chắc, đến khi gió thổi mạnh, cờ bay tung lên, lỡ đổ sụp xuống là coi như công toi mà chúng nó lại cười mình!

Nó bỗng lầm rầm như người khấn vong:

- Cụ Rùa ơi… thương cháu với!

Tôi hỏi:

- Sao không công kênh nhau lên cắm cao hơn?

Thằng Quang cự:

- Thằng nào quan sát? Thằng nào làm? Ướt như chuột, vừa rét vừa run, tháp gạch làm sao cắm được! Chủ yếu cán cờ dài là được. Chỉ lo lúc luống cuống cắm không chắc là toi!

Chúng tôi cùng chột dạ chung lo với nhau. Luýnh quýnh mãi chẳng biết phải làm gì nữa!

Sáng ra, mẹ tôi gọi mua bánh cuốn Thanh Trì mà không đứa nào chịu ăn, cứ khăng khăng đòi đi học sớm… Chúng tôi đi vòng ra ngã năm Lò Đúc, ngược lên Nhà hát lớn, qua vườn hoa Con Cóc, tới Nhà Kèn, nhìn ra Nhà Bưu điện đã thấy người ta chạy nháo nhào, xô đẩy nhau tụ thành từng

https://thuviensach.vn

đám bên hồ, cảnh binh tay khua matraque, miệng túyt còi toe toe, lính nhà binh lăm lăm tay súng đi lại dòm dỏ xăm xoi từng người. Chúng tôi chỉ thiếu nhảy cẫng lên thôi. Lá cờ đỏ phất phơ phơ phất trong gió và nắng mai tươi rói, có lúc phơi rộng ra trông rõ cả ngôi sao vàng năm cánh. Mặc lũ cảnh binh và đám lính quân cảnh đi lại dò xét loanh quanh, người ta hớn hở xì xào có lựu đạn treo ở cán cờ. Liệu có mìn gài dưới đất không?! Phải chờ gọi công binh tới mới dám nhổ bỏ cây cờ đi…

Chúng tôi quên cả đói mệt đi một vòng quanh hồ rồi mới về trường. Dọc đường, thấy thằng Vân đi khập khiễng, tôi níu lại, tuột dép nó ra và giơ chân lên: một vết xước dọc bàn chân, may mà không sâu lắm! Nó vịn vai tôi vừa đi vừa nhảy lò cò. Chợt nghĩ ra điều gì, nó ghì vai ghé sát tai tôi, vừa thở phì phò vừa nói :

- Mày ơi! Lúc đó chân tao như đạp vào… cái gì?

Thằng Quang trợn mắt lên:

- Coi chừng... đụng vào thanh kiếm?!

Nét mặt nó nghiêm lại, rồi lảng. Chúng tôi mỗi đứa rãn xa nhau ra.

Ở trường như đã biết chuyện rồi, học sinh túm tụm từng đám to nhỏ thì thào kín kín hở hở loanh quanh lẩn quẩn chưa muốn vào lớp nên tuy trễ giờ mà cổng vẫn mở toang! Chúng tôi chia nhau chạy từ đám này qua đám nọ nghe bình luận ra sao. Nhiều thầy và trò đến lớp muộn nhưng giám thị cũng không gay gắt như những ngày thường. Đến lúc tiếng trống hết giờ học đầu vang lên mới nhớ ra là đói, tôi chạy vội ra nói khó với ông gác cổng cho mua mấy gói sấu giầm mang vào giúi cho mỗi đứa. Ngồi trong lớp học bụng dạ càng cồn cào. Hình như thầy giảng bài cũng có vẻ gì khác thường. Buổi trưa tan học, trên đường về, mấy thằng bé bán báo chạy dọc phố rao váng lên:

Báo mới… báo mới đây! Việt Minh công khai treo cờ trên Tháp Rùa giữa Hồ Gươm linh thiêng kỷ niệm sinh nhật Cụ Hồ đây! Báo mới… báo mới đây! Chỉ một quả lựu đạn nặn bằng đất thó mà cả lực lượng cảnh binh và quân đội án binh bất động. Phải nhờ công binh nhà nghề tới tháo gỡ nửa ngày mới biết là bị mắc lỡm Việt Minh đây!

https://thuviensach.vn

Rao báo hấp dẫn quá, người ta xô tới tranh nhau. Tôi với thằng Vân về cùng đường. Dù nhà có đặt báo tháng nhưng tôi cũng len vào. Thằng Vân nháy mắt kéo tôi đi thì thầm:

- Để nhường cho người khác!

Lúc này tôi mới thấy mặt nó tái mét bợt bạc, tóc tai bơ phờ, chân đi lệt xệt. Tôi thương qúa đưa nó về tận nhà. Nhà nó nghèo, ở thuê trong một ngõ nhỏ, cả nhà bận đi làm hết. Tôi chạy ra phố mua cho nó một ổ bánh mì giò chả với chai sôđa và không quên dặn mỗi tối nhớ pha nước muối ấm ngâm chân.

Câu chuyện làm chúng tôi không dứt ra được. Ai cũng muốn biết đến tận cùng. Nét mặt, giọng nói, cử chỉ của anh không còn vẻ thản nhiên vô tư nữa. Anh không nhìn chúng tôi mà như nói chuyện với người ở đâu:

- Kể từ ngày mất Hà Nội, đó là lần đầu ta cắm cờ ngay giữa hồ Gươm. Sau này nghe còn mấy lần nữa nhưng do ai tổ chức đến nay cũng chưa xác minh được hết. Từ đó mấy đứa ít gặp tôi. Có nhìn thấy nhau cũng tảng lờ như không quen biết. Ít lâu sau, thằng Vân, thằng Khâm bị cảnh binh xộc vào lớp bắt lúc đang ngồi học và tôi cũng không gặp lại thằng Quang nữa. Riêng tôi lúc ấy chưa tham gia tổ chức, là bạn bè thân thiết rủ rê thôi. Hòa bình rồi mới biết mấy đứa là đội viên "*Thiếu niên Bát sắt*", thuộc tổ chức Công an thành.

Một hôm cảnh binh, mật thám kéo tới trường. Nó đề nghị thầy Hiệu trưởng Mai Phương tập họp thầy trò lại giữa sân và thông báo trong trường có nội gián mật của *Việt Minh* kháng chiến gài vào trà trộn dụ dỗ kích động học sinh làm loạn chống chính quyền. Nó nhắc các thầy hãy khuyên răn trò chuyên tâm vào việc học hành chứ đừng nghe theo ai học làm chính trị gây rối loạn quốc gia!

Đến lượt tôi cũng bị cuốn hút vào cuộc chiến tranh. May mà còn sống. Sau năm 1954 tôi mới có dịp liên hệ với các tổ chức hoạt động nội thành để tìm các bạn.

Sau vụ cắm cờ, mấy đứa được gọi ra hậu cứ ở Cống Thần – Chợ Đại gì đó báo cáo thành tích, được tuyên dương khen thưởng và giao nhiệm vụ mới. Các cậu khóai trí rủ nhau ra phố chợ ăn uống và rì rầm to nhỏ khoe

https://thuviensach.vn

với nhau nên lọt vào tai mắt bọn mật thám gián điệp vòng ngòai. Chúng tôi lúc ấy đang ở tuổi nửa trẻ con nửa người lớn còn nhiều điều ngớ ngẩn ngây ngô lắm mà lại nhẩy vào cái chốn *thiên la địa võng* như thế thì thằng nào không chết mới là điều kỳ lạ! Khi trở vào thành các cậu bị chỉ điểm bắt ngay. Thằng Nguyễn Khâm bị nó giam ở Phùng rồi đem bắn bỏ trôi sông mất xác! Nhà nó không còn mở hiệu nhuộm ở phố Hàng Trống nữa, không biết dọn đi đâu?

Liệt sĩ Nguyễn Văn Khâm - ảnh trong bài: Người chiến sỹ công an treo cờ lên Tháp Rùa giữa vòng vây của địch

Còn Nguyễn Sỹ Vân, tôi vẫn có liên hệ với gia đình vì không hiểu sao nó có một mối giao cảm đặc biệt với tôi. Trong quá trình hoạt động có nhiều người gần gũi và đã hy sinh. Có những lúc nhớ từng người, từng khuôn mặt, cá tính và trường hợp hy sinh của họ. Nghề của tôi quen nhiều cảnh chết chóc. Dù xúc động bao nhiêu cũng không ai len vào tôi trong những giấc mơ ngay cả những người ruột thịt. Trường hợp của Vân là rất đặc biệt vì nhiều lần nó đến với tôi trong mơ. Có lần cười vui vẻ. Có lần buồn rười rượi. Nhưng lần nào cũng chỉ im lặng nhìn tôi rồi lặng lẽ ra đi. Có những lúc như nó nói điều gì đó nhưng nhỏ qúa tôi nghe không rõ hoặc là hai đứa có nói chuyện gì với nhau nhưng tỉnh dậy thì tôi quên hết ngòai hình bóng của nó lúc nào cũng âm thầm lặng lẽ. Tôi đem chuyện này nói với các bạn cùng học và cùng chiến đấu. Nhiều anh em còn nhiệt tình tâm huyết với đồng đội nhất là với những người đã hy sinh trong chiến đấu. Thời chiến tranh, người sống còn chưa yên nói chi đến việc đi tìm người chết. Nhưng đất nước hòa bình yên ổn rồi, không nghĩ tới những người đã nằm xuống cho hôm nay thì đến lúc qua thế giới bên kia làm sao dám nhìn mặt nhau nữa chứ!

Anh em liên hệ với đơn vị, tra tìm hồ sơ và biết: Sau khi bị bắt, Nguyễn Sỹ Vân kiên định lắm, không chịu khai báo gì cả dù bị tra khảo dã man. Nó đưa ra giam ở Ba Chẽ – Mống Cái. Sau đó Vân vượt ngục và bị bắn chết. Bao lâu nay gia đình vẫn đi tìm mộ dù cha mẹ Vân đã không còn. Mãi sau, nhờ gặp một người bạn chung tù mới biết chỗ nằm của Vân. Tuy nhiên để xác định rõ mộ phần cũng phải qua những khâu gọi là *ngoại cảm*

https://thuviensach.vn

mà xem ra không hợp với những người duy vật. Vì không dự vào mà chỉ được nghe thôi, *tam sao thất bản*, tôi không dám lạm bàn. Nhưng có một hiện tượng khiến tôi phải suy nghĩ có sự giao cảm đặc biệt nào giữa người sống với người chết không?

Ngày 24 tháng 10 năm 2001, đơn vị phối hợp với gia đình cải táng hài cốt cho Vân. Lúc đó tôi đang ở thành phố Hồ Chí Minh, sức khoẻ không được bình thường nên tôi điện nhờ chị gái (người từng biết Vân là bạn tôi thời niên thiếu) cùng con trai tôi thay tôi tới thắp nén nhang trước hương hồn người bạn. Hơn nửa thế kỷ rồi, di cốt còn chẳng bao nhiêu! Trên đường từ Quảng Ninh về Hà Nội, anh em cho mở những bản nhạc và bài hát về Thủ đô là cách để tưởng nhớ người qúa cố. Cơ quan chủ quản, trường Chu Văn An cùng địa phương và gia đình phối hợp tổ chức tại trụ sở ở phố Hàng Bài vào buổi trưa hôm đó. Bỗng có con bướm trắng nhỏ ở đâu bay vào nhà và cứ lượn lờ chập chờn quanh quẩn mãi hồi lâu. Chị của Vân linh cảm sự bất thường, chắp tay khấn vái:

"Vân ơi! Em sống vì tình, chết vì nghĩa. Mọi người vẫn nhớ thương em! Nay em về nằm nơi đất tổ, quây quần bên ông bà cha mẹ là người sống được an ủi và người thác thoả lòng. Việc đời vô tận, mỗi thời một việc. Phận sự em đã làm tròn, hồn em linh thiêng hãy thanh thản hòa vào trời đất núi sông phù trợ cho quốc thái dân an, cho các cháu em phương trưởng nên người"!

Bướm quanh quẩn mấy vòng rồi bay tít lên cao nhạt nhòa dần trong nắng! Điều này mọi người ở đó đều xác thực. Sau đó chuyển di cốt liệt sỹ về quê hương Chương Mỹ – Hà Đông vĩnh táng. Xe ngược đường đi một vòng quanh hồ Gươm để người thanh niên năm xưa nhớ lại một kỷ niệm mà ở đấy anh đã hiến dâng. Đi ngang chỗ đền Vua Lê thì xe nổ lốp! Chỗ này ngày ấy Vân xuất phát bơi ra gò tháp cắm cờ.

Một sự ngẫu nhiên trùng hợp đến lạ kỳ?! Cũng đúng thời khắc ấy, tôi đang ở quận Bình Thạnh, tuy mệt mà trong người cứ thấy bồn chồn. Tôi đến thăm một người quen. Vừa bước vào nhà thì cũng có một con bướm trắng nhỏ bám theo. Căn nhà phố nhỏ mà bướm cứ bay lên xuống đảo lượn vòng quanh. Tôi đứng ngây ra xem bướm muốn gì. Có ai vô tình giơ tay

https://thuviensach.vn

đập mấy lần mà bướm vẫn nhởn nhơ chao đảo chợp chờn. Có người cản lại bảo chắc có *điềm gì lạ* đây. Bướm lượn lờ rồi vụt chao qua cửa lẫn vào trong nắng. Về nhà, tổng hợp tin từ Hà Nội với trong này, tôi giật mình nghĩ đúng là sự lạ! Ở thành phố, đâu dễ gì tìm ra con bướm. Lại cùng một thời điểm. Lại cùng một loại bướm trắng nho nhỏ mà dân gian quen gọi là *bươm bướm ma,* ta vẫn thường thấy ở ngòai đồng nội, nhất là những nơi nghĩa trang mồ mả.

Dù không mê tín dị đoan nhưng cũng không ai phủ định những điều huyễn hoặc về một cõi tâm linh có nhiều hay ít ở người này người nọ. Những con bướm ấy không phải là ma, nó biểu trưng cho một linh hồn lẫn thực lẫn hư. Nó là *bướm linh* của tôi, của bạn và của mọi nhà.

Từ đó tôi còn gặp Vân vài lần thoảng qua như một cái bóng thôi. Chắc nó mãn nguyện rồi.

Thằng Khâm thì chưa biết trôi giạt nơi đâu!

Còn thằng Quang *con* nữa? Tôi đến chợ Châu Long tìm nhưng không nhớ nhà cụ thể. Nghe nói cả nhà nó di cư vào Nam và hình như nó được tổ chức *đánh* vào. Sau ngày thống nhất đất nước, tôi vẫn lưu tâm tìm mà chưa biết nó *lặn ở* đâu. Tôi tin nó không bỏ cuộc đâu. Nó nhỏ con mà thông minh mưu mẹo lắm. Ngày *Hội học sinh ở* Nhà hát lớn, chính nó đầu têu nghĩ ra cái trò trộn bột tiêu bột ớt trong những ống lông ngỗng (ống thuỷ tinh nhỏ như lông ngỗng) giúi cho mấy đứa ngồi cao mãi trên tum. Khi lão Thủ hiến Bắc phần lên phát biểu thì mấy đứa mở cái ống ra vẩy xuống rồi phi tang luôn. Các vị quan khách *tai to mặt lớn* và diễn giả ở dưới tha hồ hắt hơi ào ào, nước mắt nước mũi chảy ra đầm đìa. Biết lũ qủy học trò phá đám nên đành bỏ cuộc! Đám cảnh binh mật thám lồng lộn lên mà không tìm ra thủ phạm! Mãi lâu sau, bạn tôi bên Bộ Công an cho biết cùng đợt ấy, Nguyễn Trọng Quang bị bắt tại nhà. Cảnh binh lục soát được khẩu súng ngắn giấu trên gác học. Bị truy vấn và tra tấn, Quang thể hiện khí phách kiên cường. Trong tù Quang còn kiếm phấn vẽ lên tường lá cờ tổ quốc. Không khuất phục được, bọn Phòng nhì đã hèn hạ ám hại một lúc mấy học sinh, chiến sỹ công an trẻ trung kiên!

https://thuviensach.vn

Các bạn tôi chết lúc còn quá trẻ, mới chừng 15 – 17 tuổi, chưa có ý thức gì sâu sa lắm đâu. Sự hy sinh của các bạn thật hồn nhiên và âm thầm lặng lẽ. Chúng tôi yêu lá cờ tự nhiên như vui với cảnh nhiều nhà buôn hàng phố tíu tít rủ nhau tặng hàng xúc vải đỏ vải vàng cho các đoàn thể rộn rã may cờ để nhà nào dù nghèo cũng có lá cờ rạng rỡ tung bay trước cửa trong ngày độc lập, như được sẻ chia niềm vui sướng của những cụ già run rẩy trên chiếc ghế cao tự tay treo lá cờ ngay trước nhà mình với vẻ mặt hả hê, như lòng phơi phới nhìn dãy phố đỏ rực lên màu cờ lẫn với màu hoa phượng, như say trong đoàn thiếu niên đội mũ chào mào đánh *trống ếch cà rùng* rung rinh những lá cờ đỏ có riềm tua vàng óng, như mặt hồ sóng sánh long lanh màu hồng tươi vàng chói lẫn màu hoa, màu cờ, lung linh trong sắc nước mây trời. Tình cảm đó đầy lên mãi thành sâu sắc và thiêng liêng theo dặm dài những bước chân đi. Lúc ấy chưa đứa nào biết yêu đâu. Nghĩ tới một nụ hôn của người con gái vừa thèm vừa ngơ ngẩn mơ hồ không biết sẽ làm gì? Giống như người con gái nghĩ tới lần đầu được hưởng tình yêu vừa sướng run lên lại vừa sợ hãi!

Giá như các bạn tôi còn đến hôm nay. Trong chiến đấu, chuyện sinh–tử không sao tránh khỏi. Ai thoát được là mừng và mừng hơn nữa là đến chót đời mình vẫn nguyên vẹn là mình!

Tôi luôn mong mọi điều tốt đẹp ta dâng hiến cho đời và đời tặng lại cho ta!

Tạo hóa ban cho ta tất cả:
Sức mạnh–Tình yêu–Tiền bạc–Trí khôn
Ta lại đem cho đi tất cả
Chẳng còn gì khi về cõi thiên thu
Thà là hạt phù sa theo nước cuốn
là hạt cát dưới chân người bước
là giọt nắng reo vui những sớm mai
là ngọn gió lành giữa trời nắng gắt
Và cuộc sống sẽ không bao giờ tắt!

https://thuviensach.vn

3

Lính Cậu Vào Đời

Anh với tôi đôi người xa lạ
Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau
Súng bên súng đầu gối bên đầu
Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ
Chính Hữu

A Tôi đang theo lớp P.C.B – dự bị Đại học…

Vào giờ Hóa, trong giảng đường, mụ giáo sư Hatherm quạu quạu đứng trên bục giảng nhìn đám sinh viên. Chúng tôi biết con mụ này lấy nghề dạy học để làm tình báo. Tôi đang định về sớm vì hôm nay có hẹn gặp anh Nguyễn Bắc – người phụ trách công tác thanh niên sinh viên - học sinh Thành, đột nhiên vang lên tiếng trẻ rao kem: "*Kem Hồng Vân chocolat, hương cốm, hương dứa, hương chanh… năm xu một chiếc bán rẻ một hào đôi… đây*" ! Tiếng rao như cố gào lên lanh lảnh quẩn quanh mãi ngòai đường Lê Thánh Tôn. Nhận ra ám hiệu, tôi lẻn ra gọi mua kem. Thằng bé chạy vội tới, mở nắp thùng rút một cây kem giúi nhanh vào tay tôi kín đáo kèm theo tờ giấy nhỏ. Tôi quay vào, nấp một nơi kín giở vội ra xem. Thư báo cảnh binh đến khám xét, có cả xe tăng bít ở đầu phố Hàng Đào và một trung đội lính vây bọc rải từ trước tới ngõ chợ Gia Ngư sau nhà tôi. Chúng xục xạo lục tung mọi thứ mà chưa kiếm được gì nhưng vẫn bắt cha đi và *đặt bẫy* tại nhà. Tôi lo vì còn khẩu súng lục và cái hầm chứa máy in nằm ngay dưới chân cầu thang… Nhìn dọc đường phố vắng người mà trời còn sáng, tôi chuồn ra đám vườn dược liệu sau trường. Chờ tối trời tìm đến nhà cơ sở. Bạn thân của tôi là Đoàn Đại Khoa đến đón về nhà. Tố Như – em gái

https://thuviensach.vn

bạn, lo cho tôi lắm. Tôi cũng phải tỏ ra cứng cỏi, coi thường mọi chuyện. Dù sao vẫn phải nhanh chân rời nơi đó. Tôi giấu em chuyển tới hai, ba cơ sở khác…

Ngay khi chúng tới, mọi thứ đều được người trong nhà phi tang kịp thời. Khẩu súng ngắn chị tôi ném xuống giếng ở sân sau. Hầm chứa máy in dưới chân cầu thang không bị lộ. Chúng không có bằng cớ gì giam giữ phải trả bố tôi về sau khi dọa dẫm: "Thằng Dũng (bí danh hoạt động của tôi) dù chui xuống đất cũng bị lôi lên, chạy lên trời cũng kéo xuống"!Chúng đặt "bẫy" cả tuần nhưngnhờ có cô An là người của tổ chức đóng vai người làm công đứng quầy bán hàng, có ám hiệu riêng báo "động ổ" nên không ai sập bẫy…

Tổ chức lộ diện qúa nên bị khủng bố. Anh Dương Linh, anh Lê Tám là những người phụ trách phong trào thanh niên học sinh Thành và mấy người thường quan hệ với tôi đã bị bắt, địch đang truy lùng tôi ráo riết. Chỉ còn cách thóat ra vùng tự do thôi. Nhưng đi bằng cách nào thì khó qúa vì lúc này cơ sở vỡ lung tung, tìm được ZT (giao thông) không dễ. Cuối cùng mẹ tôi nhờ ông người cùng làng Nghĩa Chỉ lái xe đưa tôi về tỉnh nhà Bắc Ninh. Từ đó với chiếc xe đạp, tôi theo đường Đại Lâm–Thổ Hà–Núi Voi–Trại Cầu tới Thái Nguyên là vùng hòan tòan do ta kiểm sóat. Tờ *Giấy thông hành đặc biệt* của Quận uỷ nội thành cấp cho để khi cần thiết ra vùng tự do khỏi bị phiền hà, tôi thường giấu trong *guidon* xe đạp nay thành thần hộ mệnh. Tôi đến trình ông Nguyễn Lâm – Trưởng Ty Công an, người làng Đình Bảng. Ông giữ tôi ở đấy có ý thẩm tra chờ tin trong thành báo ra cụ thể vừa kéo tôi vào phá vụ án gián điệp của bọn phòng Nhì tung ra từ Núi Voi–Mỏ Thổ tới Đèo Khế–Thái Nguyên do chúng tôi từ nội tuyến báo ra. Tuy là *khách nghi vấn* mà được coi như người nhà. Vẫn được ra phố ăn phở *Đỉnh* của người Hà Nội và uống cà phê *Thỏ* đặc biệt có cái máy làm nước đá chạy bằng dầu hỏa cho ra những cục đá non nhỏ xíu mới bỏ vào đã tan biến đi vẫn làm say lòng khách Hà thành…

Cái Tết đầu tiên (Qúy Tỵ–1953) xa nhà lòng đầy tâm trạng, chúng tôi rủ nhau vào Vô Tranh có trạm quân y, gặp nhiều người Hà Nội cho đỡ nhớ. Tình cờ lại được xem văn công quân đội biểu diễn phục vụ thương binh. Có

https://thuviensach.vn

một cô gái qúa xinh chơi violon, lòng tôi xốn xang, chân tay ngứa ngáy làm sao. Thời ấu thơ tôi cũng được học violon nhưng nghệ thuật không phải là thứ tôi ham thích. Vậy mà lúc này tôi nảy ra ý định liều lĩnh chạy lên sân khấu ôm chặt vào lòng cả cô gái với cây đàn! May thay ý nghĩ ngông dại ấy chỉ thoáng qua trong đầu chốc lát thôi mà lòng tôi còn rung động mãi.

Lúc này vùng hậu phương tiến hành *Cải cách ruộng đất*. Ở đây đang xử vụ đại điền chủ Nguyễn Thị Năm cũng là chủ hãng Cát Hanh Long ở Hải Phòng, chuyên buôn bán từ hàng nặng nhất như sắt thép tới hàng nhẹ nhất như tơ lụa nhiều người biết tiếng. Một hôm tôi vào khai thác bọn gián điệp trong trại giam Quán Triều, tình cờ được biết bà Năm với người quản lý là ông Đội Hàm cùng bị giam ở đó. Con trai ông đang làm phó ty Công an Thái Nguyên bị cách chức ngay và vào tù cùng cha. Hai người con trai bà Năm đang là cán bộ quân đội cũng bị gọi về vào ngồi tù cùng với mẹ. Bà Năm là người đứng đầu Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Nguyên lúc đó, từng "đỡ đầu" cho nhiều đơn vị bộ đội mỗi lúc khó khăn, nhà bà là nơi qua lại của nhiều cán bộ kháng chiến cấp cao. Thực ra lúc ấy tôi còn trẻ qúa, lại mới lớ ngớ từ thành ra với lòng hăng hái đánh tây, nghe người ta xầm xì đấu tố thế này thế nọ, người bảo oan, người bảo óan. Thực lòng không thấy oán thù điều chi nhưng cũng không hiểu hư thực thế nào.

Trong lòng tôi ngong ngóng hướng về thành phố với bao điều nhớ mong trăn trở. Bọn phòng Nhì quay ra dụ dỗ gia đình gọi tôi về bảo đảm sẽ cấp giấy cho qua Pháp học ngay. Nghe tôi bắn tin về nhà là được qua Trung Quốc học, thằng tây lai giơ hai tay lên trời tiếc rẻ: "*Oh… la la ! Cho qua Paris không đi mà lại qua Tàu… Lạc hậu lắm! Thằng anh nó đang học ở Bordeau. Nước cộng hòa Pháp luôn rộng lòng với những ai trung thành!*". Chúng đưa tôi ra *Tòa áo đỏ* (Tòa án binh) kết án vắng mặt 15 năm tù. Thế là tôi không thể quay về hoạt động trong phong trào sinh viên - học sinh được nữa. Tôi được chuyển về khu căn cứ của Thành ở Xích Thổ, gần đồn điền Phạm Lê Bổng ở Nho Quan.

Tôi và Nguyễn Tôn Đức với một chiếc xe đạp đi từ Thái Nguyên xuống Ninh Bình. Lúc nghênh ngang đèo nhau. Lúc thay nhau vác xe đi con đường tắt. Lúc đứa đẩy, đứa dắt lên đèo xuống dốc. Ba lô nhẹ tênh mấy

https://thuviensach.vn

bộ quần áo với chiếc chăn len qúa sang vào thời đó. Quan trọng là mấy lọ thuốc sốt rét *Quinine* và mấy chai thuốc bổ *Liver extract* là của hiếm hoi. Trong túi vài tấm vàng lá *Kim Thành, Sư tử* (1 lạng cán mỏng thành 2 lá rưỡi) lúc nào hết tiền lại cắt ra mang đổi. Đời trai phong sương mà lòng phơi phới. Chúng tôi không định được tương lai cho mình tuy miệng vẫn hát lúc to lúc nhỏ: *"Đi là đi chiến đấu / Đi là đi chiến thắng / Đi là đi xây đắp đời vinh quang"*… Có lúc ngân nga với trăng với gió: *"Khi nhìn trăng lên rồi lu mờ dần / Khi nhìn xuân tươi thiết tha vô ngần / Chờ đợi tay người sơn nữ"*…

Một hôm qua đèo Khế, đi trước chúng tôi là một đoàn bộ đội đi gì mà ậm à ậm ạch, không ra tư thế hành quân! Chúng tôi theo lên gần kịp không hiểu nổi đơn vị gì mà hổ lốn? Không hắn hậu cần, không ra chiến đấu! Súng gom lại cho vài anh gánh lủng la lủng lẳng, còn nào là nồi niêu xoong chảo cồng kềnh, cả chăn bông, chiếu nằm và những ba lô to tướng. Sau mấy anh vác súng AK đi đầu cảnh giới rồi là mấy chiếc võng phủ kín mít, 5-7 anh ì ạch rụt cổ còng lưng thay nhau khiêng một chiếc. Chúng tôi muốn vượt qua mà đường nhỏ, dốc cao, không sao len lên được. Khi đơn vị dừng chân nghỉ, chúng tôi men lên dần thấy ngồi trong mỗi chiếc võng là một ông người nước ngòai, ông nào cũng to béo đẫy đà như hộ pháp, miệng phì phèo điếu *Đại thiền môn* phả ra mùi khói thuốc thơm lừng! Khác hẳn với bộ đội nhà mình mặt mày vêu vao, da xanh màu lá, mắt vàng màu sao, phanh áo ngực nhìn rõ cả bộ xương cách trí, mồ hôi chảy ròng ròng, ngồi nghỉ vẫn thở hổn ha hổn hển. Chúng tôi vượt nhanh qua rồi chạy mau lên đỉnh dốc. Thì ra là mấy đồng chí chuyên gia nước bạn đang "hành quân" cùng bộ đội ta! Chúng tôi chưa quen với cảnh ấy bao giờ. Trong thành, sinh viên – học sinh chúng tôi hướng ra kháng chiến, lòng đầy yêu thương cảm phục nghĩ về những chiến sỹ *Vệ quốc quân* mới ngày nào rời thành phố ra đi với lời thề *"Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh"*. Dù có nghĩ rằng các anh chịu nhiều gian lao vất vả hy sinh nhưng thực cảnh thế này thì người có đầu óc mơ mộng hoang tưởng đến đâu cũng không hình dung nổi!

Đến căn cứ, chúng tôi được nghỉ ngơi ít ngày rồi bước vào chỉnh huấn. Anh em ở rải rác trong nhà dân. Chiều xuống, nghe tiếng mõ lóc cóc của

https://thuviensach.vn

đám trâu bò về chuồng ngay dưới sàn nhà mà lòng nôn nao nhớ về Hà Nội chắc đã lên đèn. Đêm đêm nghe tiếng vượn hót hổ gầm xa xa trong hoang lạnh, bên ánh lửa bếp bập bùng nhìn ra ngòai trời đen kịt trằn trọc không ngủ được. Lần ra đứng ở góc sàn *xả thải* vào một cái ống mương chảy xuống sau nhà chứ không dám bước ra vì biết đâu có *ông kễnh* đang ngồi rình rập bên dưới… Lâu lâu từ các nhà dân ở rải rác có tiếng la, tiếng mõ hốt hoảng lan truyền báo cho nhau biết có "ông" về bắt đi con lợn hoặc trâu bò.

Lớp chỉnh huấn hàng trăm người của các cơ quan Dân – Chính – Đảng. Người tứ xứ: ở hậu phương, từ trong thành ra, cả người mới thóat khỏi nhà tù của giặc. Lần đầu tiên tôi được nghe người ta giới thiệu nhau bằng những từ mới lạ: Đồng chí này trình độ Khu ủy viên, Tỉnh ủy viên, Huyện ủy viên, Đảng ủy viên, Chi ủy viên, Đảng viên và Quần chúng! Tôi dần hiểu ra cấp chức ấy không dựa vào học vấn hay nghề nghiệp, nó biểu hiện mức độ tin cậy của cách mạng với từng cá nhân. Đó là một đẳng cấp mới của một Nhà nước mới lấy tiêu chuẩn Đảng làm mực thước.

Trong hội trường tranh tre nứa lá, những khẩu hiệu trên nền đen chữ trắng rành rành: *"Thành khẩn là thước đo lòng trung thành với Cách mạng"*! *"Nói thật, nói hết để cùng nhau sửa chữa khuyết điểm"*! *"Phải xác định rõ giai cấp của mình. Nếu cần thì đầu hàng giai cấp"*! Cán bộ giảng về tình hình thế giới, trong nước, về thế đi lên của cách mạng và nhiệm vụ trước mắt. Tuy nhiên thắng hay thua, mau hay lâu là tùy thuộc vào quyết tâm của tòan dân, tòan Đảng và của từng người. Suy đến cùng là xác định quyết tâm của mỗi cá nhân, được thể hiện cụ thể trong lớp học chỉnh huấn này. Không khí lớp học lúc đầu khá cởi mở sau cứ nóng dần lên theo đà khơi gợi tự giác rồi tới truy tìm khuyết điểm, truy xét nguyên nhân. Phức tạp nhất là với anh chị em ở tù ra. Rất khó giãi bày mọi nghịch cảnh của mình. Không dễ ai cũng hiểu cho, tới mức như là truy bức. Có một người thắt cổ tự tử trong đêm! Cả lớp học nhốn nháo tìm hiểu tra xét xem có phải là sự giết nhau để bịt đầu mối hay không? Một đại đội bộ đội, công an được điều đến gác từng nhà. Học xong ai về nhà nấy. Nội bất xuất, ngoại bất nhập. Chiều chiều không được *dung dăng dung dẻ*ngay cả nơi xó rừng nữa.

https://thuviensach.vn

Mọi dụng cụ cá nhân có thể gây sát thương đều được thu gom lại. Một không khí căng thẳng bao trùm lớp học kéo dài gần ba tháng! Tôi tuổi đời còn ít, tuy hoạt động trong thành nhưng các mối quan hệ đều minh bạch rõ ràng. Vả lúc đó mới tập trung vào các thành phần quan lại, địa chủ, cường hào ác bá ở nông thôn và các thành phần đối tượng của kháng chiến thôi chứ chưa rờ tới giai cấp tư sản và các thành phần phức tạp ở đô thị như sau này. Tôi tuy xuôi xả qua được lớp chỉnh huấn mà lòng thầm nghĩ thà xông vào chỗ chết còn sướng hơn được dự thêm lớp học thế này! Một số người có vấn đề bị giữ ở lại căn cứ làm những việc linh tinh, mãi tới ngày giải phóng Thủ đô mới được giải tỏa đi tứ xứ.

Tổ chức gợi ý cho tôi qua học sư phạm bên Trung Quốc. Nghề dạy học không hợp với tôi. Nếu ham đi học nước ngòai thì giờ này tôi đâu còn ở đây nữa. Từ khi còn nhỏ bố tôi từng bảo: Thằng này đẻ ngược, đầu hai xóay lại sinh vào giờ nghịch, ương ngạnh khó nuôi!Biết tôi tham gia hoạt động kháng chiến, cụ không cấm nhưng cứ nơm nớp một ngày tai họa. Nên khi tôi đậu Tú tài II là cụ sắp xếp xong mọi chuyện kể cả đăng ký vé máy bay cho tôi qua Pháp học. Nhưng tôi ương ngạnh thật, không nghe!

Anh Trần Vỹ phụ trách Ban Dân vận Thành gọi tôi lên bảo đồng ý chuyển tôi sang Ban Quân sự. Tôi mừng qúa, thấp thỏm chờ.

Một hôm có anh cao to đẹp trai, mặc bộ kaky Mỹ màu vàng nhạt còn mới, chân đi ủng trông càng phong độ. Tôi đoán là sỹ quan. Anh tự giới thiệu là Thanh Sơn bên quân đội. Tôi ngờ ngợ cái tên ấy đã từng nghe từ dạo ở trong thành. Anh sộ ra tràng tiếng Pháp. Ở đây chỉ có Đức – Tú tài I và tôi – Tú tài đôi. Đức dè dặt dò ý. Tưởng anh thử sức, tôi xả liên thanh. Anh lúng túng, rồi dẫn Đức đi! Tôi không hiểu sao, nghĩ mình hiếu thắng, dại qúa! Cứ mỗi ngày được thêm một bài học vào đời.

Mấy hôm sau, một anh dáng người thấp đậm, da xám xạm, đôi môi thâm đen vẻ ốm yếu của người sốt rét rừng nhiều đến gặp tôi. Giọng nhỏ nhẹ mà trầm, anh vỗ vai thân thiện hỏi luôn như người biết rành về tôi lắm:

- Ở trong thành đồng chí có nhiều mối quan hệ với số sỹ quan khoá I Nam Định và Thủ Đức phải không?

https://thuviensach.vn

- Vâng! Hồi Bảo Đại ra lệnh trưng tập số học sinh Tú Tài đi học lớp sỹ quan trù bị, tôi hụt một tuổi nên thóat. Đa phần anh em khối đệ nhất cấp học ở các trường tôi đều biết cả.

- Đồng chí đánh giá họ thế nào?

Tôi lúc đầu còn dè dặt, sau nói một thôi:

- Nhiều anh em trước kia có đứng trong phong trào học sinh kháng chiến, khi có lệnh động viên hoang mang lắm, tìm hỏi tổ chức. Một số muốn chạy ra vùng tự do mà không biết làm cách nào. Chúng tôi chỉ còn biết khuyên anh em cố mà trốn thôi! Nhưng trốn đi đâu trong khi thành phố như một cái nơm, nó kiểm tra, vây bắt lúc nào chẳng được? Vào tròng rồi thì khó lắm! Vừa qua, tôi có mang một va ly tài liệu xuống thành Nam giao cho anh em tổ chức phá rối lễ tốt nghiệp sỹ quan Khóa I nhưng không thành vì nội bộ đã bị phân hóa. Tuy nhiên còn nhiều người âm thầm chờ đợi sẵn sàng hợp tác với ta.

Anh lộ vẻ mừng lắm :

- Hôm trước chúng tôi sang đón lầm người! Giữ được những mối quan hệ ấy là rất qúy gía cho công việc của ta sau này. Đồng chí sẵn sàng chưa? Đi ngay theo tôi là… Nguyễn Đỗ!

Chưa biết rồi sẽ đi về đâu nhưng thoát cảnh ăn trực nằm chờ là sướng rồi!

Đơn vị mới cùng một cánh rừng, vừa đi vừa nói chuyện chốc là tới. Trước khi cho người dẫn qua ở một nhà dân, anh Đỗ dặn tôi ngắn gọn một câu:

- Dần rồi ta sẽ hiểu nhau!

Tôi chưa biết đơn vị này làm nhiệm vụ gì. Xem ra cơ quan có vẻ nửa dân sự, nửa quân sự. Anh em ở tản mát trong những nhà dân, làm việc âm thầm lặng lẽ. Anh Đỗ giao tôi xấp tài liệu tiếng ta, tiếng tây, bảo xem xong rồi tóm gọn báo cáo cho anh. Thỉnh thoảng có người qua hướng dẫn cách sử dụng súng ngắn, súng AK, cách vẽ sơ đồ, chụp ảnh tài liệu, viết các báo cáo bằng mực hóa học sulphate đồng (SO4Cu), bằng nước chanh hoặc nước cơm, khai thác tin tức và lập các hòm thư lưu, cách đề phòng bị theo dõi và «cắt đuôi» như thế nào… Một số việc hồi trong thành tôi đã từng

https://thuviensach.vn

làm như viết bằng nước chanh thì đem «là» hoặc hơ nóng tờ giấy lên, viết bằng nước cơm thì bôi lên lớp nước pha iode loãng, chữ sẽ hiện dần ra. Tôi cảm giác đây là một đơn vị đặc biệt có nhiều nét bí hiểm kiểu điệp viên trinh thám. Cũng hay hay. Tôi để ý thấy trình độ tiếng Anh tiếng Pháp của anh Đỗ rất khá. Tôi đưa ra mấy quy ước tóan học và định lý hóa học, vật lý học giả vờ ngây ngô hỏi thử xem. Anh tỏ ra biết về khái niệm nhưng nói thật là quên nhiều vì bỏ học đã lâu rồi. Có lúc tôi nghe anh lí nhí i ỉ những bài hát tiếng Anh, tiếng Pháp quen thuộc một thời. Anh có cây kèn Harmonica, chiều chiều mang ra thổi những bản nhạc ta và cả nhạc cổ điển nữa. Một hôm nghe anh thổi bản nhạc quen, tôi hứng lên hát theo: «*Quay quay… thương nhớ quyến vào tơ / Quay quay em nhớ tiếc thương chàng*»… Anh bật đứng lên dập tông kích thích cho tôi hát đi hát lại say xưa bài *Quay tơ* của nhạc sỹ Tử Phác. Mãi sau này về Hà Nội giải phóng tôi mới biết anh chính là em ruột ông Tử Phác!

Lúc ấy chỉ biết có người phụ trách trên cơ lại hợp với mình là khóai rồi. Một hôm có người đến nhà tôi ở mượn thêm nồi nấu cơm. Tôi đoán có khách từ trong thành ra. Chiều gần tối, ngó ra ngõ trước nhà thấy dáng người con gái quen quen, tôi lén nhìn qua vách liếp. Đúng là Dương Thị Cương rồi! Ở nơi xa này gặp người quen thì mừng lắm nhưng nguyên tắc hoạt động nội thành là không ai được biết ai. Ngay cả với bốn anh chị trên tôi, anh em trong nhà đều biết nhau có hoạt động ở một cơ sở nào đấy nhưng việc ai nấy biết. Cương là con giáo sư Dương Quảng Hàm – một học giả nổi tiếng, một thầy giáo được sự tôn kính của nhiều thế hệ học trò, người cùng với giáo sư Hòang Xuân Hãn chủ trì việc xây dựng chương trình giáo dục của nước Việt Nam mới và là vị Hiệu trưởng đầu tiên của trường Chu Văn An sau ngày nước nhà giành độc lập. Sau đêm 19 tháng 12 năm 1946, thầy biệt tích luôn! Có thể thầy trong số những người không may gặp nạn trong những ngày đầu Hà Nội nổ súng kháng chiến và thi hài bách tính được gom lại chôn chung trong nấm *Mồ nạn nhân chiến tranh* khổng lồ dọc con đường hông bên trái Tòa án đối diện với Hỏa Lò. “*Giữa phen thay đổi sơn hà / mảnh thân chiếc lá biết là làm sao!*”. Sau này thành phố di cốt đi, trả lại con đường cũ nhưng người Hà Nội quen gọi là «*Chợ*

https://thuviensach.vn

âm phủ» vì nhiều người đích thị thấy những âm hồn còn vương vấn ở đây. Gia đình hai bên chúng tôi thân thiết. Các con thầy đều giữ được gia phong nếp nhà. Các anh chị tôi là bạn học với anh chị của Cương. Chúng tôi biết nhau từ nhỏ và đều biết nhau có hoạt động kháng chiến. Hai bà mẹ thường rủ nhau đi lễ chùa. Các cụ mong nối kết thông gia nhưng bởi « *cái duyên ông trời se, cái que ông trời buộc»*… Không tình *cầm sắt* thì ra *cầm kỳ*… Bây giờ bạn gái của tôi đã thành người thiên cổ vào tuổi vừa thất thập! Tôi luôn nghĩ về bạn với tình cảm quý mến và thân thiết. Chúng tôi từng chia sẻ với nhau những vui buồn. Cương học giỏi, cứng cỏi, nhiều nghị lực và là một trong số ít nữ khoa học gia được nhận giải thưởng Kovalevskaia cao quý. Nhưng cái *phúc* cái *phận* ở Trời! Vợ tôi coi Cương như người chị. Các con tôi đều gọi *mẹ Cương* với lòng quý trọng. Con trai tôi là học trò và là đồng nghiệp của Cương. Tôi dặn con đơn giản một điều: «*Khoa học ngày nay phát triển rất nhanh. Nếu trò giỏi hơn thầy không là điều lạ… Nhưng hãy được như mẹ Cương về nhân cách và tư cách người thầy thuốc là tốt rồi!»*. Bây giờ người ta thích dạy nhau nhiều qúa. Ai cũng muốn đề ra khuôn thước mới trong khi con người đã có hàng ngàn năm chung sống cộng đồng. Khi cái danh thầy dễ bị ngộ nhận thì dù có đốt đuốc đi tìm cũng khó kiếm được một người thầy đích thực! Đã từng có những nền văn minh cổ đại rực rỡ bị hủy hoại bởi chính bàn tay con người đấy thôi!… Làm sao nói y đức với người không có một nền tảng giáo dục căn cơ chứ?! *Liêm chính – Nhân ái – Trọng phẩm giá* là cốt lõi.Hypocrate và cụ Lãn Ông dù khác thời, khác xứ mà nói về y đức giống nhau. *Người thầy thuốc chân chính không thể có những toan tính xấu về hành vi, tâm ý làm tổn hại thể xác và tinh thần người bệnh*, thế thôi!

Ngày ấy tôi ngây ngô đơn giản lắm. Học lỏm cách tiêm, sắm đồ nghề, tự tiêm cho mình và sẵn sàng tiêm cho người. Tôi đã từng tiêm nhầm *Quinofort Lacroix* vào mông anh Đỗ làm sưng tấy đỏ lên, phải đi quân y rạch tháo ổ mủ abcès. Để bù lại, tôi tiêm cho anh ấy *Liver extract*. Vậy mà anh khoẻ mau lắm và cứ xít xoa khen thuốc bổ của tôi công hiệu qúa ! Sau này tôi chẳng mấy tin vào thuốc bổ! Có lẽ do suy dinh dưỡng qúa, chỉ cần một chút đạm dù là nguồn nào đưa vào cơ thể sẽ có phản ứng kích thích tức

https://thuviensach.vn

thì. Như thời chống Mỹ, một vị chức sắc trong giới khoa học nhà ta có một công trình nghiên cứu: «*Ba hạt mít có giá trị dinh dưỡng tương đương một quả trứng gà*» ! Thời ấy đạm thiếu quá. Là bác sỹ nhi khoa cũng lo cho các cháu. Tôi đi sơ tán liền đến các tổ hợp tác xã và trường học, nhà giữ trẻ phổ biến với số liệu chứng minh hẳn hoi và tổ chức thực hiện. Ở nhà quê mít thiếu gì. Người ta hưởng ứng ngay vì tin vào khoa học lắm. Người lớn thì ăn cả hột và xay hột ra thành bột cho các cháu ăn… Một thời gian sau, tôi về lại cơ sở theo dõi giá trị công trình. Ai cũng lảng ra. Một anh giáo viên lựa lúc vắng vẻ rủ rỉ với tôi: «Biết rồi… khổ lắm… đừng nói nữa» ! Trước hết, ăn nhiều vào bụng ấm ách khó chịu lắm. Nhưng khổ nỗi trẻ con không biết giữ mồm giữ miệng còn tai hại hơn nhiều. Nhất là với chị em ta! Sau này tôi mới hiểu ra: Khoa học văn minh thật nhưng nhà khoa học có khi cũng làm những việc dớ dẩn vẩn vơ dù chẳng tốn của mà rất tốn công!

Một lần nhân dịp chuyển điểm, anh Đỗ bảo tôi ở chung cùng anh để có nhiều thì giờ truyền đạt nhất là một số điều bí mật. Nhà có hai anh em. Mỗi bữa, cấp dưỡng đem lên hai xuất ăn riêng. Anh kéo tôi đến ngồi ăn chung. Mấy hôm sau để ý như là xuất của anh phần thức ăn có nhỉnh hơn tôi vài miếng thịt hoặc vài con cá dù chỉ nhỏ thôi. Tôi dò hỏi nhà bếp mới biết có hai chế độ ăn *Đại táo* và *Trung táo*. Còn *Tiểu táo* thì đơn vị chưa ai có tiêu chuẩn ấy. Vỡ lẽ ra tôi tự ái liền, mặt nóng rần rần… Mình bỏ nhà cửa, bỏ cả cái *Tiểu táo đặc biệt ở* nhà và bao nhiêu cám dỗ theo kháng chiến vào ở nơi đồng ruộng núi rừng mà còn tính tóan với nhau từng miếng thịt bạc nhạc, con cá tép ranh này. Bữa chiều, tôi vác bát ra ngồi ăn riêng, không nói gì cả. Hôm sau biết ý, anh chủ động mang bát đến ngồi bên tôi vừa ăn vừa nhẹ nhàng giải thích:

- Chính chúng mình cũng không thông đâu. Anh em mỗi người một hòan cảnh chịu đựng bao nhiêu khó khăn còn được, làm như vậy khó coi qúa. Nhưng cấp trên giải thích đây là chế độ quy định như thế. Cách mạng càng tiến lên càng phải quan tâm bồi dưỡng cán bộ vì đó là vốn qúy trong khi ta còn thiếu thốn rất nhiều nên đành tạm thời vậy thôi. Cậu thông cảm đi. «*Miếng ăn qúa khẩu thành tàn*» ! Nhà chỉ có hai đứa mà bày ra mâm này mâm nọ coi chướng qúa.

https://thuviensach.vn

Dù nể anh nhưng tôi vẫn được nhà tiếp tế cho đều đều nên nghĩ ra cách nhờ dân mua hộ cá, thịt, trứng… về tăng cường cải thiện. Thế là bình đẳng! *Đại táo* xem ra còn tươm hơn *Trung táo*! Anh Đỗ là người không chấp nhất, chỉ cười thôi và không khi nào từ chối. Lúc đó ai cũng nghĩ chuyện ưu ái miếng ăn ngụm uống chỉ là nhất thời trong lúc chiến tranh khó khăn gian khổ qúa thôi. Có ngờ đâu nó kéo dài đẳng đẵng mấy chục năm trời tới mức mớ rau, cái bát cũng phân phối theo tiêu chuẩn như là bản chất của một chế độ, thế mới là tốt đẹp! Ai đã qua một thời bao cấp còn nhớ mấy câu vè thấm thía: «*Tôn Đản là của vua quan – Vân Hồ là của trung gian nịnh thần – Chợ trời là của muôn dân*» ! Với các loại bìa phân phối lương thực – thực phẩm định lượng hàng tháng cho từng nhân khẩu. Trẻ em cùng với thường dân mang ký hiệu TR và N bìa màu trắng đục. Công nhân viên, cán bộ ăn theo đẳng cấp từ thấp đến cao: E – D – C – B2 – B1 – A2 – A1 với đủ màu sắc và cả loại siêu hạng ít ai biết nữa! Là thầy thuốc nhi khoa, tôi rất nhạy cảm và rùng mình khi qua quầy hàng thịt thấy ghi trên tấm bảng: «*Hôm nay có thịt trẻ em*» (tức là phiếu TR dành cho con trẻ)! Người ta chưa đánh giá hết nhiều tệ hại nảy nòi ra suốt chặng đường dài, trong đó chế độ bao cấp cũng phải được coi là tội phạm vì nó là một trong những nguyên nhân làm mất nhân phẩm, nói tránh đi là làm xuống cấp trầm trọng đạo đức ở một bộ phận không nhỏ quan viên nhà nước! Người ta lộ mình ra hoặc ẩn mình đi cũng là để được chuyển màu nâng cấp hoặc ít ra cũng giữ nguyên tấm bìa chẳng khác gì tấm *thẻ bài ngà* ngày xưa của đám quan lại Nam triều! Người ta hãnh diện trưng ra tấm bìa ở nơi mua bán nhưng giấm giúi nhau những gì mua được để chứng tỏ rằng họ vẫn sống gần dân, luôn chia sẻ cùng dân! Miếng ăn, thứ uống rồi đến manh quần tấm áo, cái xe, cái nhà đã thành mục tiêu phấn đấu cụ thể của qúy ngài tôi tớ nhân dân!

Anh em chúng tôi hiểu nhau, ngày càng tin và qúy nhau hơn.

Một hôm, sau bữa cơm chiều, hai anh em dạo ra cánh rừng xa xa sau nhà. Anh Đỗ lấy kèn ra thổi. Lúc đầu là mấy bản nhạc thường quen, sau anh thổi mấy điệu valse bay bổng say mê qúa. Tôi ngứa chân, tay giơ lên đi vòng vòng theo điệu nhạc. Anh vui lắm, càng thổi hăng hơn, chuyển qua

https://thuviensach.vn

các điệu *tango… slow… fox… rumba…* Tôi hăng máu lên quay tít thò lò cho tới lúc mồ hôi vã ra. Anh khen :

- Tốt qúa! Mình không ngờ đâu. Sau này dễ nhập vai đấy!

Trước ngày đi nhận nhiệm vụ, anh trao quyết định phong cấp chính trị viên trung đội cho tôi. Đến lúc đó tôi mới biết phiên hiệu của đơn vị là C100 – D50 – Đơn vị quân báo của Mặt trận Hà Nội, dưới sự chỉ đạo của Bộ Tổng Tham mưu. Tôi cười hỏi anh:

- Chính trị viên chỉ có từ cấp Đại đội trở lên thôi! Vả lại tôi không phải là đảng viên thì làm chính trị với ai?

Anh ngồi gật gù suy nghĩ rồi chắc là cố giải thích cho qua:

- Cậu là cán sự ban Dân vận chuyển qua xếp cán bộ trung đội là đúng rồi. Đơn vị mình chủ yếu hoạt động đơn tuyến. Cấp trưởng có rồi. Cậu có học, ăn nói được, để chính trị viên là hợp đấy!

Nhưng khi đưa giấy Chứng minh cho tôi lại thấy đề cấp Tiểu đội trưởng! Tôi giận qúa hỏi anh:

- Tôi có xin cấp chức gì đâu mà trước phong cấp này sau cho cấp nọ?… Thôi anh cứ ghi là *premier cành cạch* (premier classe = binh nhì) cho tôi đi!

Anh điềm đạm lấy ra tờ giấy chứng minh của anh giơ ra trước tôi

- Cậu xem… Mình cấp Tiểu đoàn bậc trưởng mà trong giấy cũng ghi là Tiểu đội trưởng đây. Cậu muốn cấp Đại đội nhé? Mình ghi ngay thôi – Anh lôi từ sắc cốt ra tập giấy chứng minh khống chỉ. Tôi giữ tay anh lại bảo:

- Thôi!

Anh giải thích vẻ quan trọng:

- Đơn vị mình làm nhiệm vụ đặc biệt. Giấy chứng minh này chỉ cần thiết dùng làm tin giữa ta với ta thôi. Khi thấy khả năng nguy hiểm phải hủy đi ngay kẻo lỡ lọt vào tay địch, nó khai thác triệt để xong rồi là khó có ngày về!

Anh vỗ vai tôi thân mật:

- Mai cậu đi với mình lên bộ phận Cung cấp thanh tóan mọi khoản phí tiêu chuẩn nhé!

https://thuviensach.vn

Tôi đi với anh tới một nhà dân ở cánh rừng phía bên kia. Mấy người đứng lố nhố. Có người biết, có người không biết. Không ngờ có mấy cô em xinh qúa. Tôi cười làm duyên, chủ động bắt tay làm quen:

- Phía bên rừng tôi ở quanh nhà nhiều hoa lắm. Nhưng ở đây có những bông hoa biết nói và đẹp hơn rất nhiều!

Mấy cô cười rúc rích:

- Con trai Hà Nội có khác, tán gái như sách!

Anh Thanh Sơn tới đó từ bao giờ đến vỗ vai tôi:

- Giỏi! Nhưng thôi, có dịp sẽ tha hồ tán – Anh nhìn tôi vừa tình cảm vừa nghiêm nghị, nói:… Hôm nay đơn vị thanh toán cho các đồng chí mọi khoản công tác phí kể cả tạm ứng trước mấy tháng. Ngòai ra các đồng chí còn được lĩnh một khoản tiền đặc biệt nữa là tiền… *tử tuất*! – Mắt anh dịu đi nhìn mấy đứa tôi. Giọng anh nhỏ lại:… Công việc của các đồng chí nguy hiểm bất kỳ lúc nào. Đảng và Quân đội có trách nhiệm lo cho các đồng chí chu đáo dù biết rằng đó chỉ là tối thiểu thôi – Anh quay đi không nói nữa.

Dường như mọi người đều xúc động. Mấy cô em nhìn xuống, thỉnh thoảng ngước lên nhìn chúng tôi chớp chớp mắt. Không hiểu hai đứa kia trong bụng thế nào? Riêng tôi thì bốc lên, bước tới em ngồi giữa xinh nhất hỏi giọng bất cần đời:

- Được bao nhiêu, em?

Lâu qúa rồi, tôi không nhớ cụ thể nữa nhưng rõ ràng là em xúc động lắm. Em cúi xuống ghi các khoản vào tờ giấy mà không dám ngước mắt nhìn tôi. Tôi nhớ là trong phiếu có ghi từng khoản tiền vải liệm, áo quan, hương nến… Một tay viết run run, một tay em đưa lên che mặt, có lúc đưa ống tay áo lên quẹt thật nhanh mắt mũi. Thằng Kiên đứng cạnh tôi nói bâng quơ:

- Chiều nay mời mọi người ra quán đầu rừng liên hoan một chầu đi!

- Chúng em chả dám đâu! – Một em trả lời lí nhí.

Tôi hững hờ ký vào tờ giấy, hỏi:

- Xin lỗi, em tên gì?

Cô gái ngẩng lên nhìn tôi, cố nhoẻn cười, trên má còn vết ướt:

- Là… Xuân, anh ạ!

https://thuviensach.vn

Tôi bật cười lên :

- Xuân? Mùa xuân qua rồi mà sao Xuân vẫn ở đây?

Em vòng tay trên bàn và gục đầu xuống. Đôi vai rung rung không hiểu em khóc hay cười. Khi chúng tôi bước ra vừa khuất ngòai cửa nghe tiếng một người:

- Các anh này vô tư quá, không biết sợ!

Về nhà mới biết anh Thanh Sơn chính là Phạm Nghị, cán bộ cấp Trung đoàn, thủ trưởng trực tiếp của đơn vị. Anh từng chỉ huy cho nổ tung hơn 20 bốt điện trong một đêm khiến Hà Nội cả tuần không đèn cứ nhốn nháo lên. Anh còn tổ chức đánh tháo mấy cán bộ chiến sỹ của ta bị cầm tù, giả nằm chữa bệnh ở Khoa A1 – nhà thương Phủ Dõan. Tôi nói bô bô :

- Đẹp mã, tốt tướng, tài ba như thế chắc nhiều em mê lắm!

Anh Đỗ tủm tỉm cười.

Chiều ấy ba đứa chúng tôi kéo nhau ra quán, rủ không ai cùng đi. Thời ấy đâu có chuyện nhậu nhẹt rượu bia ăn uống phung phí bừa bãi như bây giờ. Bát phở, đĩa xào, mấy cái nem cuốn, nem rán, cà phê *bít tất*, thuốc lá thơm *Cotab* là sang lắm rồi. Không ai nhớ được giá trị cụ thể của các khoản tiền lĩnh được nhưng với tôi lúc đó chẳng nghĩa gì. Tan cuộc, thằng Kiên mang về mấy cái nem, cái gỏi bọc kỹ trong giấy báo làm quà cho các em. Tôi lẳng lặng có cách tính của tôi.

Trước ngày rời căn cứ, tôi sang gặp em Xuân, nói chuyện tầm phơ một chút, khi ra về tôi kín đáo trao cho em một gói nhỏ, cũng chẳng hẹn hò gì. Qua khoảng ruộng về bên này, quay lại nhìn sang cánh rừng bên kia vẫn thấy Xuân đứng đây, chăm chăm hướng về tôi. Tôi giơ tay vẫy vẫy và hôn gió gửi em. Cả hai chúng tôi chìm vào bóng rừng không biết lúc nào. Từ ấy đến nay tôi không biết gì về Xuân nữa ngòai một tin chẳng vui gì là cô gặp vạ vì chút tình cảm vớ vẩn của tôi khi ấy.

Thời gian khá lâu sau, trở ra căn cứ lúc đó đã chuyển điểm rồi, tôi có dịp qua bộ phận Cung cấp, cố lân la tìm em. Nhiều người mới. Số cũ ít người nhớ. Duy có một cô em còn nhận ra tôi nhưng chỉ tiếp chuyện hững hờ. Tôi hỏi thăm Xuân, cô trả lời gọn lỏn:

- Chuyển đi rồi! – và bỏ đi luôn.

https://thuviensach.vn

Tôi tìm anh trưởng Ban Cung cấp hỏi một số trang bị nghiệp vụ cần thiết cho công việc. Dần dà anh vui chuyện hỏi tôi:

- Này! Dạo trước cậu tặng hay cô Xuân xin cậu một cái gì?

Tôi trợn mắt lên, trả lời như gắt:

- Xin đâu? Ai nói? Tôi mua tặng cô ta chiếc khăn *voile* đấy chứ!

- Vậy mà người ta biết, đem ra tập thể kiểm điểm. Dù gì cũng là sai vì đó là tiền xương máu của đồng đội mình. Anh em đã không sợ hy sinh nơi tiền tuyến thì mình ở phía sau không được phép tơ hào. Cô ấy bị cảnh cáo và chuyển về phía sau không được làm nhiệm vụ tiếp xúc với anh em tiền phương nữa!

Lúc ấy tôi tức lắm. Thằng con trai nào không dễ mến một cô gái đẹp và kiếm dịp tặng qùa. Chiếc khăn *voile* nhẹ gọn, ấm ngực, ấm lòng, khó quên, nhớ mãi. Tôi hài lòng chọn màu nõn chuối kín đáo, hợp thời và hợp với nước da cuả em. Đúng là thời ấy, với ít tiền sinh hoạt phí thì chiếc khăn như thế chỉ có được trong mơ với nhiều cô gái. Nhưng đó là tự lòng tôi chứ sao lại bắt lỗi cô? Ngày tháng qua đi, mình một già hơn, thấy nhiều, hiểu ra. Người ta bảo cách mạng thì tiến lên mà cái tâm con người thì teo lại?! Lâu lâu, chợt nhớ tới cảnh ngộ của Xuân lúc ấy tôi cũng thấy thương cả một lớp người. Đẹp qúa mà khổ qúa, còn hành lẫn nhau! Tự dưng nước mắt cứ trào ra. Ngày giải phóng miền Nam tôi tận mắt thấy nghịch cảnh oái oăm vừa khinh vừa giận vừa xấu hổ vừa cay đắng! Trong khi người ta kìn kìn chuyển của bằng đủ các phương tiện đường bộ, đường thủy, đường không thì người lính được học tập lời dạy của Bác Hồ: *"Chiến lợi phẩm là do chiến sỹ ta hy sinh đổ máu mới có được. Suy cho cùng nó là tài sản của nhân dân"*! Có nơi người lính đang đêm bị dựng dậy hành quân đột xuất. Giữa đường dừng lại, từng người bị kiểm tra lục sóat từ cái ba lô tới túi áo túi quần! Ngày chiến tranh biên giới, trong khi người lính nối đuôi nhau vào rừng sâu lùng sục đám tàn quân thổ phỉ, dò dẫm từng bước trên thảm *mìn cóc, mìn lá…* sơ sẩy rủi ro một chút là mất đi một cái chân thì trên các phương tiện của các quan đi về đều chứa đầy hàng hóa! Các quan đi làm ngoại giao đây đó cũng tranh thủ tận dụng tờ *hộ chiếu đặc biệt* để chuyển hàng! Và bây giờ các quan chức quyền thế giàu có công khai nghênh ngang

https://thuviensach.vn

coi dân chúng chẳng là gì. Tham nhũng không thèm giấu mặt. Người ta đưa ra xét xử điển hình vài vụ lộ liễu qúa không còn bịt đi được nữa nhưng phần nghị án lại xét công xóa tội trong khi ta luôn rao giảng: "*Mọi thành qủa của cách mạng là nhờ dân và thuộc về dân*". Những kẻ do dân nuôi, dân dạy, dân cho hưởng ưu ái học hành và dân tin giao cho chức quyền lại cướp công cướp của của dân thì còn chiếu cố cái nỗi gì?! Một vụ thiên tai bão lụt tàn phá vài ba bảy tỉnh, tổng thiệt hại lớn lắm thường là vài chục, vài trăm, ít khi vượt tới con số ngàn của tỷ. Nhưng một nhóm tham quan ô lại lừa dân dối nước nuốt đi bạc tỷ với con số chục là nhỏ, số trăm là thường, con số ngàn không hiếm mà xem chừng án xử ngày một nhẹ đi vì luật pháp ta thể hiện tính "ưu việt" của chế độ, nặng về cải huấn và nhẹ về trừng phạt! Thân tù VIP coi như tạm lánh nơi phố thị, ở ẩn tĩnh dưỡng thời gian mà vẫn có tiền chơi chứng khóan. Ngồi tù dăm năm lại được hưởng lượng hải hà ân xá. Ra tù vẫn phây phây, nhởn nhơ, có vốn đầu tư hoặc mua những cổ phần béo bở *ăn xuýt* từ của dân ra, thậm chí còn được giao trọng trách! Phải chăng là những ngụy lý của phường cùng hội cùng thuyền giải tội cho nhau? Lòng nhân đạo một thời phải biết dành cho nhân dân – những nạn nhân đau khổ của quân cướp nước và bán nước? Hỏi bây giờ lòng nhân đạo đang dành cho ai? Phường tham nhũng có là kẻ đang phản dân hại nước?

Ngày ấy chúng tôi đi vào chỗ chết mà lòng nhẹ thênh. Không phải là kẻ đói đi tìm *quả thực*. Chúng tôi đi đòi lẽ công bằng. Mấy chục người đủ cả già trẻ, gái trai, nón lá che đầu, khăn trùm kín mặt, ba lô nhẹ đồ nhưng túi gạo nặng đầy, ngày nghỉ đêm đi, rời căn cứ xuống đồng bằng xây dựng cơ sở chung quanh Hà Nội.

Chúng tôi xuống đến Khóai Châu lúc cuộc càn *Lạc Đà* của địch vừa chấm dứt. Nhà cửa tan hoang còn âm ỉ cháy. Xác trâu bò nằm phơi giữa đường xóm, ngòai đồng. Những cụ già, đàn bà, em bé bơ phờ ngơ ngác. Những chiếc khăn tang xé vội từ những mảnh áo còn loang lổ bùn đất và khói bụi. Thóc gạo bị đốt sạch hoặc bọn giặc cướp mang đi. Dân chỉ dựa vào củ khoai để sống. Lệnh chỉ đạo xuống không phân biệt cán bộ hay chiến sỹ, để hết số gạo mang theo nhường cho các cụ già, em nhỏ. May mà

https://thuviensach.vn

năm ấy được mùa khoai lang và đậu xanh. Đến bữa, anh em ngồi quây chung quanh một rổ xồng khoai lang luộc và một bát muối. Khoai đủ các cỡ. Tôi xếp riêng ra ba loại củ theo kích thước to – vừa – nhỏ và gióng to lên:

- Ở rừng thiếu thốn, ta chỉ được ăn *đại táo* và *trung táo* thôi. Bây giờ có thêm *tiểu táo* nữa đây!

Tôi chỉ vào mấy củ to tướng bằng bắp tay bắp chân người:

- Ai muốn hưởng chế độ nào… thả cửa!

Tuy nhiên những củ càng nhỏ càng dễ nuốt. *Trung táo* nhất là *tiểu táo* chẳng ai thèm. Anh Đỗ rủ rỉ:

- Tớ ăn ở với cậu có gì đâu mà cậu chơi khăm thế?

Tôi chột dạ và ân hận vì sự lếu tếu vô tâm của mình. Tan bữa, ai cũng thủ về mấy củ để đầu giường, lúc nào buồn miệng lại ăn.

Ăn khoai lang hết ngày này sang ngày khác nóng ruột cồn cào lắm. Những lúc lẻn ra đồng làm "*em quận công*" cũng không qua mắt được con chó đói. Nó lẵng nhẵng đi theo và ve vẩy cái đuôi kiên trì đứng đó đợi chờ. Nhưng rồi nó đành ôm nỗi thất vọng lủi thủi cúp đuôi buồn bã trở về! Chuyển qua hái đỗ xanh non đem nấu như cơm. Nhưng ăn vào lại say đảo mòng mòng ngầy ngật. Tuy nhiên vẫn phải ăn để sống. Anh em cải tiến bữa ăn cho thích hợp: sáng ăn khoai lang, nóng ruột tha hồ uống nước. Chiều ăn đậu xanh, lên giường nằm, say chán rồi ngủ luôn. Các cô du kích Hòang Ngân mặn mà vui vẻ chiều chiều tụm lại đòi "*Anh bộ đội hát cho chúng em nghe với*"!

Ăn uống kham khổ cùng với con ma sốt rét âm ỉ trong người từ những ngày ở rừng lúc này nó mới bùng lên. Những cơn sốt rét bần bật rung chuyển giường chiếu, tập trung ba bốn cái chăn đơn của anh em trùm lên mà hai hàm răng vẫn đánh vo nhau cầm cập. Cơn rét trong người chưa dứt thì cơn nóng từ từ dâng lên, tưởng như một cái lò lửa trong mình bùng lên toả nhiệt ra khắp người. Chăn chiếu quẳng hết đi, trên mình chỉ còn chiếc quần đùi. Anh Đỗ từng chịu sốt rét nhiều nên có kinh nghiệm, lấy khăn nhúng nước lau khắp mình tôi. Tôi cảm thấy dìu dịu đi cơn nóng thì trong đầu lại ong ong đau nhức đồng thời với cái thân thể đau nhừ. Tôi bảo anh

https://thuviensach.vn

lấy từ ba lô ra thuốc *Quinine* và thuốc sốt *Aspirine* cho tôi uống. Anh vừa làm vừa động viên tôi:

- Đừng vội uống thuốc lúc này. Sắp hết chu kỳ của nó đấy. Cứ nằm đó thiếp đi một giấc là khoẻ lại thôi!

Tôi không chịu nổi cơn đau, cứ nằng nặc đòi cho uống thuốc. Anh đành chịu thua. Nhưng thuốc vào bụng chưa kịp tan ra thì ruột gan cồn cào, nôn thốc nôn tháo hết ra. Anh lắc đầu loay hoay lấy nước cho tôi xúc miệng trong khi cô du kích xuống bếp lấy tro dọn đi cái đám nước lầy nhầy tôi vừa xả ra đầy nhà đến nỗi con chó chạy tới mới chúi mũi xuống ngửi cũng vội quay đầu chạy biến. Tôi mệt quá bủn rủn chân tay tưởng như cơ thể không còn là của mình nữa, người tôi như gắn chặt trên giường và thiếp đi. Tôi có bao nhiêu thuốc tích trữ đem ra uống va tiêm mong cho mau khỏi vì thời gian nhập thành theo chỉ thị sắp tới rồi. Hai mông tiêm thuốc xưng vù và đau ê ẩm. Nhưng người ta sinh đẻ cũng có tuần có cữ. Phải chịu đựng vài ba cơn sốt nữa liền ngày rồi cách nhật thưa dần ra. Sức tôi yếu qúa. Cố đứng lên đi mà hai đầu gối cứ run cầm cập. Lần mò đi loanh quanh.

Một hôm, cô du kích dẫn đến người đàn ông tay xách cái túi vải và chỉ vào tôi. Ông già gầy hom hem, đến ngồi bên giường nhìn tôi động lòng lắm, cầm tay tôi nói nhỏ:

- Con trai tôi cũng đi bộ đội. Nhưng nó người nhà quê kham khổ quen rồi, có vất vả mấy cũng đỡ. Tôi nhìn anh dáng người thành phố, chịu vất vả chưa quen, thương lắm! Tôi có cái này đỡ anh.

Ông cúi xuống dốc từ cái túi vải ra một… con rắn lớn! Ngay tức thì ông bảo cô phụ ông rạch bụng con rắn ra, nhỏ máu nó vào một chén rượu nhỏ có trái tim con rắn đang thoi thóp phập phồng, dựng tôi dậy, bảo tôi ngửa cổ và uống ực một hơi hết chén rượu. Tôi nằm chưa yên còn cảm giác men rượu nóng râm ran trong bụng và nhờn nhợn nơi cổ thì cô du kích từ dưới bếp chạy lên đưa ra mấy cái trứng rắn non. Ông già chỉ đạo tôi phải nuốt cho bằng hết. Ăn để có sức. Tôi nhắm mắt làm theo, cắn răng ngậm chặt miệng lại. Chiều hôm đó tôi được ăn bát cháo rắn nóng. Cô du kích lại chế biến thêm món chả thịt rắn băm quấn lá xương xông nướng. Bữa ăn đó anh Đỗ lảng sang nhà bên cạnh. Bát cháo tôi để dành phần nhất định anh

https://thuviensach.vn

không chịu dùng, bắt tôi ăn hết để mau lại sức nhận nhiệm vụ. Không hiểu có phải vì bữa thịt rắn ấy không mà tôi lại sức nhanh thế ?

Anh Đỗ cùng tôi cải trang ra thị trấn Ân Thi chụp ảnh để làm *tít* (titre=thẻ căn cước) giả vào thành. Thời ấy giấy má dấu triện còn đơn sơ lắm, việc làm giấy tờ giả không mấy phức tạp và trình độ của kẻ kiểm tra thông thường còn non kém, cứ thấy cái ảnh có con triện đỏ chót là tin. Tuy nhiên tờ giấy mới phải làm cho nó cũ đi. Thường chúng tôi áp sấp xuống chiếc chiếu cũ, xoa xoa nhiều lần. Ảnh, giấy, chữ thấm mồ hôi xây xước mờ đi, dễ qua mắt kẻ kiểm sóat ngòai đường.

Sau đó chúng tôi được lệnh cùng anh Đỗ theo giao thông qua Bãi Vĩnh, vượt sông Hồng sang Duy Tiên – Phủ Lý xây dựng căn cứ đi vào Hà Nội từ phía nam. Anh Đỗ bảo:

- Mình yêu cầu địa phương tăng cường cho đơn vị hai cô giao thông này!

Sáng hôm ấy, tôi bảnh chọe trong bộ đồ đúng mốt chàng trai Hà Nội, giày *jaune* (màu vàng), mũ phớt, kính đen, giấy tờ tuỳ thân đầy đủ trong người theo giao thông nội thành ra ga Đồng Văn phốc lên xe về Hà Nội. Trên xe, giao thông ngồi trước, tôi ngồi cuối xe với bộ mặt phớt đời nhưng không rời một cử chỉ nhỏ của chị giao thông đóng vai người đi buôn chuyến tía lia bắt chuyện, cười nói bả lả với mọi người. Tới *bót* Đuôi cá, chị giao thông ra ám hiệu yên, tôi ung dung nhảy xuống chủ động chìa cái «*tít*» ra xồ theo một tràng tiếng Pháp đúng mốt Paris, thằng tây trắng khá điển trai đưa cặp mắt xanh thật đẹp nhìn tôi cười thân thiện.

Xe đỗ ở bến Kim Liên gần hồ Halais mà lòng tôi xúc động xôn xang, mải ngắm người ngắm cảnh để chị giao thông phải vòng xuống cuối xe gào lên:

- Xe ơi... Xe ơi! Mau chở về nhà đây cho hàng họ kịp chuyến nào!

Tôi giật thót mình tỉnh ra, vội nhảy tót xuống xe, kịp có hai chiếc taxi trờ tới, chị tống hàng lên xe trước và chui vào. Tôi biết ý phì phèo điếu thuốc khệnh khạng bước lên xe sau. Hai cái xe chạy bám đuôi nhau theo đúng cự ly tốc độ. Tới ngã ba Hàng Bông – Hàng Da, xe trước rì rì chậm lại, đèn hậu nhấp nháy. Tôi để ý bên đường có một cô bé học sinh, tay phải

https://thuviensach.vn

cặp chiếc cặp đen choàng ngòai chiếc nón, tay trái giơ lên che mắt như tìm đợi ai… Nhận ra ám hiệu, xe trước vọt thẳng về phía Bờ Hồ trong khi xe tôi từ từ quẹo qua chợ Hàng Da đối diện với rạp Olympic (Bây giờ là rạp Hồng Hà). Cô gái đợi ai có mẹ đèo trên xe đạp vượt lên. Tôi lững thững theo hai mẹ con vào nhà cơ sở.

Tôi ở nhà Dược sỹ Vũ Thị Sửu (em luật sư Vũ Văn Mẫu), sống độc thân ở phố Đường Thành rồi qua nhiều nơi khác. Có lần tôi chuyển tới ở Cửa hàng biệt dược phố Hàng Đào ngay xế cửa nhà tôi. Nhà này do người bạn Nguyễn Tiến Huy – sinh viên Y khoa, bố trí tôi ở với người anh là Nguyễn Tiến Quang nhưng ông anh không biết tôi là người kháng chiến. Chiều chiều ngồi sau cửa sổ trên gác nhìn sang ngôi nhà thân yêu của mình, thấp thóang bóng cha, bóng mẹ, bóng những người thân trong khi cha mẹ tôi cứ nghĩ con mình đang ở mãi đâu xa, mà phải kìm lòng lại. Mỗi khi đi ra phố phải kín đáo để ý xem phía nhà mình có ai dễ nhận ra không. Tôi đi qua những nơi từng gắn bó. Nhiều lần đứng thẩn thơ trước giảng đường Đại học như một simh viên mà lòng mong có một ngày được quay trở lại.

Tôi xây dựng cơ sở ở nhiều nơi trong đó có cả những cô gái nhảy ở phòng nhảy Rizt (1 phố Bà Triệu ngày nay), Paramount (Nhà Godard trông ra Hàng Bài) mà bọn sỹ quan Pháp thường lui tới. Trong vai công tử ăn chơi, tôi đến nhảy làm quen với các em, bắt chuyện với những sỹ quan vừa thóat chết từ mặt trận trở về hay đang bi quan với ngày mai ra trận ở nơi nào. Khi đã nắm chắc, tôi mạnh dạn xây dựng cơ sở ở vài cô gái nhảy. Tôi từng bí mật đưa mấy cô ra hậu cứ cho học tập thức tỉnh lòng yêu nước, các kỹ thuật moi tin, chuyển tin và các cô ấy xứng đáng là nơi tơi tin cậy. Thậm chí sau này có Hiệp định Genève, một số cô được tôi báo cáo tổ chức *đánh* vào Nam bám địch .

Chúng tôi cũng được lệnh điều nghiên sân bay Gia Lâm, tổng hợp lấy tin từ nhiều nguồn gửi về Bộ chỉ huy xây dựng sa bàn tác chiến. Đến ngày nổ súng, đơn vị tôi lại được giao việc khác. Nhìn lửa cháy rừng rực bốc lên và khói đen nghịt trời chúng tôi vừa sướng vừa tiếc quá !

Cuối năm 1953, tôi được gọi ra ngòai căn cứ ở Nho quan để nhận nhiệm vụ mới. Tôi qua cái Tết thứ hai (Giáp Ngọ – 1954) ở rừng lòng đầy

https://thuviensach.vn

nhớ nhung gia đình, phố phường, bè bạn và đặc biệt một bóng hình. Mồng hai Tết được lệnh sớm mai mọi người cùng đi tải gạo. Đường rừng đến kho đi – về gần 40 kilômét. Mỏi chân, người dẫn đường cứ bảo đi hai – ba «*con dao quăng*» là tới. «*Con dao quăng*» là đơn vị đo chiều dài rất mơ hồ của người miền núi. Đến kho trời tối sập rồi. Ánh sáng của một chiếc đèn bão tỏa ra từ trong nhà chỉ đủ nhận ra những bóng người nhập nhoạng. Tình cờ nghe tiếng nói quen, tôi nhận ra người đồng môn, đồng chí và cũng là hàng xóm cùng phố nữa. Lúc này gặp được cố nhân còn gì sướng bằng. Chúng tôi được dịp hàn huyên thoả thích.

Thời gian này chiến sự biến chuyển nhanh chóng lắm. Chiến dịch Xuân–Hè năm đó, ta vừa mở rộng vùng giải phóng xuống đồng bằng, vừa tiến quân lên Tây bắc bao vây Điện Biên phủ. Càng thắng, người làm tình báo càng nhiều việc. Trong khi chúng tôi đang điều nghiên để tổ chức đánh vào Câu lạc bộ sỹ quan Pháp ở gần sân vận động Manzin (phố Hòang Diệu) và đánh sập cầu Long Biên (Pont Doumère) cắt đứt đường giao thông huyết mạch Hà Nội–Hải phòng thì rục rịch họp Hội nghị Genève nên có chỉ thị hõan lại chờ. Hiệp định Genève vừa ký xong, chúng tôi được gọi xuống Nam Định đã được giải phóng, nhận chỉ thị từ anh Vương Thừa Vũ và anh Trần Vỹ chuẩn bị phối hợp tổ chức cho bộ đội ta vào tiếp quản Thủ đô và công tác đặc biệt quan trọng là tìm người *đánh* theo giặc vào Nam chuẩn bị hậu chiến lâu dài.

Ngày bộ đội tiếp quản Thủ đô, trong khi đoàn quân chiến thắng tiến vào theo năm ngả cửa ô giữa tiếng cười xen tiếng khóc của người Hà Nội sau ba ngàn ngày đêm nén lại thì tôi chỉ được làm nhiệm vụ bảo vệ ngầm trên tuyến đường quanh bờ hồ Hòan Kiếm vòng lên Hàng Gai, Hàng Bông tới Cột Cờ. Đứng lẫn trong đám đông người vui cuồng nhiệt tôi cũng muốn bật khóc lên nhận ra thằng Nguyễn Tôn Đức trong bộ quân phục mới toanh, ngồi trên chiếc xe *jeep* chiến lợi phẩm đi đầu dẫn đường đòan quân do anh hùng Nguyễn Quốc Trị chỉ huy. Ngày nào hai đứa học sinh từ thành trốn ra vùng kháng chiến lơ ngơ lớ ngớ đi vào khu căn cứ dò tìm đơn vị. Rồi mỗi đứa mỗi ngả, bặt tin nhau. Tới hôm nay vui sướng thế này.

https://thuviensach.vn

Tôi về nhà trong bộ quân phục anh bộ đội Cụ Hồ giữa niềm sung sướng và cảm động tột cùng của bố mẹ, anh chị em và những người thân. Tuy nhiên một kỷ niệm tôi còn nhớ mãi. Lần đầu tiên đến bộ phận quân nhu, nhìn anh em xúng xính lúng túng trong bộ quân phục mới, tôi thốt lên:

- Giống Tàu qúa!

Lập tức được anh trưởng ban « *chỉnh* » luôn:

- Về thành rồi, đồng chí phải cẩn thận, không được nói mất lập trường! Đây là quân phục trang bị thống nhất trong tòan phe Xã hội chủ nghĩa !

Cán bộ từ cấp Đại đội trở lên mặc áo có bốn túi. Từ trung đội tới chiến sỹ áo có hai túi ngực thôi, kèm thêm trên hai vai áo may ốp hai miếng vải lót phía trong. Lính ta mày mò phát hiện mỗi bên có 18 đường may và gọi tếu là «*36 đường gian khổ*». Tôi là cán bộ Trung đội, nhưng là lính văn phòng nên cũng được cấp áo bốn túi. Thú thực mặc vào thấy nó bận bịu vướng víu thế nào. Cho tới lúc chuyển ngành tôi chỉ mặc quân phục khi thật cần thiết thôi vì công việc của tôi được phép mặc thường phục cả khi làm việc.

Lúc này việc đưa người của mình đi Nam là việc làm khó khăn phức tạp nhất. Trong khi ta tập trung chống dụ dỗ cưỡng ép đồng bào bỏ vào Nam thì chúng tôi lại tìm người «dụ dỗ» đi Nam. Thời gian 300 ngày tôi đi lại thường xuyên xuống Hải Phòng đưa tiễn và bắt liên lạc với cơ sở đã vào tới trong ấy đón người. Thực ra lúc đó tôi không nhận thức được diễn biến sẽ phức tạp và lâu dài đến thế. Mình cứ lấy cái mốc hai năm để «dụ dỗ» động viên anh em và thấy tương lai miền Bắc sáng sủa quá. Chính tôi đã đưa cả «*nửa phần đời của mình*» đi trước và hẹn sẽ trùng phùng ở Sài Gòn hay Hà Nội! Đặc biệt với anh em sỹ quan là vốn qúy nhất để luồn sâu trong lòng địch. Tuy nhiên cũng có không ít người nhận lời ra đi rồi nhưng đến phút chót lại nằng nặc ở lại không chịu đi nữa, thậm chí có người lại từ trong ấy quay ra vì không muốn dấn thân vào việc mà tương lai chưa biết thế nào, chỉ mong được đoàn tụ gia đình, làm ăn lương thiện trong cảnh đất nước thanh bình. Chúng tôi đành chịu thôi. Không ngờ hầu hết anh em đó vào mấy năm cuối thập niên 50 và đầu 60 rất điêu đứng thậm chí bị tù đày

https://thuviensach.vn

vì quá khứ từng là sỹ quan quân đội ngụy! Với anh em, việc thanh minh không dễ chút nào. Không chỉ một lần, tôi đứng ra bảo chứng được một số anh em thóat nạn tuy nhiên không ít anh em lâm vào nghịch cảnh trớ trêu bi thiết! Sau này có những nỗi oan hóa giải được nhưng không ít thân phận bi thương vẫn bị chìm trong quên lãng không biết than thở cùng ai?! Lịch sử có thể thanh minh cải chính cho những sự kiện lớn chứ không minh oan được cho từng người!

Anh Đỗ đã có mặt trong phái đoàn Liên hiệp hai bên và đang chờ tôi ở khách sạn Majestic – Sài gòn. Tôi chuẩn bị hành trang lên đường trong tâm trạng nôn nóng nhận nhiệm vụ mới ở một nơi xa lạ lẫn lộn với nỗi vui sướng được gặp người yêu. Đột ngột anh Đỗ có lệnh gọi ra Hà Nội gấp và phải bàn giao ngay công việc cho người khác. Đương nhiên, theo nguyên tắc, tổ của anh cũng giải tán luôn, phân công việc mỗi người mỗi nơi. Lý do đơn giản vì người anh ruột của anh – nhạc sỹ Tử Phác có dây dưa với nhóm *Nhân văn – Giai phẩm*, mới bị vào tù! Anh chịu họa lây của ông anh và tôi như một hệ lụy dây truyền cũng bị «*vạ gió tai bay*» từ người thủ trưởng. Nếu không thì biết đâu cuộc đời tôi đã khác. Tuy nhiên về già ngẫm chuyện «ngựa tái ông» chưa biết họa phúc thế nào. Âu cũng là cái số! Hai tháng sau anh Đỗ buộc phải chuyển ngành sang cơ quan dân sự! Anh chính tên là Thọ, còn có bí danh là Thế Dân, người phố Hàng Giấy, gia đình buôn bán lớn, tham gia phong trào thanh niên học sinh cứu quốc từ ngày khởi nghĩa mùa Thu. Là người có học, tận tâm, tận tụy, giỏi giang, sống có tình mà nói theo tử vi về cung Mệnh thì dài nhưng cung Quan – Lộc của anh bị sao Thái Bạch chiếu vào! Anh sống được 78 năm nhưng không biết có mấy mùa Xuân – Hạ – Thu – Đông ?

Tôi chán ngán xin quay lại thời cắp sách. Cấp trên chuẩn y nhanh chóng và phong cho cấp Đại đội phó trước khi rời quân ngũ.

Trong bữa tiệc đoàn tụ đầu tiên ngày họp mặt gia đình, bố chuẩn bị bàn thờ trang trọng tôn nghiêm lắm. Đèn nến sáng trưng. Hương trầm nghi ngút. Trong bộ lễ phục như những ngày giỗ lễ trọng đại, bố gọi con lên. Hai cha con đứng trước bàn thờ tiên tổ. Giọng nghiêm nghị và xúc động, bố hỏi con:

https://thuviensach.vn

- Thời gian đi lính cầm súng mày có lỡ bắn giết ai không để tao thưa trình với tổ phụ thông hiểu cho cảnh ngộ của mày lúc nước non ly loạn. Tao cũng làm mâm cơm cúng vong hồn những người không may tử nạn xá cho những việc làm không định tâm ác ý của mày!

Tôi cũng đứng nghiêm trước cha, trước bàn thờ anh linh tiên tổ thành thật nói rằng:

- Thưa bố và thưa các bậc tiền nhân! Con đi lính nhưng may được làm cái nghề chỉ chuyên đi ăn cắp tài liệu, moi tin tức thôi. Con chưa cầm súng nhắm thẳng vào một người nào. Chỉ có người ta nhiều lần nhắm vào con mà bắn. Nhưng may được ông bà tổ tiên linh thiêng che chở nên đều thóat nạn! Ngay cả những người bị bắt con cũng đối xử tử tế, không làm điều gì tàn ác như bố vẫn dạy con phải biết thương người ngay cả lúc người ta lâm phải thế cùng. Con không làm điều gì phải ân hận cả!

Tôi theo học ngành Y.

Hồ sơ nhập học của tôi có bằng Tú Tài II và chứng chỉ học P.C.B là một sự hiếm hoi với những người kháng chiến vào trường đại học.

https://thuviensach.vn

4

Viết Từ Angola

Phiêu phiêu hà sở tự
Thiên địa nhất sa âu
Đỗ Phủ
Lênh đênh nào biết chi đâu
Giữa vùng trời đất chim âu một mình
Hoàng Tạo dịch)
Xuân Đinh Mão – 1987
Angola – Benza Congo

Em và các con yêu thương!

Liền ba cái Tết bố xa mẹ và các con. Bố cũng nhớ nhưng chắc mẹ và các con nhớ nhiều hơn. Nỗi buồn bao giờ cũng kèm theo nỗi nhớ. Bố chỉ buồn ít thôi! Ở đây ngoài mấy anh em mình bồn chồn dấm dứt còn người ta thì dửng dưng!

Chưa sáng đã ơi ới tiếng người gọi nhau lấy nước vì nước máy chưa tới từng nhà nên dân chúng thường đến lấy nước ở những vòi công cộng hoặc xin từ một công sở nào gần đó. Người ta không quen gánh như mình mà đội trên đầu. Họ đội tài lắm. Đàn ông, đàn bà, già, trẻ, quấn cái khăn đệm trên đầu cho êm, tùy sức mà mang cái chậu, cái bình, cái can… Chân bước thoăn thoắt, vừa nói chuyện vừa cười đùa vui vẻ lắm mà không một giọt nước sánh ra!

Tiếng còi xe bệnh viện hối thúc mời đi hội chẩn. Một ca song sinh cần mổ gấp. Bác sỹ Ngoại kiêm thêm Phụ – Sản. Bác sỹ Nội – Nhi kiêm thêm việc gây mê – hồi sức. Có những lúc người thầy thuốc cần sự đa năng

https://thuviensach.vn

nhưng phải trên cơ sở có tinh thần trách nhiệm và chịu học. Thời buổi phát triển thông tin thì việc học không mấy khó khăn nếu như mình chịu khó. Tuy nhiên dù chịu khó bao nhiêu cũng không thể "cái gì cũng biết". Người thầy thuốc không tự biết sức mình sẽ là điều tai họa! Công việc cuốn hút làm mình quên đi. Đầu năm được đón hai đứa bé *xông đất* tin là gặp nhiều may mắn!

Tối về, mấy anh em quay lại chúc tết lẫn nhau. Mỗi người một cảnh, một tâm trạng nhưng giống nhau một điều là cùng đi… cứu đói! Bao nhiêu sinh mạng, ước vọng ngong ngóng vào một người nên cũng chẳng ai nghĩ đến chuyện bày vẽ ra làm gì. Tuy nhiên để có được một chai rượu tây là điều không khó, lại chẳng mất tiền mua! Rượu vào gan ruột dễ phô ra. Thế là tưởng vui thành buồn, nỗi mừng thành nỗi nhớ. Không cầm lòng được, mấy cô khóc tu tu khiến đám mày râu mủi lòng… giải tán. Rượu chưa cạn tiệc đã tàn!

Bây giờ mới là lúc nhớ nhà, nhớ những phong tục quê hương. Bố chỉ có một bình hoa nhưng có hai bát hương. Từ lâu rồi, ngày đầu năm, thắp nén hương tưởng nhớ ông bà tổ tiên, bao giờ bố cũng thắp một nén nữa dành cho một người. Mẹ và các con đã biết lơ mơ nhưng chuyện cụ thể thế nào chưa bao giờ bố kể vì đó là một chuyện buồn khó có dịp nói ra. Quá khứ càng xa càng không muốn nhắc dù vẫn in đậm trong lòng. Buột đọc lên mấy câu thơ Hòang Cầm :

Em đi một thoáng trăm năm
Nơi đâu em ngủ tôi nằm lênh đênh
Đầu nghiêng gối nặng tay mình
Chợt rung mắc áo dáng hình cheo leo

mà lòng trằn trọc. Mênh mông nỗi nhớ quê, nhớ cảnh, nhớ người... Nhớ lại chuyện xưa...

Thời kháng chiến, những người hoạt động nội thành thường có nhiều bí danh. Bạn cũ mỗi người gọi một tên từng liên quan với họ. Cái tên Hòa nhiều bạn biết chính là bí danh của một người con gái. Không phải là bạn học thời niên thiếu, cũng không phải là kỷ niệm một mối tình dang dở. Nhưng người con gái ấy để lại những kỷ niệm không thể phai mờ một thời

https://thuviensach.vn

trai trẻ đầy sôi động và đặc biệt đã gây nên nỗi xúc cảm tột cùng đau đớn trong tôi.

Ngày ấy tôi vừa bước qua tuổi đôi mươi, còn ít tuổi hơn con trai tôi bây giờ, công tác ở đơn vị quân báo mặt trận Hà Nội, làm nhiệm vụ trinh sát nửa bí mật nửa công khai. Đơn vị đóng ở đâu cũng đùm đề máy móc thông tin tè tè tạch tạch góc nhà. Cán bộ chiến sỹ đi về lúc đôn đáo tất tả, kín kín hở hở, chẳng chào hỏi ai; lúc vắng hoe mấy người đủng đỉnh ru rú trong nhà. Đàn ông, đàn bả, người già, người trẻ, người dáng sang trọng, người vẻ dãi dàu, nam thanh, nữ tú, ăn mặc lộn xộn nửa quê nửa tỉnh càng dễ làm người ta để ý, nhất là những cô gái trẻ. Quy định của đơn vị là hạn chế quan hệ với dân. Nhưng vẫn phải dựa vào dân để sống, để hoạt động có hiệu quả! Thiếu ăn cũng phải bám vào dân. Cần chỗ ở kín đáo cũng phải nhờ dân. Giữ bí mật cho mình cũng là dân mà phát hiện ra địch cũng từ dân. Đơn vị thường xuyên di chuyển nhưng cũng chỉ loanh quanh một địa bàn tả–hữu con sông Hồng quẩn quanh mấy huyện thuộc tỉnh Hưng Yên và Hà Nam giáp ranh thành phố. Dần dần dân cũng nhận ra mình là ai nhưng địch vẫn không biết rõ mình ở đâu! Con đường vào thành thường đi theo hai quốc lộ số Năm và số Một thuộc các huyện Mỹ Hào, Khóai Châu và Phủ Lý, Duy Tiên – cách nhau con sông Hồng dù mùa khô cạn hay mùa nước lũ đều là cản trở không dễ vượt qua. Ở mỗi chốt đều có giao thông viên và cơ sở được tuyển chọn kỹ càng. Bên tỉnh Đông có cô Hòa thường đi với tổ tôi theo ngả Mễ Trì. Cô em nhanh nhẹn, tháo vát, gan dạ nhưng hay tò mò. Có lần cô phàn nàn:

- Chúng em không biết mình là người của ai? Đội du kích bảo giao cho các anh làm giao thông. Chỉ có mỗi việc là đưa với đón. Nhưng có phải ngày nào cũng có việc đâu. Thế là cứ ngong ngóng chờ. Chẳng ai giao việc cho mình. Buồn muốn chết! Thế mà mấy đứa nó lại tỵ mình được phục vụ quân chủ lực. Bộ đội gì lạ ghê? Sống với dân cứ kín kín hở hở, tối ngày ở trong nhà kiêng cữ như gái đẻ, hát cũng chỉ lí nhí mình nghe. Nói chuyện với nhau cứ thì thào như bán bạc giả. Thế mà lại có anh ra dáng xúng xính đồng hồ Wiler, bút máy Parker, khi lại đeo cái kính gọng to dị tướng chẳng nhìn rõ mặt!

https://thuviensach.vn

Chúng tôi lảng đi:

- Mỗi người một việc, hơi đâu để ý làm gì. Như em đưa đường, các anh có bao giờ hỏi chỗ này chỗ nọ là đâu không?

- Ối giời ơi, *"Oai oái như phủ Khóai xin cơm"*! Cái phủ Khóai Châu này ai mà chẳng biết!

- Thế em làm được gì nào?

- Nữ du kích Hòang Ngân làm gì cũng được!

- Thế em có biết Hòang Ngân là ai không đã? – Tôi truy.

Cô trả lời vanh vách:

- Là một nữ chiến sỹ cách mạng dũng cảm kiên cường từng vào tù ra khám. Chị là người lãnh đạo Hội phụ nữ cứu quốc đấy.

Là chiến sỹ của *Mặt trận Hà Nội*, chúng tôi còn biết chị đã đính hôn với nhà cách mạng Hòang Văn Thụ và sau Cách mạng tháng Tám, chị là người trẻ nhất trong số những cán bộ lãnh đạo quan trọng của Thủ đô. Tiếc thay hai anh chị đều hy sinh để lại tấm gương trung trinh bất khuất; đồng chí, đồng bào đều cảm phục mến thương.

Từ đấy, chúng tôi nghĩ ra chuyện dạy thêm chữ cho các cô vào những thời gian trống. Chủ yếu là chép chính tả và mấy phép tóan cơ bản thôi. Bài thơ *Bên kia sông Đuống* của Hòang Cầm dài thế mà Hòa thuộc và ví von tài lắm. Có lần đang đi cô ấy khóat tay bảo:

- *Xanh xanh bãi mía bờ dâu ngô khoai biêng biếc / Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kỳ*… Các anh thấy có đúng không này?

Trời tối, một bên là triền sông, một bên lao xao trong gió tiếng lá cọ vào nhau xột xoạt. Chúng tôi cảm thấy cái thần của câu thơ lay động trong lòng.

Một hôm tôi nhận lệnh phải bắt một *"cái lưỡi"* quan trọng để khai thác thông tin. *"Cái lưỡi"* này là thằng tây đồn trưởng mới điều về. Tất nhiên phải bàn với anh em du kích. Bàn bạc mãi cuối cùng thống nhất phải dùng *mỹ nhân kế*. Chúng tôi giao nhiệm vụ cho Hòa. Cô giãy nảy lên:

- Eo ôi… Đi cặp kè với con khỉ lông lá xồm xòam ấy em sợ lắm!

Chả là thằng trung uý trẻ này có bộ râu quai nón tỉa tót bảnh chọe lắm. Nhưng sau một lúc nghĩ thế nào, cô lại thanh minh:

https://thuviensach.vn

- Thầy u em với bà con làng xóm mà trông thấy thì chỉ có chết thôi, em chịu!

Biết dỗ được cô cũng khó, tôi hỏi một câu:

- Sao em bảo nữ du kích Hòang Ngân làm việc gì cũng được?

Cô ngồi thừ ra, nước mắt rơm rớm. Tôi động viên:

- Chỉ cần nó nhận ra em để có thể nhờ được một việc nhỏ thôi.

Mấy hôm sau đã thấy cô quanh quẩn ở nhà dấu cha tô điểm và le te đi chợ mỗi ngày. Khi qua cái đồn tây cô lại bỏ nón ra tung tăng ngoe nguẩy cười duyên. Chỉ vài lần cả quan lẫn lính đều quen mặt biết tên. Cái máu gái thì đám lính tẩy thằng nào chẳng thế. Cô chẳng khó làm quen, chuyện trò mắt liếc hông đưa. Viên trung úy trẻ như mèo thấy mỡ, đám lính phải giãn ra. Bà con thôn xóm thấy cô nhiều người ngoảnh mặt đi. Hàng xóm nghe tiếng ông la mắng con:

- Con Chải vác cái mặt về nhà này không sợ bà con làng xóm người ta chửi cho à? Cái mặt dày như *mo cau* của mày không rát chứ cái mặt tao thì nó chín dừ, không dám nhìn thẳng vào ai nữa!

Bà mẹ một lần ra chợ thấy con gái cười toe toét với đám lính tây trắng tây đen trước cửa đồn, bà giận run lên, để rơi cái thúng hàng. Bao nhiêu rau, quả, trứng, ốc, tôm, cua… lăn ra long lóc vỡ be bét! Bà bỏ mặc đấy, tay gạt nước mắt quay quảy bỏ đi. Mấy thằng tây cười hô hố xì xồ:

- *Oh… C'est de la folie*! (Ô… Đồ điên!)

Cô ôm mặt khóc nấc lên nhưng khi bỏ tay ra, ngước nhìn đám lính cô lại cười sằng sặc. Chúng vỗ tay reo hò ầm ĩ !

Tên *sếp* tây trẻ tỏ vẻ hào hoa với những món qùa nhố nhăng tình tứ tưởng dễ chinh phục được cô gái quê phương đông nghèo khổ…

Chúng tôi thông báo về trên hợp đồng hành động.

Qui luật của mấy thằng sỹ quan là trưa thứ bảy tót về thành phố nhảy nhót ăn chơi tới sáng thứ hai mới mò về điểm binh. Vậy hành sự vào chiều chủ nhật là tạo cho nó có cớ vắng trại công khai và ta dễ dàng đào thóat.

Trưa thứ bảy, trên đường từ phố huyện lên thành phố, cô gái quê lễ mễ cắp cái thúng nặng đi bên một tiểu thư dáng dấp tỉnh thành đủng đỉnh. Hai người vừa đi vừa ngóng ra đường. Nhiều xe vẫy gọi họ tảng lờ đi. Xa xa

https://thuviensach.vn

bóng chiếc xe jeep nhà binh quen thuộc lao tới. Hai cô từ vệ đường đi lấn ra. Chiếc xe gần tới, cô gái quê dừng lại, bỏ nón ra vẫy vẫy. Viên trung uý đồn trưởng nhận ra người quen, dừng xe lại, bập bẹ lơ lớ mấy câu tiếng Việt:

- Oh! Chao… co gai… đi đao?

Cô gái chỉ lung tung vào mình, thúng gạo, tiểu thư và hướng về thành phố, tay huơ huơ ra hiệu:

- *Moa* (moi = tôi)… *ma sờ* (ma soeur = chị tôi)… *alê* (aller = đi) *mông đu me* (Pont Doumère = cầu Long Biên)… Hà Nội!

Chàng sỹ quan Pháp nhảy xuống, đỡ thúng gạo đặt lên xe, không quên vọc tay rà sâu đáy thúng rồi vui vẻ cười :

- Xin moi… hai co!

Không ngờ tiểu thư nói tiếng Pháp lưu lóat cười tươi chủ động bước lên ngồi bên tay lái. Cô gái quê ngồi sau, đội nón sùm sụp khư khư ôm thúng gạo. Chàng sỹ quan tây bắt chuyện tiểu thư nói cười vui vẻ quên béng người quen. Tới bên kia cầu Long Biên, cô gái quê kêu ơi ới. Xe dừng lại. Cô gái nhảy tót xuống kéo theo thúng gạo, chàng sỹ quan si tình mới chợt nhớ ra:

- Oh! Oh!

Tiểu thư ngăn lại. Hai người nói gì với nhau rồi tiểu thư phẩy tay ra hiệu cho cô em đi. Viên sỹ quan Pháp lịch sự đưa tay chào kiểu nhà binh. Chiếc xe vọt đi.

Coi như nhiệm vụ của Hòa đã hòan thành.

Chiều hôm sau chủ nhật. Chập tối, tôi dẫn một tổ du kích ra phục sẵn bên đê con sông chảy qua phố chợ. Dọc bên đây sông là bãi mía um tùm. Một chiếc thuyền dân đậu sẵn sát bờ. Trời tối mịt. Có ánh đèn nhỏ lờ mờ phía bên kia. Đúng ám hiệu! Tôi xuống thuyền qua sông. Trong bóng tối nhập nhoạng nghe tiếng người thở hồng hộc rồi nhận ra mấy người quần áo súng ống như là lính ngụy từ một quán hoang nhô ra, lôi xềnh xệch một người to lớn và đẩy vội y xuống thuyền, giục:

- Khẩn trương lên!

Tôi ngồi sát tên tù binh Pháp, nắm chặt hai cánh tay y, ra lệnh:

https://thuviensach.vn

- *Écoute moi si tu veut vivre… Ne pas bouger*! (Nghe tôi nếu anh muốn sống… Không được động đậy!).

Chiếc thuyền rời nhanh khỏi bờ chỉ vang lên tiếng khua nước nhẹ. Sang bờ, mấy du kích ào xuống kéo tên tù binh vượt lên đê lủi nhanh vào bãi mía. Chiếc thuyền lướt đi nhanh. Công việc coi như hòan thành. Chúng tôi làm ám hiệu an tòan. Mọi sự lại trở về yên tĩnh.

Hòa nhanh nhẹn tháo băng bịt mắt tên tù binh và cô ngồi xuống tháo luôn đôi giày treo lên cổ nó:

- Cho nó mở mắt nhìn đường mà đi chứ không chạy được!

Tôi nói cảnh cáo:

- *Tu es arrête*! (Anh đã bị bắt!)

- Hắn run lên cầm cập ngoan ngõan đi theo người con gái một tay dắt một tay lõng thõng xách theo đôi giày của nó.

Tôi và tổ du kích bốn người suốt đêm luồn lách ậm ạch đưa «cái lưỡi» ra khỏi vùng tề lúc trời vừa sáng.

Khi rút cái khăn ra khỏi miệng, thằng tây lăn kềnh ra, hai chân nó xưng vù. Nó nhận ra Hòa, hai hàng nước mắt chảy xuống, giọng nó óan trách:

- Tôi không làm điều gì xúc phạm tới cô mà sao cô nỡ lòng đối xử với tôi thế này?

Nghe tôi thông dịch lại, Hòa đang ngồi thở bật đứng dậy, vơ khẩu súng dí vào tai nó, mắt quắc lên, nói to như muốn hét:

- Ai bảo mày sang cướp nước tao?

Thằng tây sợ quá run rẩy giơ cao hai tay lên trời.

Tôi cùng Hòa áp giải tù binh về hậu cứ. Tôi tranh thủ lấy khẩu cung. Thằng này học *Saint Cyr* mới ra thì bị đưa sang Đông Dương và tống về đây. Hòa lo hậu cần. Chiều chiều dừng chân tạm nghỉ, cô lại chạy vào nhà dân mượn nồi nấu nước, giã gừng, xin muối pha vào cho nó ngâm chân, mua thuốc cho nó hút. May mà cô giữ lại đôi giày của nó. Nhìn thằng tù binh chân giày rảo cẳng phì phèo điếu thuốc trong khi cô du kích dẫn giải te te chân đất nhễ nhại mồ hôi, thấy cảnh trái khóay thế nào! Thế mà nó nhiều lần năn nỉ:

https://thuviensach.vn

- Xin các ông đừng giết tôi! – Nó nhìn Hòa xin xỏ:… Nhờ cô nói với các ông sỹ quan tha mạng cho tôi!

Có lần Hòa mắng nó:

- Ai thèm giết mày tốn thêm viên đạn. Thả mày về nước để con vợ mày nó… thiến đi cái của nợ ấy đã mang họa cho mày!

Thằng tây cười khùng khục xua tay lắc đầu lia lịa:

- Không... Không! Bên nước tôi không có chuyện ấy đâu! Xa nhau chẳng chịu chờ lâu. Gần nhau mà không thích nữa cũng chia tay thôi… Tôi mới qua đây mấy tháng, con vợ ở nhà đã cặp với thằng khác rồi!

- Cái giống tây nó bạc! – Cô nhận xét thế.

Khi bàn giao tù binh quay về căn cứ, Hòa nắm tay anh tình nhân tây hờ căn dặn:

- Muốn sống về với cha mẹ phải khai thật hết ra đấy nhé!

Chúng tôi về căn cứ đúng lúc gặp trận càn. Đơn vị tôi đã rút đi. Du kích chia nhau gài mìn rồi phân tán.

Bên đối phương, mấy ngày sau từ chỉ huy tới đơn vị mới xác định viên trung úy đồn trưởng bị mất tích. Chúng truy tìm Chải thì cô gái đã lặn biệt tăm! Chúng bắt cha mẹ cô lên đồn tra khảo. Dỗ dành dọa dẫm không xong, chúng diễn trò đánh đập hành hạ thể xác ngay với người già cũng không nương tay. Các cụ cứng cỏi cãi lý:

- Người của các ông mất tích, con gái tôi cũng mất tích. Sao các ông cứ đổ riệt cho tôi? Tôi kiện sỹ quan các ông dụ dỗ con gái nhà người ta hành cho đến chết rồi phi tang mất xác, bỏ trốn đi có được không?

- Vì con gái ông là du kích!

- Con cái làm du kích theo Cụ Hồ hay làm *"lính dõng"* theo ông Bảo Đại cũng là quyền của nó. Ở bên tây, có người chịu đi lính sang đây bắn giết dân chúng tôi, cũng có người không chịu làm như thế, các ông có bảo được họ không?

Đuối lý, chúng phải thả ra và mở cuộc càn này lùng sục. Ông bà nhắn ra với anh em:

- Bảo cho Chải… Thầy u hiểu con rồi! Đừng lo gì cho thầy u nữa. Cứ yên tâm đánh giặc cho đến ngày nó phải cút đi!

https://thuviensach.vn

Nhiều lần chúng tôi phải chui xuống hầm bí mật. Có lúc chỉ có hai người trong khi địch la hét đi lại rầm rập săm soi ở trên. Hòa trấn an tôi:

- Anh yên tâm. Hầm này có hai ngăn. Nếu lộ, anh xuống ngăn dưới, em ở lại đối phó với chúng nó. Lỡ có chuyện gì em chịu!

Lúc ấy không kịp nghĩ mình là con trai trước một người con gái. Tôi đáp lại như một phản xạ tức thì:

- Em xuống đi. Để đó cho anh!

- Không được đâu! – Giọng cô dứt khoát:… Các anh cần cho kháng chiến hơn em!

Tôi rất xúc động trước sự quên mình cao cả ấy, nắm chặt tay em. Bên trên nghe im ắng dần, nỗi căng thẳng qua đi. Hòa hỏi tôi có ý trách:

- Sao anh giỏi tiếng tây thế mà giấu mãi? Nhiều lúc em cứ nghi nghi. Trông anh có vẻ học sinh qúa. Thì ra anh là *"lính cậu"*!

Tôi cười, thầm nghĩ: Vâng, tôi là *"lính cậu"*! Người ta quen nhìn anh *"lính cậu"* với con mắt vừa thương yêu quí mến vừa chê trách nghi ngờ. Còn riêng em?!

Tôi phải trở về đơn vị. Hòa ở lại bám cơ sở giữ đường dây liên lạc. Buổi chia tay bịn rịn lắm. Hòa nuối tiếc những buổi học và còn đòi tôi dạy thêm cả tiếng tây nữa. Tôi dặn Hòa cứ tự nghĩ ra các con số để làm thành thạo bốn phép tính đi. Ngoài ra đọc hết mấy cuốn truyện và các tờ báo chúng tôi để lại. Cô gật đầu mà nước mắt rưng rưng.

Khoảng cuối năm 1953, một tổ năm người chúng tôi do anh Đỗ trực tiếp chỉ huy xuống làm việc khẩn với nội tuyến trong thành ra. Tới Khóai Châu trời đã về chiều. Gặp "điểm" để nắm tình hình. Địch mới thay một trung đội Âu – Phi vừa rút chạy từ mạn ngược về. Bọn này bị mất mạng nhiều nên cảnh giác lắm, thường thay đổi qui luật tuần phòng và nơi phục kích. Chúng tôi yêu cầu đêm mai phải qua đường Năm bằng được để gặp người mình. Hòa đi thăm dò về báo cáo phải đổi tuyến đường sang huyện Mỹ Hào. Chúng tôi hành quân tới điểm hẹn lúc trời vừa tối. Cơ sở cho biết qua lộ càng khuya càng an tòan hơn vì thường đến nửa đêm về sáng, trời lạnh đám lính tuần chán nản rút về đồn. Nhưng yêu cầu công việc phải kết thúc ngay trong đêm. Để trời sáng nguy hiểm cho cả hai bên. Hòa suy tính

https://thuviensach.vn

lui xuống chỗ định vượt qua chừng vài trăm mét tuy rằng đường đi xa và vất vả hơn, phải lội qua mấy cái ao bèo và vũng trâu đầm trong lúc đang vào mùa rét. Chúng tôi chấp nhận theo phương án của Hòa.

Chờ khoảng 9 – 10 giờ tối, lúc ấy xe cộ dân sự không còn dám đi, lựa khoảng thời gian xe lính chễnh mảng tuần phòng chúng tôi sẽ tranh thủ vượt qua. Lúc này Hòa với tôi mới có chút thời gian nói chuyện riêng. Cô khoe:

- Số sách báo các anh để lại chúng em thay nhau đọc hết mấy lần, đứa nào cũng thuộc. Đọc cuốn *Xung kích* em thấy nhớ anh qúa. Anh Kha thương nhỉ! Anh Sản cụt tay mà vẫn chỉ huy đánh giặc được. Tài ghê!

Tôi động viên :

- Em ham học lắm. Giá mà được học thì cũng chẳng thua ai đâu!

- Người nhà quê chúng em nghèo lắm, làm sao đi học được!

Lòng tôi trào lên niềm thương cảm, nắm lấy tay em :

- Giá như đến lúc ấy vẫn còn sống, anh sẽ đón em lên thành phố lo cho em học!

Bàn tay ấy run lẩy bẩy trong tay tôi, giọng Hòa buồn thế:

- Về thành thiếu gì con gái học cao, nhà giàu lại đẹp nữa. Như em là các anh quên ngay!

Tôi nắm chặt hơn bàn tay ấy, nâng lên, kéo lại gần mình. Lời nói như buột ra từ gan ruột:

- Không đâu. Anh sẽ không bao giờ quên em!

Anh Đỗ ngồi dựa bụi cây bên kia giục:

- Giờ này xuất phát được rồi!

Chúng tôi bật dậy bước lại gần anh. Hòa phổ biến mật khẩu:

- Hỏi “Hai ba”, đáp “Cá chép”, các anh nhớ nhé!

Ai đó hỏi đùa:

- Tại sao không là cá trắm, cá chuối, cá quả, cá trê, cá mè?

Hòa cười rúc rích:

- Cuối năm ông Công, ông Táo chả ngồi trên lưng con cá chép lên chầu trời là gì? Bất ngờ, dễ nhớ!

Ai đó bật cười nhưng im bặt ngay.

https://thuviensach.vn

Hòa xoay mình xăm xăm tiến ra phía lộ. Năm người chúng tôi men theo bờ ruộng giữ đúng cự ly đi theo cái bóng nhập nhoạng phía trước. Cách lộ chừng vài chục mét, Hòa dừng lại dặn chúng tôi nằm chờ để cô vượt lên quan sát. Con đường tối đen. Lâu lâu có chiếc quân xa tuần phòng bắn vãi đạn vu vơ. Thời gian chờ đợi thật căng thẳng và hồi hộp. Tôi chợt nhớ tới câu mật khẩu "cá chép" mà trong lòng có cảm giác nôn nao vơ vẩn. Lúc lâu sau, Hòa quay lại nói rất nhanh:

- Các anh bám sát bên này bờ. Em vượt sang bên kia đường cái. Nghe tiếng hòn đất em ném lại các anh vọt qua ngay!

Chúng tôi có cảm giác xuôi chèo, đều trong tư thế sẵn sàng. Bóng Hòa nhấp nhô lên khỏi mặt đường, cao dần và cô lao về phía trước. Tôi nhổm người lên cũng vừa lúc những loạt đạn từ phía bên kia bắn chéo cánh xẻ lên mặt đường. Trong ánh đạn đỏ lừ, tôi thấy rõ bóng Hòa đổ sụp xuống. Như một cái máy bật dậy, tôi lao lên giữa đường. Khẩu AK47 báng gấp trong tay nhả đạn xối xả hết băng này tới băng khác. Đồng đội tôi cùng lao lên tiếp ứng. Năm khẩu AK bắn liên hồi. Đám lính la lên hốt hoảng: "Bỏ mẹ rồi… Chủ lực chúng mày ơi!". Những tiếng chân người tháo chạy. Tôi xông tới ôm thốc Hòa đang nằm úp sấp bên vệ đường và quay đầu chạy với một mãnh lực phi thường. Tới bờ tre đầu thôn trước đó vừa ngồi đợi, tôi đặt Hòa xuống. Người em mềm nhũn, những dòng máu vẫn còn ri rỉ. Anh em vừa tụ đến, tôi lại vác xác người con gái lên đi không định hướng. Có ai đó đỡ tôi mang khẩu súng và vượt lên trước dẫn đường. Chân vẫn bước đi mà đầu óc tôi tăm tối ong ong như muốn nổ tung ra. Mãi tới khi có người nắm tay giữ lại, tôi mới tỉnh ra và nhận thấy đang đứng giữa một sân chùa lạ. Đồng đội đỡ xác Hòa đặt nằm ngay ngắn giữa sân. Chúng tôi ngồi quây quanh xác người nữ du kích ấy. Ai cũng rã rời buồn bã. Tôi cởi chiếc áo ngòai phủ lên xác Hòa. Dù trời đã khuya mà tôi không cảm thấy cái gió lạnh giữa đêm đông. Bỗng từ phía sau chùa có tiếng chân người. Chúng tôi đứng bật dậy tản ra. Một sư ông đi tới chỗ Hòa nằm. Chúng tôi đứng dậy. Sư ông chắp tay cúi đầu nhìn người đang nằm đấy:

- Nam mô A di đà Phật! Nghe tiếng súng nổ, bản chùa biết là có sự chẳng lành. Cầu cho vong hồn chúng sinh siêu thóat phiêu diêu miền cực

https://thuviensach.vn

lạc!

Anh Đỗ tiến đến sát bên nhà sư:

- Bạch thầy! Chúng tôi qua lộ bị giặc phục kích. Một đồng chí hy sinh!

Nhà sư quay vào chùa, lát sau cầm theo cây đèn dầu hoa kỳ, bình nhang và một thẻ hương. Nhà sư đặt cây đèn bên đầu người chết và châm mấy nén hương. Tôi lấy từ trong túi ra chiếc khăn, lau mặt em còn đẫm mãu và bùn đất. Nhà sư cúi xuống nhìn kỹ mặt người nằm đó rồi quay lại nói với chúng tôi:

- Tha nhân này người bên xã Vĩnh Long, con ông bà cả Chải. Nghe đâu như cô ấy bỏ du kích về nhà rồi tư tình với tên quan tây đồn trưởng? Hai người dẫn nhau đi đâu biệt tích!

Tôi càng đau đớn trong lòng, chỉ ngồi lặng thinh mà nước mắt tuôn rơi lã chã…

Lúc ấy anh Đỗ chỉ kịp thanh minh:

- Bạch thầy! Đồng chí này là chiến sỹ thuộc đơn vị chúng tôi. Đang trên đường công tác gấp, xin để tử sỹ nương dựa cửa chùa!

Anh kéo tôi ra góc sân dặn nhỏ:

- Đồng chí cần bình tĩnh và tỉnh táo. Tưởng lỳ lắm mà sao xúc động mạnh thế?! Cậu ở lại kết hợp làm công tác tử sỹ, sau đó về điểm hẹn. Dù sao vẫn phải cảnh giác. Đừng để bị bám đuôi!

Sư ông bảo tôi ra phía sau chùa, cùng tháo gỡ mấy cánh cửa đóng thành một chiếc áo quan sơ sài. Dù sao người chết cũng không phải phong phanh nằm sâu dưới lòng đất lạnh. Chỉ có tôi với nhà sư tay cuốc tay xẻng liêu xiêu khiêng chiếc quan tài ra đồng. Tìm được một nơi thấp cho khuất và đất dễ đào…

Hòa đã nằm yên dưới một nấm mồ đơn sơ. Thầy chùa an ủi tôi:

- Tha nhân qua cõi tạm được toàn thây yên mộ thế này là có Quan âm Bồ tát đỡ cho đây. Bao nhiêu người qua đường bỏ mạng đều bị lòai yêu quỉ bêu đầu trên cọc dọa người sống, còn phần thân thể tứ chi bị dòng vào xe chạy kéo lê dọc đường cái quan này cả mấy cây số đến khi thân thể nát nhừ chúng còn cho xe cán qua bẹp dí để phơi giữa đường.

https://thuviensach.vn

Tôi cầm cây súng giơ lên định bắn loạt đạn như lời tiễn biệt với một người lính nhưng kịp nghĩ không nên làm gì kinh động lúc này. Tôi nói mấy lời cảm ơn, xin gửi gắm đồng đội ở đây nhờ nhà chùa hương khói và cúi áp sát xuống vỗ về trên nấm mộ như lần cuối cùng nắm tay em tiễn biệt.

Tôi đi loanh quanh vòng vo cảnh giác đề phòng trong tâm trạng thẫn thờ. Mấy ánh sao khuya mờ trong đêm đen dày đặc tưởng như mấy ngọn nến lắt lay trên nấm mồ chơ vơ lạnh giá giữa đồng. Khi tới điểm hẹn, anh em thấy tôi bơ phờ thất sắc đều im lặng chia sẻ nỗi đau với tôi.

Sau này từ cơ sở báo lên đêm đó chúng tôi gặp điều xúi quẩy. Nơi đụng không phải là ổ phục chính. Một sự tình cờ, hai đội tuần tây và ngụy cùng tới điểm. Lính tây chiếm ổ dọn sẵn rồi. Đám lính ngụy hậm hực kéo nhau lui xuống nằm khểnh chiếu lệ và đang định rút quân. Nghe tiếng AK nổ chúng biết không phải là du kích nên bỏ chạy tán loạn. Bọn tây nằm im mặc xác.

Dù thời bình hay thời chiến vẫn có sự may rủi với từng sinh mạng.

Bí danh Hòa gắn với đời tôi từ đấy!

Mấy năm sau, tôi có dịp về Hưng Yên. Hòa bình rồi mà làng quê không yên ả chút nào. Người người nhìn nhau sợ hãi, nghi ngờ, thù hận?! Tôi tìm đến gia đình Hòa lúc đó đang mắc nạn. Trong *cải cách ruộng đất*, địa phương quy gia đình ông Chải vào loại phản động vì có con gái phải lòng thằng quan tây rồi bỏ đi theo giặc. Nỗi oan Thị Kính trớ trêu! Tôi về gặp đơn vị cũ làm giấy xác minh trường hợp của cô và đề nghị truy phong liệt sỹ.

Đầu năm kể chuyện buồn nhưng nếu không có những ngày tha hương vô vị thế này chưa biết đến lúc nào bố mới có dịp nói ra. Các con sẽ đọc vào dịp khác. Điều vui có thể quên đi song chuyện buồn cần nhớ!

Với mọi người ở đây, những ngày này chẳng có ý nghĩa gì vì lẽ đơn giản địa dư, khí hậu, con người và tập quán khác xa mình. Angola ở miền nam Châu Phi. Là thuộc địa của Bồ Đào Nha, đến năm 1975 mới giành được độc lập nhưng chiến tranh vẫn liên miên chưa biết bao giờ chấm dứt. Hình như thế giới này vẫn hỗn mang. Các nước nghèo khổ luôn bị giằng xé bởi nhiều thế lực, nội tình chia rẽ tranh giành chém giết lẫn nhau. Người

https://thuviensach.vn

dân mặc nhiên bị lôi kéo theo bên này bên nọ, cứ thế đào sâu mãi hận thù! Không hẳn vì là nước nhỏ bởi Bồ Đào Nha (Portugal) diện tích chưa bằng 1/10 thuộc địa này dù rằng dân số như nhau, cũng như nước ta với Pháp – diện tích và dân số chênh lệch chẳng bao nhiêu, nhưng cái đầu thì khác! So với Angola, Việt Nam ta dân số đông hơn 7 lần trong khi diện tích chỉ bằng 1/4 nước họ với 1600 kilômét dọc bờ tây của Đại tây dương. Bố không là nhà địa lý chính trị học để đi sâu tìm hiểu đặc điểm dân tộc, tiềm năng kinh tế và thực trạng đời sống dân dã thế nào nhưng không thấy người rách rưới, dù quần áo đẹp vẫn chân trần. Nước họ có nhiều dầu mỏ và người dân được hưởng dư dả của cải ấy. Khi ốm đau, tới bệnh viện không phải đóng tiền, không phải cầu cạnh kẻ này người khác, thuốc chưa hết hạn đã hủy đi rồi chứ đừng nói chuyện quá *"date"* còn tận dụng! Tuy nhiên sự cách biệt xã hội còn xa vời lắm. Họ thân cận với Cuba và cũng tuyên bố là một nước *xã hội chủ nghĩa*, tất nhiên là theo kiểu riêng của họ. Trong khi chỉ có một *chủ nghĩa tư bản* dù là ở phương tây hay phương đông thì *chủ nghĩa xã hội* có nhiều kiểu qúa. Polpot, Khieu Samphan cũng là một thứ *xã hội chủ nghĩa*, lại được kẻ khai sáng hậu thuẫn và dung dưỡng! Trong khi người ta coi chuyện biên giới đã lỗi thời, tiến tới dùng chung một đồng tiền thì bạn bè đồng chí vẫn còn quyết liệt tranh nhau cái cột mốc trên đất liền, cái phao ranh trên biển! Người ta chính kiến bất đồng mặc lòng tranh cãi công khai, võ khẩu chán lại võ tứ chi, chốn nghị trường như giữa chợ trời chứ không công khai nhất chí một lòng nhưng ngầm đặt điều vu oan tạo án diệt nhau!

Mấy người từ các nước phương tây qua đây phần lớn thuộc các tổ chức phi chính phủ đi làm từ thiện, tất nhiên lẫn trong đó có người nhà nước đi làm việc riêng của họ. Trong khi nhiều nước *xã hội chủ nghĩa* đưa sang đủ thứ chuyên gia, để tuyên truyền cho một thiên đường hạ giới hay là cùng cảnh rủ nhau đi tha phương cầu thực?!

Cuối năm nay hết hạn ba năm, bố sẽ về, chấm dứt cái thân phận đi bán sức làm thuê. Gọi là chuyên gia để sỹ với người thôi vì từ *chuyên gia* đúng nghĩa là những người có chuyên môn cao mang thể diện quốc gia đi khai hóa cho người. Nhưng với ta từ già đến trẻ, từ thấp đến cao cầy cục xin xỏ có khi phải trả bằng mọi giá mới được hưởng ân huệ ấy! Bố tới làm việc ở

https://thuviensach.vn

bệnh viện của một tỉnh biên giới phía bắc *khỉ ho cò gáy* còn thua tỉnh Cao Bằng. Họ trọng chuyên môn, giao việc cho mình làm, không cần họp hành *bộ tứ bộ tam* gì cả. Nhưng cầm đồng tiền của người ta ai cũng biết phải làm cho tử tế kẻo lỡ bị cắt hợp đồng là *"mộng vàng tan vỡ"* dù chỉ là chút bụi vàng thôi! Như bố, hai bên nhà nước ký hợp đồng trả 1200USD / tháng. Nhưng nhà nước ta thu 1000USD – Quản lý thế nào? Chưa nghe một cơ quan nào công bố! 100USD mẹ con ở nhà lên Bộ nhận thay vì đồng lương của bố. Ở đây mỗi tháng người ta phát cho bố 100USD. Ăn người nuôi cũng như ta cho Bác sỹ trực ăn một bữa thì người ta cho mình ăn ba bữa. Ăn trực mà được vậy là phủ phê chán rồi! 100USD ấy không mấy ai dám chi tiêu cho mình, chỉ quanh quẩn gom nhặt, nhờ vả tìm mua hàng gì có thể gửi về và nhận qùa gửi sang hàng đống những… bàn chải đánh răng để tăng thêm thu nhập! Vậy làm sao bình đẳng với người được trong khi mình sống cảnh xa nhà?! Bàn tay giơ ra nắm trong chốc lát chứ ai giữ nổi tối ngày. Những gương đẹp ẩn đâu khó thấy nhưng những điều nhơ nhuốc khó giấu nổi ai! Bố chẳng thể nói ra mà cứ ấm ức trong lòng vì những việc làm của không ít đồng bào đồng giới mình nơi xứ người xa lạ này! Nó nảy nòi từ đâu ra?! Từ một số người, rồi đến một *bộ phận* người, giới nào cũng có. Cái bộ phận ấy cứ trương phình ra... Cỏ dại mọc nhanh hơn lúa! Túng quẫn - Nghèo hèn - Quan tham - Dân gian như điều nhân quả! Khi tràn lan cả xã hội rồi thì càng khó sửa vì nó sẽ không còn giới hạn của sự nghèo – túng – gian – tham!

Bố giảng dạy lâu năm nên quen kết hợp công việc hàng ngày với làm nghiên cứu. Bố thu thập được hàng trăm tiêu bản máu có ký sinh trùng Trypanosomia gây bệnh ngủ rất đặc biệt của xứ Châu Phi mà nhiều người sợ lắm. Mấy chuyên viên của tổ chức WHO (Ytế thế giới) mê lắm. Họ yêu cầu bố cộng tác và sẽ trả lương 2000USD mỗi tháng. Bố xin ý kiến bên nhà không cho. Để tránh mang tiếng ham tiền, bố chỉ xin được hợp tác khoa học vô tư nhưng cũng không được chấp thuận! Hồi còn ở nhà, bố cộng tác với chuyên gia Liên Xô viết sách, báo bằng tiếng Nga, đồng nghiệp bạn quý lắm vì bệnh học nhiệt đới với họ còn xa lạ, nhưng lại bị nghi ngờ có

https://thuviensach.vn

động cơ chính trị nào không? Không ít người làm khoa học, văn nhân bị phiền hà rắc rối lao đao!

Bố sẽ về thôi vì thực ra so với nhiều người, gia cảnh nhà mình cũng còn dễ thở. Tuy nhiên cái đói thì không nhưng cái túng còn dài. Bao giờ thoát được cảnh túng thiếu vẫn là điều mong mỏi. Nhưng túng thiếu theo thời. Biết thế nào gọi là đủ được. Bố vẫn nhớ lời bà dạy: *"Ăn cơm với mắm phải ngắm về sau / Ăn cơm với rau ngắm sau ngắm trước"*. Đời bố chưa phải là mất hết, còn nhiều điều may. Trước kia bố được sống trong hòan cảnh gia đình khá giả nhưng ông bà vẫn luôn dạy bố phải biết ngắm trước nhìn sau. Ông thường bảo: *"Trông lên thấy chẳng bằng ai / Trông xuống ít ai bằng mình"*. Thời trai trẻ, chưa hiểu hết ý cha, có lúc bố cũng tung tăng tung tẩy viển vông. Nhưng bố lớn lên trong hòan cảnh đặc biệt, sớm nhận ra hoang phí là có tội, viển vông cũng vô ích. Bố cần mẫn chắt chiu.

Ngày xưa ông bà làm nên cũng phải dựa vào các cụ. *"Có bột mới gột nên hồ"*. Tằn tiện căn cơ mỗi đời một chút, dần gây nên cơ nghiệp. Sốt ruột làm giàu chỉ có cách buôn chui bán lủi, lừa gạt, giật giọc, làm ra cái của bất chính trước sau cũng *"của thiên trả địa – mình trần vẫn mảnh da"*thôi!

Những ngày đầu xuân trên đất lạ xứ người, bố uống rượu không nhiều, chỉ cà phê và hút thuốc nhớ quê thôi.

Cuộc đời thật trớ trêu. Dù không xa lạ nhưng bố vẫn không thể vô cảm trước cảnh những người đói ăn, rách mặc, vai bị, tay gậy lang thang giữa đường mưa nắng xin chút tình thương để có miếng ăn độ nhật. Bố từng âm thầm trăn trở xót xa *"mục sở thị"* những người trong đầu đầy chữ mà dạ dày trống rỗng đành mang từng quyển sách vẫn coi như vật báu của mình ra chợ bán rao, miễn có người mua bất kể gía nào, độ nhật qua ngày. Nhưng bây giờ nghĩ cho cùng tuy chưa như kẻ ăn mày, chưa là người bán rong sách qúy nhưng có khác chi kẻ đi bán rong chất xám của mình ở đất Châu Phi này với bất kể gía nào đâu?! Chỉ khác ở cái mỹ từ được gọi là chuyên gia!

Bố đang mong từng ngày để về với mẹ và các con đây!

Thân quý tặng Bác sỹ Nguyễn Phúc Nghị

Nguyên chiến sỹ quân báo Mặt trận Hà Nội

https://thuviensach.vn

5

Cái Thuở Ban Đầu Lưu Luyến Ấy

Trên trống trận tuổi thơ tôi nằm ngủ
Nước thánh dành cho tôi chứa trong chiếc mũ
Người lính xếp quanh tôi một đống súng gươm
Làm tã lót trong nôi những mảnh cờ đã cũ
(Tuổi thơ tôi – Victor Hugo)

Tuổi thơ của chúng tôi, tuổi trẻ của chúng tôi lớn lên như thế.

Chúng tôi không được lựa chọn Hòa bình hay Chiến tranh. Không ai có thể vô cảm khi quanh mình dưới gót giày của đội quân xâm lược là súng nổ, người chết, nhà cháy và dân chúng điêu linh thống khổ. Chúng tôi chấp nhận sự đối đầu quyết liệt rất tự nhiên và rất hồn nhiên. Chúng tôi tay trong tay, lòng bên lòng suốt chặng đường dù nguy hiểm. Bộ *"ba chàng ngự lâm pháo thủ"* chúng tôi cứ quấn quýt với nhau bàn chuyện nổi loạn mà lòng phơi phới vui vẻ lạc quan chẳng sợ gì. Đang ở tuổi tú tài, chúng tôi đồng lòng với nhau không mấy khó khăn vì trong ký ức còn nhớ như in cảnh từng đoàn người thất thểu lê la chết đói đầy đường, nỗi hoang mang căm giận trước đám lính *Phù tang* ngang ngược hung bạo, cảnh vui náo nức như được bay lên của những ngày đầu độc lập, nỗi uất ức trước đám *Tàu phù* dơ dáy nghênh ngang cướp bóc giữa đường, lòng uất hận trước cảnh đội quân *lê dương* đê hèn khốn kiếp khi mạt vận nhưng qua lúc thất thế rồi lại quen thói côn đồ bức hại một dân tộc vừa thoát cảnh đọa đày đứng dậy trên đôi chân vẫn run lên vì đói. Lòng tự ái dân tộc, lòng tự trọng của kẻ bút nghiên, sâu sa hơn là lòng yêu nước từ trong tiềm thức đã dễ dàng nối kết cả một thế hệ chúng tôi do hoàn cảnh gia đình mỗi đứa khác nhau. Đầu những năm

https://thuviensach.vn

1950, trong lòng Hà Nội bị giặc chiếm, các trường trung học công tư mở lại, những thanh thiếu niên cắp sách tới trường là dịp chia sẻ cùng nhau nỗi lòng bức bối. Trong các trường học, cờ đỏ sao vàng, truyền đơn chống Pháp, chống ngụy quyền dán ở các gốc cây, góc tường, bảng lớp với đủ mọi hình thức. Việc rải truyền đơn không ai tinh ma sáng tạo bằng giới học trò. Gặp cảnh binh khám xét dọc đường thường chỉ lục sóat cặp vở và nắn túi quần thôi. Trò ta có mẹo buộc truyền đơn nơi bụng dưới, tháo đường chỉ dọc trong túi quần. Khi cần thọc tay vào túi, luồn lên bụng, móc ra tờ truyền đơn để cho nó lọt theo ống quần rơi ra ngay dưới chân người đứng cạnh mình. Có lần thầy vừa vào lớp, học trò đứng lên chào, chiếc quạt trần vừa quay thì truyền đơn giấu từ sau cánh quạt tung ra bay phấp phới, cả lớp nhao nhao lên giành nhau đọc các lời kêu gọi toàn dân kháng chiến, vạch mặt chính quyền thực dân cướp nước và lũ bù nhìn tay sai.

Cố vấn Vĩnh Thụy phản bội lời hứa *"Thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ"* quay về theo chủ cũ, vác mặt ra Hà Nội. Đám ăn theo bắt học sinh các trường đi diễu quanh Bờ Hồ để hoan nghênh *"quốc trưởng bù nhìn"* nhưng học sinh đi đứng lộn sộn, hỗn loạn như là phá đám, không chịu hô khẩu hiệu, cờ ba que không cầm trên tay mà cắm xuống giày lết thết dưới chân. Có ai đó nghĩ ra trò tinh quái đeo mặt nạ Bảo Đại vào đầu chó thả rông chạy ngòai đường…

Phế đế tẽn tò phải bỏ dở chuyến vi hành, chuồn vội lên Đà Lạt, chúi đầu vào các cuộc đi săn và gái gú trên núi rừng Tây nguyên! Cuối năm 1949, trường Chu Văn An (lúc đó còn ở phố Hàng Bài) mở đầu cuộc bãi khóa sau đó lan sang các trường trung học tòan thành. Lúc đầu có một số học sinh muốn đứng trung lập sợ bị đuổi học nên vẫn cắp sách tới trường. Học sinh trường Kỹ nghệ Quang Trung nghĩ ra cách phạt cắt tóc những ai nhát gan không hưởng ứng phong trào. Vài vụ xảy ra được đồn thổi ầm lên. Các trường vẫn mở toang cổng nhưng sân trường vắng lặng, thầy trò không ai tới, ngọn gió cuối thu cuốn tung bay lả tả những chiếc lá vàng trước sự ngơ ngác của mấy viên cảnh sát đứng chơ vơ nghiêng ngó. Thủ hiến, Giám đốc Nha học chính, Giám đốc Nha cảnh sát Bắc phần phải đứng ra tiếp xúc và nhận giải quyết các yêu sách của Ban đại diện học sinh là: Chấm dứt

https://thuviensach.vn

khủng bố, đàn áp, bắt bớ học sinh – Thả ngay các học sinh bị bắt – Đảm bảo an ninh và quyền lợi của học sinh! Cuộc bãi khóa thành công càng kích thích tinh thần chống đối với chính quyền chiếm đóng. Tôi trong Ban cán sự Học sinh kháng chiến (HSKC) thành, học trường Chu Văn An nhưng thường la cà tới các trường khác nắm tình hình và xây dựng cơ sở. Học sinh tú tài thường tìm tới các trường tư thục có giáo sư hay để học thêm. Trường Văn Lang có giáo sư Ngô Duy Cầu và Khúc Ngọc Khảm dạy tóan nổi danh. Tôi và Đỗ Đại Khoa gặp nhau ở đấy. Anh bạn học trường Nguyễn Trãi, dáng thư sinh, trắng trẻo, nhu mì, điềm đạm, thường cùng đi về trên đường phố Phùng Hưng nên dễ làm quen. Lúc đầu tôi đưa bạn xem lẫn lộn những truyện của *Tự lực văn đoàn* với những truyện của ta in ngồi kháng chiến như *Xung kích* của Nguyễn Đình Thi, *Ký sự Cao – Lạng* của Nguyễn Huy Tưởng… bạn đón nhận say mê lắm. Sau tôi đưa bạn xem các bức ảnh tố cáo tội ác của quân Pháp và chiến thắng của ta trên Sông Lô – Việt Bắc… bạn xem có vẻ thích thú và mượn về sao chụp lại. Tôi phát hiện ra bạn có năng khiếu làm ảnh đẹp lắm. Bạn là người chăm học, kín đáo, lời nói và việc làm chắc chắn… Thấy hợp nhau, tin nhau và chúng tôi thực lòng hợp tác cùng nhau. Nhà Hộ sinh số 4 phố Quan Thánh rộng lắm. Cơ sở làm việc là tòa nhà lớn, cách một cái sân là dãy nhà ở có vườn rộng rãi. Cha bạn làm việc dưới tỉnh xa, tháng về đôi lần. Hai anh em ở với người mẹ kế làm chủ Nhà Hộ Sinh. Nhà thường vắng vẻ nên chúng tôi dễ dàng triển khai công việc sao chụp và in ấn tài liệu, sau đó đem giấu ở ngòai vườn rồi chuyển giao tới các cơ sở. Cô em gái tên Tố Như, học Đệ nhị cấp trường Trưng Vương. Cô bé ngoan, hiền, hơi có nét buồn – Dường như người con gái nào sớm mồ côi mẹ thường có nét buồn riêng, tuy nhiên rất qúy bạn của anh. Tình cảm bạn bè, anh em của chúng tôi ngày một thân thiết gắn bó. Nhà Hộ sinh là nơi nhiều người ra vào bất kể giờ giấc nên người của chúng tôi đến đi ít ai để ý. Cô em biết các anh làm việc gì kín đáo nhưng không tò mò và có ý bảo vệ chúng tôi. Lúc đầu anh Nguyễn Bắc thường đến đây làm việc. Nhưng tuổi anh hơn chúng tôi cả con giáp nên mỗi khi anh ra về, cô em lại hỏi trêu: *"Bạn của các anh sao già thế?… Chắc các anh thích làm ông cụ"*! Khó giải thích thật. Sau này anh Dương

https://thuviensach.vn

Linh thường đến với chúng tôi hơn. Tuy là bộ ba nhưng bạn Quách Tất Đắc có hòan cảnh khó khăn hơn, ngoài giờ học phải phụ trông cửa hàng, ít có thì giờ đi lại với nhau nên công việc chỉ có tôi với Đỗ Đại Khoa cùng bàn và cùng làm với nhau thôi. Bà mẹ kế thấy hai đứa khắng khít cứ như cặp vợ chồng mới cưới nên mỗi khi thấy tôi, bà vui vẻ gióng lên: "Có *vợ* anh ở nhà kìa"! Tôi vào nhà, có khi không có bạn, chỉ có cô em ở đấy, tôi cười tủm tỉm quay ra. Tố Như không biết tôi cười chuyện gì cũng cười theo. Mỗi lần nhìn em cười tôi thấy mắt em sao đẹp thế. Tôi thường kiếm chuyện trêu để em cười. Tiếng cười hồn nhiên của cô gái mới lớn với người bạn trai thân thiết của anh mình trong trẻo mà quyến rũ làm sao. Tôi kể chuyện bị giáo sư Vật lý Hòang Cơ Nghị chửi là ngu do không trả lời được một câu hỏi *mẹo* của ông trong kỳ thi vấn đáp Tú tài phần một. Ông thầy này có vợ *đầm*, khét tiếng khó tính. Đứa nào vô phúc gặp ông hỏi thi đúng khi cơn đói thuốc phiện nổi lên thì khó thóat. Em ấm ức mãi cứ như là em bị ông ấy chửi.

Công việc cuốn hút chúng tôi mải miết. Sang năm 1950, học sinh, sinh viên tòan thành tổ chức lễ tưởng niệm học sinh Trần Văn Ơn bị sát hại ở Sài Gòn. Ngày 20 tháng giêng, tiếng chuông Nhà Thờ Lớn rung lên vang khắp thành phố mở đầu lễ cầu hồn cùng lúc với tiếng chuông tiếng mõ ở chùa Quán sứ ngân lên trong lễ cầu siêu càng làm rung động tâm tư nhiều người. Nhiều giáo sư nổi tiếng người Việt, người Pháp cùng hưởng ứng. Tờ báo ảnh của *Học sinh – Sinh viên kháng chiến* ra đời có sự đóng góp tích cực của chúng tôi trong việc in ấn và phát tán. Có thời kỳ tôi thường xuyên tới quán ăn sinh viên ở phố Hàng Cân mục đích để nắm tình hình. Ngày ăn hai bữa chuyện trò với học sinh lớn và sinh viên ở các trường, tôi nắm được nhiều chuyện lắm. Phụ trách quán là người của Đại Việt cộng tác đắc lực với Phòng Nhì, biết nhà tôi buôn bán lớn ở phố Hàng Đào mà lại tới đây ăn liền sinh nghi, tôi phải bịa chuyện là mâu thuẫn với gia đình đi lang thang một thời gian cho ông bà *bô* hối hận, thành ra họ nể. Khách ăn cũng nể tôi hơn nên dễ moi chuyện lắm. Thật tình là sức trẻ 18 – 20, ăn ở nhà đầy đủ quen rồi, đến quán ăn của các *thầy khóa* nghèo một thời gian tôi thấy mình xuống sức. Tiền mẹ giúi cho thường phải dè sẻn để mua sắm đủ các thứ

https://thuviensach.vn

trang bị cần thiết cho công việc còn đâu để thỏa cái dạ dày, tôi lại không dám làm phiền đến mẹ. Ở quán có chị Châu H. – sinh viên Dược khoa, khá sinh, là người của ta gài vào Ban quản trị. Bạn Đỗ Đại Khoa của tôi mê lắm nên cũng hay đến đấy. Tố Như thường nói dối bà mẹ kế là hai anh rủ nhau đi ăn hiệu. Bà nghĩ là thật vì biết nhà tôi khá giả. Có hôm bạn tôi đi vắng, bà bảo: Vợ anh không có ở nhà, ăn hiệu mãi cũng xót ruột, ở lại đây em Tố Như nấu canh cua, đậu rán cho anh ăn đi! Tôi nhìn em cười lặng lẽ. Em có vẻ giận tôi. Có lần em phản đối: Vì sao cứ phải đến quán ăn sinh viên mới được? Hay là anh mê ai ở đó? Không hiểu là em móc ông anh ruột ngồi đấy hay là em trách tôi?

Mùa hè năm ấy, bạn rủ tôi xuống dưới Hải Dương chơi. Lúc đó tôi mới biết ông thân sinh bạn đang làm tỉnh trưởng ở đấy và ông có nhiều bà, nhiều con. Bạn bảo: Ngòai mẹ và hai anh em tớ ra không biết ông có bao nhiêu bà và con nữa! Tôi nghĩ thầm: Chắc mấy cô cậu ở chung nhà trên Hà Nội cũng là của các bà nào đấy? Hồi đó tìm đối tượng hợp tác chủ yếu nhằm vào thái độ và tinh thần của họ với kháng chiến thể hiện ra như thế nào thôi chứ không đặt vấn đề lý lịch lên hàng đầu như sau này đâu. Mà nếu căn cứ vào lý lịch thì kiếm đâu ra thành phần cơ bản ở đất Hà thành chứ! Thực tế nhiều anh chị em hòan cảnh gia đình tưởng như là phức tạp nhưng tham gia, ủng hộ phong trào rất nhiệt tình, chí cốt. Thậm chí vì hòan cảnh gia đình và xã hội, anh chị em phải bỏ vào Nam, sau này di tản sang nước ngòai nhưng sâu sa trong lòng vẫn nặng tình với đất nước, thể hiện bằng những sự thành tâm thiện chí lắm. Lúc ấy tôi để ý ông cụ sống cũng giản dị, ngày vào dinh tỉnh trưởng làm việc, ngòai giờ về ở thuê một căn hộ nhỏ giữa thị xã, bữa ăn cũng thanh đạm, không có vẻ gì là xa hoa kiểu cách. Xem ra cụ đa tình nhưng có trách nhiệm với các con. Sau này từng trải, tôi nhận ra rằng: Thái độ chính trị và nhân cách là hai điều khác hẳn nhau.

Năm 1951 địch bắt học sinh Tú tài sinh năm 1931 đi học lớp sỹ quan trù bị ở Nam Định. Tôi thoát được vì chưa đến tuổi. Đỗ Đại Khoa đã vào Đại học Y khoa nên cũng thóat. Tuy nhiên chúng tôi vẫn liên hệ với số anh em không may bị bắt lính để làm nhân mối cho ta về sau. Tháng 7 năm

https://thuviensach.vn

1952, tôi và bạn nhận lệnh mang gấp một vali tài liệu xuống trường Sỹ quan Nam Định để phá lễ tuyên thệ tốt nghiệp (Baptyme de feu) của lớp sỹ quan Khóa Một. Hàng đã tập kết ở nhà số 4 Quan Thánh rồi. Lúc đầu chúng tôi tính đi máy bay sau thấy nó kiểm tra khắt khe qúa, mình cồng kềnh khó lọt. Phải đi theo đường ô tô thôi. Hai đứa ra bến xe Cửa Nam thăm dò. Tình cờ làm quen với thằng tây lai lái chiếc xe Jeep chở khách. Nó tên là Paul, rất thạo tiếng Việt. Để gây tình cảm, chúng tôi nói chuyện bằng cả tiếng Pháp lẫn tiếng Việt. Nó nói có vợ và hai con ở Ngọc Hà. Vì bị ốm nên xin ra khỏi quân đội, tạm làm nghề lái xe kiếm sống chờ có dịp sẽ đưa vợ con về Pháp. Chúng tôi nói muốn xuống thăm người anh học sỹ quan Nam Định. Nó vui vẻ khuyên nên đi xe Jeep của nó gọn và nhanh hơn, đi xe khách phải chờ đợi và qua mỗi bốt gác phải kiểm tra lâu. Về nhà bàn, chúng tôi quyết định chỉ đi một người bằng xe của Paul. Tôi nhận làm chuyện này. Chúng tôi lặng lẽ chuẩn bị. Bạn tiễn tôi ra xe. Tôi dặn bạn đừng hở ra cho em biết vì thời đó xe đi đường gặp nhiều nguy hiểm lắm. Không ngờ đi xe của Paul xuôi xả qúa. Qua mỗi trạm gác có cả lính ngụy và lính tây, Paul giơ tay chào kiểu nhà binh, đưa ra tờ nhật báo *Tia sáng* kèm theo bao thuốc, hai bên cười vui vẻ cứ thế là đi. Anh chàng tây lai này chắc có học, vui chuyện lắm, nói đủ thứ chuyện văn chương như *Sans famille* (Không gia đình của Hector Malo) lẫn truyện Kiều, cả chuyện ngụ ngôn La Fontaine lẫn chuyện tiếu lâm nhưng không đả động gì tới chuyện thời sự chính trị. Thỉnh thoảng hắn lại chỉ cho tôi những hố mìn bên đường, xe còn nằm chỏng chơ ra đó… Tôi cảm thấy nó rất yêu vợ con và tự hỏi tại sao nó lại chọn một nghề nguy hiểm thế này? Bỗng tôi nghĩ tới phim *Đồng lương khủng khiếp*… Cũng vì sinh nhai mà anh tài xế phải nhận lái xe chứa đầy chất nổ đặc biệt nguy hiểm. Trong khi xe vẫn phải chạy theo tốc độ nhanh quy định cho đúng hợp đồng giờ giấc, chỉ cần đi vào một ổ xốc nhỏ, một sự va quẹt đơn sơ hoặc một khúc quanh để xe nghiêng đi sẽ là thảm họa không sao lường nổi. Cả con đường dài gần trăm kilômét này biết có bao nhiu ổ mìn trên mặt đường đây? Tôi không dám hình dung ra một điều gì, cứ ngồi nhấp nha nhấp nhổm. Tới bến xe Nam Định an tòan, Paul vui vẻ lấy vali cho tôi và hẹn khi nào trở về sẽ lại đi xe của hắn nhé! Tôi bắt tay

https://thuviensach.vn

cảm ơn và lớn tiếng gọi *xích lô* (cyclo*)* cho về trường sỹ quan Nam Định. Nhưng khi xe đi được một khúc xa, tôi nói nhỏ anh xe cho về phố Khách. Xe dừng trước một hiệu bán vải. Chủ nhân là người Ấn Độ, vợ là chị người bạn của tôi. Chị đưa tôi lên gác gặp người em Lê Hồng Ngãi. Tôi giật mình vì khắp người bạn cuốn đầy băng trắng, mặt nám đen khói đạn. Anh bạn nhận ra tôi mếu máo than: Ác qúa… tao mới bị hai hôm nay… không chết nhưng mà đau lắm! Thì ra vào dịp quatorze juillet (14 tháng 7 – Quốc khánh Pháp), lính Pháp được phép 24 giờ "xả cản". Chúng lợi dụng thời gian đó ra phố hãm hiếp phụ nữ hoặc cướp bóc phá phách. Chúng cướp tiệm vàng, anh bạn xông ra quần nhau với nó và bị chúng tung lựu đạn rồi tháo chạy. Hàng ngày bà chị đón bác sỹ tới nhà chữa vết thương cho em. Tôi thấy ở đây không tiện, nói vài câu thăm hỏi rồi xách vali tìm nơi khác. Tôi ghé vào một quán nước chè, ngồi quan sát xem có *cái đuôi* nào bám không, sau đó gọi xe đi Chợ Rồng, lại chuyển xe về phố Hàng Tiện, đến nhà anh Hà là bạn của Đỗ Đại Khoa. Bạn niềm nở đỡ vali đón tôi hỏi: Có gì nặng thế? Tôi ghé tai bạn nói thẳng: Tòan *bướm* cả đấy! Bạn mang vali lên gác để nơi kín đáo. Chúng tôi vừa ăn vừa bàn cách móc nối với anh em trong trường sỹ quan. Sáng hôm sau tôi đi lững thững qua nhà máy dệt, lảng qua trước cổng trường thấy Nguyễn Tô mặc đồ *patigiăng* (partisan*)* quần lửng đang đứng gác. Chúng tôi trao đổi ám hiệu cho nhau, tôi lại quay về Hàng Tiện. Sau đó các anh em nội tuyến trong trường lần lượt tới nhà anh Hà nhận *bướm* mang về. Xong việc, tôi định về bằng máy bay, nhưng ba ngày mới có một chuyến nên đành phải đi trên xe *bus* Con Thỏ trở về cho sớm. Đến gần Phủ Lý, một xe khách bị trúng mìn, lật nghiêng, có người chết. Lính kéo tới phong toả hai đầu đường, bắn xả đạn sang hai bên đồng ruộng và làng mạc quạnh hiu. Chúng bắt tất cả khách xuống xe làm việc lấp đường. Công việc mất chừng hai giờ lại khai thông, xe đi tiếp… *Qúa tam ba bận*! Anh tài xế tây lai qua gấp bao nhiêu bận rồi? Mấy tháng sau, nghe tin anh bạn Paul dễ mến ấy không thóat khỏi tai họa trên con đường khủng khiếp này!

Tôi trở về trong sự mong đợi của bạn và em. Em ra mặt giận nhưng vẫn lo cho tôi một bữa ăn giải mệt. Tuy nhiên chuyến đi công phu, nguy

https://thuviensach.vn

hiểm nhưng kết quả không đáng là bao vì không có người lãnh đạo, không có tổ chức và đặc biệt là tinh thần anh em sa sút, phân hóa không còn được như trước nữa.

Ngày ấy tôi mới 20 tuổi, mải mê công việc, luôn lo đối phó với những bất trắc mà vẫn đến các rạp chiếu bóng đều hàng tuần vì nhớ các thần tượng là những cô đào xi nê nổi tiếng. Trong mớ tài liệu của tôi lẫn cả ảnh các tài tử đẹp lộng lẫy một thời: Barbara, Stanwich, Jane Powel, Elizabet Taylor, Vivieu Leign… Quanh tôi lại có nhiều bạn gái rất vui vẻ, hồn nhiên và tình cảm. Các bạn thường khoe nhau: Công tử có cái cười *tít mắt*! Không hiểu là chê hay khen nữa? Có lần mẹ nói với bố tôi: Thằng này con mắt đa tình! Bố tôi cười bảo: Con trai phải *đĩ*! Sau ngày cưới, vợ tôi đe: Từ nay không được cười *tít mắt* với ai nữa nhé! Trời ơi! Khi cười tôi có muốn tít mắt đâu? Cái tật trời buộc vào tôi đấy! Tuy nhiên đôi mắt của Tố Như khác hẳn. Đôi mắt ấy đen, to và sáng như gương với hàng mi dài dưới cái trán thông minh cứ thóang hiện lên trong lúc tôi ngồi học, cả trong lúc chở *hàng* đi phân phát cho các cơ sở và trong lúc ngủ. Nghĩ tới đôi mắt ấy lòng tôi xôn xao lay động. Nhưng tôi chưa một lần nói với em điều ấy.

Ngày tôi bị địch truy đuổi, muốn giấu em mà không được. Em lo lắm. Biết tôi phải chạy ra hậu cứ, em bảo:

- Tại sao không chịu đi Pháp mà cứ lao vào những chuyện này?

Tôi giận, nhưng nhìn em đẫm nước mắt biết chỉ vì thương tôi.

- Ở ngòai ấy khổ lắm, anh không chịu được đâu. Hay là cho em theo anh với!

Không hiểu tại sao tôi nổi tính cục lên, hỏi em cộc lốc:

- Tại sao cô lại đòi đi theo tôi trong lúc nguy hiểm thế này?

Em gục xuống bàn nghẹn ngào thổn thức nói thật lòng:

- Vì em yêu anh… Anh có biết không?

Tôi bần thần đứng ngây ra. Đó là điều tôi thầm mong ước mà chưa dám nói ra ngay cả với chính mình, vậy mà em đột ngột bộc bạch ra trong tình thế này làm tôi luống cuống không biết phải làm gì. Tôi rón rén lui ra, kéo bạn tôi lên xe phóng vội như chạy trốn.

https://thuviensach.vn

Khi đã yên ổn ngòai hậu cứ rồi mới hồi nhớ lại. Tôi tự trách mình cộc cằn nông nổi. Liệu em có hiểu rằng tôi không muốn em dấn thân vào con đường gai góc như tôi? Bây giờ biết rằng mình được em yêu tôi lại tiếc. Giá như được quay lại nơi ấy, những ngày tháng êm ấm tràn đầy tình thương. Thật đẹp biết bao.

Sau gần nửa năm xa Hà Nội, tôi lại được trở về thành phố thân yêu nhưng lúc này với nhiệm vụ mới và kỷ luật gắt gao của người quân báo. Tôi chỉ dám liên hệ với bạn Đỗ Đại Khoa tại nhà anh tôi ở phố Hàng Bồ. Bạn biết tình cảm của chúng tôi, chỉ nói:

- Nó nhớ mày lắm đấy!

Nhưng tôi không được phép tự do muốn quan hệ với ai cũng được. Một hôm tôi đóng vai một công tử đạp xe *bát phố*. Vừa tới chợ Hàng Da, thóang thấy em lái chiếc Peugeot – 203 phóng lướt qua. Tôi không tự chủ được mình, phóng xe vọt đuổi theo. Tới phố Hàng Bông xuýt đụng vào thằng tây say. Nó tóm *ghiđông* (guidon) xe nhấc bổng lên trừng trừng nhìn tôi. Tôi chợt tỉnh vội vàng xin lỗi nó. May mà tôi nói được tiếng Pháp nó có phần nể. Tôi vừa rạo rực nhớ em vừa chột dạ về ý thức kỷ luật của mình.

Cuối năm, tôi lại được gọi ra căn cứ đặc khu Hà Nội ở Nho Quan nhận nhiệm vụ mới. Dù đã ở trong rừng sâu nhưng cán bộ hoạt động nội thành phải thực hiện chế độ sinh hoạt cách ly chặt chẽ. Chỉ một người đến ở nhờ một nhà dân. Giờ ăn, có người đem cơm canh đặt trong cái mâm tre đặt bên bờ suối gần nhà, vỗ tay to lên làm hiệu rồi bỏ đi. Mang về, một mình một mâm! Thỉnh thoảng có người đến rầm rì trao đổi công việc. Muốn đi dạo chỉ loanh quanh một góc rừng. Chủ nhà là người Mường thấy lạ, tưởng mình là tù giam lỏng, sau quen dần và nói chuyện vui vẻ.

Chiều 30 Tết, đơn vị tổ chức liên hoan đón xuân. Mấy nhân vật đặc biệt chúng tôi được lẻ tẻ đưa đến hội trường sớm nhất, trong đó giăng sẵn một loạt màn. Mỗi người vào một ô có để một mâm nhỏ qùa tết. Những người đến sau đông nghẹt hội trường thì trời tối mịt rồi. Lãnh đạo chúc tết và thông báo có quà tết từ Hà Nội gửi ra, cả hội trường náo nhiệt hẳn lên. Cảm động nhất là có một bó hoa *ladơn* (glaieul) trắng và một bó hoa *thược dược* còn tươi nguyên. Đúng là chỉ ở Hà Nội mới có loại hoa này nhưng

https://thuviensach.vn

làm sao nhanh vậy? Lòng tôi chợt cồn cào nhớ về thành phố. Nhớ em! Đêm giao thừa rừng sâu âm u mà bao nhiêu hình ảnh phố phường, rừng người, rừng hoa cứ hiện rõ lên mồn một. Nhớ tết năm nào, mấy anh em dạo rong chợ hoa Đồng Xuân. Thật ra tôi hân hoan trong lòng được đi diễu với em chứ có để ý gì đến hoa đâu. Chợt em nắm tay tôi chỉ bó hoa hồng:

- Anh thấy có đẹp không?

Tôi chỉ cười thôi. Em thích thì cái chi chẳng đẹp! Chợt em ghé sát tai tôi thì thầm:

- Hoa hồng này có gai! Nếu em được là hoa hồng thì em… không có gai đâu. Anh đừng sợ nhé!

Đấy là lời tỏ tình mà sao lúc ấy tôi ngây ngô qúa không nhận ra? Đến lúc em nói "*Em yêu anh*"! thì tôi lại ngớ ngẩn sợ qúa bỏ đi! Tôi tự trách lâu nay cứ tưởng mình ghê lắm mà ngu quá! Nhưng dù sao tôi vẫn là người hạnh phúc. Tôi được em yêu!

Sáng mồng một dậy sớm ra suối rửa mặt đã thấy gói quà và mấy phong thư. Tôi vồ ngay lấy. Thư mẹ, thư bạn và cả thư em. Tôi ngồi ngay bên bờ suối ngấu nghiến đọc thư. Đọc đi đọc lại không biết chán. Chợt có mấy bạn quen Hà Nội được phép tới chúc tết nhau. Tôi đem ra con gà cúng tết, khoe tài nấu nướng của mình. Các bạn phát hiện ra cái màng mỏ, màng móng chân chưa bóc và đặc biệt, cả cái phao câu với cái diều đầy cơm vẫn còn nguyên. Thế mà mọi thứ đồ ăn cũng bay vèo! Bao nhiêu chuyện về Hà Nội cứ tuôn ra kể mãi. Chính T. khóc rưng rức: "*Em nhớ con qúa*"! Hòan cảnh Chính T. thật trớ trêu: Còn trẻ, không đẹp sắc sảo nhưng có duyên. Làm tình báo bám đối tượng là một tên Phòng Nhì mà lại bị nó chinh phục và có con với nó. Tổ chức sợ bị vỡ lây cơ sở, gọi ra họp rồi không cho vào thành nữa! Không ai muốn nghe chuyện buồn vào lúc này, mấy bạn lui về trước. Chính T. rủ tôi đi loanh quanh trong một xẻo rừng. Cô than thở về nỗi oan trái của mình và hỏi cách gỡ ra. Tôi không biết nói gì để an ủi cô, cũng không biết mách nước cho cô gỡ ra như thế nào. Cô đi sát như dựa vào tôi. Tôi không nỡ để bạn cảm thấy bị hờ hững lúc này. Bạn hỏi về tôi, trêu chọc tôi:

https://thuviensach.vn

- Công tử Hà thành lại dày dạn phong sương thế này chẳng lẽ không có em nào chết mê chết mệt hay sao?

Tôi lại giở ra thói cộc cằn:

- Người như tôi khỉ cũng chẳng mê đâu!

Cô dừng lại hai tay bíu vào vai tôi, hỏi lửng lơ:

- Một người phụ nữ có con rồi mà yêu một chàng trai chưa vợ liệu có được không?

Sao lúc này tôi tỉnh thế. Tôi nhẹ nhàng gỡ tay em ra, thân mật:

- Mình chưa rơi vào cảnh ấy bao giờ nên không thể trả lời vu vơ được. Nhưng người ta bảo vợ chồng là duyên số. Chính T. thấy có đúng không?

Tiễn bạn về rồi, quay vào nhà, lại lôi thư ra đọc. Lúc này trong tôi, quanh tôi chỗ nào cũng chỉ có em thôi. Em không nói gì về em cả, chỉ trêu chọc tôi thôi: "*Người như anh làm sao chịu được những vất vả, nhọc nhằn, thiếu thốn và bệnh tật? Đã định dấn thân vào chốn phong trần rồi không tập làm lụng, thổi cơm, giặt giũ dần cho quen đi. Bây giờ có bị mọi người chê bai thì đừng trách ai đó nhé*"! Em lại kể ra có bao nhiêu cô luôn hỏi thăm anh, nói rằng nhớ anh lắm. Chứ em thấy có gì mà nhớ đâu nào? Em lại mách chuyện một nhà giàu có lắm quen thân với bố mẹ tôi, hứa sẽ gả cho cô con gái rượu đẹp nết na đang học trường Saint Marie rồi lo cho hai vợ chồng bay ngay qua Paris, muốn học lên cũng được, muốn buôn bán cũng có sẵn cửa hàng. Rồi em khuyên tôi: "*To đầu rồi, đừng dại lâu mãi nhé*!". Tôi biết rằng tuy nói ra những điều ấy nhưng trong lòng em khác. Em luôn nghĩ về tôi vì em yêu tôi. Thư của bạn cùng hoạt động phong trào cho biết có tin đồn tôi đã bị bắt, gia đình bị *nắn hầu bao* nhiều lắm rồi đưa vào ở Sài Gòn nhưng không ai nghe cái tin vịt ấy. Các bạn tin tôi và luôn nhớ tôi, mong gặp tôi lắm. Tôi được yêu, được tin. Còn gì sung sướng hơn không? Tôi nghĩ trong đầu những điều sẽ viết cho em. Phải nói rằng mình có lỗi với em vì rất yêu em. Mình là người hạnh phúc nhất trên đời này vì được em yêu. Tôi vốn không có năng khiếu về văn chương nghệ thuật. Nhưng lúc này đọc mấy tập thơ chép tay của các bạn sao tôi mê thế. Nhà thơ nói thay lòng mình cả niềm vui lẫn nỗi đau lúc đang yêu. Đúng qúa! Thật qúa! Cứ như buột ra từ lòng mình, đọc một lần nhớ mãi. Đến bây giờ

https://thuviensach.vn

tôi vẫn thuộc một số thơ tình dạo ấy. Mở đầu bức thư tình đầu tin và cũng là cuối cùng gửi cho em, tôi ghi mấy câu thơ:

Tình yêu hỡi cho lòng ta yên tĩnh
Muốn xua người ra khỏi đáy tim này
Em yêu ơi đã bao lần ta cố lánh
Để cho lòng dang thẳng cánh tung bay
Nhưng em ạ có ngờ đâu đôi mắt
Khóa thân anh trong những cánh song tù
Mắt ở nơi nơi mắt ngời trước mắt
Phút yên lành tan giữa tối âm u
Puskin

Đôi mắt to-đen-sáng rỡ của em luôn dõi nhìn tôi và tôi được soi mình trong đó. Em sống cho tôi và tôi sống vì em. Đời tôi qúa đủ rồi! Tôi viết và chụp trên vi film. Kỹ thuật rửa phóng bạn tôi giỏi lắm. Lỡ gặp bất trắc, mở ra chỉ là film trắng.

Học xong, tôi vào thành ngay. Công việc cuốn hút vì diễn biến chiến sự thay đổi nhanh chóng từng ngày. Khi có Hiệp định Genève, mọi công việc của chúng tơi là tập trung tìm người *đánh* vào Nam. Hòan cảnh gia đình em công khai có rất nhiều thuận lợi. Tôi báo cáo với trên gọi Đỗ Đại Khoa ra căn cứ giao nhiệm vụ. Tôi được gặp em. Vui lắm vì chiến thắng của ta lớn qúa. Buồn lắm vì lại phải xa nhau. Nhưng tin lắm vì thắng lợi cuối cùng tất đến. Chúng tôi còn trẻ. Khoảng thời gian trước mắt thóang rộng mênh mông. Em không muốn đi mà không dám trái lời tôi cũng vì em yêu tôi và tin tôi. Tuy nhiên trong lòng tôi day dứt lắm. Người ta đoàn tụ thì mình chia ly. Một năm qua đằng đẵng qúa rồi. Mấy hôm liền tôi không ăn, không ngủ, thuốc hút liên miên, lầm lỳ. Mọi người thấy tôi hốc hác.

Hôm tiễn đưa hai anh em, tôi được giao đọc lệnh đặc biệt cử Trung đội trưởng Đỗ Đại Khoa và Tiểu đội trưởng Đỗ Thị Tố Như cùng với bí số liên lạc, tiếp tục bám địch vào Nam. Đọc lệnh xong tôi đốt ngay. Đến lúc đó em còn đòi ở lại. Tôi phải nén lòng hết sức dỗ dành: Em đi trước rồi tôi sẽ đi sau, phân tích để em nhận ra: con viên chức ngụy quyền cao cấp mà anh bỏ

https://thuviensach.vn

đi còn em ở lại lấy chồng cộng sản, dễ bị *bóc vỏ* lắm? Tôi dựa vào cái mốc hai năm để thuyết phục em.

Em đi rồi tâm trạng tơi cũng rối bời và nhớ em da diết. Có lẽ đó là tâm trạng của người tương tư. Có phải là sự cố tình mà thủ trưởng lại cử tôi vào việc chuẩn bị tiếp quản Hải Phòng? Sáng hôm sau tôi lao đi tức tốc. Không để ý bảng tốc độ, tôi liên tục giục tài xế tăng tốc, cậu ta cũng chạc tuổi tôi phát bắn lên: "*Mới hòa bình, xin bố cho con an tòan lấy vợ*"! Đôi mắt đen, to, sáng rỡ lúc nào cũng hiện ra trước mặt. Tôi bơi giữa dòng sông trong trẻo đó. Như người đang trong mơ tỉnh dậy khi tôi xuống tới nơi thì cả hai anh em bạn đã bay đi chuyến sớm!

Trở về Hà Nội, đứng ngồi không yên. Tôi liều lĩnh nghĩ ra kế rủ Châu H. xuống Hải Phòng rồi điện hai anh em bạn quay ra đó. Đúng gan ruột cả chị và anh. Châu H. không bỏ lỡ cơ hội giục tôi đi gấp. Bạn tôi nhất định sẽ ra. Đây là việc làm tối kỵ với người tình báo vì tôi không xin ý kiến cấp trên. Tôi sẽ giữ em ở lại vì em nhất định không chịu xa Hà Nội và đề cử Châu H. thay em. Sẽ không ai từ chối cả. Cấp trên phải chịu thôi!

Nhưng *khôn không khỏi trời*! Bạn tôi chỉ ra một mình vì em bị ốm do thời thiết hai miền mưa nắng khác thường! Tôi thất vọng bao nhiêu thì các bạn tôi vui vẻ bấy nhiêu. Tôi không quên được tâm trạng của mình ba ngày đêm trực chờ trong nhà trọ vào mùa mưa Ngâu năm ấy. Đêm không ngủ được. Ngòai trời tối đen. Sấm chớp ở thành phố biển này nghe cũng khác. Gió thổi ào ào trong mưa dài rả rích. Tất cả dội vào lòng càng dâng lên nỗi nhớ mênh mang:

Gió gào thét trong rừng
Trên mái nhà mưa gió
Đêm nay nghĩ tới em
Tới nơi xa em trọ
Dù em ở nơi nao
Dù mưa gào gió thét
Không hạnh phúc nào hơn
Biết em trên trái đất !
Sipasev

https://thuviensach.vn

Em có biết tôi đang nghĩ tới em không?

Trên đường về, niềm an ủi của tôi là nhìn thấy nét mặt hân hoan của bạn!

Cấp trên hòan tòan không biết gì về việc tôi làm, lại chỉ thị tôi chuẩn bị vào Sài Gòn công tác trong phái đoàn liên lạc hai bên *Quân đội nhân dân Việt Nam* với *Quân đội liên hiệp Pháp*. Hy vọng tưởng đã tắt lại bùng lên. Va ly sẵn sàng, chỉ cần giao tờ lệnh là tôi nhanh chân nhẹ bước. Thời gian chờ đợi, tôi tích cực ôn tiếng Pháp chắc chắn sẽ cần.

Đúng là mọi sự đều có trời ở trong. Thủ trưởng trực tiếp Nguyễn Đỗ của tôi gặp họa oan gia. Anh từ Sài Gòn trở ra với bộ mặt buồn thiu. Ông anh ruột của anh – nhạc sỹ Tử Phác mới vào tù! Anh phải bàn giao công việc ngay cho người khác. Tổ công tác của anh cũng giải tán theo… Không dưng tôi bị vạ lây!

Chỉ còn nguồn hy vọng duy nhất là chờ đợi thêm hơn năm nữa đến ngày tổng tuyển cử theo Hiệp định. Dần dần tôi càng vỡ ra cái ngày ấy còn nằm trong mơ. Luật đời không ai tránh khỏi và tôi ngộ ra *duyên phận tại trời*!

Ba năm sau ngày thống nhất đất nước, lần đầu tiên tôi đặt chân tới Sài Gòn. Lúc ấy những dư chấn lịch sử vẫn còn rúng động trong lòng mọi người và đặc biệt ở phía Nam, nhất là Sài Gòn. Không dễ hiểu để dễ tin nhau khi thế sự lôi cuốn hàng triệu triệu người vào một cuộc chiến quyết liệt lâu dài như thế. Sự mất mát của mỗi người không sao sánh được. Khi niềm vui của người này là nỗi đau của người khác lại càng khó nhận ra nhau. Tuy nhiên tự thâm tâm chúng tôi vẫn dành cho nhau những tình cảm đặc biệt. Trước hết chúng tôi vẫn nghĩ tốt về nhau. Tròn hai chục năm xa cách, một thời xuân trẻ đã qua, bây giờ đều ở tuổi *nhi bất hoặc* rồi. Chuyện đời biến đổi không gì lạ cả. Chúng tôi biết mình phải làm gì. Vậy mà khi em hiển hiện tôi vẫn không khỏi hồi hộp bàng hòang. Là em đó? Sau tròng kính trắng vẫn là đôi mắt to đen tuy không còn rỡ ràng sáng trong như trước nữa, tươi cười cho cuộc trùng phùng.

Giữa cuộc vui, em đứng dậy nhìn tôi nói khéo:

https://thuviensach.vn

- Em nghe nói ngòai miền Bắc rất nghèo. Anh không có ô tô, tivi, tủ lạnh và thiếu nhiều thứ lắm. Chúng em đã sắm đủ cả để…

Tưởng đó là lẽ đời thường tình làm vui lòng tôi lắm. Nhưng mặt tôi nóng rực lên. Cái tính cộc cằn ương bướng làm tôi không tự chủ được, bật đứng dậy đùng đùng bỏ lên gác trước sự sững sờ yên lặng của những người thân ngồi đó...

Tôi biết chứ, Sài Gòn lúc đó rì rầm câu vè châm biếm chua cay "*Miền Nam nhận họ / Miền Bắc nhận hàng*"! Hệ quả của bao nhiêu năm quản lý ngặt nghèo khiên cưỡng đã sinh ra những con người mới *đỏ vỏ xanh lòng*?! Tôi tự hỏi: Bao lâu nay chúng ta lăn sả vào rừng bom biển lửa để giữ gìn phẩm giá con người hay chỉ để được mấy thứ vặt vãnh này?!

Gần hai chục năm sau, bạn Đỗ Đại Khoa của tôi từ Canada về nước, tìm người xưa cảnh cũ, lúc đầu thăm dò, sau về thường xuyên và tích cực làm từ thiện bằng nghề y của mình. Tôi có dịp kể lại chuyện đã qua:

- Dù tình yêu của em với *moa* không trọn vẹn nhưng *moa* mãi cảm ơn em vì tình cảm ấy đã tiếp thêm sức mạnh cho *moa* vượt qua mọi trắc trở trên đường đời vốn không bao giờ bằng phẳng. *Moa* luôn nghĩ mình phải thật xứng đáng với tình yêu của em. Ngày xưa, tình cảm của em giúp *moa*cứng cỏi, vững vàng, tự tin, tự hào. Mà bây giờ em hạ thấp *moa*, coi thường *moa* quá!

Bạn tôi bảo:

- *En* (elle) không kể chuyện ấy với *moa*. Nếu khôngquên rồi thì *en* cũng không muốn nhắc tới nữa đâu. T*oa* (toi) hãy quên đi! Dù sao *en* vẫn là nữ giới. Ngày xưa là con gái, bây giờ là đàn bà, khác chứ!

Bạn cũng như tôi. Dù đã vượt ngưỡng tuổi *cổ lai hy* rồi nhưng tình cảm Đỗ Đại Khoa với Châu H. *dẫu lìa ngó ý còn vương tơ lòng*. Thời gian càng xa, những sợi tơ kéo dài ra lại càng mong manh. Sẽ đến lúc chỉ một cơn gió nhẹ cả ngó và tơ đều tan biến vào cõi vô cùng.

Những năm 1980, cuộc sống càng bất ổn. Cái ranh bên này–bên kia vẫn hằn sâu. Người ta nhìn nhau đố kỵ trong khi máu xương vẫn chưa ngừng đổ. Ai cũng nghĩ rằng mình khổ nhất. Một bên tìm lối thóat nơi miền đất hứa. *Cái cột lèn mà "li lược" cũng "li"*! Thà rằng thí mạng "*Một là ăn*

https://thuviensach.vn

cá / Hai là cá ăn”. Trong khi một bên nằm gọn giữa gọng kìm chiến tranh biên giới và bao vây kinh tế, lại cứ mê mải với ánh hào quang của “*hai ngọn cờ chiến thắng”*, tự hành mình bằng những “*kế hoạch hóa*” nông nổi vội vàng, bằng chính sách “*ngăn sông cấm chợ*” ngặt nghèo dớ dẩn. Bây giờ nghĩ lại vẫn rùng mình!

Em cùng gia đình rời bỏ quê hương trong hòan cảnh ấy và một đi không trở lại!

Ở Ottawa – Canada, trong khu phố Việt ngay giữa khoảng trống có tượng *Thuyền nhân* (Boat people) khá ấn tượng: Một bà mẹ quần áo sũng nước dính sát vào người, vẻ mặt ngơ ngác, tay ôm đứa con nhỏ chạy trốn đi đâu?

Hỏi nguyên cớ vì sao? Không phải mọi người đều trả lời trùng một ý nhưng đó là những ngày ảm đạm trong trang sử tổ quốc mình. Chỉ có thời gian mới hóa giải được thôi.

Với mỗi người, dù qúa khứ đau thương hay vui sướng cũng là một phần đời của mình, không thể nào quên.

Cũng như tôi không thể nào quên em.

https://thuviensach.vn

6

Tiếng Hát Tuổi Hai Mươi

Nếu là chim tôi sẽ là lòai bồ câu trắng
Nếu là hoa tôi sẽ là một đoá hướng dương
Nếu là mây tôi sẽ là một dòng mây ấm
Là người tôi thà chết cho quê hương
Trương Quốc Khánh

Nhà tôi ở phố Phó Đức Chính sát bên bờ sông Cái, ngay cửa vào của ô Yên Phụ. Cả một khu phố đêm ngày tắm trong bụi than từ nhà máy điện phả ra dòng dã mấy chục năm trời. Nhiều hộ nghèo ven hồ Trúc Bạch lấy bùn từ dưới lòng hồ lên, phơi khô, nặn thành những cục than quả bàng thay củi. Vậy mà con gái phố tôi vẫn trắng đẹp nõn nà.

Ngày cách mạng tháng Tám vui lắm. Lúc ấy tôi 17 tuổi, vừa hết *thành chung*, tôi xung phong vào Đội văn nghệ tuyên truyền. *"Ăn cơm nhà đi vác tù và hàng tổng"* mà đám trẻ chúng tôi cứ nôn nao náo nức như ngày nào cũng có hội hè. Cha tôi là ông quan tri phủ, về vườn từ dạo Nhật đảo chính Tây, gặp lúc thời buổi rối ren tây – tàu – quốc gia – cộng sản – độc lập – liên hiệp… rối tinh rối mù lên, lại vốn ghét loại *xướng ca*, bảo mãi con không chăm vào sự học, cụ đập nát cây đàn *violon* vào thời đó không dễ có tiền mua được. Nhưng tôi có khiếu âm nhạc, không có đàn nhị thì tôi chơi đàn thùng hay là thổi các loại kèn, hát xướng.

Pháo đài Láng, nơi bắn phát pháo lệnh mở đầu Toàn quốc kháng chiến ẢNH TƯ LIỆU - NGUỒN TẠP CHÍ LỊCH SỬ QUÂN SỰ 11.2016

Khi tòan quốc kháng chiến, tôi gia nhập Đội văn nghệ tuyên truyền Liên khu Ba. Ngày Trung đoàn Thủ đô rời kinh thành bốc cháy ra đi, trên

https://thuviensach.vn

bến Chèm nhìn qua đất Phúc Yên, chúng tôi hát mừng chào đón các anh Vệ quốc quân *cảm tử cho tổ quốc quyết sinh*, rút lui mà như người chiến thắng trở về.Nhạc sỹ Lương Ngọc Trác ôm theo hai cây đàn *violon* đã tặng lại cho tôi một cây. Như chàng hiệp sỹ *Don Quichote* tay giáo tay khiên, tôi theo đoàn tung hòanh ngang dọc, vào biểu diễn mãi trong Liên khu Bốn.

Năm 1948, một hôm ra chợ tình cờ gặp bà bạn của mẹ tôi cùng ở chung một phố, ra vùng tự do đón gọi con về. Cơn nhớ nhà, nhớ Hà Nội nổi lên, sẵn người đưa đường dẫn lối và có bạn đồng hành, thuận chân tôi theo luôn vào thành, nghĩ rằng về nhà chơi ít ngày rồi lại tìm đường ra, chẳng có điều gì quan trọng cả. Dạo ấy, người đổ vào thành công khai đi theo các ngả, cả hai bên tuy có kiểm tra nhưng không làm điều gì gay gắt. Tôi đột ngột trở về trước sự ngạc nhiên của cả nhà. Cha tôi nghi tôi được đánh lộn xòng vào. Tôi nói thật. Cụ bảo:

- Cái máu giang hồ lãng tử bốc đồng mau vui chóng chán thất thường của mấy đứa đàn địch xướng ca dễ mang vạ vào mình. Bây giờ mày có trở ra ai thèm nhận?

Tôi hiểu ra thì hối không kịp nữa. Tôi xin vào trường Chu Văn An tiếp tục học năm đầu của hệ Đệ nhất cấp. Thương con, mẹ tôi lại mua cho cây đàn *violon* làm bạn. Tôi tích cực tham gia các phong trào học sinh trong trường nên dần được anh em tin tưởng kết nạp làm đoàn viên của tổ chức Học sinh kháng chiến thành. Một hôm anh Tư Koóng – người phụ trách phong trào học sinh, sinh viên thành chủ động gặp, khuyến khích tôi:

- Em hãy phát huy khả năng văn nghệ vốn có đóng góp cho phong trào thanh niên học sinh không chỉ của trường mà cho cả thành phố nữa.

Tôi không từ chối việc gì khi đoàn thể yêu cầu.

Ở tuổi đôi mươi, lời ca tiếng đàn vừa thay lời tự sự vừa như tiếng gọi bầy, đặc biệt với học sinh, sinh viên. Ban phụ trách luôn chú ý xây dựng phong trào văn nghệ hội đoàn bạn trẻ và qua lời ca tiếng hát khơi gợi tinh thần yêu nước, ý chí quật cường trong truyền thống chống xâm lăng của ông cha ta.

Anh chị em học sinh Hà Nội lứa tuổi chúng tôi ngày ấy đến nay dù đang ở phân tán nhiều nơi trong nước hay ở nước ngòai vẫn nhớ hai buổi

https://thuviensach.vn

văn nghệ để lại cho mỗi người những ấn tượng vô cùng sâu sắc.

Năm tôi học tú tài đôi, vào một ngày chủ nhật, tổ chức học sinh phối hợp với giới chức tôn giáo và phụ nữ thủ đô thành lập *Tổ chức úy lạo nạn nhân chiến tranh*, xin phép nhà cầm quyền cho được vào những nơi giam giữ để thăm hỏi úy lạo tinh thần là chủ yếu. Thực ra tổ chức này mang tính ô hợp, tốt xấu lẫn lộn. Một số phần tử cơ hội muốn lợi dụng dịp này để phô trương thanh thế tranh giành ảnh hưởng phục vụ ý đồ riêng của họ. Như linh mục Bửu Dưỡng dòng Dominicain, mặc áo chùng tu trắng thường nhân các dịp này cho người tác động tinh thần lung lạc ý chí một số anh chị em còn non yếu, lôi kéo họ quay lưng lại với kháng chiến, thậm chí biến họ thành tín đồ của đạo.

Sau này vào miền Nam, vị linh mục này vẫn tích cực hợp tác với các triều đại cầm quyền, phục vụ lợi ích ngoại bang. Những người bị giặc giam giữ trong các nhà tù Hoả Lò, Nhà Tiền, Hàng Vôi, sân bay Bạch Mai… cũng rất đa dạng, lẫn lộn các chiến sỹ vệ quốc quân, du kích, dân quân, cán bộ hoạt động trong các vùng địch chiếm và không ít thường dân bị chúng nghi ngờ trong các cuộc càn quét vây ráp từ thành thị đến nông thôn. Có người cứng cỏi kiên cường. Có người mềm yếu dễ xiêu lòng. Không ít người nghĩ đoàn là một tổ chức phản động nhằm mục đích mua chuộc, chia rẽ nội bộ ta nên có thái độ hằn học, bất hợp tác, thậm chí còn hô khẩu hiệu "*Đả đảo lũ tay sai thực dân bán nước*"! Tuy nhiên đoàn đến đâu có nghĩa là nơi giam cầm những người yêu nước đã được công khai biết đến thì sự đối xử dã man tùy tiện của bọn cai ngục cũng bị hạn chế phần nào.

Khi đoàn qua sân bay Bạch Mai, dấu tích cuộc tiến công của quân kháng chiến bí mật theo hệ thống cống ngầm tiến vào đốt hàng vạn lít xăng chỉ còn trơ những chiếc bồn cháy dở, phá hủy hàng chục máy bay còn nằm phơi xác đó và trên khuôn mặt tím bầm của những người tù bị đánh trả thù. Cảm giác vừa thương vừa giận dấm dứt trong lòng. Khi quay ra, qua một bãi trống với những nấm đất cũ mới nám khói nằm lộn xộn – đó là nơi vùi thây những chiến sỹ và đồng bào bị địch hành hạ trong lao tù cho đến chết. Tôi tiến đến gần những nấm mồ đứng lặng, xúc cảm nâng cây đàn *violon* cử lên bài *Hồn tử sỹ*. Cả đoàn tự động dàn hàng ngang cùng đứng bên tôi

https://thuviensach.vn

cúi đầu kính cẩn nghiêng mình trước vong linh những người yêu nước. Trong giá rét căm căm, gió đông vi vút, tiếng đàn rền rĩ nỉ non thay tiếng lòng khóc thương những người nằm đó. Nhiều người nước mắt rơi lã chã .

Đoàn chúng tôi đi lên trại giam Nhà Tiền (sau này là nhà máy in Tiến Bộ). Thời đó vùng này còn hoang vắng lắm, ở ngoại thành rồi. Sau khi trình giấy tờ hợp lệ với viên trưởng trại, chúng tôi nối đuôi nhau mang qùa bánh qua trước mặt tên lính gác để vào trong. Mới qua khỏi một bức tường đã thấy không khí tù đầy chết chóc lảng vảng khắp nơi. Mùi hơi người nặng nề nồng nặc xộc lên. Chúng tôi tưởng tượng ra không khí mệt mỏi, chết chóc, nghi ngờ, sợ sệt, thờ ơ chờ đón mình. Nhưng mọi điều trái ngược hẳn. Trong khuôn viên một cái sân nhỏ có rào kẽm gai bao quanh, nhiều người tù đã đứng túm tụm nhìn chúng tôi với vẻ vừa dò ý vừa muốn thử thách. Vị giáo trưởng vừa nói mấy câu về mục đích của đoàn thì một người tù lớn tiếng như thách đố:

- Đánh được *Bài ca chiến sỹ Việt Nam không*?

Tiếp theo là nhiều tiếng vỗ tay hưởng ứng.

Mấy anh em chơi đàn hơi lúng túng vì bài này không trong chương trình chuẩn bị. Nhưng ở lứa tuổi chúng tôi lúc đó, mấy bài ca tháng Tám hào hứng khí thế mấy ai không biết. Anh Phạm Đức, người chỉ huy của ban nhạc hợp thành vội vã lèo tèo có mấy đứa thôi, đưa mắt nhìn tôi. Rất tự tin, cùng lúc anh búng vào cây đàn guitar, tôi nâng đàn lên tỳ trên vai… Tức thì phát ra những âm điệu hào hùng quen thuộc… Mọi người nhìn theo tay đàn của tôi miệng lẩm nhẩm hát theo "*Bao chiến sỹ anh hùng / Lạnh lùng vung gươm ra sa trường / Quân xung phong nước Nam đang chờ mong tay ngươi / Hồn sông núi khí thiêng ghi muôn đời"*… Tiếng hát to và mạnh dần lên như lời thúc giục càng tiếp thêm khí thế. Những người tù và những người đến thăm họ đều đứng sát vào nhau nghiêng ngả theo tiếng nhạc lời ca. Khi bài hát kết thúc với câu: *"Việt Nam… tranh đấu… chống quân ngoại xâm"* thì mọi người như bừng tỉnh nhìn nhau tin tưởng. Không khí trộn rộn hẳn lên. Có nhiều tiếng hô to cùng một lúc :

- *Diệt phát xít… Diệt phát xít đi* !

https://thuviensach.vn

Đó là đề một bài hát mà cũng là khẩu hiệu tiến công. Không chần chừ, anh Đông búng mạnh dây *guitar* bắt giọng. Mọi người đồng thanh hát rất to: *"Việt Nam bao năm dòng rên xiết lầm than / Dưới ách quân tham tàn đế quốc sài lang"*… Bài hát vừa tố cáo tội ác của giặc vừa thôi thúc đồng bào chiến sỹ mạnh bước tiến lên: *"Lòai phát xít cướp thóc lúa cướp đời sống dân mình / Nào nhà tù nào trại giam biết bao nhiêu nhục hình / Đồng bào tuốt gươm vùng lên / Đã đến ngày trả mối thù chung"*… Tôi dạo đàn nhịp nhàng tung hứng càng làm cho mọi người thêm phấn chấn. Bên kia hàng rào kẽm gai mấy tên lính lê dương da trắng da đen súng khoác trên vai cũng toét miệng cười, đung đưa nhún nhảy theo điệu nhạc. Mọi người trong đoàn đều bất ngờ về sự độc đáo của buổi viếng thăm không biết ai úy lạo ai. Chúng tôi phấn chấn như vừa được tiếp sức thêm vừa cảm thấy nghẹn ngào chứng kiến bao nhiêu đồng bào chiến sỹ của ta đang bị gian lao vất vả trong tù.

Rời Nhà Tiền về trại giam Hỏa Lò. Đây là nơi giam giữ những tù nhân đã được chọn lọc nghĩa là những người gây nguy hại nhiều cho bộ máy cầm quyền. Trước khi được vào thăm các tù nhân, Đoàn phải vào phòng viên giám thị trưởng để kiểm tra giấy tờ và nhận diện từng người đối chứng theo danh sách và giấy tờ tùy thân, để nghe phổ biến điều quy định tuyệt đối không được truyện trò trao đổi riêng tư với bất cứ ai. Sau đó Đoàn chia thành nhiều nhóm nhỏ đi vào các phòng giam. Thương nhất là các chị chỉ được mặc chiếc quần đùi giữa những ngày cuối đông giá rét. Có bạn nhận ra mấy chị quen ở phố Hàng Sắt nữa. Tôi được ưu tiên mang theo cây đàn *violon* vinh dự vào thăm phòng giam giữ tử tù. Phải để lại thùng đàn, tôi vội vã ôm cây đàn cập rập đi theo một viên giám thị qua cái sân hẹp bước vào một hành lang hun hút.

Dừng lại trước tấm cửa sắt sơn đen, viên giám thị tra thìa vào ổ khóa, mở hé cánh cửa cho tôi đủ lọt vào rồi đóng sầm ngay lại. Dưới ánh sáng lờ mờ của ngọn đèn từ trên trần cao tỏa xuống, tôi nhận ra một người đàn ông tuổi chạc trên dưới ba mươi ngồi ở góc phòng. Trông anh gầy yếu hiền lành vậy mà nguy hiểm tới mức phải lãnh bản án nặng nhất của quân thù sao?! Tôi nghĩ tới chiến công của anh đã làm cho chúng tổn thất to lớn lắm, trong

https://thuviensach.vn

lòng dâng lên niềm kính phục. Anh nhìn tôi vẻ thờ ơ xa lạ. Chắc anh nghĩ rằng đây lại thêm một trò hề do bọn cướp nước và bán nước bày ra. Tôi đứng im lúng túng suy nghĩ chưa biết đàn bài gì cho phù hợp. Không là người chơi đàn khó hiểu nỗi băn khoăn của tôi lúc này. Cây đàn *violon*kén bài, kén người nghe lắm. Muốn chơi bài gì phải hiểu ý, tập nhiều lần vì nó thiên về những bản nhạc trữ tình cổ điển. Trước mặt tôi là một thính giả đặc biệt. Có thể trong đêm nay, sáng mai hay một thời khắc không xa nữa anh vĩnh viễn không còn ở trên cõi đời này! Anh hy sinh vì một mục tiêu cao cả mà lớp trẻ chúng tôi luôn hướng tới. Anh như một thánh nhân tử đạo! Tôi tần ngần chưa biết chọn bài gì. Vĩnh biệt anh bằng bản *Khúc nhạc chiều*? hay là một bản *Sonate*? Liệu có xa lạ với anh không? Hay là chơi bản *Thiên Thai*? Liệu chừng anh có chấp nhận không? Tôi đang do dự chần chừ thì anh cất tiếng vừa như ra lệnh vừa như thách thức:

- Đàn nghe bài *Tiến quân ca* đi!

Tôi như người đang mơ chợt tỉnh. Đúng rồi… *Tiến quân ca*! *Tiến quân ca*! Bài hát của anh, của tôi và của mọi người! Lập tức tôi đặt đàn lên vai và cây thanh vĩ trên tay nhẹ nhàng đung đưa cùng lúc phát ra những âm thanh dìu dặt bổng trầm như lời kêu gọi, như bàn tay nâng mọi người mạnh bước cùng đi trong đoàn quân chung một lòng cứu quốc, cùng chiến đấu và sẽ chiến thắng. Tôi thấy miệng anh lẩm bẩm hát theo: *"Đoàn quân Việt Nam đi / Chung lòng cứu quốc / Bước chân dồn vang trên đường gập gềnh xa"*… Tôi như hóa thân trong tiếng đàn để đến với người chiến sỹ anh hùng trước mặt tôi đây, đến với bao chiến sỹ bị cầm tù trong các phòng giam bên cạnh, vượt không gian đến với bao chiến sỹ chốn sa trường: *"Đường vinh quang xây xác quân thù / Tiến mau ra sa trường / Tiến lên cùng thét lên / Chí trai là đây nơi ước nguyền"*… Tôi say xưa đàn tới hai lần vẫn chưa muốn dứt. Anh giơ tay ra hiệu, nét mặt anh rạng rỡ hẳn lên, giọng anh đầm ấm hỏi:

- Đồng chí học trường nào?

Lại một vinh dự qúa đặc biệt với tôi. Anh nhận tôi đứng trong đội ngũ của đoàn quân yêu nước cùng anh! Tôi bỗng thấy anh thật gần gũi và thân thiết qúa. Không còn nhớ tới nội quy nghiêm ngặt của nhà tù khét tiếng tàn

https://thuviensach.vn

bạo này, tôi nghiêng mình kính cẩn nhìn anh và nói nhanh, rành rọt ba tiếng:

- *Chu Văn An*!

Vừa lúc viên giám thị mở toang cánh cửa giục tôi ra. Tôi cố ngóai lại nhìn anh. Trong ánh lờ mờ tối sáng, tôi nhận ra đôi mắt anh trìu mến nhìn tôi và nơi khoé mắt long lanh.

Suốt bao lâu sau đó, tôi luôn tự hỏi: Anh từng là học sinh trường Bưởi hay sao mà mắt anh long lanh khi tôi gợi lại chốn kỷ niệm xưa?

Trong tôi vẫn vang lên âm hưởng thân thiết thiêng liêng của ba từ *Chu Văn An* tôi nói với lớp đàn anh vào cảnh ngộ có một không hai trong đời tôi như thế!

Ngày nay lớp học sinh trung học Hà Nội đúng vào năm chia đôi thế kỷ 1950, một lúc nào chợt nhớ những kỷ niệm của tuổi đôi mươi ngợp trong cánh phượng đỏ, tiếng ve ran đều khó quên ngày *Đại hội văn nghệ học sinh* vào dịp tết Canh Dần (1952) năm ấy. Sau phong trào truy điệu trò Ơn bị sát hại ở Sài Gòn, giới học sinh Hà Nội rầm rộ công khai bày tỏ chính kiến của mình: *"Yêu nước là truyền thống của cha ông, là nghĩa vụ và quyền lợi của học sinh"*! Điều đó không ai bắt bẻ được. Trong khi chính quyền chiếm đóng muốn an dân, phô trương về sự ổn định trong khu vực họ cai quản nên khi Đại diện học sinh xin phép được tổ chức những đêm văn nghệ ngay tại Nhà hát lớn thì họ tỏ ra hài lòng đắc ý, cho rằng bọn trẻ đã ham chuyện hát hò nhảy nhót. Lực lượng nòng cốt văn nghệ chủ yếu ở trường Chu Văn An, Albert Sarraut và trường nữ Trưng Vương.

Cổng trường Chu Văn An ngày nay

Tôi đang học Tú tài hai, anh Phạm Đức gọi tôi cùng xây dựng chương trình văn nghệ của trường. Tuy sống trong sự kiểm sóat của địch nhưng nhiều bài hát phổ biến ngòai kháng chiến, học sinh trong thành chúng tôi vẫn truyền tụng cho nhau như: *Đàn chim Việt, Nhớ người ra đi, Mùa đông binh sỹ, Tiếng hát quay tơ, Tiếng chuông nhà thờ, Hận sông Gianh, Du kích sông Thao, Tiến về Hà Nội*. Lúc này chúng tôi nhận được mấy bài từ hậu phương mới gửi vào như *Trường chinh ca* của Lương Ngọc Trác, *Trường ca sông Lô* của Văn Cao. Chúng tôi phải dàn dựng và tập gấp rút trong mấy

https://thuviensach.vn

ngày thôi và vở kịch *Nửa đêm truyền hịch* kể chuyện Trần Quốc Toản *phá cường địch – báo hoàng ân* phối hợp với các vở kịch có đề tài chống ngoại xâm trong lịch sử như *Tiếng trống Mê Linh*, *Quán Thăng Long*… của các trường bạn. Khi đưa chương trình đi kiểm duyệt, thấy anh Nhân trong Ban tổ chức tỏ ra bối rối, tôi góp ý khéo lách bằng cách đổi tên mấy bài qúa quen ngòai kháng chiến như bài *Trường chinh ca* đổi thành *Tiếng hát đường xa*, bài *Trường ca sông Lô* đổi thành *Bài ca sông Ô*… Ban kiểm duyệt sơ sài vô tình không để ý, cho qua.

Buổi biểu diễn vào ngày 24 tháng Chạp cuối năm. Mở màn là bản hợp ca dàn nữ đứng trước với áo dài một màu đỏ rực, ngực gắn nơ vàng gây ấn tượng mạnh cho khán giả. Các bài hát *Tiếng chuông nhà thờ, Đoàn quân đi*… anh Nguyễn Tô ngâm thơ *Đêm lửa rừng* của Hòang Cầm đầy xúc động. Lúc này nhân viên kiểm duyệt và đám mật thám ngồi trà trộn dưới các hàng ghế mới phát hiện ra bị lỡ trớn, ngơ ngác nhìn nhau, tìm cách đối phó, phá thối bằng cách ra lệnh rất ngây ngô: Hát đồng ca không được có người bắt nhịp quay lưng ra khán giả! Anh em chấp hành khôn khéo. Bản hợp ca *Tiếng hát đường xa*, tôi cùng cây đàn *Contrebasse* to tướng đứng cao lên, bằng những động tác búng tay vào dây đàn thay cho hiệu lệnh chỉ huy. Lời ca điệu nhạc của bài hát vút lên: *"Có bao người hăng hái băng mình trong đêm mưa rét / Có bao người hăng hái băng mình trong cát nắng thiêu"*… gợi trong lòng người những bước chân đi của các chiến sỹ lội suối băng rừng vượt bao khó khăn gian khổ trong cuộc trường chinh. Sang *Bài ca sông Ô*, anh Trần Quốc Ái đứng nép một bên cánh gà bắt nhịp trong khi bên cánh gà đối diện tôi nhìn theo tay người chỉ huy nhịp theo hỗ trợ. Cô nữ sinh tú tài xinh xẻo Trịnh Thị An lĩnh xướng tự nhiên, trôi chảy… Lời hát: *"Sông Lô… gió ngàn Việt Bắc bãi ngàn lau thưa"*… và kết thúc bằng giai điệu chậm dãi mượt mà: *"Dòng sông Lô… ô… ố… trôi… Dòng sông Lô… ô… ố… trôi"*… Người nghe tưởng như từ con sông ngọn nguồn nơi chiến khu xa xăm bao thây quân xâm lược theo dòng trôi xuôi về đây…

Phụ huynh học sinh và giới trí thức hưởng ứng nhiệt tình. Trong số khán giả có một số học sinh trái nết cũng đến coi nhưng rồi họ bị cuốn hút bởi sự hấp dẫn của từng tiết mục. Ban trật tự chỉ lo việc xếp chỗ ngồi chứ

https://thuviensach.vn

không phải lo chuyện đối phó. Chúng tôi hứng lên xổ luôn tiết mục cương tam tấu *Ba chàng say* ngòai chương trình, càng gây xôn xao phấn kích. Tôi lẵng nhẵng đeo chiếc guitar cùng anh Hải, anh Phong lảo đảo bước ra sân khấu, nửa tỉnh nửa say thay nhau cùng hát nói:

- Hôm nay chúng tôi say… Say vì tiêu diệt được đồn tây! Hôm nay chúng tôi say… Say vì súng… Say vì đạn… Say vì chiến công…

Tiếp theo là từng người tấu cương:

- Tôi vớ được một khẩu thompson và một khẩu colt bạt!

- Còn tôi… năm lựu đạn và một F.M!

- Còn mình tôi… xui qúa… vớ trần được mỗi chú lính… tây đen!

Rõ là khẩu khí anh bộ đội Cụ Hồ trên sân khấu Nhà hát lớn giữa lòng giặc chiếm đóng. Khán giả càng hào hứng phấn kích bao nhiêu thì đám mật thám càng bầm gan tức khí bấy nhiêu. Đây là bài tấu hài tôi học được ở đoàn văn nghệ Quân khu Bốn của tướng Nguyễn Sơn, mấy năm rồi vẫn không quên.

Buổi biểu diễn có lúc đột ngột tắt đèn, truyền đơn từ các lô chuồng gà được tung ra… Đèn bật lên còn thấy truyền đơn bay phấp phới. Hai người con trai của ông đương kim thị trưởng Dược sỹ Thẩm Hòang Tín cùng tham gia vào việc này.

Đại hội diễn ra ba buổi: Một buổi trước Tết và hai buổi sau Tết. Buổi thứ hai, một số tiết mục buộc phải bỏ hoặc cắt xén. Tuy nhiên trong chương mục vẫn ghi và nêu rõ vì lý do kiểm duyệt. Nhưng buổi thứ ba, các nhà kiểm duyệt cũng bận vui chơi tết nên không có mặt, Ban tổ chức lại điền vào đầy đủ các tiết mục như buổi đầu khai mạc. Các buổi biểu diễn đều bán vé. Ngòai giá vé theo lô còn tùy hảo tâm khán giả đóng góp cho phong trào và nhận được sự ủng hộ nhiệt tình. Sau khi trang trải những khoản cần thiết, số dư sẽ dùng làm qũi đi uý lạo tương tế đồng bào và chiến sỹ ta bị địch cầm tù.

Ít lâu sau, nghe xầm xì một *scandal* cảm động: Chị Lâm Yên, học sinh lớp Tú tài một, nhà ở gần chợ Châu Long, được giao nhiệm vụ làm thủ qũi giữ số tiền bán vé trong mấy ngày Đại hội. Chị qúa cẩn thận luôn giữ bất ly thân, cả lúc ở nhà cũng khư khư nó trong mình… Khi qua chợ lớ ngớ thế

https://thuviensach.vn

nào bị kẻ cắp nẫng gọn cả túi tiền! Về nhà chị ngơ ngẩn không biết làm sao. Bà mẹ thấy con gái tự nhiên bỏ ăn, bỏ ngủ, chỉ khóc ròng. Truy mãi con gái mới dám nói thật ra. Bà thật não lòng! Nhà cũng chẳng giàu có gì nhưng suy đi nghĩ lại những đồng tiền này dùng vào việc nghĩa việc tình không thể để con sống chết mặc bay, mang điều tai tiếng. Bà mẹ gom hết tiền có trong nhà và đưa ra cả những *đồ tế nhuyễn, của riêng tây* như: kiềng, dây truyền, xuyến, nhẫn vàng… đem bán đủ bù vào số tiền đã mất. Lúc ấy chúng tôi chỉ nghĩ đơn giản là việc phải làm của một gia đình nền nếp để giữ được thể diện và danh giá nhưng sau này suy ngẫm sâu xa mới thấy đó là biểu hiện của lòng yêu nước. Lòng yêu nước tiềm ẩn ở mọi người dân và khi cần được biểu hiện ra bằng muôn hình vạn trạng. Sự mất mát hy sinh ở mỗi người một khác. Một khi dân tình thờ ơ với việc nước, chỉ lo thu vén riêng việc nhà mình là lúc dân nước suy vi.

Tưởng rằng nhà cầm quyền thẳng tay trấn áp công khai nhưng họ chỉ ngấm ngầm bắt đi một số người lãnh đạo phong trào và kết thúc mùa thi năm ấy, một thông cáo được đăng trên các báo hàng ngày ra lệnh cho học sinh và sinh viên phải đến trình diện tại các cơ quan đặc trách để tập trung vào học trong các trường quân sự.

Sau khi châm ngòi gây cuộc chiến tranh tái chiếm Việt Nam, giới cầm quyền Pháp thấy rằng chủ trương *tốc chiến tốc thắng* bằng binh hoả lực áp đảo đã thất bại. Chiến tranh kéo dài buộc chúng phải thay đổi chiến lược *lấy chiến tranh nuôi chiến tranh* nghĩa là *dùng người Việt đánh người Việt*. Dựng cựu hoàng bù nhìn Bảo Đại làm bộ mặt quốc gia giả hiệu. Y dẫn xác ra Hà Nội dự lễ diễu binh tại vườn hoa Chí Linh – Bờ Hồ (Nay là công viên Lý Thái Tổ), tuyên bố thành lập Quân đội quốc gia Việt Nam và ra lệnh tổng động viên. Chính quyền bù nhìn một lúc mở ra ba trường võ bị: Trường Võ bị Đà Lạt nhận nguồn từ những viên chưc trẻ và những học sinh tình nguyện để đào tạo thành những sỹ quan chuyên nghiệp. Hai trường gọi là *sỹ quan trù bị* (officier de réserve) đặt ở Nam Định và Thủ Đức – Sài Gòn, lấy người từ những học sinh tú tài, sinh viên ngành Y và Luật, coi như chỉ thực hiện nghĩa vụ sỹ quan một thời gian nhất định rồi lại được trả về cuộc sống bình thường.

https://thuviensach.vn

Từ đấy học sinh chúng tôi bị phân hóa, lôi kéo vào cuộc chiến tranh *nồi da xáo thịt* bởi giới thực dân Pháp bày ra hòng thôn tính lại một thuộc địa xưa mà máu xương của chúng không phải đổ ra!

Không ai ngờ rằng cuộc chiến tranh phân ly ấy kéo dài tới một phần tư thế kỷ!

Để khỏi bị bắt lính, tôi ít lộ diện ra đường khi không cần thiết và thường thay đổi nơi ngủ. Một đêm tôi đang ngủ khò bên nhà hàng xóm bỗng bị dựng dậy. Mở mắt ra đã thấy cảnh sát và lính nhăm nhăm chĩa họng súng vào người. Chị tôi khóc nức nở như chịu lỗi với thằng em. Thì ra tụi nó rình lúc khuya đi chộp lính từng nhà. Không tìm được tôi, tụi nó dọa nếu không khai ra thằng em đang trốn chỗ nào thì chúng sẽ bắt anh rể tôi thay thế. Chị tôi đành phải dẫn lính tìm tôi. Tới nay, tôi vẫn không mảy may có ý giận hay trách chị trong hoàn cảnh ấy. Tôi bị lôi đi ngay trong đêm và sáng hôm sau chúng tống lên xe *cam nhông* (camion) chở một đám học sinh, sinh viên trốn lính ra bến Phà Đen, đẩy xuống tàu thủy đưa xuống trường sỹ quan Nam Định. Lúc đầu chúng tôi bày đủ kiểu phá ngang nhưng không chống nổi cường quyền. Chúng dùng các biện pháp vừa đấm vừa xoa để cưỡng bức và phân hóa anh em. Vào dịp tết, chúng cho xe chở học sinh sĩ quan về Hà Nội nghỉ phép năm ngày nhưng dọa sẽ thẳng tay trừng trị những ai cứng cổ. Tôi mới về nhà hôm trước, hôm sau đã có mấy tên mật thám mò đến nhà hạch hỏi những ai cầm đầu rủ rê anh em học sinh sĩ quan sẽ trốn trở lại trường. Dù rất muốn tìm về với phong trào nhưng đã bị đứt liên lạc rồi không ai dám liên hệ với mình nữa. Tôi lần khân lánh né mãi không chịu xuống trường trả phép. Cuối cùng bị ghép vào tội đào ngũ, chúng cho quân cảnh đi bắt hơn ba chục anh em đem về nhốt ở trại Quang Trung (trước cửa rạp Tháng Tám bây giờ), rồi đưa xuống sân bay Bạch Mai, đẩy lên ba chiếc máy bay có quân cảnh và chó berger hộ tống bay thẳng vào Sài Gòn. Chúng tôi bị đưa vào Khám lớn (Thư viện quốc gia bây giờ) rồi chuyển sang nhà lao Chí Hòa. Do phong trào phụ huynh ở Hà Nội đấu tranh với chính phủ bù nhìn tay sai lúc đó, phải trả lại chúng tôi về trường sỹ quan Thủ Đức nhưng ghép vào một lớp học riêng như trại cải huấn.

https://thuviensach.vn

Ngày mãn khoá, chúng tôi cũng được ra trường, gắn lon sỹ quan và đưa thẳng lên vùng cao Tây nguyên. Ngày ấy rừng xanh núi đỏ còn là điều bí hiểm đầy chết chóc. Vùng cao nguyên nắng gió không khác gì xứ Châu Phi xích đạo xa lạ và bệnh tật. Người Pháp dành cho Bảo Đại các vùng núi rừng xa xôi hiểm trở khỉ ho cò gáy gọi là *Hòang triều cương thổ*. Mấy chục viên sỹ quan có mầm phản loạn bị phân tán và cô lập giữa núi rừng hoang vu và chung quanh là những thổ dân không đồng ngôn ngữ luôn nhìn mình với những cặp mắt vừa khuất phục, vừa xa lạ, vừa ẩn chứa lòng phản kháng bất thường.

Chúng tôi sống trong tâm trạng thấp thỏm phập phồng, không biết lúc nào nhận một mũi tên thuốc độc từ những bàn tay bí mật của những tên lính dưới quyền kia… Tuy nhiên có một thú tiêu khiển khá hấp dẫn với những người có sẵn sàng trong tay là đi săn thú rừng. Ngày đó Tây nguyên còn hoang sơ và đầy rãy những loại thú rừng, là địa bàn lý tưởng cho những tay ham săn bắn. Cái thú tận mắt nhìn thấy con mồi rãy đành đạch sau phát súng từ tay mình bắn ra kích thích tột cùng người sạ thủ. Hèn chi cựu hòang Bảo Đại chẳng thèm ham hố cái ghế Quốc trưởng bù nhìn mà yên lòng chìm trong quên lãng với cái thú đi săn trên núi rừng Tây nguyên hùng vĩ. Một hôm mấy tên lính thổ dân lên mách với tôi: Ông Hai ơi! Có bầy nai ngựa mới về… đông lắm! Tôi hí hửng dẫn một tiểu đội lính đi. Trời Tây nguyên đầy gió nhưng mà nắng nóng. Tôi mặc chiếc quần *soọc lửng*, áo *mayô*, chiếc áo sỹ quan dày cộp vắt một bên vai, hông đeo súng ngắn, tay lăm lăm khẩu súng *carbine*. Lòai *nai ngựa* này thường đi từng đàn, tuy chạy nhanh nhưng to xác nên đã gặp thế nào cũng hạ được ít là một con cho lính trong đồn và dân quanh vùng chia nhau xả thịt. Mới ra khỏi đồn chưa đầy nửa giờ, chưa kịp thấy con nai con thỏ nào đâu đã nghe mấy tiếng súng nổ lốp bốp và tiếng mõ, tiếng tù và vang lên bốn phía. Đám lính người Thượng lẩn nhanh như ma. Còn trơ trọi một mình, tôi vừa tạt sang một bên đường định tìm một gốc cây to tránh đạn thì từ phía sau đã có mấy người phăm phăm chạy tới. Người giơ mác, người giương nỏ, người cầm dao… lao thẳng đến tôi như người đi săn lao tới con mồi. Tôi nhanh nhảu quẳng chiếc áo vắt trên vai và khẩu súng xuống đất, tháo vội dây nịt khẩu súng

https://thuviensach.vn

ngắn ném theo, giơ cao hai tay lên và như một phản xạ buột ra lời âm ỉ trong lòng muốn nói từ lâu: Tôi là người mình! Thật tình lúc ấy tôi không thấy sợ. Bao lâu nay tôi vẫn mong đợi có một ngày được trở lại đội ngũ những người kháng chiến mà lòng tôi chưa bao giờ phản bội. Bây giờ được như mong muốn mình lại trong huống cảnh thật trớ trêu!

Cho đến nay tôi vẫn không hiểu tôi bị bắt vì một sự tình cờ hay có sự tổ chức kín đáo bên trong. Trước một tên sỹ quan tù binh chịu quy hàng ngay từ phát súng đầu tiên với vẻ hiền lành ngoan ngõan, những người chiến thắng đối xử không có điều gì qúa đáng. Tôi không bị trói, không bị cởi giày, không bị bỏ đói khát một bữa nào. Tôi khai thật hết tình cảnh của mình rất trơn chu không có vẻ gì là bịa đặt hay phi lý. Tôi mau chóng lấy được lòng tin và được giao làm nhiệm vụ thông ngôn cho đám tù binh quan lính Âu–Phi. Anh cán bộ phụ trách dường như thông cảm và thành thật khuyên tôi:"*Bây giờ chúng tôi không có cơ sở nào để nhận anh là người đằng mình cả. Tuy nhiên chúng tôi coi anh như một tù binh đặc biệt, dễ cho anh mà chúng tôi cũng được việc*"! Thực ra cũng là may. Mang tiếng là tù binh sỹ quan ngụy quân nhưng tôi lại được xếp ăn ở chung với đám tù binh Pháp nên không đến nỗi kham khổ ngay cả so với cán bộ, bộ đội, du kích và nhân dân kháng chiến. Sau đó tôi trong đám tù binh Âu–Phi tập trung về Quảng Ngãi rồi theo đường Trường Sơn ra Bắc, về trại tù ở Thái Nguyên. Trên đường đi, có lúc dừng chân, ngồi bên bờ suối, tôi chợt nhận ra bây giờ vào dịp tháng năm. Ngày 19 là sinh nhật Bác. Cũng vào dịp này hồi đầu kháng chiến, theo đoàn văn công Liên khu Ba, tôi tập phổ nhạc bài thơ xuân của Bác Hồ. Dù bài hát ít người biết đến chắc vì nó không hay nhưng như một tấm lòng thành của tôi mừng thọ Bác. Cuộc sống đưa đẩy thế nào, bây giờ đây chính thân xác của tôi lại như một chiến tích của anh em dâng lên mừng Bác dịp này! Nghĩ cảnh phận mình thật trớ trêu, tôi tự hỏi: Ta là ai? Là ta hay là địch? Ta được giải phóng hay bị cầm tù? Cảm nỗi cay đắng xót xa thân phận, tôi cười chua chát. Điều ấy không ngờ gây cho tôi rắc rối vì anh bộ đội áp giải thấy tôi trầm ngâm, cười gì bí hiểm, càng để ý nghi ngờ và theo dõi xem tôi có ý coi thường kháng chiến hay tính bài chuồn? Sau này nghĩ lại còn giật mình bởi cái mạng mình giữ được là may lắm.

https://thuviensach.vn

Ngày hai bên trao trả tù binh theo Hiệp định Genève, tôi cũng có tên trong danh sách sỹ quan bên quân đội Liên hiệp Pháp đòi nhưng tôi thẳng thừng tuyên bố mình là công dân của nước Việt Nam độc lập bị cưỡng bức khóac áo sỹ quan quân đội ngụy quyền và tự nguyện ở lại quê hương miền Bắc của tôi.

Về Hà Nội, sẵn có chứng chỉ P.C.B, tôi được đào tạo gấp và làm nghề dạy học. Tôi có chút khiếu âm nhạc, lẽ ra đeo đuổi từ đầu kháng chiến biết đâu sẽ thành duyên nghiệp. Tôi có thể trở thành người sáng tác nhạc như một số bè bạn cùng phố của tôi như các anh Huy Du, Phong Nhã. Âu mỗi người một phận.

Tôi lại được đứng trên bục giảng của nhiều trường lớp mà thời niên thiếu tôi từng theo học. Cảm giác bâng khuâng rung động khi tôi ngồi trên ghế thầy tra bài học trò đúng tại lớp mình học ngày xưa không dễ mấy người làm thầy có được duyên may ấy như tôi. Tuy nhiên một thời gian dài tôi cũng bị liệt vào số *công dân hạng hai* phải thường xuyên trình diện, bị hạch hỏi và nghi hoặc! Tự *biết thân mình phải lo âu / Dường gần rừng tía dường xa bụi hồng* khác nào thân phận nàng Kiều lúc giữ chùa tụng kinh nơi Quan âm các.

Nhưng tôi không có điều chi phải hận đời vì tôi được hưởng cảnh vui đất nước ta xóa nhòa ranh giới phân chia, non sông thống nhất và uẩn khúc xưa được giải. Tôi được nhận những sự ưu ái như các đồng đội của tôi và hậu vận của tôi xuôi chèo mát mái.

Cuộc đời tôi như một giấc mơ *tiền hung hậu cát*. Lúc như chàng trai *vốn dòng hào kiệt*, sôi lên trong lòng tình yêu nước, chẳng ngại ngần gì xếp bút cầm gươm đi diệt giặc trời. Bỗng chốc lại bị xô sang hàng ngũ giặc. Mang danh ngụy quân mà vẫn bị liệt vào hàng phản loạn! Trở về được với ta lại trong thân phận thằng tù. Từng cắn răng ngậm miệng để khỏi sa vào cảnh hang hùm nọc rắn, mãi cuối đời mới được giải oan.

Tuy nhiên tới hôm nay, dư âm tiếng hát tuổi hai mươi ngày ấy còn là niềm an ủi tự hào vẫn lung linh sâu thẳm trong lòng tôi và trong lòng nhiều bạn.

https://thuviensach.vn

7

Tương Lai Muôn Sự Bất Ngờ

Cắm trong bình là hoa
Ném ra ngoài là rác
Hoa nào tươi mãi được
Rác biết đâu trổ hoa
Toán Thịnh

Lớp chúng tôi bước vào tuổi thiếu niên đã đứng giữa cơn lốc xóay khốc liệt của chiến tranh, có mấy ai đươc chọn cho mình một tương lai? Ngay cả sự may, rủi cũng không biết đâu là họa, phúc. Bạn bè chúng tôi bị xô đẩy, lôi kéo, phân hóa… nhưng không ai nghĩ sẽ là kẻ thù của nhau. Điều mong ước duy nhất là được sống trong sự yên bình.

Vậy mà hòa bình đến chúng tôi vẫn ngỡ ngàng tưởng như đang ở trong mơ. Niềm vui ào đến chỉ như một luồng gió mới. Rồi lại là những bức bối buồn giận lo toan.

Mọi sự đến với tôi thật bất ngờ. Tình yêu đến, tình yêu đi rồi tình yêu lại đến như một sự sắp xếp khôn ngoan tưởng như được đền bù. Tôi thành bác sỹ. Rồi gia đình tôi hoạn nạn. Mẹ con tôi long đong gõ cửa nhiều nơi chỉ nhận được những lời an ủi suông hay lời hứa hão. Người xưa từng che chở nồng ấm với nhau nay sợ bị liên lụy, nếu không quay lưng lại cũng tảng lờ đi! Tôi lao vào chuyên môn như một niềm vui, một sự giải thóat tinh thần. Thời ấy, xã hội tuy nghèo nhưng *tâm* con người ta ít *động* vì coi khó khăn trước mắt chỉ tạm thời thôi và còn tin vào một *cái gậy thần*. Những người thầy thuốc chúng tôi trong điều kiện cơ sở vật chất và thuốc men rất hạn chế nhưng không chịu bó tay, luôn vắt óc vận dụng kiến thức

https://thuviensach.vn

khoa học vào hòan cảnh thực tiễn của nước mình, làm việc không toan tính thiệt hơn. Một kỷ niệm qua gần nửa thế kỷ rồi đến nay nghĩ lại tôi vẫn thấy vui, coi đó như một phần thưởng vô giá cho mình.

Một ông dáng nông dân, bận bộ đồ ta nâu, đội mũ cối, tay xách cặp da đen to tướng, vẻ phờ phạc ngơ ngác như người *mất sổ gạo* gõ cửa nhà tôi. Cánh cửa vừa mở, người ấy ôm chầm lấy tôi, nói như muốn khóc:

- Nguy qúa! Con mình chết mất… Cố gắng cứu vợ con mình với!

Đó là đồng chí Đinh Hoàng Can, Bí thư Huyện ủy Kim Bảng, từng suýt chết trong *cải cách ruộng đất* vì là cán bộ cơ sở nơi đơn vị tôi đóng quân. Gian nan cơ cực mãi, hiển vinh một chút mới sinh được mụn con trai. Cơ sở y tế nông thôn lúc đó còn mỏng lắm và ý thức bảo vệ sức khoẻ của dân mình cũng chưa cao. Sản phụ thường đẻ ở nhà. Bà mụ vườn tới đỡ và dùng dao bẩn cắt rốn nên cháu bị… uốn ván! Uốn ván (tétanos) là một bệnh có tỷ lệ tử vong rất cao, ở trẻ sơ sinh càng xấu. Tôi lao ngay xuống bệnh viện.

Sau cả tháng trời mày mò vất vả, cháu Đinh Quốc Khánh thóat tay thần chết. Đó là một thành tích rất đáng khích lệ. Chuyên gia Liên Xô làm việc với chúng tôi coi đó là một trường hợp điển hình dùng làm bệnh án mẫu trong giảng dạy. Báo Nhân Dân đăng bài biểu dương khen ngợi. Khoa được phong tặng danh hiệu *Tổ lao động xã hội chủ nghĩa*. Người đại diện được nhận danh hiệu *Chiến sỹ thi đua* là một… y tá đảng viên! Thật sự lúc đó tôi cũng thấy chạnh lòng nhưng thời gian qua đi cho tôi sự bình tâm nghề nghiệp. Với người thầy thuốc cái được lớn nhất, phần thưởng quí báu nhất là cứu được mạng người. Có thể chính người được sống lại không hiểu rõ việc mình làm đâu nhưng mình tự vui với mình. Hướng về cội nguồn nghe được sự đồng tình. Nhìn về tương lai cảm thấy yên tâm. Tôi không chút buồn vì cái gốc xuất thân gia đình không cơ bản của mình. Tôi theo kháng chiến, theo cách mạng vì ghét tây, yêu nước, nghĩ cho cùng là vì lẽ *công bằng – bác ái – tự do* chứ không vì bát cơm manh áo. Tôi hài lòng vì lẽ mình không bị ràng buộc vào những cám dỗ danh lợi tầm thường mà trước sau vẫn hướng tới một lẽ sống thanh khiết theo nếp cha ông.

https://thuviensach.vn

Nhiều bạn chiến đấu của tôi cũng gặp sự bất ngờ. Giá như anh Nguyễn Đỗ vẫn được phát huy kinh nghiệm công tác của mình, anh cũng thoả lòng. Đành rằng công việc xã hội dù *"không cô thì chợ vẫn đông, cô đi lấy chồng thì chợ vẫn vui"*, thời nào cũng thế. Nhưng khi người ta đã tự nguyện hết lòng hiến dâng thì chỉ cần được niềm tin đáp lại. Anh Thanh Sơn cũng một thời trút bộ kaki đỏm dáng thay bằng bộ quần áo nâu đi lao động cải tạo tít trên rừng sâu Việt Bắc. Mãi sau mới được phục hồi đưa về làm Giám đốc Sở Xây dựng thành phố. Mỗi lần gặp nhau chỉ lắc đầu không một lời than thở…

Nhưng có lẽ vất vả nhất là các bạn học của tôi bị dồn vào các trường sỹ quan quân đội ngụy.

Tháng 8/1951, chính quyền bù nhìn Bảo Đại ra lệnh trưng tập học sinh tú tài vào học các trường quân sự để đào tạo sỹ quan người Việt.

Tuyệt đại đa số không ai muốn đứng trong hàng ngũ quân đội đánh thuê ấy cả. Nhất là chiến sự ngày càng ác liệt, càng không ai muốn chết phí phạm cho một sự nghiệp đối lập với dân tộc và tổ quốc mình. Phụ huynh và giới học sinh rất hoang mang, một số đoàn viên Học sinh kháng chiến muốn thóat ra vùng tự do. Thực tế lúc đó ngòai hậu phương đang có chủ trương giảm chính biên chế ở các cơ quan, đưa thanh niên ra bộ đội. Một số thanh niên không chịu được, sống lơ phơ ở những nơi tụ hội đông người. Thậm chí một số đoàn viên tự tìm cách trốn ra ngòai được rồi nhưng không ai tiếp nhận, không nơi nương dựa, bơ vơ, lại hợp với một số người đó bỏ về thành. Tổ chức rất lúng túng, đưa ra chủ trương không thực tế: Kiên quyết không nhận giấy tống đạt nghĩa vụ quân sự hoặc tập trung vào trường sỹ quan! Trốn lính là yêu nước! Phản chiến. Không bắn vào đồng bào mình!

Sống trong một thành phố bị phong toả chặt chẽ, bị kiểm tra nghiêm ngặt bằng đủ mọi hình thức thì một thanh niên đang lớn lên với bao nhiêu nhu cầu bức bách về cuộc sống, làm sao dám công khai trái lệnh nhà chức trách hoặc ẩn mình lâu mãi được?! Số tự nguyện đi thì ít nhưng số bị lôi cổ đi thì nhiều. Lúc đầu anh em đấu tranh hăng hái lắm tại các điểm tập trung, thậm chí ngay cả lúc đã vào trường anh em còn phá phách các phương tiện

https://thuviensach.vn

học tập, đánh nhau với bọn quản đội tây, hát bài ca cách mạng khi ra thao trường, đỉnh cao là tuyệt thực đòi về. Có một chuyện cười ra nước mắt là tuyệt thực mấy ngày chỉ uống không ăn, có anh không chịu được dấu anh em ăn vụng miếng lạp xường của gia đình gửi vào. Bị phát hiện. Có ai treo cặp lạp xường lủng lẳng giữa phòng như một sự bêu riếu người ăn, nhắc nhở người đang chịu đói! Chúng tôi chỉ biết động viên anh em không trốn tránh được đành tạm thời chấp nhận rồi sẽ tìm cách liên hệ và làm nhân mối về sau. Có anh được cấp cả giấy giới thiệu của Đoàn Học sinh kháng chiến Hà Nội để nếu có dịp thì "móc" với các tổ chức kháng chiến địa phương. Nhưng đã vào tròng rồi cũng bị gò dần vào kỷ cương thôi. Tết Nhâm Thìn năm ấy, bọn chỉ huy xuống nước cho anh em năm ngày nghỉ phép về nhà ăn tết. Nhiều anh cù cưa không chịu quay về trường đúng hạn thời gian. Quân cảnh đến từng nhà điệu đi mấy chục người và tống thẳng vào trường sỹ quan Thủ Đức – Sài Gòn như đưa đi an trí!

"Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài". Chưa đầy một năm sau, chúng tôi xuống Nam Định phối hợp với anh em tổ chức phá buổi lễ tốt nghiệp sỹ quan khoá đầu này. Nhưng tình hình thay đổi nhiều rồi. Số đông an phận. Một số như chim sổ lồng thóat khỏi vòng kiềm toả của gia đình, lại được phát phiếu BMC (Bordel Militaire Control = Nhà chứa quân đội có kiểm tra) đi *bar* vào chiều thứ bảy và chủ nhật, thậm chí có người đã mắc bệnh *phong tình.* Cùng vớisựluônbị xuyên tạc lẫn lộn về chính nghĩa và phi nghĩa, đối kháng tinh thần quốc gia và cộng sản. Không ít người dần dần lảng tránh phong trào. Chỉ còn số ít anh em bền lòng vẫn kín đáo gửi báo cáo và tiền nguyệt liễm – thực ra là tiền ủng hộ kháng chiến, về đóng cho tổ chức đều đặn.

Ra trường, một số được tuyển chọn cho đi Pháp học Không quân, Thủy quân... lấy làm hãnh diện trên đường tiến thân. Một số tỏ ra thích thú với cấp hàm Thiếu úy, Trung úy với đồng lương hậu hỹ, sắm sanh áo quần sỹ quan bảnh bao kẻng mã ăn chơi tung tẩy. Nhiều anh em bị phân rải khắp nơi từ Nam ra Bắc. Một số anh em tích cực hoạt động trong phong trào trước đây nay buộc phải nhận cấp chức mà vẫn trông chờ được liên hệ với tổ chức nhưng không có ai chỉ đạo. Tâm lý chung đa phần sợ chết. Dịp đó

https://thuviensach.vn

có người bị quân kháng chiến bắt làm tù binh trên đường hành quân. Có người tử trận như anh Phạm Chính Trực ở đồn La Tiến – Hưng Yên, gia đình mang xác về Hà Nội. Đoàn Học sinh kháng chiến vận động bạn bè đi phúng viếng và đưa đám tang đông lắm. Qua đó tố cáo nhà cầm quyền đẩy học sinh vào chỗ chết. Nhưng lại có tiếng nói phản bác: Ai giết bạn của chúng ta? Trong bối cảnh ấy, nhận ra điều *chân – giả* không dễ chút nào.

Chiến sự diễn biến rất nhanh. Sau chiến thắng Tây Bắc tiếp đến chiến thắng Điện Biên Phủ và quân kháng chiến ào ạt tiến về giải phóng đồng bằng Bắc bộ. Hiệp định Genève với quy định hai vùng tập kết đóng quân. Tâm trạng của số đông anh em sỹ quan thấy thân phận mình như người lỡ bước qua cầu rút ván không dám ở lại miền Bắc nữa. Vào miền Nam, đa phần xin giải ngũ, người có khả năng qua Pháp học, còn lại đi học các ngành nghề hoặc làm viên chức, thương nhân. Do một số chính sách cực đoan trong *Cải cách ruộng đất* cũng như trong hòan cảnh kháng chiến nặng lo về quân sự, một số trí thức "thất nghiệp" bị rẻ rúng coi thường đã bỏ về thành, lại bị kích động tinh thần gây tâm lý hoang mang bất mãn, không loại trừ sự đố kỵ về quan điểm sở thích cá nhân, một bộ phận có thái độ quay lưng đối kháng với chính quyền cách mạng. Số này có vai trò khá quan trọng trong cơ cấu quân đội và chính quyền Sài Gòn suốt hai mươi năm sau đó như Nguyễn Cao Kỳ, Lê Nguyên Khang, Nguyễn Bảo Trị, Phó Quốc Trụ, Phan Phụng Tiên…

Số anh em một lòng hướng về kháng chiến đã thừa dịp phản chiến chạy ra hậu phương hoặc mau chóng liên hệ với cách mạng. Một số ít được ta cài vào tiếp tục đi Nam. Một số được đón ra Thường Tín học tập và ở lại miền Bắc. Anh em mau chóng hòa nhập lại với đời thường, vui vẻ học tập, làm ăn lương thiện. Điều đáng buồn là mấy năm sau đó, số anh em này gặp nhiều điêu đứng lao đao vì cái qúa khứ khó thanh minh giải thích của mình cùng với cái nhìn qúa khắt khe định kiến của chính quyền với những người ở lại. Là một cán bộ phong trào hiểu biết xuất xứ hòan cảnh xã hội và hòan cảnh riêng tư của bạn bè, tôi đã giãi bày thanh minh cho một số anh em thoát được nghịch cảnh éo le.

https://thuviensach.vn

Anh Quách Tất Đắc là người bạn gần gũi thân cận với tôi lúc hoạt động phong trào Học sinh kháng chiến. Lúc bị động viên, anh luôn là nòng cốt vận động anh em đấu tranh và thường xuyên gửi báo cáo và đóng nguyệt liễm đều đặn. Ra trường anh bị điều động về đóng ở Thái Bình, có báo về cho tổ chức biết. Chúng tôi từ Hà Nội đang định xuống liên hệ thì nơi anh đồn trú bị quân ta đánh vào. Anh chạy ra theo quân kháng chiến, bị coi như là hàng binh. Khi hai bên trao trả tù binh, anh đã lên Đài Phát thanh tuyên bố mình là công dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, không công nhận tên mình trong danh sách bên quân đội Liên hiệp Pháp đòi trao trả. Trở về Hà Nội, anh học Sư Phạm và đi dạy. Sau đó người ta truy lý lịch, anh thường bị truy xét, tường trình và nghi kỵ. Anh khai ra tôi là người có thể biện minh được cho anh. Một đồng chí công an tới trường tìm tôi vào một buổi chiều. Như thường lệ, tôi đề nghị làm việc tại Văn phòng Đảng uỷ mặc dù lúc đó tôi chưa là đảng viên. Sau khi nghe tôi giải trình về hòan cảnh xã hội và cá nhân bạn, đồng chí công an đứng dậy cảm ơn, ra về vội vã. Tôi cẩn thận hỏi lại có cần giấy tờ tường trình và chứng nhận của lãnh đạo không thì đồng chí thật thà vừa nói vừa đi ra như chạy:

- Thế là đủ rồi! Tôi phải về ngay kẻo 5 giờ chiều nay xe nó đi bắt anh ta!

Tôi toát mồ hôi… mừng cho bạn và thiện cảm với anh công an ấy.

Một hôm anh Nguyễn Bội Tài đến nhà tôi than thở:

- Gay lắm mày ơi! Tao bị công an gọi ra hỏi vặn. Họ hỏi ai có thể chứng nhận giấy kháng chiến cho tao? Tao khai ra mấy người nhưng hình như không ai dám nhận cả. Thế nào họ cũng tới hỏi mày đấy!

Tôi biết mẹ anh là nữ hộ sinh cũng là một cơ sở của kháng chiến. Em rể anh cũng là công an. Bản thân anh là một đoàn viên Học sinh kháng chiến rất tích cực. Khi bị bắt đi học sỹ quan, anh là một trong những người chủ xướng vận động anh em đấu tranh phá rối. Trong vụ tuyệt thực ở trường Nam Định, chính anh là người treo cặp lạp xường trong phòng vừa riễu vừa răn mấy anh lừng khừng nhát gan. Trong dịp nghỉ tết sau đó, anh cũng có trong số hơn ba mươi học sinh sỹ quan ương bướng không chịu về trường, bị quân cảnh đến từng nhà bắt giam rồi tống thẳng vào học trường

https://thuviensach.vn

Thủ Đức. Sắp ký Hiệp định, anh về Hà Nội với lon Đại úy và cùng một số anh em khác ra Thường Tín liên hệ với chúng tôi xin ở lại.

Anh vừa ra về thì có một đồng chí Đại úy công an đến gặp tôi hỏi về chuyện ấy. Tôi giữ nguyên tắc những chuyện liên quan đến chính trị phải nói có sự chứng kiến của những người có trách nhiệm. Tại Văn phòng Đảng ủy trường, tôi trình bày một mạch hơn hai tiếng đồng hồ về bối cảnh Hà Nội trong thời gian tạm chiếm và những hoạt động của bạn bè tôi trong phong trào. Nghe xong, đồng chí công an không hỏi thêm gì nữa, cũng không yêu cầu tôi phải viết giấy chứng nhận, vui vẻ bắt tay cảm ơn với lời giãi bày rất chân thành:

- Tôi từ miền Nam ra tập kết, không hiểu gì về Hà Nội cả. Có nghe như vậy tôi mới vỡ ra và rất bổ ích cho tôi nhiều về nghiệp vụ.

Khi anh về rồi, một đồng chí trong Đảng ủy tiết lộ với tôi:

- Công an họ đi thẩm tra mấy nơi rồi nhưng không ai dám chứng cho anh chàng Đại úy ngụy ấy cả vì ai cũng sợ liên lụy. Ông đã cứu nguy cho bạn đấy!

Sau này anh Bội Tài là một thầy giáo dạy giỏi có tiếng ở Thủ đô.

Trường hợp của bạn Trịnh Thế Vinh cũng vậy. Hai chị em đều là đoàn viên Học sinh kháng chiến hoạt động rất tích cực. Lúc bị bắt quân dịch, anh đến gặp tôi nằng nặc đòi trốn ra ngòai hậu phương. Thương bạn nhưng tôi cũng bí, nói bốc lên:

- Tất cả đoàn viên Học sinh kháng chiến đều bỏ ra vùng tự do hết thì để lớp sỹ quan ngụy cho ai lãnh đạo?

Anh nghe theo, khăn gói đi Nam Định. Rồi cũng hăng hái đấu tranh và bị đẩy vào Thủ Đức học truyền tin (Transmission). Lúc gần ký Hiệp định, anh từ miền Nam ra Bắc tìm gặp chúng tôi. Chúng tôi phân tích tình hình, yêu cầu anh quay vào Nam hoạt động nội tuyến. Lúc đầu anh khăng khăng không chịu. Nhưng nghe lời động viên, anh chấp nhận, viết giấy cam kết để bảo lưu vào hồ sơ gốc. Nhưng khi vào Nam, cô thượng sỹ truyền tin cùng đơn vị đã hớp hồn anh, hai người rủ nhau về Bắc xây tổ ấm. Khi anh chị đưa nhau ra Hà Nội thì chúng tôi đã nhờ chị gái của anh là Trịnh Thị An đi máy bay vào Sài Gòn mang theo một quyển sách có ghi các mật khẩu, mật

https://thuviensach.vn

hiệu liên lạc tới nhà cơ sở để giao cho anh. Chị An đẹp người, hát hay, là hoa khôi của trường Chu Văn An thời ấy. Chính chị hát phần lĩnh xướng bài *Trường ca sông Lô* trong đêm văn nghệ đáng nhớ ở Nhà hát lớn năm ấy. Chị quay ra Hà Nội thì cậu em đã ung dung ngồi ở nhà rồi. Coi như việc *đánh người* của chúng tôi thất bại… Và bây giờ người ta nghi ngờ anh chị được *đánh ngược* trở lại thì sao? Thật oái oăm. Tránh hổ mang lại gặp cá sấu! Anh dạy học ở trường Chu Văn An vẫn luôn bị theo dõi, lại thêm cái gông gia đình tư sản nên càng nặng nề. Đến nỗi ngày Thủ tướng về thăm trường cũ, anh bị nhà trường yêu cầu vào ngồi trong lớp có học trò *cờ đỏ*đứng ngòai gác thầy! Anh kể lại chuyện cũ nhiều lần vẫn không phai vị đắng:

- Tôi từng bị học trò giam lỏng!

Trường hợp này công an yêu cầu tôi viết giấy chứng nhận chi tiết vì cả vợ chồng đều là sỹ quan và hạ sỹ quan thông tin. Ngay chiều hôm ấy tôi qua phố Hàng Tre là nơi anh cư trú, đọc được trên tờ thông báo của địa phương: *Trịnh Thế Vinh, sỹ quan ngụy, quê ở Cự Đà, buộc phải về nông thôn lao động cải tạo*!

May là tờ giấy chứng nhận của tôi có giá trị nên bạn tôi thóat cảnh long đong. Sau này anh là thầy giáo dạy lớp chuyên tóan, có học sinh được giải trong kỳ thi quốc tế. Anh được phong danh hiệu *Nhà giáo ưu tú*, cũng được đi làm chuyên gia giáo dục ở Algérie. Anh mất hơi sớm, thời gian hưởng sự thanh nhàn chẳng bao lâu.

Ông Cự Doanh là nhà doanh nghiệp *gộc* ở đất Hà thành. Ngày đầu kháng chiến, ông tích cực tham gia đội tự vệ và bị tây bắt. Trong tù, ông bênh vực giúp đỡ bố tôi vì thấy cảnh người già bị đày ải lòng ông không chịu được. Thời thành phố bị quân Pháp chiếm đóng, nhiều nhà kinh doanh lớn là cơ sở nương náu của cán bộ và là nguồn cung cấp hậu cần to lớn cho kháng chiến. Để chuẩn bị cho các lực lượng vào tiếp quản thành phố, các bộ phận nội tuyến của ta đã vận động nhân dân nội thành ủng hộ và được sự hưởng ứng nhiệt tình của họ. Cả nhà ông Cự Doanh không ai theo vào Nam. Trái lại, ông bỏ vốn nhập nhiều máy thêu hiện đại để sau này phát triển kinh doanh. Sau giải phóng, áo *may ô* Cự Doanh nổi tiếng một thời.

https://thuviensach.vn

Chỉ vài năm sau, toàn bộ gia sản của ông nhập vào *Công tư hợp doanh*. Cái tên Cự Doanh với lớp trẻ chỉ biết như một nhà tư sản lớn, bóc lột nhiều, cần cải tạo.

Con trai ông là anh Trịnh Văn Cẩn bị động viên và *chạy* được vào lính không quân. Khi giải phóng, anh là Hạ sỹ trong bộ phận gọi là *Psycho-Technique* sắp sửa bị đưa đi cải tạo. Do có mối quan hệ với các bạn đi học sỹ quan và yêu cầu công tác, tôi có thời gian tìm hiểu tính chất của từng binh chủng trong tổ chức quân đội Pháp nên cùng anh Hùng Hậu – một cán bộ hoạt động nội thành từng lãnh hai án tử hình của Tòa án binh Pháp về tội phá hoại, sau giảm xuống tù chung thân, bị đày ra Côn Đảo, được trao trả theo Hiệp định Genève, mát mặt một thời với cái ghế Phó Giám đốc một Sở lớn nhưng rồi lãnh đạo không hợp với nhau, ông Phó bất mãn về vườn, hàng ngày cọc cạch chiếc xe đạp chở đôi thùng đi gom nước gạo về nuôi lợn – bõ đời! Chúng tôi cùng làm giấy xác minh cụ thể là *Psycho-Technique* khác *Guerre-Psychologique* vì một đằng áp dụng tâm lý để lựa chọn khả năng thích ứng nghề nghiệp với một đằng dùng các biện pháp tâm lý để phục vụ chiến tranh. Anh Cẩn vốn bị bệnh tim, thoát được án đi cải tạo nên còn sống thêm được đến sau ngày nước nhà thống nhất.

Ngày tôi đang hoạt động trong phong trào học sinh sinh viên kháng chiến thành thì bị lộ. Nhờ có ông Trần Văn Hiển lái xe tìm cách che mắt địch chở tôi thoát ra được hậu phương. Ông người Nhật lai. Cha ông sang Việt Nam từ lâu, mở cửa hàng buôn bán ở Hà Nội và lấy vợ người làng Nghĩa Chỉ – quê ngoại của tôi, nên hai nhà quen nhau. Khi Nhật thua Đồng minh, cha mẹ và anh em ông đều theo về Nhật. Chỉ có ông ở lại và lấy vợ nơi quê mẹ. Em vợ ông làm nghề lái xe nên dìu dắt anh rể theo nghề. Mãi sau này chúng tôi mới suy đoán cha ông có lẽ là tình báo được phái sang Việt Nam trước để dọn đường cho quân Nhật đổ vào Đông Dương. Khi chuyển sang ngành quân báo, tôi vẫn dựa vào ông như một cơ sở nội thành. Ngày được lệnh *đánh* người vào Nam, tôi đề nghị với trên cho điều ông đi cặp với tôi và được chấp thuận với bí số của tôi là K030 và của ông là K031. Nhưng do có chuyện bất thường vào giờ chót, tôi ở lại thì vợ chồng ông đã theo dòng người di cư xuống Hải Phòng đi theo đường thủy. Khi

https://thuviensach.vn

nước nhà thống nhất, tôi vào Sài Gòn, ý tìm những người xưa. Gặp người cùng huyện Tiên Du, biết được vợ ông đã vào chùa tu ở dưới Vũng Tàu. Tôi tìm đến bà mới biết ông mắc bệnh lao và đã chết, để lại một cô con gái học ở trường Luật. Cả hai mẹ con đều không biết gì về những việc ông làm. Ngày ấy những người Bắc di cư còn bị định kiến khá nặng nề. Tôi báo cáo với cơ quan gốc truy tìm hồ sơ tung tích và viết giấy xác nhận về ông. Cô con gái có nhiệm sở, làm việc tốt, được kết nạp vào Đảng và được giao nhiệm vụ thẩm phán ở một Tòa án Quận nội đô.

Thân phận những người lính yêu nước mặc áo dân thường không ít cảnh thật trớ trêu.

Tuy nhiên không phải trường hợp nào ý kiến của tôi cũng giải họa được cho tất cả các bạn đâu. Có bạn vẫn bị đưa đi cách ly cải tạo, khi trở về vẫn chưa xóa được sự nghi ngờ, vất vưởng bên lề cuộc sống đến lúc mãn đời chưa giải được nỗi oan. Làm sao mọi sự khuất tất trong một đời người đều được minh giải thoả đáng? Chỉ còn câu "số phận" để an ủi mình thôi! Tôi cũng có lúc tự an ủi mình như thế. Có điều số phận là do trời định đành phải chịu thôi. Nhưng khi người ta định đoạt số phận của nhau để mưu lợi cho mình lại nhân danh một mục tiêu cao cả thì chưa biết cuộc đời sẽ biến đổi thế nào?!

Anh Tạ Dung Hải cũng là một sỹ quan Nam Định chung số phận như nhiều anh em khác. Nhưng trước đó anh đã là nòng cốt tích cực, được đồng chí V.Đ. là người trực tiếp phụ trách phong trào học sinh sinh viên lúc đó kết nạp vào Đảng trong khi tôi mới chỉ là quần chúng thôi. Khi ra trường, anh đeo lon Trung úy về đóng ở Hải Dương. Khi tôi vào thành hoạt động quân báo, anh Lê Sỹ thay anh V.Đ. ở thành đoàn bàn giao anh Hải cho tôi. Anh làm ở tiểu khu (secteur) Thanh Miện là vị trí quan trọng mà ta cần nắm. Tôi liên hệ với anh để khai thác tình hình. Khi quân Pháp dồn dập bỏ đồng bằng Bắc bộ rút về Hà Nội, tôi báo cáo tổ chức tiếp tục đưa anh *tập kết ngược* vào Nam nhưng anh xin ở lại với lý do cưới vợ. Thật tình lúc đó tôi thất vọng vì anh là đảng viên mà từ chối nhiệm vụ trong khi tôi chỉ là quần chúng lại động viên người yêu của mình ra đi. Trường hợp này, đồng chí phó Ty Công an tới hỏi tôi. Tôi nói đúng những gì tôi biết. Ít lâu sau,

https://thuviensach.vn

vẫn đồng chí phó Ty ấy tới hỏi lại tôi xác định có đúng anh Hải là đảng viên không vì anh V.Đ. nói rằng không biết gì về anh Hải và không kết nạp vào Đảng người nào có tên như thế. Tôi thật bất ngờ vì lúc đang hoạt động phong trào học sinh, tôi biết chắc anh V.Đ. kết nạp anh Hải và chị Thục Anh vào Đảng. Phải làm cho ra nhẽ. Tôi bàn với đồng chí công an :

- Tôi đang chữa bệnh cho con anh ta. Việc điều anh ta tới nhà tôi rất dễ. Chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau trong khi đồng chí nằm trên giường của tôi ở ngăn sau kệ sách – Thời ấy chưa ai nghĩ tới có máy ghi âm đâu.

Tôi và anh V.Đ. nói chuyện lan man. Tôi giải thích cho anh về bệnh *Sơ nhiễm lao* của con anh không có gì bi quan như thời 1951 anh bị lao phải chạy ra Thanh Hóa an dưỡng cả năm trời mà vẫn dây dưa để lây sang cháu vì lúc đó chưa có thuốc *Rimifon* đặc trị. Hiện bệnh cháu tiến triển tốt. Anh cảm ơn tôi. Vui chuyện, tôi nhắc về qúa khứ, thời hoạt động học sinh, nhắc tới các bạn bè người đi người ở, người mất người còn. Tôi đá sang chuyện thời ấy anh kết nạp Thục Anh vào Đảng rồi mê nàng luôn. Có lẽ vì thất tình mà bệnh thêm nặng đấy! Chuyện tình cảm trai gái đã qua rồi chẳng có gì là xấu. Anh say xưa kể về phong trào, kể luôn cả chuyện anh kết nạp Tạ Dung Hải vào Đảng ở Hồ Tây nữa. Tôi cố tình nói to lên để anh yên tâm nhà chẳng có ai ngòai hai đứa chúng tôi:

- Tại sao công an hỏi cậu lại nói không biết gì về Dung Hải?

Bị bất ngờ, anh ta hơi lúng túng đành nói thật ra

- Trường hợp này gay lắm, cậu không biết đâu. Hải nó về làm sixième bureau (Phòng sáu: Bộ phận chiến tranh tâm lý cũng thuộc Phòng Nhì) ở *secteur* (tiểu khu) Thanh Miện!

Thế là rõ. Anh ta sợ liên lụy nên bỏ bạn!

Cảm ơn tôi ra về, đồng chí Phó ty chia sẻ:

- Đảng ta có những cán bộ loại này thì nguy hiểm qúa !

Đó chỉ là những cơn gió lạ lúc đầu thôi vì thời ấy, những người tâm huyết còn nhiều. Nhưng rồi tâm huyết mà không được nuôi dưỡng bồi bổ mãi cũng phai nhạt dần đi. Đến lúc những kẻ cơ hội thành người đắc thắng thì niềm tin vào những người chính trực của lớp hậu sinh chỉ là sự hão huyền như tin vào chuyện thực ít hư nhiều về thầy trò Tam Tạng thỉnh kinh.

https://thuviensach.vn

Con hơn cha là nhà có phúc. Nếu lớp con em từ chối cha anh vì sự kém cỏi và trì trệ là cái phúc đang đến với ta. Nhưng nếu chúng quay lưng lại với tiền nhân vì sự đam mê thực dụng là cái họa chúng đang rước lấy.

Sự phản trắc bước đầu từ bội nghĩa dẫn tới phụ tình rồi sẽ phụ tất cả. Tôi từng chứng kiến không chỉ một lần sự bội bạc ấy. Khi lòng ham muốn trong con người đã biến thành lòng tham vị kỷ thì cái tâm ác lắm. Nó không từ một hành động nào với bất kỳ ai.

Người Chủ nhiệm Khoa của tôi thuộc lứa bác sỹ đầu tiên của nhà nước Việt Nam độc lập, tham gia kháng chiến từ những ngày đầu khói lửa, từng được ưu ái cho đi du học ở Liên Xô. Trở về với học vị *Phó tiến sỹ* lúc đó là ghê gớm lắm. Lại là đảng viên, càng được trên tin dưới trọng. Những nết xấu dễ được người ta xuê xoa khoan nhượng bằng cụm từ *thiếu xót trong sinh hoạt*. Có nghĩa anh ta vẫn là người trung thành với Đảng và chế độ – Đó là tiêu chuẩn số một của đạo đức giai cấp để đặt niềm tin và giao việc cho ai.

Tôi tuổi đời, tuổi nghề thuộc lớp đàn em nhưng cũng là một cán bộ kháng chiến nên có sự tin cậy hợp tác với nhau. Vợ anh là nữ hộ sinh, lấy nhau trong kháng chiến. Vướng hai con nhỏ, chị phải vào thành nhưng vẫn đợi anh… Một hôm anh gọi tôi đến nhờ khám bệnh cho vợ anh. Cháu nhỏ mới sinh ba tháng. Chị nằm lơ mơ, đau bụng, rối loạn tiêu hóa. Cảm thấy chân tay chị lạnh ngắt, mạch nảy nhanh và nhẹ. Tôi muốn đo huyết áp nhưng anh bảo ở nhà không có máy. Cùng trong giới chuyên môn cả, tôi chỉ biết khuyên anh đưa chị vào viện thôi. Anh cảm ơn với lý do nhà neo đơn, cháu nhỏ, để xem tiến triển ra sao đã. Tôi quay ra, chợt thấy chiếc máy đo huyết áp trong góc tủ… Cảm giác có chuyện gì khác lạ. Sáng hôm sau, đang giảng bài, tôi nhận được tin báo chị N – vợ anh đã được đưa vào… nhà xác! Tôi lập tức xuống thăm. Thấy có những hiện tượng bất thường: Anh yêu cầu được an táng sớm vì nghi vợ bị thương hàn nhiều khả năng lây nhiễm! Bạn anh là Trưởng khoa Giải phẫu bệnh nên cũng đồng tình mà không cần khám nghiệm tử thi. Nhưng sau cái chết ấy có sự xầm xì… Một cô giữ hóa chất của phòng xét nghiệm tỏ ra lo lắng vì đã cung cấp cho anh hai gram *arsénic* (thạch tín) ngòai qui tắc xuất hàng độc dược với lý do để

https://thuviensach.vn

anh nghiên cứu. Cô chạy tới hỏi ý kiến tôi. Sự việc đã thế chỉ có cách báo cáo thực với lãnh đạo thôi. Bên Công an phân vân vì đối tượng là một trí thức có học vị cao lại là đảng viên, cần tránh tai tiếng oan tình. Lúc đó bên Công an chưa có bộ phận nghiên cứu khoa học hình sự tầm cỡ như bây giờ đâu. Mọi vấn đề liên quan đến pháp y đều dựa vào bộ phận pháp y của các bệnh viện và trường Đại học trong khi sự nghi vấn này lại liên quan tới một cán bộ có uy tín trong ngành. Chuyện đơn giản thôi. Chỉ cần khai quật tử thi lấy mẫu bệnh phẩm mọi sự rõ ràng ngay. Nhưng lại có dư luận tung ra là anh đang có công trình nghiên cứu bệnh thương hàn ở trẻ con. Nếu vợ anh chết vì bệnh ấy càng làm cho anh đau khổ hơn và khả năng lây nhiễm cho những người thi hành công vụ chưa biết thế nào. Do có nhiều mối quan hệ với bên Công an từ thời kháng chiến, được các anh tin tưởng nên có việc gì liên quan tới nghiệp vụ hoặc người trong ngành y là các anh thường tham khảo ý kiến của tôi. Không có cách nào khác ngòai việc phải khai quật tử thi để mọi sự tỏ tường. Dường như anh chột dạ. Sau khi chị chết, chủ nhật nào anh cũng xuống nghĩa trang viếng vợ và khi ra về anh đều như vô tình đặt vài viên gạch ở nơi nào đó bên mồ. Thừa dịp Bộ Y tế điều mấy vị đầu ngành Nhi – Sản lên Tây Bắc kiểm tra công tác *Bảo vệ bà mẹ và trẻ em*, người ta đã cho đào một hố sâu cách đầu mộ vài mét, từ đó đào ngách vào nơi an táng, lôi quan tài ra thực hành việc điều tra khám nghiệm tử thi. Sau đó lại trả về nơi mộ cũ mà các dấu vết bên trên hòan tòan được giữ y nguyên. Mấy tuần sau trở về, việc đầu tiên là anh xuống thăm mộ vợ, lại lặng lẽ ra về!

Tòa án tuyên phạt anh 20 năm tù giam vì tội đầu độc vợ – *Phúc thống lại phục nhân ngôn* (arsénic) sao không *tắc tử*! Bởi xét nhiều yếu tố khoan dung trong đó có nêu những khiếm khuyết của người bị hại khiến bị can bức xúc làm điều mù quáng! Người có lương tâm không thể vui khi một can phạm dù chỉ bị gia thêm hạn một ngày tù – *Nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại*! Nhưng một ngày ta một vỡ ra: Cán cân công lý thời nào cũng ngả nghiêng bởi quan tòa chỉ là điểm tựa mà cánh tay đòn hai bên là những thế lực chi phối xã hội luôn luôn lúc ngắn lúc dài!

Chuyện phụ tình già trẻ mỗi người một kiểu…

https://thuviensach.vn

Một ông cấp Vụ trưởng có hai cô con gái rượu. Cô chị Bác sỹ đã có một tổ ấm yên vui. Cô em Kỹ sư được một chàng trai xứ Nghệ học giỏi đẹp trai đeo đuổi. Kể ra về sắc-tài thì cán cân lệch về chàng trai trẻ. Nhưng về thế-quyền thì bàn cân bên cô gái nặng hơn. Duyên nồng bén rễ. Nhờ uy tín của nhạc gia mà anh con rể có chỗ làm lý tưởng và được tổ chức quan tâm. Chàng kỹ sư trẻ tuổi được ưu ái xuất dương qua Tiệp. Sau ba năm miệt mài đèn sách, chàng trở về với tấm bằng đỏ *Phó tiến sỹ* trong tay. Vinh thê vững ghế. Chàng rể khéo ở khéo ăn càng có cơ thăng tiến. Nhưng ba năm rồi vợ chồng vẫn lẻ loi âm thầm kín đáo. Ông Vụ trưởng về hưu cáng nặng lòng thương con gái. Bỗng một hôm vợ ông tái mặt tưởng như nghẹt thở đưa cho chồng xem tờ *phán quyết ly hôn* của cô con gái kỹ sư với lý do chàng rể *Phó tiến sỹ mà*… bất lực! Đời thật oái oăm! Ông thương con gái đã đành, cũng chạnh lòng thương thằng con trai *tốt dây thối củ*! Chàng rể vui vẻ từ biệt ngôi nhà một thời là tổ ấm, côi cút về ở tập thể cơ quan. Con gái ông trầm cảm! Nhưng chỉ nửa năm thôi, ông bà hay tin thằng trời đánh kia cưới một cô kỹ sư trẻ đẹp cùng học với nó ở Prague mấy năm xa vợ. Có người bênh bảo nó tìm được thầy lang miền ngược có món thuốc gia truyền bí hiểm. Cô kỹ sư võ vàng cay đắng lỡ ăn phải quả lừa để tan nát một đời hoa! Ông bà ngậm ngùi nuốt cục hận mà nó không trôi! Bà than thở nỗi lòng kín đáo cùng chồng: Thời các cụ mình, người ta ghét nhau thường rủa một câu thật độc: *"Cho thằng xứ Nghệ vào nhà mày"*! Một đứa đã tan nhà nát cửa mà nỗi ghét cứ nhân lên theo số lượng hai, ba, bốn… thằng cho bõ! Ngày ấy tôi đã bảo rằng đừng thì cha con ông hấm hứ cho là tôi lạc hậu. Bưng vào rồi bây giờ mới thấm!

Tôi lại nhớ lời của bố: Chữ nhiều mà bất nghĩa càng tệ hại hơn là vô học!

Có là sự ngẫu nhiên không khi người xưa lấy biểu tượng tình yêu là chú bé mù có cánh, cung tên sẵn trên tay, bay lang thang nhởn nhơ đây đó, vui buồn buông bật dây cung, mũi tên kia trúng ai nấy chịu!

Chẳng lẽ tình yêu là nỗi oan trái không may người đời phải nhận ?

https://thuviensach.vn

8

Những Người Thầy Lớn

Việc đời nối nhau vần chuyển
Đến-Đi rồi hóa Xưa-Nay
Gót son còn in dấu đẹp
Đời - nào dám quên cố nhân!

Lớn lên, mỗi người phải có một nghề để sống rồi hãy tính đến chuyện gần xa.

Mười năm trồng cây – Trăm năm trồng người. Xem ra một người trồng trăm cây thì dễ, trăm người vun cho một người mà khó. Nhìn ra điểm sáng của người không dễ. Làm theo gương sáng của người càng khó!

Khi học nghề thuốc, hỏi ý bố tôi, cụ bảo: *Nhất nghệ tinh - Nhất thân vinh*. Tuy nhiên, trên đời này có ba nghề cao qúy được xưng tụng là thầy: *Thầy tu, Thầy giáo* và *Thầy thuốc*. Xứng đạo làm thầy được mấy ai? Nhưng muốn theo nghiệp thầy cần nhớ: Thầy tu đừng háo sắc! Thầy giáo phải làm gương! Thầy thuốc chớ ham giàu! Lớn lên ngẫm lời răn đó dù chưa hội đủ phẩm chất một người thầy nhưng chí ít cũng là sự đòi hỏi với một nghề thiết yếu với đời.

Một sự tình cờ, tôi thành thầy thuốc và thầy giáo. Một sự may mắn, tôi được học hỏi và gần gũi những người thầy lớn mà những lớp sau khó gặp. Chẳng hay gì thói đời tôn sùng người khác là cách mượn uy người để tôn vinh mình: Ta được gần người, được người dạy dỗ và dìu dắt. Ta hiểu người, được người tin giao việc kế thừa. Sau người chỉ có ta thôi! Các thầy được hưởng một nền giáo dục Á đông căn cơ truyền thống, lại được tiếp cận nhiều năm tại cái nôi văn hóa phương tây. Điều kiện lịch sử đã rèn

https://thuviensach.vn

luyện, thử thách và tạo nên một lớp sỹ phu–trí thức uyên bác, thâm sâu kiến thức đông tây kim cổ, gắn bó sự nghiệp riêng cùng với sự thăng trầm thế sự tạo nên một *thế hệ vàng*của trí thức Việt Nam!

Bởi tuổi tác, các thầy vào hàng bá phụ, chúng tôi không thể là bạn trang lứa tâm giao để người trước kẻ sau tâm sự nỗi niềm. Cũng bởi sự nghĩ con đường ta đi có người vạch sẵn, mọi việc cần làm có người chỉ bảo, mọi thành viên trong xã hội cứ thế mà đi tới, ráng sức mà làm. Giảng đường Đại học lẽ ra là nơi phát tiết tinh hoa trí tuệ, lại chỉ là nơi khuôn sáo giảng truyền kiến thức. Hao trí thầy, mòn mộng trò! "*Thiên hạ đa năng ưu hoạn thủy*" (Người đời biết lắm phiền nhiều). Lòng đầy tâm trạng nhưng mỗi thầy một sự biểu lộ khác nhau.

Không hiểu sao, mỗi lúc nhớ tới các thầy, tôi thường bật lên câu ca dao cổ học được từ thời niên thiếu:

Em ngồi cành trúc, em tựa cành mai

Đông đào tây liễu lấy ai bạn cùng?!

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn chắp nhặt tình cờ những ý tưởng suy tư của thầy để nghiền ngẫm bổ túc vốn nghề, vốn sống và những trăn trở thời thế.

Người thầy lớn *Hồ Đắc Di* để lại ấn tượng trong nhiều thế hệ học trò là một ông cụ mình mai vóc hạc, vầng trán rộng, giọng trầm ấm, chậm rãi và chuẩn xác, những lời đùa vui hợp cảnh hợp tình dí dỏm mà sâu sắc kèm theo đôi mắt sáng mơ màng và nụ cười hiền.

Con người tài năng trí tuệ ôm nhiều mộng ước nhân văn mau sụp đổ khi nhận ra sự thật cay đắng dù là vua, quan, sỹ phu, hoàng thân, quốc thích đều là dân vong quốc! Mấy ai dám "*nhấn chìm mọi lợi ích cá nhân để không thành một kẻ lạc lòai quên đi những bài học lịch sử đắng cay mà cả dân tộc ta đã đi qua với bao nhiêu cực nhọc và đau đớn*". Ấy là người thầy thuốc Việt Nam đầu tiên được cầm con dao mổ cho đồng bào mình, là người Việt Nam đầu tiên được nhà nước bảo hộ phong học vị giáo sư đại học.

Hiếm thấy một vị Hiệu trưởng trường Đại học nào có sức thuyết phục và được sự nể trọng cả về đức tài không chỉ với những người trong ngành mà cả trong giới nhân sỹ hàng đầu. Giới trí thức Thủ đô hầu như đều gọi

https://thuviensach.vn

thầy bằng "Cụ" từ khi cụ còn rất trẻ. Vậy mà Cụ lại coi sinh viên như những đồng nghiệp mà thầy chỉ là người đi trước bằng cách đối xử chân tình, tôn trọng tài năng và nhân cách của họ. Khi cần nhắc lại chuyện xưa, Cụ nói rất khiêm nhường: Ngày trước tôi hướng dẫn anh A, anh B… dù các vị đó đang là những giáo sư danh tiếng chứ không bao giờ nói tôi đã "dạy", ý rằng dù đứng trên giảng đường đại học, người thầy cũng chỉ là người đi trước, gợi mở cho lớp người sau nắm bắt kiến thức để họ tự suy nghĩ, tìm tòi hướng tới chân trời tri thức vô cùng tận.

Cụ nâng hoạt động nghề nghiệp của người thầy thuốc và thầy giáo lên tầm tư tưởng. Cụ nói: Người thầy thuốc đồng thời phải là một *triết gia*, một *nghệ sỹ* và một *nhà khoa học*. Phương châm sư phạm của "cụ" là: "*Dạy ít – Học nhiều – Hiểu sâu – Biết rộng"*. Cụ thường nói câu dí dỏm mà sâu sắc: "*Hãy làm thầy cho ra trò"*! Thiên chức của người thầy là đào tạo ra những *"người có văn hóa và có học thức nghĩa là những con người có nghề nghiệp vững vàng và những con người tự do"*, hiểu theo biện chứng: *"Tự do phải đồng thời với dân chủ và trách nhiệm. Chỉ có bầu không khí thật sự dân chủ ở trường Đại học thì óc phê phán khoa học – đóa hoa đẹp nhất của trí tuệ con người mới nở bừng tự do"*. Cụ thường nhắc câu nổi tiếng của Proudon: *Khoa học là sự nổi loạn của tư duy*! Nghĩa là không ngừng sáng tạo. Người thầy không chỉ tải*hàng* mà còn tải *đạo*. *Hàng* là vốn kiến thức phải thường xuyên cập nhật và *Đạo* là hướng con người không lúc nào quên sống và hành động vì *Chân-Thiện-Mỹ*.

Cụ có tầm nhìn xa của nhà khoa học lớn. Trong lúc người ta loay hoay với phương châm *"Phòng bệnh và chữa bệnh"* thì Cụ đã lên tiếng cảnh báo rằng: *"Xã hội đang ở đúng vào lúc đáng sợ mà ngay điều kiện sinh tồn cũng bị xem khinh"* và dự kiến trong tương lai phải xây dựng một nền y tế xã hội mà nay ta gọi là *Y tế cộng đồng*, nghĩa là không thể coi thường việc bảo vệ môi trường.

Ngày khai giảng trường Đại học Y khoa kháng chiến giữa núi rừng Việt Bắc, đồng thời với việc khuyên lớp người trẻ hãy theo sát để học hỏi những tiến bộ kỳ diệu của Liên Xô, Cụ vẫn không quên căn dặn: "*Ngày nay đó là một trong những cực hấp dẫn quan trọng nhất của đời sống hiện đại.*

https://thuviensach.vn

Dù ngày mai cực ấy có thể chuyển dịch đi nơi khác chăng nữa thì điều đó cũng không có gì đáng ngạc nhiên, bởi vì lịch sử đã dạy chúng ta là những trào lưu tiến bộ và văn minh của nhân loại đi từ Đông sang Tây, rồi từ Tây sang Đông cũng giống như chuyển động của quả lắc đồng hồ"! Những biến thiên thời cuộc ở cuối thế kỷ XX khiến nhiều người không khỏi bàng hoàng nhưng dưới tầm nhìn của triết nhân, mọi sự diễn ra đều nằm trong qui luật.

Sau này công luận nói nhiều về y đức. Lúc sinh thời, Cụ không dùng từ "*y đức*" mà gọi là "*phẩm giá nghề nghiệp*" tới mức có thể quên mình của người thầy thuốc: *"Không có nghề nào lại mang nặng trách nhiệm với con người đến thế*! *Sự khô cằn của trái tim không thể dung hòa được với tiếng nói của nghề nghiệp"*! Không có ngụy lý nào cho người thầy thuốc thả nổi phẩm giá của mình. Bước vào nghề Y đã là một sự tự nguyện dấn thân, sẵn sàng chấp nhận cả *vinh* lẫn *lụy*. "*Bổng của thầy thuốc mà nhiều hơn lương thì có mà chết"*! Nghĩa là phẩm giá của người thầy thuốc khó mà giữ được và tai họa sẽ giáng lên người bệnh! "*Thầy thuốc có giá trị đến đâu thì sự nghiệp có giá trị đến đấy. Họ không nhất thiết phải nghèo túng song trái lại họ nhất thiết phải giữ phẩm giá. Dù trong hòan cảnh nào họ cũng phải hành động dưới hai nguyên tắc cơ bản chỉ đạo là Khoa học và Lương tâm. Khoa học mà không có lương tâm và ngược lại lương tâm mà không có khoa học thì chỉ hủy hoại cơ thể của người bệnh và tâm hồn của người thầy thuốc"*. Người ta không thể chỉ biết nhận điều *vinh* mà chối từ điều *lụy* của một nghề được cả xã hội trọng thị bởi bản thân nó là cao qúy. "*Mục đích cuối cùng của một cuộc sống đẹp đẽ nào cũng đòi hỏi một sự quên mình hòan tòan nếu có thể được"*! Cụ sống giản dị và khắc kỷ. Cụ ví von dí dỏm nghe dân dã mà thâm thúy. Cụ bảo: "*Trời cho ta khí thở và đôi chân đi cho mình khỏe lên và kéo dài ra cuộc sống* (ý nói phải coi trọng hô hấp và vận động). *Trời cũng cho ta hàm răng như cuốc thuổng để đào sâu cái hố miệng chôn mình* (ý là ăn nhiều nói nhiều thì chóng chết)"!

Ai từng diện kiến giáo sư Hồ Đắc Di đều nhớ mãi dấu ấn một phong thái ung dung tự tại của bậc hiền nhân: uyên bác mà bình dị, thanh nhã mà sâu sắc, thức thời chứ không xu thời, bình đẳng về trí tuệ và dân chủ về trách nhiệm. Những điều Cụ nói Cụ đều làm được. Cụ đòi hỏi ở học trò, ở

https://thuviensach.vn

người khác những gì, Cụ đều thực hiện như một tấm gương mẫu mực. Thực tế Cụ đã là một thầy thuốc giỏi đầy lòng nhân ái vị tha, Cụ đã là một nhà giáo gương mẫu hết lòng tải đạo cho đời, Cụ là một nhà khoa học với những công trình có giá trị lý luận và thực tiễn, Cụ là một triết gia với những lời chỉ bảo thâm sâu giúp lớp hậu sinh định hướng đúng đường đời, Cụ là một nghệ sỹ bởi cặp mắt sắc sảo nhìn được chiều sâu sau cái vẻ bên ngòai, một bộ óc tinh tế và một trái tim nhạy cảm bắt đúng cung điệu của tâm hồn mình rung lên hòa với nỗi đau và niềm vui của một con người với cả cộng đồng và Cụ là nhà yêu nước nhiệt thành.

Vượt lên tầm một trí thức lớn, Cụ là một nhân cách lớn và một tâm hồn lớn.

Thầy *Phạm Ngọc Thạch*:Chủ nhiệm Bộ môn Bệnh phổi.Nếu như thầy Hồ Đắc Di nặng về "đạo", như một triết nhân, thì thầy Phạm Ngọc Thạch nặng về "đời", là con người hành động. Bản tính bộc trực, khảng khái, sẵn sàng bênh vực những ai bị áp chế, được các bạn đồng thời học trường Y Hà Nội coi như người anh tin tưởng. Hết năm thứ tư, qua Pháp học chuyên khoa Phổi, tốt nghiệp loại ưu, được giữ lại làm việc ở Paris nhưng ông thấy mình có ích hơn với đồng bào trong nước. Cô y tá xinh đẹp nặng lòng yêu thương, quyết vượt trùng dương xây tổ ấm với anh bác sỹ phương đông nơi xứ người xa lạ. Phòng mạch lớn của ông ngay trung tâm thành phố đúng với ý nghĩa "nhà thương" như dân gian mình thường gọi. Người nghèo được giúp đỡ tận tình cả tiền bạc thuốc men. Những người yêu nước có chỗ ẩn mình, nghỉ ngơi dưỡng bệnh. Ông bí mật gia nhập Đảng cộng sản Pháp thuộc chi bộ Sài Gòn. Bệnh lao lúc ấy là một trong tứ chứng nan y nhưng là thầy thuốc giỏi cứu được nhiều người. Viên tướng Nhật Thống sứ Nam kỳ cũng là "thân chủ" rất quý trọng ông và giao cho ông thành lập Thanh niên Tiền phong. Qua ông, Xứ ủy Nam kỳ xây dựng được đội võ trang tiền khởi nghĩa rất mạnh. Ông có vai trò quan trọng trong những ngày đầu Nam Bộ kháng chiến. Vợ ông ở lại giữa thành phố đã bị quân Pháp chiếm đóng. Bà không chịu nổi giữa những sự nghi ngờ kỳ thị của cả hai bên, để lại lá thư gửi cho chồng đang ở chiến khu: "*Ở đây, với người Việt Nam em là người Pháp nhưng với người Pháp em là Việt Minh*" và đưa hai con về nước. Ra

https://thuviensach.vn

Việt Bắc, được Bác Hồ rất quý vì tư gia của song thân ông lúc sinh thời thường là nơi dừng chân của nhiều sỹ phu lưu lạc trên đường từ Bắc vào Nam, trong đó có anh thanh niên Nguyễn Tất Thành và cụ Phó Bảng phụ thân. Vào những ngày đầu kháng chiến ông được giao hai việc mà không dễ mấy ai làm được ở thời điểm đó. – Một: thân phụ ông là quan Đốc học và thân mẫu ông là cháu nội Tuy Lý Vương Miên Thẩm. Trong khi Cố vấn Vĩnh Thụy đang du hí ở Trùng Khánh, tất nhiên Cụ Hồ quá hiểu lòng dạ phế đế nhưng vẫn cử người anh em tây học lại là hoàng thân quốc thích, mang tiền qua tiếp sức, họa chăng có thể cảm hóa hoàng tử con nuôi mẫu quốc hoặc chí ít thì cựu vương cũng biết lòng Chính phủ trong tình cảnh nước non nguy biến. Nhưng Bảo Đại đã từ chối cành ôliu Cụ Hồ đưa ra và lần thứ hai cam phận làm vua nô lệ! – Hai: dịp phong hàm cấp tướng đầu tiên, Bác cử ông thay mặt Chính phủ vào Khu Bốn thụ phong hàm Thiếu tướng cho Tư lệnh Nguyễn Sơn, con người văn võ song toàn, chinh Bắc phạt Nam, trong khi Tư lệnh chiến khu Đông Triều Nguyễn Bình vào Nam được phong Trung tướng, Tổng tư lệnh – giáo sư Sử học Võ Nguyên Giáp được phong Đại tướng. Công việc chẳng dễ chút nào mà ông hoàn thành trôi chảy. Với trọng trách Bộ trưởng Y tế, ông làm việc miệt mài, cống hiến hết mình trong việc chăm sóc sức khoẻ người bệnh và xây dựng nền y tế nhân dân. Gây dựng được uy tín lớn trong giới trí thức đa dạng của ngành y không dễ, vậy mà ông đã là người thủ lĩnh có được sự khẩu phục, tâm phục của giới trí thức đầu ngành. Dù rất bận với công việc quản lý tổ chức ngành nhưng ông không rời việc giảng dạy và nghiên cứu chuyên môn. Với phương pháp Filatov trị bệnh lao vừa hiệu quả vừa ít tốn kém vì đất nước đang dồn sức kháng chiến, hầu như bị cô lập, rất nghèo. Trong hoàn cảnh cực kỳ thiếu thốn về mọi mặt, ông năng nổ sáng tạo, táo bạo giải quyết tình thế những vấn đề thực tiễn của ngành. Tất nhiên không thể mang chuyện xưa so với chuyện nay.

Xuất thân từ gia đình quyền quý cao sang nhưng ông sống giản dị và cần kiệm. Ngôi biệt thự cổ ở khu phố tây yên tĩnh, nhưng bên trong thì tuyềnh toàng, đơn sơ. Nhà ở không khác cơ quan. Ông ăn uống không cầu kỳ, không để dư thừa. Ông cặm cụi làm việc, lúc mệt quá có khi chui vào

https://thuviensach.vn

chiếc nóp dân dã Nam Bộ – với ông như một kỷ vật tinh thần vô giá, ngủ ngay trên bàn. Vợ con không chịu nổi cuộc sống khắc kỷ như nhà tu hành khổ hạnh của ông nên lâu lâu mới từ Paris qua thăm ít bữa. Những người gần gũi ông kháo câu chuyện cha con: Một hôm cậu con tây lai vào gara lấy xe ô tô của ông định phóng đi chơi. Ông chặn lại, khoát tay chỉ vào cả nhà và xe nghiêm khắc bảo con:

- *Tous ne sont pas à nous mais aux citoyen*! (Tất cả đây không phải của chúng ta mà là của nhân dân!)

Cậu con hậm hực bỏ đi sau khi đốp lại bố tự nhiên đúng kiểu tây:

- *Tu es un bon communiste mais un mauvais papa*! (Ba là một người cộng sản tốt nhưng là một người cha tồi!).

Sau chiến dịch Tết Mậu Thân, ông trực tiếp vào chiến khu R thị sát tình hình. Gần cuối năm, chúng tôi có việc về căn cứ. Nghe có người từ chiến trường ven đô về, Anh Tư Đá (biệt danh của ông lúc đó) cho kêu tới dù ông đang bệnh. Ông nằm trên võng và mấy đứa tôi ngồi quanh trên những cái thùng đạn đại liên Mỹ chứa đồ dã chiến. Ông còn nhớ và nhận ra đã gặp tôi ở hội nghị y tế miền núi phía Bắc hai năm về trước khi tôi mới ra trường. Lúc này chiến trường căng thẳng, quân ta bị đẩy ra ngoài thành phố, vùng ven đô và lân cận đang bị trà sát ác liệt, máy bay rải thuốc diệt cỏ rồi thả bom xăng đốt trụi, trơ ra những khoảng trống trơn, con chó chạy ló lưng, con chuột chạy vướng bom bi phát nổ, trực thăng quần thảo bắn súng phóng lựu M16 phá banh công sự và rỉa đại liên 12ly7 sáng chiều, pháo dùi pháo chụp tối ngày, tiêu hao nhiều lắm... Ông hỏi: Tình hình khó khăn như thế thì các em làm được những gì? – Chúng tôi cứ thật trả lời: Lúc có thương binh, làm được tới đâu thì làm, ngoài lo ăn còn lo chém "dzè", gài trái, giặc càn lánh không được lỡ đụng thì đánh! – Ông hỏi tiếp: Cụ thể cần tăng cường gì? – Nhiều người càng khó hơn! Chỉ mong chuyển thương thật lẹ! Đường xuống, đường lên thường kẹt. Qua sông tàu lặn rập rình, đường mòn biệt kích tới lui, đường nước rủi gặp trực thăng rọi đèn soi khó thoát. "Rụng" trên đường đi nhiều hơn tại cứ! Ông lại hỏi: – Liệu các em bám trụ được bao lâu? – Chúng tôi trả lời mỗi đứa một ý loanh quanh: Người ta sao mình "dzậy"! Ác liệt mà cũng có lúc vui! – Suy tư một chút,

https://thuviensach.vn

ông hỏi: Có em nào muốn ở lại tuyến sau không? – Về cứ, tối ngày quẩn quanh một thẻo rừng, lắm chuyện! Không B52 thì sốt rét! Ở đâu quen đấy... Trước sau gì cũng "dzậy"! – Ông lặng người đi, hai tay vòng sau gáy, nhìn lên mái lá... Anh bạn đồng nghiệp bảo vệ riêng của ông nhìn chúng tôi nháy mắt. Lúc trở ra, lúi húi xách thùng đồ, chợt thấy cái vỏ chai dịch truyền ánh vàng để ở góc lều, dưới đáy còn chút cặn đen đen, tôi giật mình thoáng nghĩ: Sốt rét ác tính thể đái huyết sắc tố! Rồi cũng chẳng dám nói với ai... Vài tuần sau nghe tin dữ! Chắc hẳn lúc gợi ý giữ đứa nào trong chúng tôi ở lại, ông đã cảm thấy trong mình sự sống mong manh, muốn làm điều gì thiết thực che chở ít ra một đứa học trò. Nhưng đám trẻ đã biết "Trước sau gì cũng "dzậy"!" thì ông thấy mình bất lực! Tự dưng tôi rùng mình nhìn những chú thương binh trẻ măng xanh xao, mép lún phún những cọng lông tơ, nằm thỉu đi trên cánh võng dưới những dặng tràm bên bờ kênh, chờ dân công tới chuyển đi! Chợt nghĩ trên rừng miền Đông mối xông khủng khiếp! Trong lòng tôi vừa thương vừa cảm phục một trí thức lớn, một tâm hồn cao cả đã tự nguyện dấn thân tới quên mình như thế...

Thầy *Đặng Văn Ngữ* là một nhà khoa học thuần chất. Thành tâm với sự nghiệp độc lập tự do của tổ quốc, nhà khoa học trẻ gác lại bao ước mơ lúc sự nghiệp mới khởi đầu, bỏ lại những công trình dang dở trong những viện nghiên cứu danh tiếng ở Nhật, trở về chiến khu tham gia kháng chiến. Thầy từng bị "kiểm điểm" vì một bài viết thuần túy khoa học trong vụ *Nhân văn – Giai phẩm*. Tuy nhiên thầy vẫn quả quyết tin vào sức sống của thuyết di truyền Mandel–Morgan lúc nó bị các thế lực đương quyền bài bác. Thầy Hồ Đắc Di đánh giá giáo sư Đặng Văn Ngữ là người có kiến thức khoa học căn bản sâu rộng nhất của ngành Y lúc bấy giờ. Có cần không một nhà khoa học đầu ngành lần mò mãi vào rừng sâu bắt muỗi? Đành rằng để chiến thắng, chúng ta sẵn sàng hy sinh tất cả. Cái chết của thầy dù như một bản tráng ca nhưng ít ai hiểu tâm trạng của thầy như một người lữ hành cô độc bơ vơ. Sự nghiệp dở dang, không người kế nghiệp – Đó là nỗi đau mãi không tan của một nhân tài! Mới đây, nhà y sinh học Mỹ tên là Hoffman cũng lấy ký sinh trùng sốt rét từ tuyến nước bọt của muỗi dùng để chế vaccine chủng ngừa, bước đầu mở ra nhiều triển vọng. Có ai

https://thuviensach.vn

biết rằng nửa thế kỷ trước đã có một nhà khoa học Việt Nam dồn hết trí lực và hiến dâng cả tính mạng mình làm việc đó và tin rằng nhất định thành công?!

Thầy *Tôn Thất Tùng* là nhà phẫu thuật tài danh nhiều sáng tạo. Dù được sự ưu ái đặc biệt của các nhà lãnh đạo tối cao nhưng không vì thế mà vun vén cho mình, khước từ địa vị chức danh hão huyền để chuyên tâm vào khoa học làm được nhiều việc hữu ích cho đời. Nhân ngày 19 tháng 5 năm ấy, trong buổi giao ban giữa hội trường lớn, thầy dành ít phút kể một kỷ niệm về Bác Hồ: Khoảng năm 1951–52, lúc đó kháng chiến tuy có thắng lợi nhưng cũng đã lâu dài và lắm khó khăn phức tạp. Nhiều anh em trí thức "dinh tê" (entré) bỏ về thành. Tư tưởng tôi cũng lung lay. Không hiểu sao Bác biết được. Một hôm Bác đến thăm, cho mấy mớ rau Bác tăng gia tự túc. Trước khi ra về Bác đưa cho tôi một bọc giấy và bảo:Bác tặng chú bộ quần áo mới này để mặc lúc vào thành trông cho đàng hoàng khi gặp anh em! Nói rồi Bác ra về. Tôi suy nghĩ: Bác già như thế, vất vả như thế, cùng gian khổ như thế mà sao chịu được?! Và tôi đoạn tuyệt với những ý nghĩ vẩn vơ mới có được như ngày hôm nay"!

Lúc ấy chúng tôi chỉ có một ý nghĩ là Bác ta vĩ đại quá! Trải nghiệm cuộc sống, chúng tôi hiểu thêm vế thứ hai là lòng tự trọng của người trí thức. Càng lớn, lòng tự trọng càng cao. Cùng một nền văn hóa Đông phương, giới sỹ phu Trung Hoa đặt tiêu chí lập thân làm người *quân tử* đủ *nhân – trí – dũng* để*tề gia – trị quốc – bình thiên hạ*. Đó là chí của bậc đế vương. Giới sỹ phu Việt Nam lấy chữ *liêm sỷ* làm trọng. Chỉ hưởng cái mình làm ra và biết ngượng khi mình làm sai sẽ giữ được mình, được nhà, được nước. Biết lượng sức mình đặt ra tiêu chí thích hợp để tồn tại và phát triển ấy là bậc trí giả thức thời.

Thầy Trần Hữu Tước: Chủ nhiệm khoa Tai-Mũi-Họng. Học giỏi, được cấp học bổng qua Pháp học. Tốt nghiệp xuất sắc, thầy được giữ lại làm trợ lý cho giáo sư Lemière danh tiếng. Khi nước Pháp bị chiếm đóng, thầy tham gia phong trào yêu nước chống quân phát xít. Sau hội nghị Fontainbleau thầy cùng một số trí thức tình nguyện về nước góp phần xây dựng nền độc lập. Thầy là người đầu tiên thị phạm giảng bài bằng tiếng

https://thuviensach.vn

Việt tại giảng đường Đại học Đông Dương. Là một trong số những người thầy xây dựng Trường Đại học Y khoa kháng chiến ngay từ những ngày đầu. Cuộc sống ở chiến khu rất khó khăn, có lúc suy kiệt nặng tưởng không qua khỏi, tổ chức dự định bí mật đưa về thành phố điều dưỡng nhưng thầy thà chết chứ không chịu về vùng giặc chiếm. Kháng chiến thắng lợi, thầy vừa giảng dạy vừa kiêm nhiệm chức Giám đốc bệnh viện Bạch Mai. Chúng tôi ít được gần thầy ngoài một số giờ giảng đại cương chuyên khoa. Lúc ấy ngành y không có chuyện hành nghề tư nhân, và các chuyên khoa sâu chưa phát triển, sinh viên truyền tai nhau câu vè "Lai rai như Tai-Mũi-Họng" không hấp dẫn số đông chỉ ham được theo ngành ngoại khoa đang rất hợp thời. Đôi lúc thấy thầy trên hành lang lúc đi "visite" các khoa. Dáng cao to, vượt cả cái đầu trong đoàn đông toàn các bậc thầy. Cái cằm dài lúc nào cũng hước lên với cặp kính trắng gọng to, chân bước sải dài trông thật oai phong. Câu chuyện thầy làm bác sỹ riêng của Bác Hồ trên chuyến tàu từ Paris về nước là một vinh dự đặc biệt của người thầy thuốc Việt Nam, trong giới y khoa trẻ già đều biết. Năm 1966, khi được tuyển đi B, thời gian chờ đợi ở Ban Thống nhất trung ương, tình cờ tôi mới được biết chuyện người con trai độc nhất của bà Nguyễn Thị Định được thầy trực tiếp cắt Amydale lại gặp tai biến không may! Đó là phẫu thuật thông thường với một bác sỹ chuyên ngành. Câu ví "cắt tiết gà dùng dao mổ trâu" đôi khi gặp sự cố oái oăm, người hành nghề y lâu năm càng thấm!

Thầy *Đỗ Xuân Hợp* là nhà giải phẫu nhân chủng học đầu tiên của Việt Nam mà các giáo sư Pháp cũng phải nể trọng về kiến thức, là người sáng lập Trường Quân y sỹ thời đầu kháng chiến. Với sinh viên mới vào trường, môn Giải phẫu học ly kỳ hấp dẫn nhưng lại rất khô khan xương xẩu. Thầy bảo học trò tùy chọn một chiếc xương nhỏ của bàn tay hoặc bàn chân tung lên. Liếc qua thầy nhận dạng và xướng đích danh làm mấy đứa Y Một chúng tôi lớ ngớ phục thầy sát đất. Thầy cười hiền khuyên chúng tôi học và hành phải tỷ mỷ và chính xác. Thầy vỗ vào một bên mông lép xẹp bảo thời kháng chiến ở trong rừng, bị sốt rét, một học trò tiêm *Quinofort* chọc đúng vào dây *thần kinh hông to* làm vị tổ sư môn giải phẫu định khu bị… thọt một bên chân! Và thầy châm biếm: *Đã mang lấy nghiệp vào thân / Cũng*

https://thuviensach.vn

đừng trách lẫn trời gần trời xa… như một minh chứng về cái *vinh*và *lụy* của nghề.

Thầy *Nguyễn Ngọc Dõan*: Chủ nhiệm Bộ môn Dược lý. Là một vị tướng quân y. Thời trẻ là một học sinh xuất sắc, được *nhà nước bảo hộ* cấp học bổng cho qua Pháp học. Về nước được làm rể vị Khâm sai đại thần Bắc kỳ. Vậy mà thầy nhẹ nhàng bỏ cảnh quyền qúy cao sang, theo kháng chiến tới cùng và sống thanh bạch khiêm nhường. Sau ngày thống nhất đất nước, thầy vào Sài Gòn và muốn đi thăm thú phố phường. Anh cán bộ hậu cần báo cáo thủ trưởng vui lòng dùng xe Hồng thập tự to chở đi ngắm phố vì xe con bận công tác hết. Thầy điềm nhiên nói: *"Tôi chỉ cần chiếc xe đạp thôi chứ ham ô tô thì tôi theo cộng sản làm chi"*! Thầy sống đúng ý nghĩa của sự thanh khiết. Khi bệnh trọng, thầy lẳng lặng giật bỏ đi hết cả những giây truyền. ống thở...

Những người theo Bác Hồ, theo cách mạng vì một mục tiêu cao cả, coi của cải vật chất chỉ là thứ phù du, không bao giờ tỏ ra luyến tiếc qúa khứ vàng son, cũng không ham danh lợi thế quyền. Khác hẳn những kẻ vụ lợi tầm thường dễ nảy sinh lòng tham không đáy khi có quyền có chức trong tay, lại tạo dựng một quá khứ ảo để tô vẽ cho mình!

Thầy *Đặng Văn Chung* là nhà lâm sàng học trứ danh. Thái độ trầm tĩnh chỉn chu, cách khám tỷ mỷ, khai thác bệnh và đối chiếu với các dữ kiện cận lâm sàng thật chi li, không bỏ qua một chi tiết nhỏ, lập luận khoa học để có một kết luận chính xác, đề ra phương pháp điều trị hợp lý và thuyết phục. Thầy từng giơ một tờ đơn thuốc kê hàng chục tên thuốc đủ loại, lập luận với phần chẩn đoán rồi thầy kết luận: *"Chỉ cần nhìn vào tờ đơn thuốc, người ta đánh giá đầy đủ trình độ chuyên môn và tư cách của người thầy thuốc ấy"*! Tiếc rằng lời dậy sâu sắc có tính muôn thuở với nghề ấy của thầy ít lọt tai trò! Bây giờ thiếu gì ông thầy chính danh mà vẫn làm đầu trò đi quảng cáo thuốc dưới nhiều hình thức giả danh khoa học!

Thầy *Đặng Vũ Hỷ*: Chủ nhiệm khoa Da liễu. Người cao lớn, đường bệ, nói năng từ tốn, khôi hài mà nghiêm chỉnh. Trước người bệnh nữ lúng túng dụt dè, thầy nhắc khéo: "Thưa bà, chúng tôi có lạ gì đâu, bà đừng để mất thì giờ quý hóa!". Xuất thân từ một gia đình quyền quý cao sang mà tấm

https://thuviensach.vn

lòng với nước khiến ông rũ bỏ mọi day dứt riêng tư, dìu dắt những người trong gia đình vượt qua mọi gian khổ khó khăn đồng hành cùng dân tộc.

Thầy *Đinh Văn Thắng*: Chủ nhiệm Khoa Sản phụ. Dáng cao dong dỏng, mắt sáng, môi hồng, miệng cười tươi thoáng nét kiêu xa, tác phong lịch thiệp mọi lúc mọi nơi. Phong thái nhẹ nhàng tế nhị, tay dao tay kéo thoăn thoắt điệu đàng. Ngày đầu kháng chiến, trong một trận quân Pháp tấn công lớn, lính nhảy dù bắt được thầy đưa về thành. Gặp khúc đường đời gềnh thác thầy giữ trọn lòng trung, vẫn ngầm liên hệ với kháng chiến đến ngày giải phóng thầy tích cực cùng đồng nghiệp góp phần mình trong việc xây dựng phát triển ngành. Tiếc là thầy không được thấy ngày nước non thống nhất bởi con bệnh trọng. Không dễ có được một bậc thầy như vậy, đã vượt qua thử thách trong hoàn cảnh rất là đặc biệt.

Thầy *Trịnh Ngọc Phan*:Chủ nhiệm Khoa Truyền nhiễm. Hàng tuần, buổi bình bệnh án của thầy rất hấp dẫn, hội trường lúc nào cũng đông nghẹt sinh viên các lớp từ Y1 tới Y6 và không ít Bác sỹ hệ Nội tới nghe. Thầy hỏi tỷ mỉ, "truy" rất kỹ và bình rất sâu. Giọng dí dỏm rổn rảng níu chân người... Những kiến thức về Nội khoa tổng quát và chuyên sâu ngành Truyền nhiễm quan hệ chặt chẽ với nhau. Trước ngày qua Pháp lấy bằng Thạc sỹ thì cái ruột thừa trong bụng trở chứng viêm! Sau đó là sự kiện 1954. Học vị Giáo sư đến với thầy có muộn so với các bạn đồng thời! Tài mệnh mỗi người một khác.

Cha tôi cùng thế hệ các thầy, từng được bậc phụ huynh lưu truyền lời dạy của cụ Cử Lương Văn Can, người khai sáng trường Đông Kinh nghĩa thục: "Bảo quốc túy – Tuyết quốc sỉ", nghĩa là hãy rửa sạch nỗi nhục mất nước và giữ lấy cái hồn dân tộc, cùng với tấm gương của gia đình người thầy khí tiết ấy: Khi người con trai là ông Đội Lương Ngọc Quyến nối chí cha rửa nỗi nhục mất nước, bị giặc Pháp bắt giam ở Hỏa Lò, chúng gọi cụ bà tới, gợi ý khuyên con xin tha tội sẽ được hưởng lượng khoan hồng, cụ đáp thẳng thừng: "*Tôi dạy con phải biết yêu thương nòi giống, chủng tộc từ khi nó còn là cái bào thai. Đó là đạo lý từ ông bà chúng tôi truyền lại, sao tôi và các con có thể làm khác được? Mẹ chỉ mong con xứng đáng là con dân nước Việt đến hơi thở cuối cùng*"!

https://thuviensach.vn

Cái nghĩa khí ấy qua những lời thơ của cụ Sào Nam, các thế hệ bà mẹ thường lẩy vào những bài hát ru con:

Nay ta hát một câu ái quốc
Yêu gì hơn yêu nước nhà ta
Vẻ gấm vóc nước non tươi đẹp
Rắp những mong cơ nghiệp dài lâu
Giống khôn há phải đàn trâu
Giang sơn nỡ để người đâu vẫy vùng
Thương ôi công nghiệp tổ tông
Trông càng thêm nhục nói càng thêm đau…

Các thầy xuất thân đa phần từ những gia đình khá giả, có người quyền qúy, có người bình dân nhưng được hưởng nền giáo dục gia đình và học đường căn cơ bài bản, kiến thức có được hòan tòan bởi sự nỗ lực tự thân. Tôi hết lòng cảm phục sức chịu đựng của lớp sỹ phu trí thức tuổi vào hàng bá phụ, chẳng những kiến thức đáng bậc thầy và nhân cách như tấm gương sáng soi cho các thế hệ trò.

Hồi nhớ lại ngày tốt nghiệp Đại học, nhận xét vào cuốn *Học bạ sinh viên* sau sáu năm học ở trường là ý kiến của đồng chí Bí thư chi bộ cùng học một lớp với cái dấu chứng son đỏ chót của Phòng Tổ chức. Mãi nhiều năm sau, tình cờ tôi mới được biết nó nằm trong tập *Hồ sơ cán bộ*. Đánh giá một cán bộ khoa học là xem khả năng họ tiếp nhận kiến thức tới đâu, cần bổ túc những gì và có năng khiếu gì đặc biệt. Quan điểm, lập trường, thái độ chính trị là chuyện mơ hồ. Kẻ khôn người dại khó phân biệt được. Rồi ai cũng biết tự thích nghi theo dòng chuyển của xã hội để mà tồn tại. Thầy giỏi là phước của trò nhưng có trò giỏi thầy mới nâng tầm mình lên được. Cùng cắp sách học thầy nhưng khả năng tiếp nhận mỗi trò một khác. Chỉ người thầy mới nhìn ra cái hay, điều dở của trò. Có ai dám lược quyền thầy đánh giá người cùng học?! Khi đã trưởng thành, tôi hiểu ra hành trình một đời người, ai cũng phải là trò rồi mới làm thầy nhưng làm thầy vẫn phải học mãi thì mới "dạy cho ra trò" được. Câu nói "*Nhất tự vi sư – Bán tự vi sư*" chỉ là lời răn mang tính đạo lý như "*Ăn quả nhớ người trồng cây*" thôi. Chớ làm thầy mà "*thiểu tự – khiếm đức*" (chữ ít, đức nghèo) là mối

https://thuviensach.vn

họa cho đời! Khi người ta ăn bớt chữ để làm thầy, ăn cắp chữ để gắn lên bằng cấp thì trí tuệ cả thầy lẫn trò chỉ có teo đi. Chuyện bằng cấp chức sắc loạn xà ngầu hiện nay chính là hậu họa của một thời hãnh tiến!

Ký ức đưa tôi về qúa khứ xa hơn. Ông thầy già dạy Văn đi lại đủng đỉnh, giọng trầm bổng gật gù giảng bài ca dao dí dỏm :

Bắc thang lên đến tận trời
Bắt ông Nguyệt lão… đánh mười cắng tay
Đánh rồi lại trói vào cây
Hỏi ông Nguyệt lão đâu dây tơ hồng?
Nào dây xe bắc xe đông?
Nào dây xe vợ xe chồng người ta?
Ông vụng xe tôi lấy phải… vợ già
Tôi thì đốt cửa đốt nhà ông đi !

Đám học trò chúng tôi bấm nhau cười rúc rích nghĩ thầy đồng cảnh nên mới trải lòng ra say sưa đến thế.

https://thuviensach.vn

9

Thiện Căn Ở Tại Lòng Ta

Chuyện cũ cứ chìm sâu vào dĩ vãng
Và bạn bè cũng theo bước khuất xa
Chỉ dòng sông vẫn như xưa bận rộn
Cứ miệt mài nặng chở tháng năm xuôi

Lứa chúng tôi trải qua nửa thế kỷ đầy biến động. May rủi, hay dở, sang hèn… mỗi người một phận. Cuối đời, ai còn cũng đã ở quanh ngưỡng tuổi "*cổ lai hy*". *Lục thập nhi tòng tâm – Thất thập nhi nhĩ thuận sở dục, bất du củ* (Sáu mươi biết làm theo ý mình – Bảy mươi nghe biết điều sai đúng không sợ sai). Gặp lại nhau là qúy. Tay bắt mặt mừng vượt qua mọi điều ân óan là phúc. Chuyện xưa ấp ủ trong lòng mãi không quên. *Dưới bóng hòang lan* vẫn ngọt ngào chuyện tình một thuở…

Ngày 7 tháng 11 năm 1950, nhân dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Mười Nga và chào mừng chiến thắng Cao – Bắc – Lạng, học sinh trường nữ Trung học Trưng Vương tổ chức rải truyền đơn và ảnh chiến thắng, treo cờ đỏ sao vàng, đốt pháo, ngang nhiên hát bài *Tiến quân ca*. Cảnh sát ập đến bắt 15 học sinh đem đi, đánh đập khai thác người chủ mưu. Chị Hiệu đoàn trưởng học sinh Đỗ Hồng Phấn can đảm nhận hết trách nhiệm về mình để các bạn được thả ra. Sau đó chị dùng dao lame cứa đứt mạch máu cổ tay… Lấy máu viết lên tường khẩu hiệu phản đối thực dân Pháp và tố cáo sự tra tấn hành hạ học sinh. Tin đồn nữ sinh tự sát trong tù lan ra nhanh chóng gây sự phẫn nộ và xúc động trong học sinh và nhân dân thành phố. Học sinh đứng giữa lớp hỏi thầy cô giáo chuyện đó có không và phải làm gì? Thầy cô lẳng lặng quay đi, có người lấy khăn lau nước mắt. Học sinh các

https://thuviensach.vn

trường bỏ học túm tụm nhau nháo nhào tỏa đi thăm dò tin tức. Có tin đồn nữ sinh tự sát chết rồi! Nhà đương cục dấu diếm đưa xác xuống *Viện Giải phẫu*cạnh *Viện Pasteur*! Hư thực chưa biết thế nào nhưng học sinh thành phố xôn xao công phẫn. Đau và hận nhất là anh bạn Nguyễn Xuân Phát – một học sinh rất hăng hái tham gia phong trào và có cảm tình đặc biệt với Hồng Phấn từ lâu. Anh bàn với bạn bè lập kế hoạch đột nhập vào nhà xác tìm người bạn gái mến thân. Và táo bạo hơn là sẽ cướp xác! Chị An, chị Tâm nhiệt tình hưởng ứng. Lợi dụng lúc chập tối vắng vẻ, hai bạn gái đứng gác bên ngòai, *thám tử* Phát trèo tường đột nhập vào trong. Kiểm tra các xác nằm trên bàn không thấy, cu cậu liều lĩnh lộ diện nói khó với người gác xác được tận mắt xem mấy xác mới đang ngâm trong bể ướp *formol*. Mất một buổi tối ra công tìm kiếm, công tử si tình thất vọng ra về tưởng lòng ôm mối tình sầu muôn thuở.

Ngày hôm sau, báo *Tia Sáng* đăng tin nữ sinh Hồng Phấn được đưa vào cấp cứu ở bệnh viện Phủ Dõan. Hầu như đại diện học sinh kháng chiến các trường đều cử đoàn đại biểu tới thăm. Phát ta quần áo bảnh bao mang hoa vào tặng bạn. Nghe đâu anh chàng có cài mẩu giấy nhỏ vào ruột một bông hoa. Nhưng nội dung nói gì đến nay vẫn còn là điều bí ẩn vì sau đó cô nàng bí mật trốn ra kháng chiến. Nguyễn Xuân Phát ở lại trong thành rồi theo gia đình vào Nam, rồi cũng mang áo lính quân đội quốc gia! Anh là con trai ông bác sỹ Nguyễn Xuân Chữ, trùm đảng Đại Việt – một tổ chức chống phá quyết liệt cách mạng Việt Nam. Khi quân Pháp chuẩn bị rút khỏi Hà Nội, đảng này còn âm mưu thành lập một trung đoàn quân tử thủ ngăn quân kháng chiến về Thủ đô nhưng việc không thành!

Bây giờ cả bốn nhân vật đồng thời ấy vẫn còn. Chị Hồng Phấn ở Hà Nội, chị An ở Sài Gòn, chị Tâm ở Canada, anh Phát ở Mỹ đã về thăm lại Hà Nội mấy lần. Bạn bè Chu Văn An cũ tiếp đón thân tình.

Anh Trịnh Văn Bảo là con trai duy nhất của cụ Phong Thịnh, ở cùng dãy phố nhà tôi, cách nhau chỉ mấy căn thôi. Chính anh là người đưa tôi tới phong trào. Tôi còn nhớ lần đầu tiên anh dặn tôi đến một hàng phở trên phố Thụy Khuê. Nếu có ai tới ngồi bên nói ra ám hiệu là một số đơn thì tôi nói thêm một con số hợp thành số chục trùng với số nhà anh: 47 (7… 4 hoặc

https://thuviensach.vn

4… 7). Tôi thấy ly kỳ như trong trinh thám nên hăm hở lắm… Anh là người lớn tiếngtrước sân trường công khai kêu gọi học sinh bãi khóa và nêu ra yêu sách với nhà cầm quyền. *Đội sếp* tây xông vào bắt anh nhưng nhờ hai bạn Nguyễn Trung Đĩnh và Trần Hồi Loan đều có trong tổ chức Học sinh kháng chiến, nhanh trí vung cặp đập vào tay viên cảnh sát làm văng ra cây súng, học sinh xúm lại bảo vệ đánh tháo cho. Anh vọt ra phố, lẻn về trốn ở nhà thầy Hiệu trưởng Mai Phương rồi ra vùng hậu phương kháng chiến.

Khi bị bắt đi học sỹ quan, Đĩnh vọt ra vùng tự do, vào bộ đội trưởng thành sỹ quan cao xạ pháo và suốt đời đeo đuổi nghiệp binh. Loan không thoát được, thôi đành nhắm mắt đưa chân. Anh bảo: Đằng nào cũng là sỹ quan, chi bằng chọn trường sỹ quan Đà Lạt oai hơn. Học ba năm thay vì chỉ học một năm, lại có một năm cuối được hứa sẽ cho qua học ở Hoa Kỳ như một dịp được đi du lịch. Khi ra trường chưa chắc gì còn phải mang áo lính. Anh chọn ngành công binh, lỡ có phải hành quân cũng tránh trực diện với mũi tên hòn đạn. Nào ngờ cuộc đời đưa đẩy, người ta điều anh về *Ban An ninh quân đội*, đương nhiên là phải làm việc thường xuyên với CIA. Đường hoạn lộ từng bước vinh thăng, vừa thêm một bông mai nhận hàm đại tá thì *tan tác chim muông*! Chậm chân xính vính làm sao rớt lại? Với cấp hàm ấy lại ở ngạch ấy, bao giờ cũng là thâm trầm nguy hiểm nhất cho đối phương nào cũng vậy. Anh đi *bóc lịch* ở Sơn La dòng dã 14 năm. Tới khi được giải phóng thì trại giam cũng giải thể luôn! Anh cười khì:

- *Nhất nhật tại tù – Thiên thu tại ngoại*. Làm một phép tính số học thông thường 365 ngày x 14 năm x 1000 mùa lá vàng rơi thì ông Bành Tổ bị xếp ở hàng hậu duệ thứ bao nhiêu của mình?

Và anh thanh minh:

- Nhờ cái tính lếu tếu bơ đời ấy mà tôi sống được. Bao nhiêu thằng không gượng lên nổi là bởi vì không dẹp đi được những hận thù hoặc là vẩn vơ luyến tiếc cái quá khứ đã tan thành mây khói để rồi cứ sống trong hờn giận, nuối tiếc, u uất, bi quan, khắc khoải lo âu sợ sệt là không thể nào chịu nổi. Khi được giao việc chăn trâu bò thằng nào cũng sỹ diện kiếm cớ lảng ra, nhận việc tiều phu để được *tự do tư tưởng*. Đến nỗi khi ra tù có

https://thuviensach.vn

thằng vẫn nghĩ rằng Mỹ không thể nào thua Việt cộng, chẳng qua là có sự *móc ngoặc ngầm* (!) đâu đó nên đi xuất cảnh vẫn còn ôm *mộng kê vàng*! Tôi có sức bền là nhờ an phận mục đồng, không ngồi trên mình trâu, đội nón mê, phơ phất cành tre, mà tôi biết cách giả làm con nghé con bê… bú ghẹ! Thật ra những ngày đầu hết được cảm giác xót ruột cồn cào dai dẳng của cái đói thường xuyên túc trực nhưng sau một giấc ngủ say, đêm khuya chợt tỉnh, giật mình ngồi dậy quờ quoạng khắp người xem có… mọc lông không?! Nghĩ đến cùng thì mọi con vật sinh ra trên đời này đều phải bú vừa để sống vừa như một trò chơi. Coi như là mình trao đi vật chủ. Tuy thô vậy mà tinh! Ngày tôi ra đời trùng dịp vua Bảo Đại du học ở Pháp về. Cái sự *hồi loan* của ông vua lãng tử, bài bạc, điếm đàng, tán gia bại quốc ấy mà lại vận vào mình như dự báo một cuộc đời lên voi xuống chó… Về lại với đời thường, vợ đã không chờ mãi được, còn ít của hùn hạp kinh doanh thì duyên chẳng mặn, bồ cũ nhạt tình. Anh sống nhởn nhơ một mình. Vài lần về thăm Hà Nội cố hương, chẳng còn mấy ai biết đến chàng trai một thuở. Con cái ở Mỹ thành đạt thường về thăm cha. Anh bảo con có phận con, cha có phận cha, tôi bây giờ chỉ muốn sống yên, chẳng chọc ghẹo ai thì người ta động tới tôi để làm gì?

Cuộc đời ai cũng có góc khuất riêng, không nên dòm dỏ khơi gợi ra, chẳng mang lại tích sự gì. Bây giờ đất nước yên bình, không còn bị chia cắt nữa và đã là của người Việt Nam thật sự. Chuyện nhà nỗi lo không bao giờ hết. Suy ra chuyện đời cũng vậy. Cầu cho đại hồng phúc giang sơn cháu con mình hưởng.

Lâu lâu chúng tôi gặp nhau, kiểm lại bạn bè ngày càng thưa vắng, một chút bùi ngùi rồi qua chuyện phiếm, không quên những chuyện phố phường một thời trai trẻ, những bạn trai và gái, moi ra từng việc ngớ ngẩn hay từng cố tật của nhau để cùng cười ra nước mắt. Ngẫm lại sự đời như áng phù vân, qua được những nỗi thăng trầm là mừng cho nhau lắm, cảm hồi mấy câu thơ cổ: *Than chi thế sự phù trầm / Kìa xem vơ vẩn trên đầu… bạch vân*!

Người đầu tiên tôi được giới thiệu đến tiếp xúc để nhận nhiệm vụ ngày ấy sau này mới biết là anh Tư Koóng tức anh Phạm Hướng – nguyên là

https://thuviensach.vn

thầy giáo dạy trường École Normale, quê ở Thanh Trì, sớm đi theo cách mạng. Anh là người đầu tiên được lãnh đạo thành phố giao việc phụ trách Phong trào thanh niên học sinh sinh viên Thủ đô. Cuối năm 1949, từ một vụ học sinh dụ dỗ ba lính *lê dương* đào ngũ chạy theo kháng chiến bị lộ. Giặc bắt một số trong đó có anh, đưa ra tòa. Anh nhận hết trách nhiệm về mình để gỡ tội cho anh em. Bị kết án tù chung thân đày ra Côn Đảo. Sau năm 1954, một số anh em tù Côn Đảo trở về thuật lại có gặp anh. Sau đó anh tham gia vượt đảo bằng thuyền. Gia đình và bạn bè hy vọng anh về được đất liền nhưng còn ở lại trong Nam tham gia kháng chiến. Tuy nhiên, sau 1975 vẫn không có thông tin gì nữa. Có lẽ anh đã hy sinh trong chuyến vượt ngục ấy. Mấy năm trước, nhân dịp họp truyền thống kháng chiến Thủ đô, anh em đề nghị Nhà nước truy phong danh hiệu cao qúy *Anh hùng lực lượng vũ trang* cho anh Phạm Hướng nhưng không có hồi âm. Nghe nói "vướng" vì anh xuất thân gia đình địa chủ!

Theo ai chỉ vì miếng cơm manh áo khác nào phường *giá áo túi cơm*! Dám từ bỏ mọi cám dỗ vinh hoa đi theo cái đẹp của lẽ phải và tình người thì lúc nào cũng biết giữ gìn phẩm giá. Chẳng phải mất nhiều công để nhìn ra điều ấy.

Mấy thế hệ chúng tôi sống vào thời buổi thật trớ trêu, mỗi người một nghịch cảnh!

Ngày mới ký Hiệp định hòa bình, tôi đang học năm đầu của trường trung học Nguyễn Trãi ở phố Hàng Bài. Thầy Hiệu trưởng Đào Văn Trinh phong thái lúc nào cũng chuẩn mực mô phạm lắm. Lúc đầu ai cũng mừng. Nhưng rồi nhận ra sự thật oái oăm: *Tôi trung không thờ hai chủ*! Ai hiểu được lòng mình? Phận hàng thần lơ láo sẽ ra sao? Lòng những hoang mang trăn trở.

Qua 300 ngày tự do di chuyển đã báo hiệu những sự bất an mà cứ dùng dằng bởi nỗi lòng riêng riêng những kính yêu nhưng sống chung liệu có mãi chiều được nhau?

Nhà chỉ có cha tôi và người anh lớn chủ trì hai phái. Cha là trưởng tộc, không nỡ bỏ mồ mả ông bà, quê cha đất tổ mà đi. Nghĩ mình là người lương thiện, tay làm hàm nhai, đã hết thời tham phú với mộng công hầu,

https://thuviensach.vn

sống đâu chẳng được? Anh cả tôi vừa đậu tú tài mơ vào đại học. Trong khi hầu hết sinh viên và giáo sư đại học tây ta đều bỏ vào Nam. Kháng chiến về, cái chí theo đuổi đến cùng sự học liệu có thành? Chi bằng trước mắt cứ vào Nam, chịu khó vừa học vừa làm, cho qua hai năm nước nhà thống nhất. Anh đi rồi cha tôi ra vào thơ thẩn trong khi mẹ tôi suy sụp tinh thần. Cả người đi và người ở lại đều trong tâm trạng "*cũng liều nhắm mắt đưa chân, để xem con tạo xoay vần ra sao*"?

Cha tôi thường nghiêm cẩn răn dạy các con: "*Người ta sinh ra ở chốn làng quê thành người nhà quê, ở nơi phố phường thành người đô thị, sinh vào cửa nghèo thì khổ, cửa giàu thì sang. Thực ra ai cũng là người, chưa biết ai đã hơn ai. Mọi sự thành cứ có chí thì nên. Chớ vội kênh kiệu, khinh bạc người. Sa cơ lỡ vận, thuận gió gặp thời xuống chó lên voi thế sự thường tình. Của mấy ăn tiêu rồi cũng hết, chỉ cái đức thương người để mãi cho con cháu đời sau*".

Thế rồi bao nhiêu biến cố ào ạt đổ dồn vào gia đình tôi. Cha tôi thừa tự mấy mẫu ruộng ở quê, bấy lâu vẫn giao cho bà con họ hàng làng xóm cấy cày. Bây giờ bỗng thành địa chủ phát canh thu tô. Ruộng đất mất đi đã đành nhưng cái ách địa chủ quàng lên cổ cha, các con cũng chịu vạ lây! Anh tôi thành kẻ bỏ chạy vào Nam theo giặc, là cái tội bầy em phải gánh! Cha mẹ tôi điêu đứng và chúng tôi như bị đá đeo chân, chìm nghỉm dần đi trước những con mắt kỳ thị cay nghiệt của người đời!

Trước đây, trường Nguyễn Trãi thuần nhất là con em các gia đình sống trong thành phố, không kể giàu nghèo dù là quan quyền, viên chức, thương nhân, dân dã hay ông đội, ông cò. Khoảng 1956, khu học xá Nam Ninh bên Trung Quốc giải thể, một số khá đông con em cán bộ kháng chiến và miền Nam tập kết nhập vào, hình thành một tiểu khu học xá đặc biệt. Các bạn được ưu ái đào tạo thành cốt cán của nhà nước mới. Sau này không ít bạn trở thành trụ cột của chính quyền từ tỉnh tới trung ương.

Tốt nghiệp trung học phổ thông, tôi không được vào đại học nhưng cũng không được học nghề. Làm thợ cũng cần phải có lý lịch trong sạch kẻo làm hoen ố giai cấp công nhân! Tôi tự cải tạo mình bằng cách tham gia tích cực những việc của phố phường. Được chiếu cố cho làm *thanh niên cờ*

https://thuviensach.vn

đỏ đã là điều vinh dự. Khi cần thì ra đứng đường giữ gìn trật tự nhất là vào các ngày lễ lộc, hô hào mọi người ra đường làm tổng vệ sinh, trong đó mình phải xăng xái làm gương, đốc thúc bà con đi dự các cuộc họp ở tổ ở phường và mình phải là người lo việc chuẩn bị và thu dọn. Nghĩa là làm những việc của thằng *mõ làng* thời xưa !

Chẳng lẽ cứ đeo mãi nghiệp chướng này, tôi xin vào làm tạp dịch trong các công trường thanh niên lúc đó như nghĩa trang Mai Dịch, hồ Bảy Mẫu, đường Thanh Niên. Điều làm tôi khổ tâm là ở đâu cũng gặp các bạn học thời phổ thông với mình nay đang là sinh viên các trường đại học đi tham gia lao động *ngày thứ bảy cộng sản chủ nghĩa* mỗi tuần. Tuổi trẻ nhiều sỹ diện. Gặp bạn cũ tôi thường tránh xa. Nếu bất ngờ đối diện, tôi quay mặt đi tảng lờ không thấy. Có đứa nào nhận ra gọi tên, tôi tái mặt đi ngượng ngạo ỡm ờ, không bao giờ nhìn thẳng vào người đối diện vì nghĩ rằng nó muốn trêu ngươi!

Không chịu nổi cảnh như là bị hắt hủi mà anh em ngày một lớn cứ quanh quẩn nhìn nhau, cha mẹ càng nẫu ruột, tôi thử làm cuộc đổi đời, theo mấy người cùng phố rủ đi làm công nhân nông trường chè mãi trên Đoan Hùng – Phú Thọ, xứ rừng cọ đồi chè hẳn không như người làm ruộng chân lấm tay bùn. Tôi từng xem điệu múa *Hái chè bắt bướm* đẹp qúa, lại được tới nơi "*núi rừng âm u, bãi dài lau thưa, sóng vàng sông Lô, xóm làng mờ biếc một màu khói thu*"… là nhẹ bước lên đường. Ở đây đằng đẵng một năm trời cùng với những tháng năm về sau, tôi nhận ra một điều là ở nước mình làm nghề nông khổ nhất! Cuộc sống vui ít buồn nhiều với những trăn trở về tương lai bất định, tôi dốc ra trên những trang nhật ký. Đây là chuyện đời riêng, người khác tình cờ bắt được cũng không nên tọc mạch và những dòng chữ ấy cũng như tôi chẳng có tội tình gì. Nhưng sao mọi người cố ý xa lánh như tôi mắc một bệnh lây nguy hiểm dù tôi chẳng là kẻ chây lười hoặc hay gây gổ mà anh em sống chung một đội, cùng làm một công việc, cùng ngủ chung trong một căn nhà lá tuềnh toàng mùa đông gió hun hút lạnh? Tôi càng thấy lẻ loi cô đơn và nghĩ đời mình thật là vô vị! Một buổi chiều, anh đội phó bảo tôi cùng đi ra xóm dân mua mấy thứ cần. Nhưng anh dắt tôi đi mãi trên con đường mòn dần tối, hỏi tôi nhiều chuyện gần xa

https://thuviensach.vn

rồi cuối cùng anh nói thẳng ra: “Anh biết em có nhiều tâm tư u ẩn thôi thúc lắm nhưng không nên viết nó ra để lọt vào tai mắt người khác. Ở chỗ đông người tứ xứ, xuất thân từ nhiều hòan cảnh khác nhau, làm sao có được sự thông cảm ở mọi người. Điều mình tưởng rằng khổ vẫn còn là điều ước của nhiều người khác, trong khi em lại là người thành phố, gia đình đặc biệt nên người ta nhìn em như người lạc hậu, thậm chí còn nặng nề hơn. Dù có hiểu em nhưng một mình anh không thể nào đỡ được! Anh không dám khuyên em trở về nhà vì mình đã lớn, phải tự lực. Có đội *Thanh niên xung phong* làm đường ở gần đây, anh quen với mấy người phụ trách, nếu em muốn anh có thể giới thiệu cho. Cơ sự là như thế, có cái gì níu chân ở lại đây đâu và tôi nhờ anh giúp.

Ở các công trường đường sắt, đường bộ trên những miền núi rừng heo hút người làm lúc nào cũng thiếu vì đây chỉ là chỗ tạm dừng chân mà người có văn hóa hết bậc trung học phổ thông như tôi lúc đó còn hiếm lắm. Được giao việc dạy bổ túc văn hóa cho công nhân cũng là hợp với sức mình. Tôi không ngại khó khăn, lăn vào công việc, không quản ngày nắng đêm mưa, xen giữa các *ca*, đến từng tổ lao động đưa cái chữ cho những người không may không được cắp sách tới trường. Dù chỉ là anh giáo tay ngang, tôi vẫn nhận được sự quý mến, tôn trọng và được kết nạp vào *Đoàn thanh niên lao động*, rồi lại được cử đi học Đại học ngành Sư phạm. Học xong, tôi về dạy ở một trường *Bổ túc văn hóa công nông*.

Ở đời có những sự tình cờ ngẫu nhiên giải thóat cho mình lúc rối. Giữa tôi và anh ấy không có mối quan hệ gì đặc biệt vì tuổi anh hơn tôi cả con giáp, là đảng viên lại kiệm lời nên tôi ít gần và không hiểu mấy về anh. Bây giờ gặp lại chưa chắc tôi đã nhận ra vì ngay tên anh tôi cũng không nhớ nữa nhưng mỗi khi nghĩ tới anh tôi ghi nhận một điều là lòng tốt không chỉ dành cho những người thân.

Nhà tôi ở gần phố chợ Khâm Thiên. Hàng chục năm bố mẹ tôi không dám bén mảng về quê. Khi chuyện cũ nhạt rồi, vài năm một lần các cụ mới đáo về thắp hương trên mộ ông bà rồi vội vã đi. Ngày Mỹ đánh B52 vào Hà Nội, Hải Phòng, tôi đang ở nơi sơ tán của trường. Cha mẹ tôi nhất định không chịu sơ tán về làng vì quê hương không còn là chỗ dựa tinh thần

https://thuviensach.vn

nữa, để đến nỗi bị vùi trong cả dãy phố nhà đổ nát! Anh em tôi tứ tán, lúc quay về không biết thi hài bố mẹ được đem đi chôn cất ở đâu?! Lúc sinh thời, cha mẹ thường dạy bảo các con: *"Đồng tiền bằng giấy, bằng kẽm mà nó có thần. Đến với người ngoan gây nên cơ nghiệp. Đến với kẻ gian lại làm sạt nghiệp!"*. Khi thời thế đổi thay, điền sản không giữ được, các cụ chỉ buồn thói đời đen bạc chứ không vì tiếc của mất đi! Giờ thì anh em tôi mất sạch!

Một năm sau ngày giải phóng miền Nam, tôi vào Sài Gòn dò tìm anh tôi. Không nhớ được tâm trạng tôi lúc đó thế nào? Anh tôi học Đại học Y Khoa, ra trường làm bác sỹ quân y. Với cấp bậc trung tá, anh phải đi học tập trung ở trại Hàm Tân – Xuyên Mộc. Thấy tôi, bà chị dâu lúc đầu mừng lắm, nghĩ có chú em là "giáo sư" cách mạng ở ngòai Bắc chắc là to lắm, có thể bảo lãnh được cho anh. Nhưng khi thấy tôi bất lực, bà tỏ vẻ thờ ơ, lạnh nhạt, hình như bà cho rằng tôi cũng là một nguyên nhân khiến gia đình bà bỗng chốc mất đi tất cả! Các con bà tất nhiên cũng chẳng ưa gì những bà cô, ông chú trời ơi! Ông anh ở trại cải tạo bốn năm. Trở về, đưa vợ con xuất cảnh và người ra đi đầu không ngoảnh lại! Tôi ân hận vì ngày ấy không lên Trại thăm anh nên cũng chẳng thể trách anh không hiểu được những nỗi điêu đứng của bầy em.

Rồi tôi cưới vợ và xin chuyển về Hà Nội. Nơi đi sẵn sàng nhưng nơi đến thì không ai nhận. Thật tình thời đó người ta chưa biết ăn hối lộ đâu. Nhưng có lẽ do tôi đã không có thế thần lại không khéo sống, trong khi cái lý lịch như thế dù lúc đó có nhẹ đi rồi nhưng cũng không đáng để được ngó ngàng ưu ái vì xã hội đầy những người đáng được ưu tiên. Chúng tôi sinh con đầu, đời sống khó khăn lắm. Vốn là giáo viên dạy Lý, tôi xin vào làm thợ điện. Chỗ mát người ngồi chật cả rồi. Tôi được xếp vào đội thi công đường dây ngoại tuyến. Ngày ấy nghề điện cũng chưa biết làm tiền và cũng chưa đứa nào có gan ăn cắp vì có biển thủ dây dợ lẳng nhẳng cũng không tìm được mối nào tiêu thụ. Còng lưng dựng trụ, kéo dây bạc mặt ngồi đường mà vẫn đói dài. Lòng tự ái của thời mới lớn không còn nhưng làm sao để thóat cảnh này vì mình còn phải có trách nhiệm với vợ con. Tôi thật sự bi quan, bế tắc! Một lần Đội tôi vào thi công đường dây cho một Sở lớn.

https://thuviensach.vn

Tình cờ gặp thằng bạn học với nhau từ hồi tiểu học mà nó vẫn nhận ra vì tôi với nó cùng ngồi chung một bàn, có nhiều kỷ niệm nhớ đời. Bà giáo chúng tôi nghiêm lắm, đứa nào nghịch ngợm hoặc không thuộc bài, bà bắt đứng quay mặt vào tường, lấy cây thước lim dài bốn cạnh viền đồng quất vào đít. Một lần làm bài "luận" tả cánh đồng làng, tôi dùng cụm từ "cò bay thẳng cánh", lại nhớ một thằng bạn từng sống ở quê ba Nam kỳ bảo: Người Nam thường nói "ngựa chạy cong đuôi" để tả quãng đường xa, nghe thật lạ, tôi điền thêm câu đó vào, cứ tưởng là hay. Nào ngờ bà giáo nghĩ tôi có ý bậy bạ bắt đứng dậy đọc to lên trước lớp. Cả lớp cười ồ. Tôi cũng cười theo. Bà giận quá vẫy tay gọi lên bảng. Biết sẽ bị ăn đòn, nó giúi cho tôi mảnh mo cau thường trực giấu tít trong ngăn bàn để độn vào bên trong quần. Bà quất, nghe tiếng "bộp", tôi giả vờ la tóang lên mà lại bật cười rúc rích. Bà phát hiện truy ra hai thằng nghịch tử, bắt cả hai đứa đứng quay mặt vào bảng, cho thằng lớp trưởng lên cầm thước quất mỗi đứa mấy cái quắn đít. Đau quá, nó khóc rống lên và tè ngay tại chỗ! Cả lớp được một mẻ cười trong khi bà giáo bỏ đi ra ngoài. Thằng lớp trưởng sau này là phi công lái MIG, đánh nhau trên trời, bị rơi xuống rừng không tìm thấy cả xác người lẫn xác máy bay! Thằng bạn bây giờ làm Chánh văn phòng Sở. Tôi cũng không muốn làm thân vì mỗi đứa lúc này một thế khác rồi. Nhưng nó ngày nào cũng chủ động tìm gặp, vồn vã săn đón lắm, rủ tôi đi uống bia hơi, dĩ nhiên là nó trả tiền. Xong việc, nó tìm đến nhà và nhận tôi về làm phụ tá trông coi về điện cho Sở nó. Rồi nó bố trí cho tôi đi học tại chức. Khi có bằng kỹ sư là lúc bắt đầu mở cửa, nền kinh tế thị trường bung ra mạnh lắm, tôi xin nghỉ việc ra ngòai… đi buôn! Lúc đầu cũng phơi mặt ra ở các chợ trời, sau dần có vốn kinh doanh. Người xưa dạy trong xã hội khi nào cả bốn thứ dân Sỹ–Công–Nông–Thương được yên thì nước mới mạnh. Khi những điều Lễ–Nghĩa–Liêm–Sỉ được trọng thì xã hội mới yên. Sự thành công của mỗi người dù thuộc vào thiên ý nhưng mỗi cá nhân phải biết chuẩn bị cho mình để xứng với ơn Trời!

Hay dở mỗi thời một khác. Họa phúc ở Trời. Cứ ôm ấp tâm niệm rằng: Nó mắng chửi tôi! Nó nhục mạ tôi! Nó hành hạ tôi! Nó chiếm đoạt của tôi!… Thì óan hận không bao giờ hết. Hận thù không dập tắt được hận

https://thuviensach.vn

thù… Phật dạy sống *tâm vô lượng – dĩ ân báo óan* mới giải thoát được cho mình. Khuấy đục lên chum nước đã lắng cặn rồi, mình vẫn phải dùng. Coi như Trời thử sức mình. Suốt đời tôi chẳng hại ai, cuối đời thanh thản

Lúc đất nước còn chia cắt, nhiều lần tôi qua khu chợ Hàng Da, cái tên cửa hiệu *Nhà thuốc tân dược VŨ THỊ SỬU* chữ nổi vẫn còn dù bị phủ lên nhiều rêu mốc. Có lần tôi dừng lại trước cửa, chẳng để làm gì, bần thần một lúc rồi đi. Dấu tích còn đây mà người xưa đâu tá?! Chị thuộc lứa anh chị lớn của tôi. Ngày nước nhà mới độc lập, Tây dựa vào Đồng minh đánh chiếm lại Nam bộ, nghe nói chị xung phong Nam tiến, sau rồi không hiểu sao chị lại về thành? Tuy nhiên tôi vẫn tin tưởng, lấy đó làm cơ sở và được chị che chở tận tình. Ngòai việc bán buôn, chị rất khéo tay nấu nướng và nhờ đó tôi mau lại sức, chỉ việc ăn và lo công việc. Đến nay chị vẫn sống độc thân và dù lớn tuổi nhưng rất chăm sự học. Với tôi lúc nào chị cũng ân cần rộng lượng bao dung và tuyệt nhiên không bao giờ chị kể ra những việc đã làm nên tôi cũng không hiểu chị có mối quan hệ thế nào với kháng chiến nhưng không dám hỏi vì chúng tôi vẫn quen nếp cũ không ai tò mò tọc mạch công việc của nhau dù là thật bụng tôi rất muốn biết chị có tác động gì tới ông anh cả Vũ Văn Mẫu trong những hoạt động xã hội ở miền Nam trước ngày giải phóng? Người học vấn như ông mà giữ trọn nghiệp thầy thì thật là đáng quý!

Hai bà mẹ tôi và mẹ chị quen nhau từ lâu. Mẹ tôi thường kể cho các con như một tấm gương: *"Cùng trong vận nước mà mỗi nhà một phận. Hà thành mình có bà Phúc Thái. Dưới cảng Phòng có bà Cát Hanh Long. Đều là góa phụ mà đảm đang tần tảo, một tay gây dựng cơ đồ đình đám, nuôi con thành đạt. Bỗng dưng một bà mất cả của lẫn người. Một bà thì tha phương tứ tán. Mất của còn có cơ tạo dựng lại được chứ mất người thì vô phương"* !

Cụ Phúc Thái quê ở Ứng Hòa, Hà Đông nhưng hai cụ sớm bỏ nghề nông, lên Hà thành phát triển nghề thêu. Cụ ông mất sớm, cụ bà không biết chữ mà đảm đang, buôn bán và dạy con đều giỏi. Người Hà nội xưa kể lại ngày vua Bảo Đại hồi loan, ra kinh lý Hà thành, con đường dọc phố Hàng Nón trải thảm đỏ rực, hương án bày trước mỗi nhà, rước ngài ngự thăm cửa

https://thuviensach.vn

hàng thêu nổi tiếng ở nhà số 24. Mấy người con trai đều được cho qua Pháp học, đỗ đạt thành danh cả.

Năm 1950, giữa lúc chiến sự đang ngả chiều sang kháng chiến, ông con trai út Vũ Như Canh nhận bằng Tiến sỹ vật lý quốc gia xuất sắc của trường Đại học Montpellier danh giá đã bỏ lại cái ghế giáo sư đại học ở Paris trở về Hà Nội trước sự ngạc nhiên của bà con họ tộc bạn bè. Ngày Pháp thua liểng xiểng ở Điện Biên Phủ nhấp nhổm bỏ miền Bắc chạy vào Nam, và khi cả gia đình di cư vào Sài Gòn đi thì ông Tiến sỹ Vật lý Vũ Như Canh nặng lòng với kháng chiến, khăng khăng ở lại. Có người khuyên cộng sản khó lắm, "dân tây" không chịu nổi đâu! Nhưng ông cười bảo: Ông Nguyễn Ái Quốc cũng "dân tây"! Vả khó chi bằng cụ Phúc Thái nhà tôi? – Thân mẫu ông nghiêm huấn lắm. Không hiểu ông giáo sư đã phải chịu những gì nhưng tôi được biết một số chuyện quanh ông. Các bạn sinh viên Khoa Vật lý trường Đại học Sư phạm hồi ấy đều nhớ mãi ông thầy dáng dấp trí thức, đẹp người tốt tính, miệng không cười mà tươi roi rói, cao sang và đôi mắt sâu thẳm vừa lơ đãng vừa chăm chú, đặc biệt hấp dẫn bởi những giờ giảng "chay" không giáo án giáo trình. Ông thường ngồi trên bục quay mặt vào bảng tay viết miên man, miệng nói thao thao không thừa một lời, không trùng một ý. Tuy nhiên ngoài chuyên môn học thuật ra ông không bàn luận gì về chuyện nhân tình thế sự trong khi xã hội ví nhà trường như một khuôn máy cái sản xuất ra những cỗ máy con để cho ra nhiều sản phẩm là những con người *vừa hồng vừa chuyên*. Ông nói chuyện thoải mái theo phong cách tây "toa", "moa" với mọi người. Có lúc ông buột miệng gọi "Frère Hồ". Người nghe tái mặt. Bà Hoàng Thị Thế (con cụ Hoàng Hoa Thám cũng *dân tây*) thì cứ oang oang ngay cả ở chỗ đông người. Ông giải thích: Trong từ ngữ Pháp thì "Frère" (Anh) mới thật là thân thiết. Cũng như người Inđônêxia có từ "Bung" (người anh lớn). "Bung Hồ" cũng như "Bung Cácnô", là người anh rất đáng quý trọng. Một thời ông như người lạc lõng chơi vơi giữa biển!

Vào những năm khó khăn, một hôm tôi tới thăm một người bạn, tình cờ bạn chỉ vào tấm bình phong khung được giát khảm bằng cẩm thạch, khoe nó vốn là của giáo sư Tiến sỹ Vũ Như Canh! Ngày đó không hiếm gì

https://thuviensach.vn

những nhà trí thức ôm cuốn sách thật dày đi dạo chợ trời và năn nỉ người mua. Thời *gạo châu củi quế* thì *cổ vật* cũng như là *vật cổ*! Bạn tôi không giàu, có chút tiền, thấy vật lạ là mua, để che chắn cho căn phòng tuyềnh toàng đỡ ngọn gió lạ chứ không có mục đích để trưng ra. Lúc ấy tôi cũng chỉ nghĩ qua loa về vật gia bảo của một gia đình danh tiếng. Bây giờ không biết bạn tôi với vật báu kia phiêu diêu nơi nào?! Khi nước nhà thống nhất, ông giáo sư vào sống ở Sài Gòn. Đôi lần tới thăm chị Sửu, tôi có gặp ông. Hai anh em ông đều qua ngưỡng tuổi đại thọ bát tuần rồi mà vẫn hồng hào, tươi vui, tỉnh táo tuy ông khá nặng tai, giao lưu bằng cách *bút đàm*. Có nhắc lại chuyện xưa nhưng là chuyện tình, chuyện nghĩa chứ chuyện đời đã sang trang. Dù sao tôi phân vân mãi một điều: Những người như anh chị muốn qua Pháp thì dễ quá mà sống vẫn đàng hòang. Vậy có cái chi giàng buộc? Tôi tự hỏi sống *hướng thiện* và *khoan thứ* có phải là cốt cách của kẻ sỹ đất Hà thành? Người Paris mỗi khi đi qua điện Panthéon – nơi an nghỉ vĩnh hằng những người con vĩ đại của nước Pháp hẳn vẫn còn nghe lời của Victor Hugo nhắn lại: *Đức tính cao thượng nhất của con người là lòng khoan dung*!

Ông là thầy của nhiều thế hệ thầy và của nhiều nhà khoa học danh tiếng nước ta. Đến thời đổi mới dù đã về hưu ông cũng được phong tặng danh hiệu cao quý "Nhà giáo nhân dân" và thọ đến tuổi 95.

Trong khi người anh rể cả của ông là giáo sư của một trường trung học lớn, cũng là thầy tôi, số phận lại hẩm hiu nghiệt ngã. Ngày đầu kháng chiến, cả gia đình chạy tản cư về quê ngoại ở Ứng Hòa. Khi giặc càn tới làm những điều trái tai gai mắt, bà vợ ông chửi vỗ mặt. Giá như bà chửi bằng tiếng Việt có khi nó lại cười. Nhưng bà chửi bằng tiếng Pháp, nó đáp lại bằng loạt đạn liên thanh để biết thế nào là "tự do, bình đẳng, bác ái" của lũ lính lê dương! Ông chồng đã chẳng chịu theo chân lũ người cướp nước, tay sai nhưng ở lại với chính thể mới mà không biết thân hàng thần, thờ hai chủ để bỏ đi cái tật "ngang cành bứa" tất là mang họa. Năm 1960 ông bị đưa ra tòa kết cho cái tội gọi là "phản ứng giai cấp"! Hết hạn ba năm ở tù về nhà làm phu đội than công nhật ở Nhà máy điện kiếm cơm! Chả biết cái thằng giai cấp kia đã chịu đầu hàng chưa nhưng ông đã thành người an

https://thuviensach.vn

phận! Con gái ông là cô giáo dạy học ở ngoại thành, một hôm đang đứng lớp thì máy bay Mỹ tới thả bom đúng trường, cô và trò chết thảm! Đương nhiên gia đình ông được nhận tấm bằng "Tổ quốc ghi công"! Ông thành cha liệt sỹ và cựu nhà giáo chết lặng lẽ âm thầm ở tuổi bảy mươi lúc đất nước còn nặng nề u ám! Đứa con trai lớn của ông là bạn học với tôi. Tính nó lại rất hiền. Lớn lên trong bối cảnh ấy tất nhiên chẳng thể vào Đại học. Nó chấp nhận cái thân anh giáo cấp II "quèn", cặm cụi với nghề gõ đầu trẻ vùng quê. Trời bù cho nó hai đứa con trai qua được thời khắc nghiệt, học hành đến chốn đến nơi, nghề nghiệp vững vàng, vi vu đây đó. Cuối đời nó sống nhàn hạ ung dung. Tình bạn bè cố cựu vui vẻ vô tư. Quả là sông có khúc, người ta có lúc!

Sau ngày thống nhất đất nước, tôi định cư ở Sài Gòn và quen biết mấy anh em trí thức thiện cảm với kháng chiến. Phần lớn xuất thân từ gia đình giàu nhưng có truyền thống yêu nước. Dù đi du học tây về nhưng vẫn hướng về nguồn cội, hoặc là giúp đỡ về vật chất, hoặc làm cơ sở cho cán bộ ở chiến khu về. Ngày giải phóng Sài Gòn anh em phấn khởi lắm và rất mong muốn được góp phần tái thiết đất nước. Tuy nhiên hoàn cảnh xã hội lúc ấy không thể làm gì được. Họ thấy tương lai mờ mịt quá, buộc lòng phải ra đi. Ra nước ngoài, một số làm việc cho các cơ quan phát triển kinh tế của Liên hiệp quốc ở các nước châu Phi, họ vẫn dành một phần tâm trí nghĩ về đất nước. Sau thời gian dài trở về thăm quê hương, thấy đất nước thay da đổi thịt lòng anh em cũng thấy mừng và chia sẻ với những bê bối khó khăn hiện hữu. Trong điều kiện lịch sử lúc bấy giờ, chỉ Trung Quốc mới có tầm và có lực thực hiện "một đất nước hai chế độ" khi thu hồi lại Hồng Kông và Ma Cao dù hạ hồi chưa biết sẽ là sao! Thế mà nhiều người anh hùng trong mắt chúng tôi thời ấy bây giờ lại ân hận với sự nghiệp chính đáng của mình?!

Cuộc sống lúc nào cũng có những điều khó hiểu. Thật sự là có những người được Nhà nước mới ưu ái mọi điều mà lại giở đủ trò, xoay đủ cách, nặn óc dàn bài dối trá lừa lọc, bôi đen quá khứ, thậm chí quay lưng lại với tổ quốc mình chỉ để được qua sống ở những miền họ coi là đất hứa! Trong khi có một bộ phận giới trẻ ở đó lại rủ nhau tìm cách thay đổi trật tự thế

https://thuviensach.vn

giới này?! Có đúng như người ta nói từ thỏa mãn vật chất con người càng mất ý nghĩa sống và trở nên bế tắc? Quả thật mỗi nơi có vấn đề xã hội đặc thù. Thích nghi được không là điều dễ, kẻo sẽ chẳng giống ai giữa những người xa lạ!

Đi một ngày đàng học một sàng khôn, tôi hiểu thêm ra là người Mỹ yêu nước tới mức cực đoan, không ngại trà đạp lên những giá trị gì không giống Mỹ nên dễ làm điều ác. Nhưng họ không giấu giếm sai lầm, phanh phui nó ra và quyết liệt rũ bỏ đi nên họ thấy sai là sửa được, không để dây dưa. Ở thập niên sáu mươi của thế kỷ trước, người Mỹ da đen không được học chung lớp với người da trắng, không được ngồi trên xe bus với người da trắng. Nhưng bây giờ người da đen không còn là *tốt đen* nữa. Đã đến lúc người da trắng hiểu ra *Black power* (quyền của người da đen) là gì. Từ hạng *tiểu tốt*, người da đen đã có những đại diện quyền lực hàng đầu của nước Mỹ! Người Hợp chúng quốc luôn biết làm mới mình để có sức hấp dẫn tự nhiên. Bình đẳng với họ là sự tôn trọng giá trị của nhau chớ không phải là sự ưu tiên nhiều khi thành hài hước! Họ không lo chuyện *ném chuột vỡ bình* mà lo không để cái bình ấy thành ổ chuột! Dù sao thì văn hóa mỗi dân tộc đều có những nét riêng chẳng dễ vận vào mình.

Những người từng gửi nắm nhau cuống rốn nơi mảnh đất quê hương thóang nhói lên trong lòng nỗi nhớ vẩn vơ. *Thiên thượng hà vân ảnh / Du tử hà thời quy* (Mây trời bay đi đâu / Du tử lúc nào về) ?! Làm sao quên được vị chua của quả cà muối, vị ngọt của ngọn rau muống chấm tương thêm mát lòng với bát canh giầm sấu, vị cay hít hà của hạt tiêu nguyên hột lẫn với vị béo ngầy ngậy của con cá rô, cá kèo kho tộ và vị thơm của chén mắm rươi. Đến thế hệ thứ hai, thứ ba… cách nghĩ, cách nhìn về cố hương sẽ khác. Nhưng dù là ai hẳn vẫn mong một sự yên bình cho xứ sở.

Khi tôi được sinh ra, bố mẹ đã là một nhà buôn lớn ở phố Hàng Đào. Không có gì hãnh diện để khoe. Chẳng qua là một kế sinh nhai. Lớn lên, tôi theo các anh *Vệ quốc quân* đi kháng chiến. Cũng không có gì kiêu hãnh với đời vì *giặc vào nhà đàn bà phải đánh* huống chi mang tiếng nam nhi. Tôi may mắn vượt qua nửa thế kỷ chiến tranh trong chặng đường đời ba phần tư thế kỷ. Thuở thiếu thời học thơ cụ Nguyễn Công Trứ: *Đã sinh ra đứng*

https://thuviensach.vn

trong trời đất / Phải có danh gì với núi sông mà lòng nôn nao. Kể ra chí trai không thẹn nhưng suy cho cùng nhân sinh tự cổ mấy người theo được cụ?! Thôi đành hài lòng với những việc mình làm và những gì mình có. Tuy danh phận chẳng là gì và tâm tư còn nhiều trăn trở nhưng lòng thanh thản, sống theo lời dạy của tiền nhân: *Tri túc tâm thường lạc / Vô cầu phẩm tự cao*.

Mỗi lần qua phố cũ, dội lên những kỷ niệm trái ngược nhau lẫn lộn: Một thời ấu thơ và niên thiếu ấm áp ngọt ngào. Những ngày phố phường dập dìu kẻ bán người mua mà vẫn âm ỷ lòng phản kháng và ấp ủ một niềm tin. Những ngày phố xá tiêu điều, người người ngơ ngẩn, tất bật lo miếng ăn từng ngày, cuộc sống từng giờ. Trước những điều ngang trái, chẳng a tòng với lũ nói theo nhưng cũng đành ngậm miệng. Con đường này, những mái nhà này là chứng nhân một sự đổi thay đau đớn! Bây giờ phố phường rộn rã tấp nập hơn xưa nhiều nhưng chủ nhân của những cửa hàng cửa hiệu kia đều là những người xa lạ! Tôi chạnh lòng nhớ thương cha mẹ, nhớ thương lớp người *muôn năm cũ* lương thiện tâm huyết mà sống vào thời buổi nhiễu nhương. Cũng là buôn to bán lớn mà lúc này bị coi là kẻ ăn bám, bóc lột cần lên án và cải tạo, chịu bao điều điêu đứng; lúc nọ được gọi là… *doanh nhân thành đạt* góp phần to lớn cho sự hồi sinh của đất nước nhưng trước hết là những kẻ thức thời?! Những doanh nhân, chủ trại *thời mở cửa* giàu sụ lên nhanh lắm, không biết bằng cách nào và của cải không biết nguồn gốc từ đâu mà không bị ai hạch hỏi tra xét truy nguyên, lại còn được tung hô! Ngày xưa kẻ thừa cơ phất lên như diều gặp gió gọi là *giàu sổi*, không ai trọng cả. Một ông nhà văn kịp mở ra cái dịch vụ gọi là *văn hóa doanh nhân* và phồng mang thổi họ lên thành *dũng sỹ đi buôn*! Bây giờ buôn bán nước bọt mà dễ kiếm được tiền, xoay được ghế. Dũng sỹ là danh hiệu cao qúy dành cho những người quả cảm xả thân vô tư vì nghĩa lớn. Với thương nhân, chỉ kẻ điên mới chịu hao của mất người để vơ vào điều chẳng lợi lộc gì. Dù làm việc thiện cũng là mong thu về "một vốn bốn lời"! Từ xưa, ông bà ta đã dạy rồi: *Buôn ngay bán thẳng* là đạo đức, là văn hóa truyền thống của những người bán buôn lương thiện. Chẳng cần phải nghe tán dóc! Nghề nào cũng có hai mặt cả. *Thiện căn ở tại lòng ta*. *Nhân quả*

https://thuviensach.vn

nhãn tiền, chẳng là điều ngạc nhiên một ngày nào thấy ông nhà văn thân hình rũ rượi, bộ mặt vô hồn, mắt ướt kèm nhèm, miệng méo xệch khóc tu tu không còn chút "sỹ" giữa đám đông người khi *chữ* ông không còn *nghĩa* nữa!

Đường đời muôn nẻo. Không ai định trước được đời mình. Nhưng khi đã *thành thân*, mỗi người tòan quyền tự chọn một hướng đi tới đích của mình mà không dẫm đạp lên nhau! Tự xây cho mình một tổ ấm – ở đâu là bởi cơ trời. Tự đến với một niềm tin cũng như tín ngưỡng lòng mình nhẹ nhõm. Nhưng ai cũng chỉ có một quê hương là nơi chôn nhau cắt rốn của mình, là nơi giữ mãi những kỷ niệm buồn vui một thuở, là nơi thiêng liêng nương bóng các tiền nhân. Quê hương mãi nặng trong lòng, không thể nào quên. Tôi cũng nhiều lần day dứt nhưng không bỏ được. Nhà thơ Nga Êxênhin trong giây phút bức xúc không chế ngự nổi mình mà quyên sinh nhưng ông không chối bỏ tổ quốc của mình. Tôi cùng một ý như ông :

Nếu một ngày thiên thần lên tiếng gọi :
Bỏ quê hương lên sống ở… Thiên đường .
Quê hương ơi… Làm sao tôi bỏ được ?
Giận nghìn lần… nhưng thương vẫn cứ thương !

https://thuviensach.vn

10

Hoa Ngọc Hà

Người dũng sỹ lòng đầy tin tưởng
Khi quên mình cho một chiến công
Nhân dân lòng muôn vàn yêu qúy
Dành cho anh lời vĩnh biệt cuối cùng
(Năm khủng khiếp – Victor Hugo)

Cẩm Nhung dỡ chiếc mũ rơm rộng vành ra khỏi đầu, móc vào tay lái xe, ngập ngừng đến gần anh lính gác cổng sân bay. Anh lính chăm chăm nhìn cô gái trẻ trên mình đầy bụi cát:

- Chị đến tìm ai?

- Tôi muốn gặp anh Huỳnh Anh Dũng?

- Ở đơn vị nào?

Cẩm Nhung lục trong túi xách đưa ra chiếc phong bì. Anh ta liếc qua rồi nhìn cô gái dò xét :

- Anh ấy làm nhiệm vụ gì?

- Lái máy bay!

Anh lính hỏi vặn :

- Chị với anh ấy là thế nào?

Cẩm Nhung ấp úng :

- Là… bạn!

Anh lính cười :

- Bạn cấp mấy mà dám vượt đường xa nguy hiểm đến tìm nhau lúc này ?

Cẩm Nhung hơi khó chịu nhưng cố làm lành :

https://thuviensach.vn

- Vâng… Tôi từ Hà Nội lên! Anh thông cảm cho tôi được gặp anh ấy để còn về kịp trong ngày.

Anh lính kiểm tra giấy tờ hợp lệ rồi mới đi vào quay chiếc máy bộ đàm đặt trên nóc tủ trực ban. Khi trở ra, anh ta vui vẻ :

- May đấy, sắp đến giờ người ta trực chiến. Chị đi thẳng đường này, tới ngã ba rẽ phải, đi một khúc qua dãy nhà A, rẽ trái, tới dãy nhà bê (B), hỏi tới nhà xê (C) là nơi dừng chân sơ bộ. Sau đó tuỳ tình hình sẽ được dẫn tới nhà dê (D) hay đê (Đ) gì cũng được – Anh ta tủm tỉm cười dặn với:… Nhớ khẩn trương tranh thủ mà về, chớ có ham qúa mà xơi bom Mỹ đấy!

Cẩm Nhung đã ra trường, làm cô giáo tại một trường cấp III ở ngoại thành. Cô ở nội trú trong khu tập thể giáo viên, chiều thứ bảy mới về nhà, sớm thứ hai lại đi. Ngoài chuyên môn, cô công ác đoàn thể tích cực và được giao nhiệm vụ Bí thư chi đoàn trường và có chân trong Huyện đoàn nữa.

Ngày 3 tháng 4 năm 1965, Không quân nhân dân Việt Nam bất thần xuất kích bắn rơi 2 chiếc máy bay F8-Con ma của không quân Mỹ trên bầu trời Thanh Hóa khi chúng vào đánh phá cầu Hàm Rồng. Tiếp đó ngay hôm sau, vẫn bằng những chiếc máy bay MIG17, ta lại bắn gục 2 chiếc F105-Thần sấm hiện đại nhất của không lực Hoa Kỳ. Bác Hồ biểu dương: *"Trong lịch sử chiến tranh giữ nước, nhiều lần quân và dân ta đã dầm đầu kẻ địch trên đất liền, trên sông, trên biển. Nhưng đây là lần đầu tiên quân và dân ta dầm đầu kẻ địch ngay cả ở trên không"*! Cả nước nức lòng.

Trong một buổi mít tinh của nhân dân thành phố chào mừng binh chủng Không quân của ta non trẻ mà đã lập được chiến tích vẻ vang, Cẩm Nhung đại diện cho Đoàn thanh niên khối nhà trường được mời tham dự. Mấy chiến sỹ lái máy bay tiêu biểu được đón chào nhiệt liệt. Các anh báo cáo với bà con về những chiến cơng mà trước đó chưa hình dung nổi: Máy bay của ta do nước bạn viện trợ đã thuộc loại cổ lỗ đến đời thứ mấy rồi, người ta chỉ dùng để huấn luyện các phi công chiến đấu tập lái lúc đầu thôi. Trong khi máy bay của Mỹ thuộc loại hiện đại đời mới nhất, vượt xa ta về tốc độ, đường dài, thời gian bay và kể cả vũ khí tấn công nữa. Kẻ địch áp đảo ta về số lượng, khí tài, kỹ thuật nhưng ta áp đảo nó bằng ý chí chiến

https://thuviensach.vn

đấu bảo vệ tổ quốc mình, phát huy tinh thần chiến tranh nhân dân, vận dụng chiến thuật đánh du kích, tiếp cận bất ngờ, *bám thắt lưng địch mà đánh*, hợp đồng tác chiến dưới đất – trên không, nên những chiến sỹ lái máy bay của ta dám đánh và đã thắng. Cẩm Nhung càng sung sướng và cảm động nhận ra người bạn cùng học ngày nào nay là một trong những phi công anh hùng ấy.

Trường Phổ thông cấp III Nguyễn Trãi ở phố Cửa Bắc có một số bạn học sinh đặc biệt của miền Nam cùng học. Anh Dũng và Cẩm Nhung học chung từ lớp 8 đến lớp 10. Anh chàng Dũng thích thể dục thể thao. Cô bé Nhung hay văn nghệ. Cả hai cùng là đoàn viên thanh niên tích cực nên còn lưu nhiều kỷ niệm về một thời học sinh sôi nổi. Tuy nhiên học sinh Hà Nội lứa ấy đa phần là con em các gia đình viên chức, binh sỹ, thương nhân… có nhiều dính dáng tới chính quyền cũ và không ít người có quan hệ gần gũi với những người đã bỏ vào Nam. Không như các bạn học sinh miền Nam tòan là con em những người kháng chiến gửi ra miền Bắc đào tạo thành những *hạt giống đỏ* cho miền Nam sau này. Trong khi xã hội lại kích lên sự đối kháng giai cấp không thể điều hòa, phân biệt đối xử giữa các thành phần xã hội. Cho nên ở tuổi mới vào đời ấy, một bên luôn mặc cảm, một bên lúc nào cũng thấy tự hào. Dù các bạn học sinh miền Bắc rất thương qúy các bạn học sinh miền Nam sớm thiếu vắng tình cảm gia đình nhưng giữa hai bên vẫn có một sự cách biệt khó gần.

Bây giờ gặp người bạn một thời cắp sách trong ánh hào quang của người hiệp sỹ đang chiến đấu bảo vệ đồng bào trong đó có mình, lòng Cẩm Nhung không khỏi bồi hồi xúc động và sung sướng. Chiến sỹ phi công Anh Dũng không ngờ gặp lại người bạn gái xinh xắn năm xưa mà anh vẫn mến mến thương thương nhưng không biết làm sao gần được. Hai người ôm chầm lấy nhau ríu rít như đôi bạn thân tình lắm trước sự vui mừng chia sẻ và cả sự ước ao của không ít bạn trẻ đứng vây quanh. Dù yêu qúy người phi công anh hùng ấy, chẳng những đã dũng cảm hạ gục một *Thần sấm* Mỹ, lại thông minh khôn khéo đánh lừa địch hạ cánh an tòan trong một tình huống đặc biệt xuống một bìa rừng, vừa thóat hiểm cho mình lại vừa bảo vệ được chiếc máy bay qúi báu. Câu chuyện của anh kể nghe như huyền thoại giữa

https://thuviensach.vn

đời thường. Ai cũng muốn nắm tay anh hoặc chỉ được sờ vào người anh thôi, xem *người nhà trời* ấy có gì khác với người thường? Nhưng lúc này mọi người tự động dãn ra thành một lối đi dù chật hẹp mà đôi bạn vẫn có thể lách ra một chỗ vắng trao đổi tâm tình chốc lát.

Lá thư đầu tiên ngắn gọn, hơi hoa mỹ nhưng bộc trực của con nhà lính, cô đọc mấy lần đã thuộc:

Cẩm Nhung mến thương !

Từ ngày xa trường NGUYỄN TRÃI, mình cứ tưởng Cẩm Nhung như một áng mây trời rất đẹp bay qua không bao giờ trở lại! Nhiều lần bay trên trời, chợt nhớ, mình thử liều bay vượt trên cao độ cho phép để tìm… May ra… Đột nhiên trong đêm tối, giữa biết bao khuôn mặt mờ nhòa, mình lại được ôm đám mây ấy trong lòng dù chỉ là khoảnh khắc. Hạnh phúc qúa! Giá như mỗi lần hạ gục một tên giặc trời, mình lại được một lần như thế. Hơn cả huân chương! Hơn cả mọi lời khen!

Phần thưởng ấy thật là vô giá và chỉ Cẩm Nhung mới có thể mang lại cho mình thôi!

Mình không hình dung nổi đám mây ấy trắng, vàng, hồng hay là ngũ sắc. Nhưng mà đẹp lắm. Dường như nó từ Cẩm Nhung tỏa ra đấy!

Đôi lúc mình nghĩ hạ một chiếc máy bay giặc không khó bằng được chìm trong đám mây tuyệt vời như thế!

Một chút buồn thóang qua!

Rất thân thương!

Những lá thư sau không hoa mỹ nữa, ngắn gọn, thận trọng mà chân chất. Lá thư gần đây nhất gửi qua tay một người bạn, chỉ vẻn vẹn mấy dòng thôi :

Cẩm Nhung,

Mình sắp đi xa…

Không được phép tiết lộ.

Rất mong được gặp Cẩm Nhung.

Thân yêu!

Cẩm Nhung thắc thỏm, đêm không ngủ được. Lúc này máy bay Mỹ ngày nào cũng táo tợn bay vào đánh phá nhiều nơi sâu trong đất liền kể cả

https://thuviensach.vn

tận trên Yên Bái giáp ranh Trung quốc nữa. Gần như ngày nào cũng có không chiến. Những lúc nhìn chiếc MIG17 sà ngay trên những nóc nhà, ngọn cây tìm nơi hạ cánh như một cánh nhạn chao nghiêng trước sự hung hãn của bầy ác điểu, lòng cô thắt lại, hồi hộp, lo âu nghĩ tới bạn. Lúc này mà đi xa là đi đâu? Chả lẽ anh ấy lại vào Nam? Lòng cô bồn chồn, trào lên niềm thương nhớ bâng khuâng.

Huỳnh Anh Dũng cảm động lộ ra trên nét mặt, cử chỉ và lời nói run run. Gửi thư đi liệu có được sự đáp lại như điều mong muốn? Anh nắm bàn tay bạn không biết bao lâu và chợt tỉnh nhận ra Cẩm Nhung cười nhăn mặt thì thào:

- Đừng anh… Đau em lắm!

Đấy không phải lời trách cứ hay sự chối từ vì lời nói và hơi thở nghe da diết yêu thương. Anh sửa lỗi bằng cử chỉ thân thiết phủi đi những vết đất bám đầy trên áo quần bạn.

- Chưa hết một buổi sáng mà em phải nhảy xuống hầm cá nhân bên đường tới mấy lần!

Cẩm Nhung đứng yên để bạn phủi đi bụi đất cho mình. Cô cẩn thận lấy ra từ chiếc túi xách một bọc giấy báo đưa cho bạn. Dũng từ từ mở ra và reo lên:

- Hoa hồng đẹp quá!

Cẩm Nhung khoe :

- May qúa!... Em chỉ lo bó hoa thôi… Đố anh biết hoa này trồng ở đâu nào?

- Anh chỉ cần biết hoa em mang đến cho anh là đẹp nhất rồi!

- Còn hơn thế nữa cơ… Vì em lên tận Ngọc Hà, tìm vườn nào có hoa đẹp nhất để mang lên tặng các anh đấy!

Dũng nhảy tưng lên như trẻ con chạy vòng quanh reo lên khoe các bạn:

- Hoa Ngọc Hà chính hiệu đây! Hoa Ngọc Hà số một đây!

Đồng đội xúm đến cùng ngắm những cánh hồng nhung thật đẹp và chia vui với bạn. Một chàng trai giơ cao bó hoa lên nói lớn:

- Đây là cách con gái Hà Nội bảo tụi mình phải đánh cho ra trò đấy !

https://thuviensach.vn

Cẩm Nhung rối rít xua tay :

- Ơ... ơ… Em không dám nghĩ thế đâu… Em chỉ thấy các anh mới xứng đáng nhận những đóa hoa đẹp nhất này thôi!

- Con gái Hà Nội khéo ghê chưa! – Một chàng trai xuýt xoa khen.

Thời gian gặp gỡ không nhiều vì tình huống bất thường có thể xảy ra. Dũng ghé tai bạn nói ra điều anh muốn giấu :

- Chiến sự ngày càng ác liệt. Bạn đồng ý chi viện cho ta phương tiện chiến đấu hiện đại hơn. Dũng được cử đi học cách sử dụng đồng thời mang theo về nước.

Cẩm Nhung thở phào nhẹ nhõm, nắm chặt tay bạn và nheo mắt cười. Chuyện vui nhưng lúc này tuy không nói ra mà cả hai người đều không muốn xa nhau.

Trước khi chia tay Cẩm Nhung trêu bạn:

- *Lính nhà trời* dồn hết sức văn chương chỉ được một bức thư đầu, sau đó thì… cụt lủn và cộc lốc!

- Chút xíu nữa là rớt một sao đấy! Mấy ông chính trị kiểm duyệt thư kêu lên phê phán là thiếu tính kỷ luật và lập trường giai cấp: Sử dụng một phương tiện hiện đại là ý thức chấp hành nguyên tắc phải nghiêm ngặt! Không phần thưởng nào lớn hơn lời khen của Bác! Không có gì cao qúi hơn phần thưởng của Đảng và Quân đội!

Anh chỉ vào một ngôi sao mới trên ve áo:

- Sao này chậm mọc sáu tháng để có thời gian suy nghĩ đấy! – và anh cười xòa:… Văn chương xin cạch tới già. Tơ vướng vấn vít chỉ mình… với nhau!

Cẩm Nhung dừng lại nhìn vào mắt anh rồi nàng cúi xuống, chân di di trên đất. Anh kéo người bạn gái đã thành thân thiết ôm chặt vào mình và hít hà lâu lắm làn tóc ấy dù vương cát bụi. Cẩm Nhung áp mình trong anh, dụi dụi đầu nơi ngực mà không phân biệt được tiếng tim ai như trống đập rộn ràng.

Tiếng còi rít lên rầm rĩ náo động không trung, báo động máy bay địch xâm phạm bầu trời.

https://thuviensach.vn

Cái giây phút ấy đã như lời hẹn ước đinh ninh cả hai người mãi thuộc về nhau. Các bạn chọc anh:

- Mặc mẹ máy bay, tranh thủ làm một cái hôn đã đời!

Thật tình lúc đó anh thấy sung sướng qúa rồi, người cứ run lên. Lá thư này như một *test* trắc nghiệm xem tình cảm của đối tượng tới đâu. Cuộc sống của người lính chiến trên không gấp gáp rủi nhiều may ít và trong hòan cảnh đặc biệt của binh chủng không quân Việt Nam mới lập thành thì mỗi khi chiếc phi cơ chiến đấu bất ngờ rời khỏi một sân bay dã chiến đều khó trở về đúng nơi cất cánh. Người ta chỉ được thông tin về máy bay địch bị đánh tả tơi rơi rụng nhưng mấy ai biết được sự tổn thất của các anh. Như trận chiến trên không hôm ấy, phi đội bốn chiếc của anh trong vòng bủa vây tầng tầng lớp lớp của 24 chiếc máy bay địch, chỉ còn mình anh hạ cánh an tòan trong một tình thế xuất thần may mắn. Lại những lần cất cánh tiếp theo. Những người lính mỗi khi xuất trận đều khát khao được mang theo trong mình một ánh mắt, một nụ cười, một lời thủ thỉ bên tai, một nụ hôn đắm đuối, một vòng tay da diết, một tiếng khóc trẻ thơ… chỉ càng làm cho họ tăng thêm dũng khí lao vào nơi hiểm nguy nhất để giành chiến thắng. Với anh, đây là lần đầu tiên được ôm gọn trong lòng tấm thân mềm nóng của một người con gái mơ ước từ lâu đã là mãn nguyện qúa rồi.

Cẩm Nhung cười thầm mãi mỗi khi nhớ lại giây phút thần tiên ấy :

- *Lính nhà trời* oanh liệt thế mà lại… nhát !

Một ngày chủ nhật, mất cả buổi sáng ở *Mậu dịch Bách hóa tổng hợp* Tràng Tiền ông Phán Thanh mới thóat ra khỏi dòng người nối đuôi nhau ở quầy bán vải. Tay xách cái túi nhỏ, ông đi như chạy không biết vì vui hay muốn tránh xa sự ngột ngạt chỗ đông người. Mấy người chạy đuổi theo săn đón xin được nhượng lại, ông chỉ lặng thinh lắc đầu. Ông cắm cúi lấy xe ra, vừa ngồi lên yên, một cậu thanh niên níu xe ông năn nỉ :

- Bố ơi! Con sắp lấy vợ mà không có cái quần mặc cho ra hồn. Bố thương con trai đi. Bao nhiêu con cũng chịu.

Thực ra nhu cầu quần áo với ông không thiếu. Ông lưỡng lự nhìn trước nhìn sau rồi rút ra mảnh vải *gabardine* giúi cho anh ta. Cậu chàng tốc áo lên nhét vào trước bụng, vội vã móc túi đưa tiền cho ông và chạy đi mất

https://thuviensach.vn

hút. Mấy bà mấy cô ở đâu xấn lại, nhao nhao vừa trách vừa hỏi vặn. Ông lúng túng chưa biết cách gỡ ra. Một chị giật lấy mấy đồng tiền ông đang cầm trên tay rồi ấn trả vào túi ông, miệng chửi ngoa lên:

- Tổ sư cha thằng đểu! Bố bị lừa rồi. Nó trả cho bố nó chỉ bằng nửa giá thôi!

Ông thở dài, chẳng nói gì được nữa, lẳng lặng phóng xe đi. Ngang qua Bờ Hồ, cảm thấy vừa mệt, vừa ngượng lòng vì đã bán đi tiêu chuẩn nhà nước cấp cho cán bộ, lại vừa ngẩn ngơ tiếc của. Ông xuống xe dắt bộ định tìm chỗ ngồi nghỉ tạm. Cẩm Nhung, con gái ông vừa sinh thằng bé trong khi chồng nó là phi công bận trực chiến không về được. Ông tự tìm lời an ủi: Dù sao với số tiền này cũng mua được mấy cân đường, hộp sữa làm qùa cho đứa cháu đầu lòng và bồi dưỡng thêm cho con gái.

Lá cờ trên đỉnh Tháp Rùa rủ xuống với giải băng đen nặng nề. Cả nước đang bàng hoàng mang nỗi đau lớn nhất trong những ngày để tang Hồ Chủ tịch. Đành rằng luật *sinh-lão-bệnh-tử* chẳng từ một ai mà mọi người vẫn có cảm giác hụt hẫng không thể nào tin, mặc dù Cụ đã ở vào *lớp người xưa nay hiếm*. Cả cuộc đời hoạt động tận tụy của Người là tấm gương yêu nước sáng ngời. Cuộc sống trí tuệ mà nhân ái, thanh cao, giản dị của Cụ chinh phục cả đồng bào, đồng chí, bè bạn lẫn kẻ thù.

Nghĩ tới phận mình, phận nước mà lòng ông hoang mang qúa. Ngày giải phóng Thủ đô, vợ ông mang hai đứa con nhỏ cùng gia đình bên ngoại theo Chúa vào Nam. Ông vẫn nặng lòng mặc cảm vì đã bỏ dở cuộc kháng chiến trở về thành. Những tưởng ở lại chỉ hai năm thôi, nước nhà thống nhất, gia đình lại đoàn tụ mà ông vẫn tỏ được lòng ngưỡng vọng với kháng chiến, với Cụ Hồ, lòng trung với nước. Nào ngờ tương lai ngày càng mờ mịt mà đời người thì ngắn qúa. Các con bốn đứa hai nơi bỗng thành đối nghịch trong khi ông với cái danh *viên chức lưu dung*, hai con đứa gái đứa trai lớn lên với bản lý lịch chẳng mặn mà gì… Ngày con gái lấy chồng nghĩ mà thương. Gia đình mình đàng hoàng tử tế mà người ta xăm xoi rà đi soát lại! Thằng bé hiền lành mà quyết liệt. Con ông thề sẽ chẳng lấy ai… Hai đứa long đong lận đận lắm mới thành. Làm cha đã chẳng thể là chỗ dựa cho

https://thuviensach.vn

con thì bây giờ ông phải cố gồng thêm cái chức năng người mẹ cho các con đỡ tủi và ông bớt cảm thấy là mình vô vị.

Từ chiếc loa phóng thanh công cộng cỡ lớn treo tít trên cây, phát lên khúc đầu *Lời di chúc* của Cụ Hồ: "*Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn*". Và Người "*gửi gắm muơn vàn tình thân yêu cho đồng bào, đồng chí, các cụ phụ lão, các cháu thiếu niên, nhi đồng và bè bạn khắp năm Châu*".

Ông chợt bật lên cái tên Huỳnh Anh Minh thật hợp với tên cha nó là Huỳnh Anh Dũng vì các con giao cho ông cả việc đi làm giấy khai sinh và đặt tên cho cháu. Không hiểu có là sự tình cờ ngẫu nhiên hay là còn ẩn ý nào mà chỉ mình ông biết.

Cuộc hòa đàm ở Paris gần hai năm rồi vẫn cù cưa. Lúc sinh thời, Cụ Hồ đã thấy trước rồi và Cụ căn dặn đoàn đi đàm phán: "*Các chú sang Pháp lần này sướng hơn Bác sang Pháp hồi năm 1946 nhiều. Ở nhà ta chiến thắng, thế giới càng hiểu ta và ủng hộ ta. Ngồi ở Paris mà tố cáo đế quốc Mỹ là sướng lắm*! *Nhưng phải luôn nhớ nhân dân Mỹ yêu chuộng hòa bình và công lý, Mỹ là nước lớn mà chịu ngồi lại đàm phán với ta là thất bại rồi, cho nên phải nói năng cho khôn khéo, tế nhị, không được làm mất mặt người ta thì mới đạt kết quả. Chiến tranh sẽ còn lâu dài, đàm phán phải kiên trì không được nôn nóng. Ta vừa đánh vừa mở cửa cho nó thóat nhưng ngòai cửa nhớ che rèm!*".

Và thế là cứ vừa đánh vừa đàm cho đến khi kẻ xâm lược nản lòng.

Năm 1972, người Mỹ muốn phủi tay thóat ra ngòai cuộc chiến, ký tắt một Hiệp định khung với Việt Nam dân chủ cộng hòa, coi như *hòa bình đã trong tầm tay*. Nhưng người bạn tình giăng gió cứ ương ngạnh khăng khăng bám lấy những lời *chú Sam* lỡ hẹn non thề biển mà làm mình làm mẩy. Không muốn bị mang tiếng là kẻ bội nghĩa bạc tình và làm oai với bàn dân thiên hạ, Nhà Trắng quyết chơi canh bạc cuối cùng hòng buộc Hà Nội không còn sự lựa chọn nào khác ngòai việc chấp nhận theo ý họ. Trước khi rời hội nghị, Kissinger nói toạc ra: "Nếu các ngài không biết điều, Tổng thống của chúng tôi sẽ ra lệnh ngừng đàm phán để tiếp tục các hành động

https://thuviensach.vn

quân sự và hậu quả sẽ thật khó lường!". Ông ta không quên bắn tin qua viên đại sứ của Sài Gòn rằng: "Tôi sắp làm một bi kịch đấy!". Cố vấn Lê Đức Thọ cứng cỏi đáp: "Các ông cố tình gieo gió sẽ gặt bão!".

Từ năm 1962, khi *Đội quân đánh giặc trời* mới hình thành, Bác Hồ đã lưu ý vị tư lệnh: *"Chú đã biết gì về B52 chưa"*? Sau này, nhiều dịp Bác không quên nhắc lại điều đó và Người khẳng định: *"Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng sẽ đưa B52 ra đánh Hà Nội rồi có thua nó mới chịu thua"*!

Tuy nhiên thực lực của ta lúc đó so với đối phương qúa nhiều chênh lệch. Máy bay chiến đấu, ta có vài trung đoàn MIG-19 và 21, không thể so với các loại máy bay chiến đấu hiện đại của Mỹ, hơn hẳn về tốc độ và chức năng cường tập. Phi công của ta còn non trẻ, huấn nhiều, luyện ít, và kinh nghiệm chiến đấu chưa bao nhiêu, đặc biệt là đánh ban đêm. Sân bay nào cũng bị đánh phá, sửa chữa vội vàng, chất lượng kém, thậm chí có sân bay dã chiến được xây dựng vội vã, nền chỉ là đất nện. Máy bay lên xuống không có đèn hiệu, chỉ dựa vào mấy giải băng vải trắng lờ mờ trong đêm tối, giải ra vội vã rồi lại thu hồi ngay sau đó. Đánh B52 chủ yếu dựa vào tên lửa đất đối không SAM-II do Liên Xô viện trợ từ mấy năm trước đó, số tồn kho không nhiều, đa phần cận và qúa *date*. Dù các nhà khoa học của ta thông minh sáng tạo, chỉnh sửa cho nó gia tăng tuổi thọ nhưng vẫn phập phù. Điều quyết định cho tên lửa bắn trúng mục tiêu là hệ thống *rada* dẫn đường. Qua thực tiễn chiến đấu, *bộ đội rada* đã đúc kết thành bài học hữu hiệu, nhận ra nét đặc thù của B52 tàng hình trong màn sóng nhiễu. Dù trong khó khăn, ta đã sẵn sàng phương án chống kẻ địch dùng B52 không tập.

Trước sự tráo trở lật lọng bất ngờ của giới cầm quyền Mỹ, các nhà lãnh đạo ở Hà Nội tiên đoán một trận đánh phá tàn khốc bằng máy bay nhất định sẽ xảy ra ngay tại các thành phố lớn nhạy cảm như Hải Phòng và đặc biệt là thủ đô Hà Nội. Một mặt ra lệnh cho người già, phụ nữ, trẻ em, những người không có công việc cần ở lại, phải sơ tán triệt để ra khỏi thành phố. Một mặt chỉ thị cho *Bộ đội phòng không–không quân* sẵn sàng chiến đấu, quyết không để kẻ thù ngang nhiên tàn phá Thủ đô. Nhiều cán bộ dày dạn kinh nghiệm đánh máy bay được điều về từ các chiến trường và bằng

https://thuviensach.vn

những phương tiện sẵn có, với tinh thần xả thân vì nước và ý chí quyết tâm đánh gục B52 tại chỗ ngay từ trận đầu khi chúng liều lĩnh xâm phạm vào bầu trời Hà Nội thiêng liêng.

Siêu pháo đài bay khổng lồ B52 có chiều cao 12mét, dài 50mét, hai sải cánh 56mét, nặng 200 tấn, gắn tám động cơ phản lực cực khoẻ, hoạt động trong mọi điều kiện thời tiết, ném bom thẳng đứng từ độ cao mắt thường không nhìn thấy được (mười đến hai mươi ngàn mét). Không bao giờ đánh đơn lẻ, thường bay thành tốp ba chiếc. Mỗi trận đánh ít nhất ba lượt tốp, có khi sáu lượt tốp hoặc nhiều hơn, sức hủy diệt cứ 2 kilômét vuông một tốp nhân lên. Đồng hành với nó còn có những tốp máy bay tiêm kích, cường kích F4 (*Con ma*), F105 (*Thần sấm*) và F111 (*Cánh cụp xòe*) đi theo bảo vệ.

Để tập trung vào trận đòn cuối cùng biến Hà Nội thành tử địa, lầu Năm Góc huy động 200 chiếc B52 – bằng một nửa tổng số máy bay chiến lược, tòan bộ máy bay chiến đấu ở Đông Nam Á hơn 1000 chiếc – bằng một phần ba tổng số máy bay chiến thuật, tương đương tổng không lực của hai nước Anh và Tây Đức cộng lại và 6 trong số 24 tàu sân bay của Mỹ thả neo ở ngòai khơi vịnh Bắc Bộ.

20 giờ ngày 18 tháng 12 năm 1972, cuộc hành quân Linebecker II do Tổng Thống Mỹ hoạch định, bắt đầu. Hơn 100 máy bay B52 cùng với 300 máy bay chiến đấu tối tân các loại, đồng loạt tấn công hai thành phố lớn Hà Nội và Hải Phòng. Thủ đô rung chuyển trong những tiếng nổ khủng khiếp. Bầu trời đầy những tia chớp giật lóe sáng rực lên. Nhà cửa chao đảo ngả nghiêng như trong trận động đất lớn. Cả thành phố sáng bừng, đỏ ối, rần rật lửa như hỏa thiêu địa ngục. Cùng lúc, những làn lửa đỏ nhằng nhịt của súng phòng không các cỡ đan kín bầu trời, những hỏa tiễn SAM-II chói sáng rực lên như những *con rồng lửa* vun vút bay lên, nổ tung thành những cụm pháo hoa. Những đám lửa đỏ ngùn ngụt bung ra thành nhiều đám cháy lớn, nhỏ lả tả rơi xuống khắp bốn phương, tám hướng. Người Hà Nội không hề run sợ, hân hoan vui sướng reo ầm lên, chứng kiến kẻ thù bị trừng trị đích đáng ngay giữa bầu trời Thăng Long văn vật. Hai chiếc B52 bị hạ gục. Một chiếc rơi ngay xuống cánh đồng phía bắc Thủ đô. Chiến sỹ ta kiểm tra tại

https://thuviensach.vn

chỗ xác chiếc máy bay rách nát tả tơi, phát hiện một mảnh có tấm phù hiệu sặc sỡ vẽ biểu tượng một quả đấm thép, ba tia chớp, một cành nguyệt quế, cùng dòng chữ *Stratagic Air Command* (Bộ chỉ huy không quân chiến lược) và cạy ra một tấm nhãn kim loại nhỏ còn rõ chữ *Aircraft Model B52G* được mang về làm vật chứng trình lãnh đạo cấp cao.

Đêm 19 tháng 12, đài phát sóng Mễ Trì bị đánh trúng, tiếng nói Việt Nam ngừng phát thanh trong 9 phút, sau đó lại bình tĩnh vang lên, vạch trần tội ác của quân xâm lược và hân hoan thông báo tới đồng bào cả nước và nhân dân tòan thế giới: thêm ba chiếc B52 nữa bị tan xác trên bầu trời Thủ đô, phi công B52 bị bắt sống.

Liên tiếp đến ngày 23, đêm nào cũng xảy ra những trận chiến ác liệt không kém. Đặc biệt đêm 22 chúng bỏ bom đánh sập một phần bệnh viện Bạch Mai, làm chết nhiều người bệnh và thầy thuốc đang hành nghề nhân đạo. Tuy nhiên, trận nào quân và dân ta cũng hạ được nhiều máy bay các loại trong đó có B52 và bắt sống giặc lái Mỹ.

Ngày 24, Hoa Kỳ tuyên bố ngừng tiến công 36 tiếng đồng hồ để đón Chúa giáng sinh và kêu gọi nhà cầm quyền Bắc Việt nên biết điều, hãy quay trở lại hội nghị Paris, làm theo ý Mỹ. Tổng hành dinh ở Hà Nội nhận định đây chỉ là hành động cuối cùng của kẻ vũ dũng ỷ vào sức mạnh hung tàn đòi thoả lòng tham. Nhất định chúng còn nỗ lực một lần nữa, sẽ quyết liệt hơn. Ta dồn sức chuẩn bị đối phó một trận quyết chiến tuy khốc liệt mà thắng lợi nắm chắc trong tay.

Trung tá phi công Huỳnh Anh Dũng được cử tới trại giam Hoả Lò khai thác những tên giặc lái vừa bị bắt. Ngồi trước mặt anh là một tên trung tá lái máy bay B52 vẻ phờ phạc, mặt chưa hết kinh hoàng. Chân trái y cứng đờ trong ống bột đăng cố định vì một cẳng chân bị gãy khi dù của y mắc vào một cành cây, rơi xuống đất. Phi công ta chỉ vào cái chân đau của y hỏi:

- Chân anh đau, liệu có đủ tỉnh táo nói chuyện với tôi không?

Nó làm dấu thánh, mắt nhìn xuống đất:

- Lạy Chúa lòng lành vô cùng. Tôi đã tưởng không chết vì cái chân này mà chết cháy vì những cơn giận nảy lửa tóe ra từ những đôi mắt của

https://thuviensach.vn

bao nhiêu người già, trẻ, gái, trai khi họ biết tôi là tù binh phi công Mỹ!

- Tôi cũng là phi công, nếu lái máy bay qua nước anh gây nên những tội ác như vậy liệu người Mỹ có tha thứ cho tôi không?

Y lại nhìn xuống, tay làm dấu thánh, miệng lầm bầm điều chi không rõ.

- Tôi chỉ hỏi anh mấy điều để cho anh có thời gian dưỡng sức. Máy bay của anh xuất phát từ đâu?

- Thưa ngài Trung tá! Từ căn cứ Anderson ở đảo Guam. Nhưng khi thi hành xong quân vụ có thể được lệnh hạ cánh ở Okinaoa hoặc Utapao.

- Người ta có nói cho anh biết vì sao phải dùng B52 đem bom dội xuống các thành phố không trừ Thủ đô của nước chúng tôi không?

- Chúng tôi được chỉ thị rằng phải hỗ trợ cho việc làm của Tổng Thống Nixon. Cấp chỉ huy trực tiếp của chúng tôi nói đây là những phi vụ cực kỳ quan trọng.

- Anh đã thực hiện bao nhiêu phi vụ như thế này trên lãnh thổ Việt Nam?

- Gần mười phi vụ, kể từ phía nam ra tới Hải Phòng và lần đầu bay ra Hà Nội.

- Trên một máy bay B52, biên chế bao nhiêu nhân sự?

- Như trên chiếc B52G hiện nay có sáu người: Một phi công lái chính còn gọi là cơ trưởng; một lái phụ kiêm phụ trách động cơ bay; một hoa tiêu theo dõi đường bay; một sỹ quan điều khiển hệ thống máy tính tự động đảm bảo an tòan cho cả kíp bay. Người này quan trọng nhất, cấp bậc có khi hơn cơ trưởng; một sỹ quan theo dõi hệ thống radar và bấm nút cắt bom khi có hiệu lệnh và một hạ sỹ quan điều khiển khẩu đại liên đề phòng cận chiến.

- Anh đã có bao nhiêu giờ lái máy bay?

- Cho tới lúc bị bắn rơi là hơn 3000 giờ lái. Ngòai ra tôi còn lái hơn mười loại máy bay khác nữa.

- Mỗi lần nhấn nút có bao nhiêu trái bom rơi?

- Hai mươi bảy trái loại 750 bảng Anh, tương đương 340 kilôgam .

- Một phi cơ B52 mang được bao nhiêu trái bom như thế?

https://thuviensach.vn

- Khoảng một trăm trái và có thể hơn!

- Có nghĩa là mỗi phi vụ anh bốn lần nhấn nút, dọc theo tuyến bay. Anh có nghĩ điều gì sẽ xảy ra sau đó?

Y lúng túng, trả lời ấp úng :

- Thật sự, tôi không biết nói sao. Tôi chỉ là người lính! Trong quân đội, chúng tôi được mang danh là sỹ quan quí tộc và tự hào mình làm chiến tranh sạch sẽ. Chúng tôi ngồi trong buồng lái đầy đủ tiện nghi, mãi trên cao hàng chục kilômét, không nhìn thấy gì hết ngòai khoảng không đầy mây trước mặt. Là người lái, tôi chỉ nhìn vào bảng điều hành độ cao, tốc độ theo sự dẫn đường của hoa tiêu nhìn trên bản đồ và sự điều khiển từ sở chỉ huy. Mỗi người một phận sự, làm việc như một cái máy theo các ký hiệu đèn xanh, vàng, đỏ và những sóng tần trên bảng chỉ dẫn. Mọi việc sau đó tuần tự thực hiện theo một hệ thống dây truyền. Khi trở về căn cứ, chúng tôi coi như trả xong món nợ. Ngày mai, khi giao ban, người ta chiếu lại trên màn hình, đánh giá công việc chúng tôi làm đã đạt yêu cầu hay chưa. Mọi sự đúng sai là do hệ thống máy móc tự động có chính xác hay không?

- Nghĩa là anh cũng không hề nghĩ tới có bao nhiêu nhà cửa, đền đài, nhà thờ, nhà thương, trường học và bao nhiêu mạng người chết bởi việc mình làm?

Y tái mặt đi, lắp bắp:

- Chiến tranh… Chúng tôi phải làm theo lệnh của cấp trên!

- Anh đã thấy người Việt Nam nào mang vũ khí sang nước Mỹ giết hại chỉ một con vật chưa? Trong khi các anh tự hào nước Mỹ là tổ quốc của tự do và nhân quyền ?

Y run rẩy vì thấy người hỏi cung mình sẵng giọng và mặt đỏ lên. Trung tá phi công Huỳnh Anh Dũng nén lòng lại, cố giữ sự bình tĩnh:

- Ở khách sạn Hilton đặc biệt này, anh có gặp nhiều sỹ quan bè bạn của anh không?

- Tôi nghe người nào lúc mới tới đây cũng gọi là khách sạn Vỡ tim. Thật là khủng khiếp! Lúc đầu, chúng tôi nghĩ như một cuộc dạo chơi. Vì xét về tương quan lực lượng, các ông không thể nào chạm tới đuôi máy bay chứ đừng nói tới chuyện uy hiếp được chúng tôi. Máy bay của các ông cổ

https://thuviensach.vn

lỗ, làm sao qua nổi nhiều tầng bảo vệ bởi các loại máy bay hiện đại nhất của chúng tôi để tiếp cận B52 được ? Tên lửa đất đối không SAM-II, có thể với tới tầm xa 32 kilômét, nhưng theo tin tình báo của chúng tôi, mấy năm nay, đồng minh lớn của các ông đã giảm nhiều mức viện trợ các loại vũ khí chiến lược tối tân. Các quả tên lửa cũ kỹ lấy ra từ trong kho liệu có còn phát huy tác dụng? Đặc biệt, tên lửa như một thằng mù hung hãn. Con mắt của nó là hệ thống rada dẫn đường đã bị chúng tôi bịt kín rồi!

- Tên lửa đất đối không của Liên Xô, người Mỹ gọi là SAM-II, thực ra người Nga cho nó cái tên rất thơ mộng của dòng sông Đờvina, mang ký hiệu CA-75-M và khi đến Việt Nam nó thành *Rồng Lửa*! Chúng tôi biết, các anh có nhiều máy móc gây nhiễu xạ rất tinh vi, chẳng những đặt trên các máy bay EB-66 luôn đi kèm với B52, mà còn có hệ thống máy nhiễu xạ rất lớn phát ra từ những hạm tàu thường xuyên di chuyển ở ngòai khơi vùng biển của chúng tôi...

Anh đưa tay chỉ vào đôi mắt của mình:

- Có lẽ vì thế mà các anh chỉ đánh về đêm để bịt nốt những con mắt này? – Anh cười mỉa:… Và tin rằng hỏa tiễn của chúng tôi chẳng mấy nỗi sẽ không còn một trái!

- Hồi tháng tư, chúng tôi đánh vào Hải Phòng, Hà Nội, các ông bắn lên hàng trăm hoả tiễn SAM-II, cứ như đạn tiểu liên bắn lên trời mà có chạm vào đuôi hay cánh một chiếc B52 nào của chúng tôi đâu? Ở Câu lạc bộ sỹ quan căn cứ không quân, trong khi các phi công lái máy bay chiến đấu tỏ ra lo lắng, bi quan, luôn miệng cầu Chúa ban phúc lành thì cánh phi công chiến lược chúng tôi vui vẻ bảo nhau: B52 có thể đi đánh bất kỳ đâu ở Việt Nam mà không hề sợ tróc sơn!

Trung tá phi công Huỳnh Anh Dũng cười mai mỉa :

- Chỉ một tuần nay đã có gần hai mươi B52 của các anh bị tên lửa của chúng tôi bắn hạ… Nhìn thấy các bạn của anh đang ở đây là có thể tin những điều tôi nói không sai. Trong khi lầu Năm Góc đã tính chúng tôi không đủ sức chịu được qúa ba ngày!

- Xin lỗi! Hay là người Nga bí mật sang đây, mang theo những loại vũ khí mới tối tân hơn?

https://thuviensach.vn

- Chúng tôi rất cần sự giúp đỡ của tất cả bạn bè, những người yêu chuộng hòa bình và công lý trên tòan thế giới, ngay cả những người Mỹ chính trực và lương thiện. Nhưng chúng tôi tự bảo vệ tổ quốc của mình. Các anh không thắng được chúng tôi vì đi gây chiến mà không hiểu đối phương thì làm sao thắng được!

- Các ông thật đáng kính phục. Trước đây, chúng tôi nghĩ các ông giỏi lắm cũng chỉ tới mức sử dụng được các loại súng bộ binh, tới mấy khẩu cao xạ thông thường. Không ngờ các ông nhanh chóng làm chủ các phương tiện chiến tranh hiện đại, đấu trí, đấu sức làm cho các tướng lĩnh nổi danh của chúng tôi thất vọng.

- Về các phương tiện chiến tranh, còn lâu chúng tôi mới theo kịp các anh. Nhưng chúng tôi chiến đấu trên bầu trời của tổ quốc chúng tôi, chúng tôi có trí thông minh, lòng dũng cảm và danh dự của một dân tộc quyết tâm bảo vệ tổ quốc của mình. Anh nghĩ sau nghỉ lễ giáng sinh, bộ chỉ huy hành quân Linebecker II có giở thêm trò gì mới nữa không?

Y cúi đầu buồn bã :

- Thường thì người Mỹ chúng tôi chỉ khi nào thất bại rồi mới bắt đầu suy nghĩ về việc mình làm đúng hay sai, nên hay không nên. Họ rất tin vào sức mạnh Mỹ. Họ từng ra lệnh cho chúng tôi ném bom tới mức bão hòa. Tuy nhiên họ sẽ tập trung đánh mạnh hơn và có thể cùng lúc đánh ra diện rộng để phân tán hỏa lực của các ông. Dù rằng ông Nixon từng nghĩ tới việc dùng bom nguyên tử chiến thuật ở Việt Nam nhưng tôi nghĩ lúc này chưa dám đâu. Song ông *Diều hâu* ấy đã nói thẳng ra rằng: «*Chúng ta sẽ không chịu vừa rút quân vừa khóc thầm. Phải cho nổ tan tành quân khốn kiếp»* – Tôi xin lỗi, đấy là nguyên lời của ông ta! Điều họ có thể làm được là cải tiến kỹ thuật để vô hiệu hóa hệ thống rada. Nhưng thưa ngài trung tá… Như thế có nghĩa là chiến tranh chưa thể kết thúc? Và chúng tôi phải ở đây mãi cho đến ngày về chầu Chúa?!

Trung tá Dũng gay gắt:

- Các anh không phải là tù binh vì các anh vô cớ mang bom dội lên đầu tàn sát nhân dân tôi. Người Mỹ đang tiến hành một cuộc chiến tranh diệt chủng, hủy diệt cả môi trường, môi sinh… Các anh là tội phạm chiến

https://thuviensach.vn

tranh và đã bị *Tòa án Bectrand Russel* tuyên án trước tòan thế giới! Tuy nhiên ở đây, các anh vẫn được đối sử theo truyền thống hòa hiếu của dân tộc chúng tôi. Còn việc phải ngồi tù bao lâu nữa là tùy thuộc hòan tòan vào chính phủ của các anh có muốn hòa bình, tôn trọng quyền độc lập, tự quyết của người Việt Nam chúng tôi không?

Anh đứng dậy, đưa cho y một điếu thuốc, y sung sướng, cảm ơn rối rít. Anh thương hại, thấy phải giải thích cho y rõ:

- Chiến tranh liên miên làm cho đất nước chúng tôi nghèo lắm. Trong khi nhân dân chúng tôi còn thiếu ăn, những người lính của chúng tôi cũng chỉ được những khẩu phần hạn chế mà mỗi tù binh các anh được Nhà nước chúng tôi chi cho tiền ăn một ngày gấp đôi lương bình quân một ngày của sỹ quan cấp như tôi. Tiêu chuẩn đường sữa bồi dưỡng sức chiến đấu của tôi cũng như của vợ tôi dạy học, phần lớn dành cho thằng con trai bốn tuổi của chúng tôi!

Y ngước nhìn người sỹ quan đối phương bằng đôi mắt thật buồn và biết ơn:

- Cảm ơn ngài Trung tá! Tôi cho rằng lịch sử đứng về phía các ông, đạo lý thuộc về các ông. Trong số sỹ quan của chúng tôi cũng có người nhận ra điều đó và họ đã phản chiến. Trong lòng tôi cảm phục nhưng không đủ can đảm làm như thế. Các ông sẽ thắng và thực tế các ông đã thắng.

Anh vừa quay đi, nhìn quanh không thấy có ai, y bước sát tới anh hỏi nhỏ:

- Thưa ngài Trung tá! Địa điểm trại giam này có được giữ bí mật không?

Anh trừng mắt nhìn y, nghiêm nghị :

- Chúng tôi nhất định bảo vệ được trái tim của tổ quốc mình. Từ đây, đã nhiều lần chúng tôi cho hàng đoàn phi công Mỹ như anh đi diễu trên các đường phố Thủ đô hoặc làm một số việc lao động công ích để cho họ thấy nhân dân chúng tôi phải kìm nén sự căm phẫn và giữ lòng nhân đạo đến mức độ nào. Nhiều nhà báo, kể cả người nước ngòai cũng được vào đây gặp gỡ và phỏng vấn tù binh Mỹ. Chúng tôi đã dự liệu khả năng hoặc là người Mỹ sẽ hủy diệt để phi tang như đã từng làm trên chiến trường, hoặc

https://thuviensach.vn

là họ sẽ tái diễn một trận không tập như hai năm trước ở phía tây bắc cách đây 20kilômét để giải cứu tù binh nhưng thất bại. Tình huống nào chúng tôi cũng có phương án đối phó chủ động cả rồi.

Anh giận dữ bước đi thật nhanh trong khi viên phi công tù binh mặt tái xanh, run rẩy làm dấu thánh và đứng ngẩn ngơ như kẻ mất hồn.

Trên đường về đơn vị, phi công Huỳnh Anh Dũng bảo anh lái xe vòng qua nơi sơ tán thăm vợ và con. Nghe có anh phi công chồng cô giáo Cẩm Nhung về đây, các thầy, cô giáo, học trò và bà con làng xóm kéo đến chật nhà, đầy sân ra đến ngõ để tận mắt được nhìn *người nhà trời*, người anh hùng có nhiều kỳ tích bắn rơi mấy máy bay Mỹ. Thằng cu con nhìn cha như người lạ, cứ nép vào lòng mẹ. Cha nó thỉnh thoảng liếc nhìn con vì phải vui vẻ trả lời đủ loại câu hỏi của các cô gái, chàng trai, em nhỏ, vừa tò mò vừa thán phục. Một cụ già lo lắng hỏi:

- Nó đánh Hà Nội, Hải Phòng rồi có đánh rộng ra nữa hay không?

- Bác Hồ biết trước cả rồi và đã căn dặn chúng tôi: *"Nhớ là trước khi thua ở Triều Tiên, đế quốc Mỹ đã hủy diệt Bình Nhưỡng. Ở Việt Nam, Mỹ nhất định thua. Nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội"*!... Với đà B52 rơi rụng thế này thì nó lấy ở đâu ra nữa để đánh rộng ra cả nước mình?

Lời nói quả quyết tự tin của người phi công lại được xác minh bằng lời tiên đoán của Bác Hồ, mang đến niềm tin và phấn khởi cho mọi người.

Bà chủ nhà te te bưng lên cái mâm gỗ bày lù lù hai đĩa sôi lạc to tướng và hai quả trứng ngan, vừa đặt lên cái phản giữa nhà vừa nói bâng quơ:

- Chẳng ai có ý tứ gì. Người ta đi đường xa về thì đói, lại chẳng có bao lâu thì giờ tâm tình với con, với vợ mà ai cũng tíu ta tíu tít thì chẳng còn có tí gì gọi là tâm lý cả. Tôi đề nghị mọi người giải tán để có chút cây nhà lá vườn bồi dưỡng các anh bộ đội giữ yên bầu trời cho các cháu học sinh yên vui học tập và bà con làng xóm mình thi đua tăng gia sản xuất…

Lời nói của bà chủ nhà thật có uy. Chỉ một loáng, căn nhà trở nên rộng mênh mông. Mấy mẹ con bà chủ nhà cũng dắt anh lái xe bê đĩa xôi qua nhà hàng xóm. Cẩm Nhung giao con cho chồng. Cha nó rúc đầu vào bụng thằng bé, dụi dụi, làm nó bật cười ré lên. Anh đặt con lên vai, đung đưa chạy

https://thuviensach.vn

quanh nhà làm cho thằng bé khóai chí cười như nắc nẻ. Một thóang hạnh phúc đơn sơ bao trùm lên khuôn mặt người phụ nữ. Cha nó khen:

- Thằng này lớn lên làm phi công được đây!

- Đừng con ạ! Lúc ấy già rồi mà cứ nơm nớp lo chắc mẹ chết sớm qúa.

- Ô! Lúc đó nó phải lái máy bay hàng không dân dụng đưa mẹ vào ra Sài Gòn–Hà Nội như đi chợ rồi lại đi vòng quanh khắp thế giới chu du thiên hạ xem có mê ly không nào?

- Phi công lái máy bay lớn phải cao, to chớ dài có một mét 68, nặng 55 kilô như cha nó, không còn ai người ta mới tuyển!

Anh cười khì khì, chuyển thằng cu xuống bồng xốc trên vai:

- Đến lúc ấy hòa bình là con mình no đủ rồi. Không như cha nó, thời học sinh lúc nào cũng đói dài. Phải nịnh mấy chị cấp dưỡng xin thêm miếng cháy. Lỡ bị lộ ra, hai chị em đều bị phê bình là xâm phạm vào xuất ăn của con heo!

Anh ôm con nựng trong lòng, âu yếm nhìn vợ, rên rỉ ngâm nga:

- Chứ đâu có như mẹ Cẩm Nhung bây giờ… *Lấy chồng thời chiến chinh, mấy người đi… biền biệt… Nhỡ khi mình… chậm về thì thương người vợ… này này* – Anh hôn vào má vợ bật lên một tiếng thật to.

Cẩm Nhung vỗ yêu vào má chồng :

- Thiếu gì thơ hay mà đi xuyên tạc thơ của người ta là yếu… văn lắm đấy nhé!

Thằng bé nằm yên giữa lòng cha mẹ trong khi hai vòng tay người lớn chòang ôm chặt lấy nhau như không muốn rời ra. Đấy là giây phút hạnh phúc ngây ngất hiếm hoi với cả hai người.

Hết 36 giờ nghỉ lễ, đêm 26 tháng 12, lầu Năm Góc tập trung lực lượng lớn, ra đòn quyết định. Ngòai việc tăng thêm công xuất gây nhiễu từ các máy đặt trên hạm tàu đậu sát ngòai khơi và thêm số máy bay EB-66 gây nhiễu, không lực Hoa Kỳ còn cho máy bay F4 thả dày đặc những sợi kim loại dọc theo đường bay của B52, nhằm tạo mục tiêu giả và gây kích thích ngòi nổ vô tuyến, làm cho tên lửa phát nổ trước khi gặp mục tiêu. Hàng trăm máy bay B52 và các loại máy bay chiến thuật với mật độ dày đặc, chớp nhóang trong 15 phút, cùng lúc tấn công cường tập ba mục tiêu Thái

https://thuviensach.vn

Nguyên, Hải Phòng và đặc biệt là Hà Nội, hy vọng đánh gục đối phương trong thời gian cực ngắn. Hàng trăm điểm dân cư bị tàn phá trong đó nặng nề nhất là cả phố cổ Khâm Thiên biến thành đống đổ nát nghi ngút lửa khói, làm chết hàng ngàn thường dân vô tội. Hà Nội chẳng những không sụp đổ, trái lại số máy bay Mỹ lại bị hạ gục nhiều hơn: tám chiếc B52 cùng số phi công Mỹ chết tan xác và bị bắt cũng nhiều hơn.

Phi công Huỳnh Anh Dũng phát biểu trước tập thể:

- Nó không lỳ mãi được đâu. Đừng để nó coi thường MIG không thể chạm tới B52 được. Đây là dịp cuối cùng, để lỡ thì uổng qúa!

Phi công, ai cũng sôi lên muốn được một phen cho con mẹ phù thủy kiêu ngạo ấy biết tay. Vũ Xuân Thiều nắm tay Huỳnh Anh Dũng giơ lên :

- Xin cho chúng tôi được tiêu diệt nó!

Cấp chỉ huy nhìn những chiến sỹ từng qua nhiều thử thách, được tuyển chọn vào đội đánh đêm, gửi lòng tin tưởng :

- Đêm nào chúng ta cũng phục kích nhưng con cáo già này gian manh lắm, nên chưa hiệu quả. Lần này ta bố trí đón lõng cả hướng bắc, nam, tạo thế bất ngờ. Phát hiện địch phải *nắm thắt lưng nó* mà đánh cho bằng được. Hy vọng một chàng trai Hà Nội với một chàng trai Sài Gòn sẽ làm nên chuyện.

Hai người biết nhau từ những ngày mới học lái máy bay bên nước bạn, lại càng hiểu nhau trong chiến đấu, nắm chặt tay nhau, thầm nghĩ rằng bảo vệ bầu trời Thủ đô cũng là bảo vệ những người thân yêu ruột thịt của mình. Hai anh lập tức lên đường vào Thanh mật phục vì địch chủ quan nghĩ rằng sân bay trong đó đã bị phá hủy, không thể phục hồi ngay được.

Đêm 27 tháng 12, Hà Nội hạ bốn chiếc B52 nữa, có chiếc rơi ngay xuống làng hoa Ngọc Hà, không xa nhà của Vũ Xuân Thiều. Đặc biệt phi công Phạm Tuân bí mật xuất kích từ một sân bay dã chiến ở Yên Bái, lái chiếc MIG-21 tiếp cận mụ phù thủy quen ỷ vào ba phép lạ, đốn gục một B52 nữa ngay trên bầu trời cửa ngõ Hòa Bình và trở về đất mẹ an tòan.

Nghe tin ấy, quyết tâm của hai chiến sỹ phi công càng được vững tin.

Tinh mơ sáng ngày 28, đúng theo hợp đồng chiến đấu, từ sân bay Cẩm Thủy, máy bay của Huỳnh Anh Dũng xuất phát trước, cố tình sớm để lộ

https://thuviensach.vn

mình, làm *chim mồi* khiêu khích như bầy máy bay chiến thuật tầm thấp phát hiện và lao theo cánh chim đơn độc. Anh nhận việc làm nguy hiểm để đồng đội Vũ Xuân Thiều thừa cơ cho máy bay xuất kích, ẩn mình vượt lên tầm cao. Chiếc B52 nhấp nhánh đèn như đi dạo chơi hướng vào bầu trời Hà Nội. Khi phát hiện ra đang bị đối phương truy kích thì cự ly đã qúa gần rồi. Không kịp nhả bom, nó thả vội ra hai quả tên lửa đánh lạc hướng đối phương. Đúng lúc Vũ Xuân Thiều nhấn cả hai quả tên lửa của mình phóng vụt ra. Tên lửa đụng tên lửa nổ tung. Chiếc B52 chỉ bị thương, chòng chành, lảo đảo tìm cách thóat thân. Thiều nhìn rõ mấy tên giặc trong buồng lái ôm đầu co rúm lại. Cùng lúc máy bay của Huỳnh Anh Dũng bị thương. Sở chỉ huy ra lệnh cho anh nhảy dù ra. Anh điện gọi bạn cho "*chim về tổ*". Chỉ nghe tiếng trả lời vội vã:

- B52 bị thương! Hết đạn! Rất gần! Quyết không cho nó thóat !

Huỳnh Anh Dũng nhận ra một tiếng nổ vang rền cùng khối lửa lớn bùng lên phía trên bầu trời Sơn La đang bừng bừng rơi xuống. Anh chỉ kịp thốt lên trong máy:

- Đồng chí Vũ Xuân Thiều!

Máy bay anh lao vun vút không điều khiển được đúng ngay trên bầu trời thành phố. Anh không thể nhảy ra để chiếc máy bay rơi tự do xuống những mái nhà còn sót lại giữa đống đổ nát dưới kia. Anh cố chỉnh tay lái, nán lại cho máy bay qua được chỗ này. Khi máy bay tới độ thấp nhất, anh định bấm nút nhảy dù ra, chợt giật mình nhận ra chiếc máy bay đang lao thẳng xuống một đám đông nháo nhào lố nhố. Hình như là trường học! Anh nghiến răng, hết sức kéo cần cho máy bay chếch đầu lên một chút. Anh không kịp nhảy ra khi chiếc máy bay sượt qua mái trường và rơi ngay gần đó.

Tại Sở chỉ huy chỉ nghe được tiếng thét thất thanh và tiếp ngay là một tiếng nổ *Bùng*!

Trên chiếc xe com măng ca của đơn vị về đón Cẩm Nhung, anh cán bộ trợ lý chính trị cầm tờ báo Quân đội nhân dân, đọc to lên dòng tít và những hàng chữ lớn ở trang đầu: *Sáng ngày 30 tháng 12, theo giờ Hà Nội. Trong tâm trạng thất vọng và cay đắng, Tổng Thống Mỹ đã phải ra lệnh ngừng*

https://thuviensach.vn

oanh kích vào các thành phố lớn ở miền Bắc Việt Nam và kêu gọi nối lại cuộc hòa đàm ở Paris vào ngày 8 tháng 1 năm 1973: *Sau 12 ngày đêm điên cuồng không tập, Hoa Kỳ đã mất 81 chiếc máy bay hiện đại, trong đó có 34 chiếc máy bay chiến lược B52, bằng 17% số máy bay tham chiến, gần 10% tổng số máy bay chiến lược hiện có và 5 chiếc máy bay chiến đấu cánh cụp xòe F111A, hiện đại nhất của không lực Mỹ. Tổn thất lớn nhất của Mỹ là nhiều phi công bị chết và bị bắt sống đang phẫn nộ và chán chường ngồi trong các nhà tù của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, đợi ngày phóng thích. Đế quốc Mỹ đã thua trên bầu trời Hà Nội. Lịch sử giữ nước Việt Nam lại ghi nhận một trận Điện Biên Phủ trên không. Nó chứng minh tinh thần yêu nước Việt Nam là bất diệt và khẳng định niềm tin của Bác Hồ kính yêu trước lúc Người đi xa*.

Thằng bé Huỳnh Anh Minh vô tư giật lấy tờ báo cũng giơ lên ra vẻ đọc trong khi mẹ nó như người mộng du, không biết chuyện gì sẽ xảy ra và trong lòng chị linh cảm điều lành thì ít, điều dữ thì nhiều.

Cẩm Nhung lao vào phòng cấp cứu Viện quân Y 108. Một khối băng trắng nằm bất động. Dù không nhận dạng nhưng không ai khác nữa ngòai chồng chị. Chị ôm chòang lấy người chồng thân yêu, khóc òa lên:

- Anh ơi! Em và con đến đây rồi! Anh có nhận ra không?

Trong cõi âm u mù mịt, văng vẳng tiếng gọi mơ hồ, anh cảm thấy như có ai lôi dần mình lên từ đáy cái hố đen thăm thẳm. Lại có tiếng trẻ con lanh lảnh như điệu nhạc quen thuộc êm ấm thân thương:

- Mẹ ơi!… Ba… Ba đâu?

Anh lờ mờ thấy trước mắt hiện ra một mái trường với những đứa trẻ thơ đang mừng vui ríu rít giơ tay lên vẫy vẫy. Chắc là học trò của vợ anh. Anh nhớ ra chiếc máy bay của anh như con chim khổng lồ gãy cánh lao vun vút xuống chùm lên bầy trẻ. Như có điều gì linh thiêng thức tỉnh. Bàn tay anh động đậy, quơ quơ. Môi anh mấp máy bật ra theo hơi thở yếu ớt:

- Các cháu… học sinh… có… sao… không?

Cẩm Nhung không biết điều gì đã xảy ra với chồng mình. Chị kéo bàn tay con áp vào tay cha nó và nâng cả hai bàn tay ấy lên ấp vào mặt mình.

https://thuviensach.vn

Anh cán bộ trợ lý chính trị hiểu ra sự việc, ghé sát vào tai đồng đội nói thật to lên :

- An tòan! Bình yên! Đồng chí tỉnh dậy đi… nhìn chiến thắng!

Tiếng người gần xa văng vẳng không rõ nhưng dường như báo hiệu một tin vui. Trước mặt anh, ánh sáng bừng lên. Trên lơ lửng bầu trời, ngọn lửa chói chang long lanh ánh hào quang muôn sắc. Bạn anh – Vũ Xuân Thiều hiện ra, tươi cười dang đôi cánh rộng, bay xuống thật gần. Hơi ấm từ ngọn lửa ấy làm người anh càng nóng ran lên. Anh cố giơ tay lên và cảm thấy như tay mình đã nằm trong tay bạn… Anh rướn người lên… ngưng thở… trút đi cái bóng đen nặng nề, đớn đau, trì níu. Thân mình anh nhẹ hẫng như một tia sáng vút bay lên… để lại trên đôi môi khô rộp một bông hoa tươi rói.

Bàn tay anh như không đỡ nổi những giọt nước mắt của người vợ thân yêu nữa, rời ra. Cẩm Nhung thảng thốt nhìn lên nét mặt chồng đen cháy vô hồn. Chị ôm lấy anh, lay mạnh gào lên :

- Anh Dũng ơi… Anh Dũng ơi! Đừng bỏ em… Đừng bỏ con... Anh Dũng!

Chuyến bay đầu ngày của hãng Hàng không Việt Nam cất cánh rời sân bay Thủ đô vào một ngày cuối năm. Chiếc BOEING khổng lồ nhấc mình khỏi đường băng vút lên không trung. Vào thời điểm ấy, mọi người ngồi trong khoang máy bay đều tập trung cho sự thích nghi khi từ mặt đất mới thóat lên bầu trời và theo dõi sự ổn định của đường bay. Bỗng dưng chiếc máy bay nghiêng mình và dường như vòng lại. Những người quen với đường bay tỏ ra ngạc nhiên và lo lắng. Từ dãy ghế VIP có ba người đứng dậy quay về phía hành khách. Đứng giữa là một bà lớn tuổi, tóc hoa râm, mặc toàn đồ đen, nét mặt phúc hậu man mác buồn. Cô nữ tiếp viên trẻ đẹp, mặc bộ áo dài màu cánh sen, đồng phục của ngành hàng không. Anh phi công to lớn, mặc lễ phục trắng muốt, ngực đỏ những tấm huân chương, nét mặt trang nghiêm, giọng chậm rãi, rõ ràng:

- Thưa đồng bào và qúi vị. Vào khoảng giờ này, tại khoảng trời này, cách đây đúng 30 năm, một phi công anh hùng đã hy sinh để bảo về bầu trời Thủ đô thiêng liêng của tổ quốc chúng ta. Kẻ thù ỷ vào sức mạnh của

https://thuviensach.vn

các phương tiện và vũ khí tối tân hòng làm tê liệt tinh thần chiến đấu của người Việt Nam bảo vệ tổ quốc của mình. Một biên đội MIG–19 bất ngờ xuất kích từ một sân bay dã chiến bí mật ở miền Trung. Trung tá phi công Huỳnh Anh Dũng bay trước, tự lộ mình ra lừa địch, làm mục tiêu cho lũ máy bay tiêm kích truy đuổi, để cho đồng đội thừa cơ địch sơ hở, bay vọt lên, lao thẳng vào tiêu diệt chiếc máy bay chiến lược B52 trên bầu trời Yên Bái. Khi nhiệm vụ hòan thành, máy bay bị trúng đạn, đồng chí Huỳnh Anh Dũng được phép nhảy dù ra. Nhưng chiếc máy bay mất đà đang lao thẳng vào một trường học. Đồng chí kịp nhận ra, kéo ghì cần lái cho chiếc máy bay chếch lên, vượt tầm lướt xa ra. Phi công không còn thời gian nhảy khỏi buồng lái nữa! Một lúc, đồng chí đã hòan thành nhiệm vụ hợp đồng chiến đấu tiêu diệt giặc và bảo vệ tính mạng của đồng bào. Sự hy sinh cao cả của các đồng chí là tiếp nối truyền thống vẻ vang của *Anh bộ đội Cụ Hồ*, mãi mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ tiếp theo…

Nét mặt trang nghiêm, anh trân trọng nâng tay bà mẹ:

- Đây là nhà giáo Nguyễn thị Cẩm Nhung, người bạn đời của phi công liệt sỹ anh hùng…

Vẻ mặt tươi lên, tay hướng về buồng lái:

- Và người đang điều khiển chiếc máy bay của chúng ta lúc này là phi công Huỳnh Anh Minh, chính là con trai duy nhất của phi công Huỳnh Anh Dũng và mẹ đây!

Chiếc máy bay chao cánh như muốn gửi lời chào cả mọi người trên trời, dưới đất. Cô tiếp viên nâng bó hồng lớn tặng mẹ. Anh phi công giúp bà gieo ra khoảng không những cánh hoa tươi đỏ chói trong tiếng nhạc tưởng vong hồn nghĩa sỹ. Bà quả phụ cứ để cho những hàng nước mắt tuôn rơi, nói trong nghẹn ngào:

- Xin cảm ơn những ai còn nhớ đến những người như chồng tôi. Tôi đau khổ nhưng không ân hận. Anh ấy đã hy sinh cho tổ quốc Việt Nam thống nhất, hòa bình, cho tương lai hạnh phúc của trẻ thơ và cho sự no ấm yên vui của những người lương thiện.

Những cánh hoa Ngọc Hà tươi đỏ chơi vơi biến ngay vào trong nắng giữa những đám mây trùng điệp tìm đến hồn thiêng nơi vũ trụ bao la.

https://thuviensach.vn

Cô gái ngả đầu vào vai bà se sẽ hát khúc dân ca tặng mẹ :

Anh đi xa càng xa
Tình em như cỏ hoa
Lưu luyến và nhớ thương
Theo anh dài nương rẫy
Anh đi biệt tháng ngày
Tình em như sông dài…

https://thuviensach.vn

11

Hòa Bình – Máu Và Nước Mắt

Đất nước hết giặc ngoại xâm
Hạnh phúc quá: cậu học sinh lớp Một
Mênh mông trời xanh trên đầu!
Mẹ con rưng rưng nước mắt
Và bố muốn nói cùng con
Đôi điều về Đất Nước
Giản dị quá mà thật là quá sức
Ôi hòa bình: Nắng ấm của trăm năm!
Nguyễn Bùi Vợi

Khu căn cứ, không khí xuân 1975 thật rộn rịp. Nghị quyết Trung ương "Quyết tâm giải phóng miền Nam trong thời gian ngắn nhất" được triển khai xuống toàn thể các cơ quan Quân-Dân-Chính-Đảng. Trong bối cảnh này ai cũng cảm thấy như là điều phải đến, không bất ngờ cập rập như dạo Tết Mậu thân. Trận đánh mở màn giải phóng Ban Mê Thuật làm cho địch choáng váng và tăng cường khí thế của Quân giải phóng. Toàn bộ Quân khu Tây nguyên bị đe dọa. Bộ chỉ huy đầu não ngụy quân hoang mang lúng túng ra lệnh "tùy nghi di tản", rút về củng cố vùng đồng bằng ven biển miền Trung. Con lộ Bảy từ Gia Lai về Phú Yên hiểm trở hoang phế bấy lâu nay thành thảm họa của một cuộc tháo chạy kinh hoàng mở đầu cho sự tan rã dây chuyền không cứu nổi của quân lực Việt Nam cộng hòa.

Song hành với quốc lộ 1 dưới đồng bằng là quốc lộ 14 trên phía thượng du. Phía Bắc từ Dakrông – Quảng Trị, nơi giao cắt con lộ 9, qua Thừa Thiên, Huế, Quảng Nam, xuyên dọc Tây Nguyên, tới miền Đông

https://thuviensach.vn

Nam bộ, giao cắt con lộ 13 ở Chơn Thành – Bình Phước, xuôi Bình Dương thẳng tới Sài Gòn. Các đơn vị bộ binh *Quân giải phóng* tập kết ở mấy buôn căn cứ địa đầu phía Nam này, học tập phối thuộc với binh chủng xe tăng thiết giáp ẩn trong rừng già, tiến hành trận đánh tổng lực giành thắng lợi cuối cùng. Sau khi triển khai phương án tác chiến cho cán bộ, Tư lệnh Quân đoàn trực tiếp xuống từng đơn vị trực thuộc kiểm tra và động viên chiến sỹ:

- Lần này ta tổ chức chiến đấu trong đội hình các binh chủng hợp thành hành tiến với quy mô lớn. Chiến trường rộng lại đòi hỏi vận động khẩn trương và hợp đồng chặt chẽ nhịp nhàng, khi cần phải kịp thời tạo thành những mũi nhọn chọc thẳng vào sào huyệt trung tâm của giặc. Lực lượng ta về quân số và hỏa lực được tăng cường đủ mạnh nhưng cán bộ chiến sỹ phải có quyết tâm cao và tinh thần dũng cảm chiến đấu, dám hy sinh giành thắng lợi trong từng trận đánh. Ưu thế của giặc là phi pháo nhưng lúc này bị hạn chế nhiều. Nhà trắng và Lầu Năm Góc đã giở hết bài rồi mới chịu xua tay tháo khoán thì lũ hiếu chiến vong bản theo đóm ăn tàn dù có hung hăng cũng không thể nào cản được bước ta đi. Người cách mạng phải biết quý trọng từng giọt máu của chiến sỹ và đồng bào mình. Nhưng chúng ta cũng không có quyền từ chối một thắng lợi toàn diện khi đã nắm chắc thời cơ chiến thắng trong tay!

- Thời cơ đó cụ thể là gì? – Một sư trưởng từng là cán bộ tiểu đoàn sinh tử khi đánh vào thành phố trong chiến dịch Tết Mậu Thân hỏi.

- Là Mỹ hoàn toàn không có khả năng quay lại miền Nam ta nữa! Là khí thế tiến công của toàn quân và dân ta đang dâng lên như nước vỡ bờ! Là tinh thần sỹ quan và binh lính địch đang trong trạng thái hoàn toàn tan rã! Là sự sụp đổ của ngụy quyền các cấp từ trên xuống dưới như trong thế trận liên hoàn đômino! Tình hình chiến sự cực kỳ có lợi cho ta. Thời cơ do ta tích lũy và tạo thế từ bao lâu nay đã đến và chỉ có một dịp này. Như hồi Cách mạng Tháng Tám tương quan ta-địch khác nhau nhiều mà Bác Hồ vẫn quyết tâm chỉ đạo “dù đốt cháy cả dãy Trường sơn cũng phải làm”. Người cách mạng chân chính phải chấp nhận một sự hy sinh cần thiết cho thắng lợi trọn vẹn của sự nghiệp chung.

https://thuviensach.vn

Ông kết thúc bài nói bằng lời thơ ứng khẩu:

Ta dù hy sinh sẽ thành bất tử

Khi Tổ quốc ta về lại một nhà

Từ cuộc họp tại trụ sở Hạ nghị viện, nhà giáo dân biểu nội tuyến bước ra thầm nghĩ: Chắc đây là buổi họp cuối cùng của lưỡng viện vì như buổi chợ chiều rã đám. Chỉ lơ thơ còn chừng phân nửa, ai cũng nhấp nhổm như ngồi trên đống lửa nghe mấy ông tướng kể nỗi tuyệt vọng về chiến sự. Đám tàn quân như hổ vô đầu, chắc có làm được chuyện gì không? Tàn cuộc rồi mới nặn ra cái nghị quyết trao quyền Tổng Thống cho ông Minh *lớn*, dù trong bụng ai cũng thấy đã là qúa muộn. Không chỉ lưỡng viện mà cả tòa Đại sứ Mỹ đều bị bất ngờ với Thiệu! Thằng này gian hùng, mưu mẹo không thua gì Tào Tháo. Nó lấy cớ hợp hiến, giao lại quyền cho một lão phó già tài không hơn viên "thượng sỹ" thì làm sao xoay chuyển được tình thế lúc này? Không ăn được thì đạp đổ! Nó vừa chửi thằng thầy vừa hù dọa lão già kế nhiệm: "*Các ông bỏ chạy để mặc chúng tôi làm cái việc mà các ông làm không xong. Chúng tôi không có gì hết thế mà các ông lại muốn chúng tôi hoàn thành cái điều mà các ông không hoàn thành nổi*! *Các ông bắt chúng tôi làm một việc như lấp biển Đông*!". Cuộc bàn giao này càng thêm buồn tẻ, chán phèo. Lão già bất lực nói suông vài câu kèm theo lời mai mỉa: "*Nhiệm vụ của Đại tướng rất nặng nề*"! Người nhận là ôm vào cả một cơ đồ đổ nát thảm thương mà không biết phải làm gì vì phía bên kia coi chính quyền này đã là một con số không thật sự.

Ra khỏi phòng họp, lại một loạt tướng lãnh với nghị viên âm thầm theo kế *tẩu vi thượng sách*! Một ngày sau khi nhậm chức, viên đại sứ Pháp gợi ý làm trung gian nhờ một quốc gia lớn có nhiều ảnh hưởng gỡ ra thế bí, vị Đại tướng chán chường từ chối: "*Suốt đời tôi đã làm tay sai cho Pháp rồi cho Mỹ đều chuốc lấy thất bại. Bây giờ tôi không thể làm tay sai cho ai nữa để chống lại nhân dân và tổ quốc của tôi*"! Tân Tổng Thống chỉ có thể chủ động làm được một việc có ý nghĩa lịch sử là gửi thông điệp cho đại sứ Mỹ cùng lúc với tân Thủ tướng công báo trên đài phát thanh, chính thức yêu cầu toàn bộ người Mỹ còn lại phải rời khỏi Sài Gòn trong 24 tiếng đồng hồ! Một đội quân viễn chinh bị những người yêu nước đuổi đi là

https://thuviensach.vn

chuyện thường tình. Nhưng chuyện có một không hai trong lịch sử mà không ai nghĩ tới là một đội quân xâm lược nhà nghề hùng hậu đến thế vào giờ phút chót phải rời khỏi Việt Nam trong tình cảnh trớ trêu bị chính người cùng hội cùng thuyền xua đuổi vỗ mặt quyết liệt vội vàng như thế!

Người Mỹ đã thực hiện kế hoạch di tản gấp hơn sáu ngàn người còn lại từ ngày Thiệu nhả ra cái ngai quyền lực được họ ấn ngồi vào. Quốc hội Mỹ bác bỏ đề nghị viện trợ thêm cho chính phủ Việt Nam cộng hòa chỉ đồng ý chi 200 triệu Dollar để khẩn trương xúc tiến kế hoạch di tản toàn bộ người Mỹ kể cả quân sự lẫn dân sự nhanh chóng ra khỏi miền Nam Việt Nam. Coi như cuộc chiến tranh do người Mỹ tự làm điêu đứng chính mình đến đây chấm dứt. Ngày đêm, những chuyến máy bay vận tải chở đầy người di tản nối nhau cất cánh rời sân bay Tân Sơn Nhất. Nhưng họ cũng không ngờ tình hình diễn ra xấu nhanh như thế. Trong khi sân bay thành vô dụng thì cái trát tống khứ cấp thời của người bạn từng đầu gối tay ấp thật qúa phũ phàng! Toà Bạch Ốc lập tức ra lệnh thiết lập một cầu hàng không đặc biệt từ các bãi đậu dã chiến kín đáo là những khoảng trống hoặc sân thượng của mấy dinh thự công sở ngay giữa lòng thành phố tới hạm đội Bảy áp sát ngoài khơi. Khắp Sài Gòn vang lên những tín hiệu đặc biệt riêng khẩn cấp cho những người Mỹ và một số nhân vật cộm cán ở Sài Gòn có mặt ngay tại các điểm tập trung ngầm giao hẹn trước để kịp thời được bốc đi bằng những chuyến máy bay trực thăng Chinook khổng lồ.

Phóng viên hãng AFP ở Campuchia mới di tản khẩn cấp bằng trực thăng Mỹ về cho biết quân Khmer đỏ đã tràn ngập Phnompênh và tàn sát không thương tiếc những ai liên quan tới chính quyền cũ. Cựu thủ tướng Sirik Matak không chịu di tản theo lời mời của Mỹ. Nhiều cái đầu chụm lại trên mảnh giấy phôtô bức thư của Sirik Matak gửi cho viên đại sứ Mỹ ở Phnompênh vào giờ phút chót:

"… Tôi hết sức thành thật cảm ơn ông về đề nghị đưa tôi đến tự do. Tôi không bao giờ tin rằng vào lúc này, ông cũng như đất nước vĩ đại của ông lại có cái cảm nghĩ rằng mình đã bỏ rơi một dân tộc đã chọn tự do! *Chúng tôi cần sự bảo vệ của các ông nhưng các ông đã từ chối*! *Chúng tôi không thể làm gì trước tình thế này*! *Rất tiếc thay, tôi không thể rời nơi đây*

https://thuviensach.vn

một cách hèn nhát. Nhưng hãy khắc ghi rằng nếu tôi chết ngay ở nơi này, tại đất nước mà tôi yêu dấu thì cũng chẳng thành vấn đề vì rằng tất cả chúng ta sinh ra đều tử biệt. Tôi chỉ mắc mỗi sai lầm là đã tin các ông"!

Hắn đã từng học ở Sài Gòn nhiều năm và có không ít bạn bè ở đây mà cũng trong đám đầu sỏ tàn sát Việt kiều. Nhưng nói thật vô tư, cũng là kẻ lừa thầy phản bạn nhưng y còn biết giữ chút liêm sỷ cuối cùng hơn các vị nguyên thủ cái quốc gia *Việt Nam cộng hòa* này!

Đêm trước ngày nội các ra mắt quốc dân, ông giáo Phú lẫn trong số dân biểu không di tản, theo tướng Minh vào trú tại dinh Tổng Thống. Mọi người tản ra các phòng, từng nhóm ngồi, nằm tạm bợ, không ai ngủ được.

Một đám lính mặc đồ dã chiến, đạn quấn cùng mình, lăm lăm tay súng như sẵn sàng nhả đạn, xông thẳng vào dinh mà không ai dám cản. Viên sỹ quan tiến đến trước Tổng Thống, dậm chân chào theo đúng phép nhà binh, giọng đầy bức xúc:

- Trình Đại tướng *Tổng tư lệnh quân lực Việt Nam cộng hòa*. Xin ngài cho chúng tôi được tử thủ bảo vệ Sài Gòn!

Hàng trăm con mắt dồn vào ngài tân Tổng Thống. Không ngờ vị Đại tướng cao to thường ngày oai vệ là thế mà trong giờ phút định mệnh này lại tỏ ra xúc động tưởng như là mềm yếu. Ông bước tới đặt tay lên vai viên sỹ quan vẫn trong tư thế nghiêm chờ lệnh. Giọng ông nhỏ nhẹ thân tình như muốn trên dưới cùng chia sẻ với nhau nỗi khó lúc này:

- Cảm ơn các em! Là người lính, *qua* biết thế nào là thắng là bại. Nhưng muộn quá rồi! Phải làm gì để anh em binh sỹ và nhân dân không phải đổ thêm máu ra vô ích và giữ cho thành phố Sài Gòn này không đổ nát!

Bao nhiêu tiếng thở dài do bị dồn nén lại cùng trút ra như một luồng gió làm dịu đi bầu không khí căng thẳng trong phòng dù không ai kịp nghĩ là điềm lành hay dữ nữa. Mấy người lính chúi nòng súng xuống cúi đầu lầm lũi bước ra.

Vào lúc khuya, một đám người nhốn nháo chạy ra sân cỏ trước dinh có đỗ hai chiếc phi cơ trực thăng dành riêng cho Tổng Thống. Họ vội vã mà kín đáo, rồi tiếng động cơ gầm lên, hai chiếc chuyên cơ lao thẳng vào

https://thuviensach.vn

đêm tối. Mọi người nhìn nhau muốn hỏi một điều gì. Viên sỹ quan tùy tùng trong dinh giải thích:

- Tổng Thống cho phép phi công di tản. Còn ổng thì ở lại!

Có người mừng vì hy vọng vẫn còn được người che chở. Có người tỏ ra nuối tiếc vì không biết trước nên chậm chân lỡ cuộc.

Lúc hừng đông ngày cuối tháng Chúa Phục sinh, viên Toàn quyền Martin tay ôm chiếc cặp chứa lá cờ quốc thể, tay ôm con chó cưng buồn bã và cay đắng leo lên chiếc trực thăng riêng trên sân thượng tòa sứ quán, có đám *Thủy quân lục chiến* súng trên tay sẵn sàng loại bỏ bất kỳ ai liều mạng bám theo. Cuộc rút chạy của những tên xâm lược Mỹ cuối cùng ra khỏi Việt Nam diễn ra như thế, mặc xác hàng ngàn người Việt Nam bán mình cho họ dù được ưu tiên lọt vào khuôn viên tòa đại sứ với lời hứa sẽ không bỏ lại một ai! Và ngoài bến cảng Bạch Đằng, quang cảnh còn thảm thiết hơn: cơ man nào người chìm trong những tiếng kêu la, khóc lóc, chửi thề, nguyền rủa… với những bộ mặt hoang mang, thất vọng, oán hờn nhìn theo những con tàu oằn lưng rẽ sóng chạy tít ra khơi như chiếc lá trôi mau về phía chân trời!

Ông giáo chợt nhớ tới câu nói lịch sử của Napoléon Bonaparte bên bờ sông Vistule năm nào: *"Từ vinh quang đến lố bịch chỉ một bước thôi"*! Ấy là sau trận Borodino trước cửa ngõ Moscow, mặc dù Cutudốp phải rút quân về Tula nhưng Bonaparte vẫn phải vội vàng kéo đám hùng binh hổ tướng tháo chạy khỏi nước Nga giữa mùa đông tuyết giá hoang tàn, để diễn ra bao cảnh thảm thương!

Qua phút xúc cảm xuất thần, ông giáo giật mình trở về thực tại: Đã không còn náo loạn tiếng máy bay trên trời nhưng trên đường phố Sài Gòn những tiếng thắng xe ghê rợn rít lên đây đó trước những người bị bỏ rơi thất thần, hốt hoảng trong bước đường cùng lẫn với một đội quân thừa cơ cướp bóc và đi hôi của ở các tiệm vàng, cửa hàng, các nhà giàu, các công sở, các dinh thự của người nước ngoài bỏ trống. Trong lúc hỗn loạn như thế mà không thấy bóng dáng viên cảnh sát nào. Đám lính bị bỏ rơi đã nhanh chóng biến thành lũ nặc nô hung hăng công khai cướp bóc. Người thành

https://thuviensach.vn

phố càng hoang mang rối loạn nghe đủ các tin đồn về một *cuộc tắm máu* trả thù sắp tới.

Tưởng là ngày hoàng đạo thì mọi chuyện đều êm đẹp nhưng ngay từ buổi sớm, trước tình thế vô phương cứu vãn, nội các mới hình thành dở dang, chỉ còn cách ra tuyên bố sẵn sàng bàn giao chính quyền cho *Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam*. Đồng thời, tướng đại diện *Tổng tham mưu* quân đội Sài Gòn ra lệnh cho các sỹ quan và binh sỹ chấp hành lệnh ngưng bắn ngay tại chỗ. Một nội các rã rời lèo tèo không quân, không tướng, không ai công nhận, ngồi chờ một biến cố phi thường đang ập tới mà chưa biết họa phúc thế nào!

Ngày 26 tháng Tư, các đơn vị Quân giải phóng được phổ biến lệnh mở màn *Chiến dịch Hồ Chí Minh* – trận đánh cuối cùng tiến thẳng vào trung tâm sào huyệt của Mỹ-ngụy, hoàn thành nhiệm vụ lịch sử giải phóng miền Nam.

Bộ đội trong đội hình hành tiến.

Năm mũi tiến của Quân giải phóng đã hợp quân ở các điểm địa đầu. Những dòng xe, dòng người ào ào nhằm vào các mục tiêu trọng yếu giữa nội đô. Đoàn tăng hòa vào đoàn xe dằng dặc nối nhau trên Quốc lộ Một đổ vào thành phố.

Bài thơ *Giữa Trường Sơn tìm chồng* của của nhà thơ chiến sỹ trẻ Tầm Xuân:

Trường Sơn mưa bom bão lửa
Núi cao xơ xác cây rừng
Bơ vơ một người thiếu phụ
Gót mòn rướm máu dặm dài
Ngẩn ngơ nhìn đoàn quân bước
Thẫn thờ mắt lệ tìm ai ?
Chồng em ra đi từ đó
Mỏi mòn trông một cánh thư !
Bắn bặt năm chờ tháng đợi
Sao anh đi mãi không về ?
Em tin rằng anh không chết

https://thuviensach.vn

Vì em một dạ đợi chờ !
Em tin anh không hàng giặc
Bởi anh không biết sống hèn !
Em tin anh không đào tẩu
Bởi anh không chịu nhục đâu !
Em tin anh đang chiến đấu
Không rời đồng đội tuyến đầu !
Suốt đời anh vẫn yêu em
Sẽ về khi tan bóng giặc
Vợ chồng em mãi gần nhau !
Các anh cho em cùng bước
Thẳng ra phía trước tuyến đầu…
Gặp chồng em tặng nụ hôn
Lau sạch mồ hôi khói súng
Vá lành chiếc áo tả tơi
Chăm từng nắm cơm hạt muối
Em vui sống chết cùng chồng !
Nàng Mạnh Khương xưa tìm chồng
Bơ vơ Vạn lý trường thành
Áo bông chàng ơi… chống rét
Cho lòng thiếp đỡ tái tê…
Tủi phận mò kim đáy bể
Thôi đành thân gửi vực sâu !
Minh trinh thiên thu phiến thạch
Hóa người thiếu phụ hôm nay
Lặn lội Trường Sơn tìm chồng
Chung lưng đánh giặc giữ nước
Tới ngày thống nhất non sông.
Cây trời che em mưa nắng
Đá mềm nâng gót chân em
Tay trong tay nhau nắm chặt
Cùng em ca khúc quân hành

https://thuviensach.vn

đã như lời bảo lãnh và không ai nỡ bỏ rơi người thiếu phụ đáng thương ấy nữa. Giờ thì Yên Thịnh trong tư thế nửa ngồi nửa nằm, tay ôm chặt chiếc túi cứu thương. Trong thùng xe tăng, chịu cái xóc lộn và hơi nóng hầm hập lẫn với tiếng đạn réo, người hét dường như thân xác, tâm trí không là của cô nữa. Yên Thịnh ngồi xốc dậy khi nghe tiếng anh trưởng xe hét thật to lên:

- Đây là thị trấn Hố Nai. Dân hay địch mà đông thế?

Xe rú ga thật lớn mà vẫn đứng yên tại chỗ. Cô ngồi lên, nghển cồ nhìn theo người lái. Phía ngoài người ta đông lắm đứng cản mũi xe. Đàn ông, đàn bà, người già, trẻ con, lẫn vào số mặc áo lính, đầu trần, tay chỉ trỏ la hét những gì dáng vẻ hung hăng lắm. Tiểu đội trưởng Thành chen tới trước mũi xe, nói những gì nhưng đám đông càng lấn tới xô đẩy khiến anh ngã dúi dụi. Anh giơ cao khẩu súng AK lên bắn chỉ thiên. Trong khói súng, Yên Thịnh thấy anh Thành ôm ngực ngã ngửa ra, chiếc áo đẫm máu. Cô gào lên và gục xuống! Tiếng quát tháo của những chiến sỹ trong xe, tiếng người ta náo loạn ngoài kia, tiếng rú ga khủng khiếp mà chiếc xe không chuyển động càng rung mạnh lên, lay thức cô tỉnh lại. Cô nghe rõ tiếng ai đó thét to lên ngay trên tháp xe, vừa kêu gọi răn đe vừa ra mệnh lệnh:

- Đồng bào chú ý! Quân giải phóng chỉ đánh đuổi giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai phản dân hại nước. Ai cản đường Quân giải phóng là chống lại tổ quốc và nhân dân, sẽ bị trừng trị. Các đồng chí! Hãy phân biệt rõ địch ta. Quyết không để bị cản bước tiến quân về giải phóng Sài Gòn, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước!

Những chiếc xe tăng như thoát ra khỏi cơn giao động, rọi đèn thật sáng và rú ga thật lớn cùng nhích dần tiến lên, đồng thời những nòng súng đại liên, đại bác hạ tầm bắn thị uy. Đám đông chạy tán loạn, tiếng la khóc chìm trong tiếng súng. Bộ binh tản khai, trừng trị thẳng thừng những kẻ ngoan cố cản bước đường tiến quân. Đám người nháo nhào chạy lẩn đi khắp chốn. Những tiếng ồn lắng xuống, tan đi nhanh chóng. Vất vả lắm các chiến sỹ bộ binh mới theo kịp xe tiến lên.

Khi đoàn xe vượt qua dãy phố xá thì tản ra, dừng lại. Vẻ mặt mỗi cán bộ chiến sỹ đều tỏ ra căng thẳng. Họ đau đớn đi gom xác đồng đội đã hy

https://thuviensach.vn

sinh trong thế tiến công mà sức đề kháng của kẻ địch đã tan rã hoàn toàn. Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời chiến đấu những người lính dù từng trải và dày dạn mới trải qua. Họ đóng dã chiến bên ngoài thị trấn. Không ai muốn ăn mặc dù trong bụng rỗng không. Họ chỉ khát nước thôi. Nhưng trong tình cảnh này nước lã trong chum vại và giếng nước nhà dân cũng không ai dám uống.

Cùng lúc với chi khu Dầu Tiếng và thị xã An Lộc ở phía tây-bắc Sài Gòn. Các lộ 13, 14, 20, 22 tiến thẳng về Sài Gòn đã bỏ ngỏ. Trong khi Thiệu ra lệnh cho Sư 18 quyết tử thủ bảo vệ *"lá chắn thép"* Xuân Lộc thì Quân giải phóng đột ngột thay đổi ý đồ chiến thuật, một mặt giữ vững trận địa kìm chân đối phương, cùng lúc các mũi tiến công chuyển hướng đánh bọc ra phía sau, chiếm ngã ba Dầu Giây, uy hiếp yếu khu Long Thành – Trảng Bom và thành phố Biên Hòa.

Lá chắn Xuân Lộc chơ vơ ngoài vòng đai phòng thủ Sài Gòn!

Chiến sự diễn ra giằng co quyết liệt ở ngã ba Tam Hiệp và đơn vị mau chóng vượt qua thị xã Biên Hòa. Hình ảnh các đồng đội hy sinh vừa qua thoáng hiện ra. Ở tuyến phòng thủ vành đai mà địch đã phản ứng dữ dội, liệu vào tận sào huyệt phản ứng của chúng sẽ thế nào? Hiểu được tâm trạng của bộ đội, Chính trị viên Trung đoàn xuống từng Đại đội động viên:

- Quân Mỹ đã rút chạy. Quân ngụy hoang mang cực độ và tan rã nhanh chóng. Giờ chiến thắng đã đến gần. Các gọng kìm đã xiết chặt và sẽ bóp nát hang ổ cuối cùng của địch. Các đồng chí! Vì thắng lợi cuối cùng, chúng ta sẵn sàng hy sinh tất cả! Không sức mạnh nào cản được bước tiến của đại quân ta.

Lúc này, trên lộ Một nườm nượp xe của các mũi hội quân dồn về, vừa vui náo nức vừa hồi hộp. Hai chiếc xe tăng M41 của địch bị bắn cháy nằm cản giữa đường, trung đội của Nhân Trí được lệnh ủi gạt chúng sang một bên để lấy đường tiến quân.

Phía trước là một chiếc cầu, mặt đường bị cày xới, chỗ đỏ quạch, chỗ nám đen khói đạn. Một cô gái bận bộ đồ bà ba đen, khăn rằn, nón tai bèo, khoác súng AK, tay đeo băng đỏ, tay giơ ngang ra lá cờ *Mặt trận* vẫy vẫy. Nhân Trí ra hiệu cho xe dừng lại, hét to lên:

https://thuviensach.vn

- Đây là đâu?

- Cầu Rạch Chiếc!... Kế là cầu Sài Gòn… vừa ngơi tiếng súng!… Chạy tới ngã tư lớn, quẹo trái… qua cầu Thị Nghè… thẳng miết tới dinh Độc Lập!

Nhân Trí chỉ những người đang lúi húi trên bờ, lặn ngụp dưới sông, cảnh giác:

- Những ai đang làm gì dưới hai bên chân cầu kia?

Giọng cô gái lạc đi:

- Mấy anh giải phóng và du kích đang tìm tử sỹ... Hai hôm rồi ở đây đánh lớn. Sớm nay nó mới bỏ chạy đi!

Chiếc xe hồng hộc phun làn khói đen đặc giận giữ lao đi, thoáng đã nhập vào dòng xe hối hả.

Cầu Sài Gòn còn vương khói súng. Xác xe tăng trên cầu. Xác tàu chiến dưới sông. Mấy chiến sỹ đặc công có người còn băng trắng trên đầu, trên mình… nằm phục hai bên đường giương súng trong tư thế sẵn sàng chiến đấu bảo vệ đoàn xe. Mấy chiến sỹ đánh đu dưới thành cầu kiểm tra xem có mìn gài. Mặt đường đầy những súng bộ binh Mỹ, mũ nón, áo quần, giày dép lính ngụy tung tóe. Thấp thoáng những bóng người mình trần, quần cụt, chân đất hớt hải chạy tụt vào những bụi cây, con hẻm và những ngôi nhà… Những trận ác chiến hôm trước, hôm nay quyết liệt giành giật từng chiếc cầu, điểm yếu. Dù sao đó cũng chỉ là sự chống trả của lũ rắn mất đầu, rã rời trước sức tiến công ào ạt của Quân giải phóng trên mọi nẻo đường tiến vào thành phố.

Khi ổ đề kháng cuối cùng trên cầu Thị Nghè bị đập tan, xe của các đơn vị đan xen nhau chiếm lĩnh các vị trí được giao.

Đường phố vắng tanh. Nhà nhà đóng cửa. Những người lính ngồi trong tháp xe hay bám bên thành xe trong tư thế chiến đấu với tâm trạng vừa căng thẳng vừa hồi hộp, không hiểu phản ứng của dân chúng thế nào.

Trong khuôn viên dinh Độc lập người ta hỗn độn không ai kiểm soát được ai. Lính tráng đã được lệnh tập trung vũ khí, đề phòng một sự phản ứng cùng đường có thể gây nguy hại cho biết bao sinh mạng. Người bồn chồn, bứt rứt. Người rũ rượi ủ ê. Đám lính cởi trần nằm ngồi ngổn ngang ở

https://thuviensach.vn

các gốc cây không biết phải làm gì. Đám chính khách mặt mày sầu não, quần áo dù cố kéo cho thẳng nhưng vẫn nhàu nhĩ sau cả một đêm không ngủ và từ chiều hôm qua chưa có chút gì vào bụng. Có một số người lăng xăng vào ra như đang trông đợi. Ông giáo nghĩ trong số những người hiện diện ở đây chắc chắn có không ít người đàng mình. Nhưng họ là ai? Ông lẳng lặng theo dõi, vẫn không bộc lộ mình ra. Lúc này, mỗi người nghĩ tới thân phận mình sẽ sao đây chứ không ai nghĩ tới anh này đối lập hay anh kia trung lập. Có người tỏ ra ân hận sao trù trừ trong khi trước đó có thể lo thoát sớm đi. Chính ông giáo cũng thấy phập phồng, không hiểu rõ tâm trạng của mình ra sao nữa. Mừng thì có mừng. Nhưng vẫn có chút gì gờn gợn.

Khi tốp xe tăng lạ có in hình ngôi sao năm cánh lao tới ủi sập cánh cổng tiến vào sân. Có mấy người cầm súng, giương lá cờ nửa xanh, nửa đỏ có ngôi sao vàng ở giữa chạy vào thì ông giáo như một cậu học trò không kìm nén được mình nữa, nhảy tưng lên, chạy ùa ra đón những chiến sỹ Quân giải phóng. Ông không biết từ đâu mình lại có lá cờ như thế trên tay và ông chạy ngược ra phía cổng. Một chàng thanh niên xịch đỗ chiếc xe gắn máy sát lại. Ông nhảy vội ngồi sau xe và giơ cao ngọn cờ lên vẫy vẫy trong khi người thanh niên vừa phóng vù vù, vừa hét thật to:

- Quân giải phóng chiếm dinh Độc Lập rồi!

Một già, một trẻ cứ như bay trên đường phố thông báo tin thắng lợi cuối cùng.

Cùng lúc các mũi tiến quân đã lao vào nhanh chóng chiếm lĩnh sân bay Tân Sơn Nhất, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh biệt khu thủ đô, Tổng Nha cảnh sát…

Phố xá nhốn nháo lên. Người chạy bộ, người chạy xe tấp nập và mỗi lúc một đông hơn. Đoàn xe Quân giải phóng hành tiến chậm dần, có chỗ dồn lại. Bộ đội đứng trên xe, nhảy xuống đường cũng hét vang lên:

- Giải phóng Sài Gòn! Giải phóng miền Nam!

Các tiếng súng lớn, súng nhỏ nổ liên hồi. Lúc đầu có người sợ qúa chạy ngược vào nhà. Nhưng sau rồi nghe vui như pháo tết. Người ta lại túa ra đường đông hơn.

https://thuviensach.vn

Trên một chiếc xe tăng, anh lính trẻ măng, mặt tươi rói, giơ cao khẩu AK khua khua trên đầu. Anh ta hét lớn lên những lời thơ ứng khẩu:

Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ

Đất anh hùng của thế kỷ hai mươi

Đứng hiên ngang trên tuyến đầu chống Mỹ

Có Việt Nam anh dũng tuyệt vời

Việt Nam ta độc lập thống nhất rồi !

Bao nhiêu người bu lại quanh xe. Họ vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Nhiều chàng trai, cô gái đề nghị anh nói đi nói lại nhiều lần để họ nhập tâm vì trong lúc bất thần thế này không có gì để ghi chép lại. Lần đầu tiên người dân thành phố được nghe những lời ngợi ca hào tráng về một tổ quốc Việt Nam mà trước đây họ chỉ nghĩ tới những khốn khổ tang thương. Và cũng lần đầu tiên không ít người nhận ra mình là một bộ phận của dân tộc ấy, của tổ quốc ấy đáng tự hào đến thế.

Đang lúc phấn chấn, nhà thơ chiến sỹ vươn người, ưỡn ngực, giơ cao hai tay lên, ngửa mặt nhìn trời và hét thật to:

Hòa bình – Hạnh phúc – Ấm no

Cho CON NGƯỜI sung sướng – tự do!

Tiếng súng các loại cứ vang lên trong nỗi hân hoan chiến thắng để một phút người ta quên đi lẫn trong đó có cả những tiếng súng hận thù. Anh lính trẻ bỗng buông rơi cây súng, tay ôm ngực ngã chúi xuống đường.

Mọi người lại xô nhau bỏ chạy. Bộ đội tản ra trên đường. Nòng súng tăng hạ xuống nhắm về các ngôi nhà chung quanh. Trung đội trưởng Nhân Trí hét lên:

- Các đồng chí! Phải nhằm đúng đối tượng mà bắn. Đừng bắn lầm chết dân!

Nhưng đối tượng ở đâu? Nó đang lẩn khuất đâu đây? Mấy nòng súng đại bác, đại liên quay vòng như điên mà không dám phát hỏa. Mấy tay súng bộ binh chỉ dám giận dữ bắn chỉ thiên. Yên Thịnh từ trong tháp xe nhảy xuống ôm xác nhà thơ – người chiến sỹ trẻ khóc oà lên từng hồi.

Lệnh hành tiến tiếp.

https://thuviensach.vn

Một chiếc xe com măng ca trờ tới. Mấy chiến sỹ khiêng xác đồng đội lên xe. Yên Thịnh không chịu rời xa người bạn hồn nhiên thân thiết ấy. Chiếc xe phải vất vả lắm mới tách ra khỏi đám đông người bùi ngùi, xụt xịt trước cái chết của người chiến sỹ trong giờ chiến thắng.

Chiếc xe chở tử sỹ về đến trạm quân y dã chiến đúng lúc mọi người đang túm tụm nghe đài Sài Gòn phát lời của Tổng Thống Dương Văn Minh kêu gọi "*quân đội cộng hòa*" hạ vũ khí đầu hàng. Tiếp ngay đó, lời vị đại diện Quân giải phóng đanh thép, long trọng tuyên bố thành phố Sài Gòn đã được giải phóng, chấp nhận sự đầu hàng vô điều kiện của đội quân tay sai và giải thể chính quyền do ngoại bang ngụy tạo kể từ giờ phút lịch sử này.

Trong khi mọi người nhảy lên vỗ tay reo mừng hoặc ôm nhau khóc khóc cười cười thì Yên Thịnh hai tay bưng mặt, càng khóc nức nở hơn.

Lúc đó vào buổi trưa ngày 30 tháng Tư năm 1975.

CẢM XÚC THÁNG TƯ

(NXB Văn hóa-Văn nghệ - 2015)

https://thuviensach.vn

12

Cố Nhân

Chuyện đời nghĩ thật vẩn vơ
Tấm lòng khi trước bây giờ khác nhau
Trước lo chẳng được sống lâu
Nay là ông lão bạc đầu... vẫn lo!

Thoáng đã hơn chục năm, chúng tôi mới gặp lại nhau. Lão cả rồi! Ông thanh minh:

- Lâu không gặp chú cũng nhớ đấy. Nhưng ghe phà cách trở. Giờ có cây cầu mới, chui cha là đẹp! Tui đi khánh thành cầu rồi vọt lên thành phố. Đã cái bụng qúa chừng!

Hai tay giơ lên hai giỏ quà:

- Đây là quà của ngày quê hương gian khổ – là mấy mụn măng… Và đây là quà quê hương đổi mới – là mấy trái bưởi da xanh lai tạo mỡ màng.

Tôi đỡ mấy mụn măng mạnh tông mà vui trong bụng. Măng tươi, ăn sống ngọt không thua củ sắn (củ đậu):

- Ngày ấy không phải cái gì cũng khổ cả đâu. Khối cái bây giờ kiếm đỏ con mắt không ra.

Cách nay hơn 40 năm, tôi mới qúa tuổi đôi mươi. Ở rừng xuống đồng bằng, thấy người có râu là kêu chú, xưng cháu nghiêm chỉnh lắm. Và ông kêu lại chúng tôi là mấy chú, xưng *qua* ngọt sớt. Thân tình rồi mới dám hỏi tuổi, thì ra chú mới ngoài *băm* nhưng để qua mắt giặc, chú phải giả già đi… Lâu dần nhập vai. Lính cả hai bên đều ngán ông già hay lý sự, chửi ngọt nghe lọt tai mà *nhức hòn rái*! Lúc lai rai vui vẻ, định kêu chú bằng anh nhưng nhìn đứa con gái lớn ở tuổi trăng tròn, ngoài giờ học, vô “dzuông”

https://thuviensach.vn

giúp ba việc đồng, chúng tôi nghĩ tôn anh là chú cũng chẳng thiệt vì được nhận lại tiếng anh ngọt ngào của bé Hai thương qúa. Vậy là chúng tôi đều kêu nhau bằng chú, cùng ngầm hiểu ông vai chú lớn và tôi vai chú em. Tôi thiệt lòng qúy và tin ở chú mọi sự. Chú cũng thương tôi đầy bụng và bỏ qua cho nhiều chuyện. Nhiều kỷ niệm mà thời gian càng qua đi càng thấy là vô giá.

Giá như bé Hai còn sống, cuộc đời tôi biết đâu đã khác. Cái chết của Bé phần nào cũng do tôi. Chẳng là đội phẫu thuật dã chiến của tôi ẩn trong địa hình. Bé từ chợ vô đồng, thường giúp chúng tôi mua thuốc ngoài thành về. Dân quen lính, lính quen dân, dễ dàng qua mắt. Một lần, Bé chuyển hàng vô, qua bót "dzàm", không may có thằng thượng sỹ Mỹ mới về làm cố vấn ở đây. Thấy gái trẻ, nó ngoắc vô. Cô bé rồ máy cho ghe lướt nhanh qua. Thằng Mỹ giật khẩu AR15 từ tay tên đồn trưởng lia liền hết băng đạn. Chiếc ghe lật úp xuống kinh, trong tiếng máy xặc nước, dòng máu đỏ loang ra…

Ông già từ đồng về, mò xác con, chở thằng lên bót. Tên đồn trưởng người cùng xã, chỉ thằng Mỹ:

- Ai biểu ông cố vấn ngoắc, con nhỏ không vô!

Ông già cự lại :

- Nếu ông đồn trưởng ngoắc, con tui không "dzô" là lỗi ở nó! Còn giống quỷ kia, nó ngoắc vợ con ông… có dại "dzô" không? Đàn bà con gái vào tay lũ ấy sẽ lãnh điều chi, ông biết qúa đi rồi!

- Nó bắn, sao ông cự tui?

- Các ông đóng đồn bót là để bảo vệ dân chớ sao lại đem trứng mà gởi cho ác "dzậy"?

- Tui mà cản nó thì mạng tui chẳng còn!

- Nó chỉ là thằng thượng sỹ. Ông là sỹ quan, Trung úy quân đội Việt Nam cộng hòa, mà sao sợ nó?

- Nó quyền hơn cha mình chớ bạn bè đồng minh đồng mẽo chi! Cả nhà ông Diệm, nó ngoắc một ngón tay là sạch ráo!

Chẳng có cái lý phải nào với những loại người này. Người mình mất đành chịu thôi…

https://thuviensach.vn

Tôi thương em và nỗi đau cứ ngấm ngầm mãi. Gia đình coi cái chết của Bé Hai là do thằng giặc cũng như có đứa nào trong đám chúng tôi lỡ chết, và tình cảm với chúng tôi vẫn nặng. Càng đau hơn khi đất nước hòa bình thống nhất, chúng tôi làm thủ tục xin truy phong liệt sỹ cho em mà không được. Ông cán bộ chính sách bảo: Có vậy mà hưởng liệt sỹ thì xã này, huyện này, tỉnh này hàng tỷ! Tôi buồn nhưng tự an ủi: Nhờ có hàng tỷ tỷ người hy sinh âm thầm như thế mà đất nước này, mới có hôm nay.

Ngày hòa bình, cứ chỉ ăn mừng đầu tiên của chú là mài con dao thiệt bén, dọn sạch bộ râu rễ tre đi. Bà xã coi cái mặt chồng phẳng lỳ, láng o, cằn nhằn:

- Đàn ông không râu... kỳ hợm!

Ông tợp cạn ly rượu, cười khà:

- Vì thằng giặc nó bắt tui sớm già, bà cũng phải già sớm theo tui. Giờ tui được trẻ lại thì bà cũng phải nghĩ làm sao chớ!

Bà vợ "hứ!" nhìn ông… Rồi cũng xuôi.

Bây giờ ở tuổi bát tuần, râu tóc trắng như mây, da mồi, quắc thước. Xem chừng tôi còn thua ông. Tuy ít gặp nhưng lòng vẫn nghĩ về nhau như trước.

Chúng tôi hàn huyên nhiều chuyện. Chú biểu cánh già nói chuyện vui thôi, chẳng sống đời ở kiếp mãi được, chi bằng vui cho khoẻ. Cuộc đời là của lớp trẻ, chúng khôn hơn mình nhiều... Mà vòng vo sao lại đụng vô cái chuyện… lúc đầu tưởng là bâng quơ, nhưng càng nói càng buồn, muốn lảng đi không được.

- Nhân đây tui hỏi chú chuyện này... có lạ không?

Đấy là mào đầu câu chuyện về mấy bức tượng người ta đang muốn dựng lên ở xứ cù lao dừa nổi tiếng của đồng bằng Nam bộ.

- Không dưng hạ bệ, giờ lại dựng lên! Bà con tui chỉ biết cười! Thiệt tình là cười đấy mà không biết vui hay buồn? Người nhà quê chúng tôi ít học. Nghe người nói ý này, ý khác… Mà người xưa thì khuất lâu rồi, người nay lại bảo nói có sách, mách có chứng hẳn hoi, làm rối tung lên! Chú được học, lại ở thành phố quen nhiều, hiểu rộng. Vậy ý chú sao?

https://thuviensach.vn

Việc này đâu khó. Người xưa đã thành thiên cổ hết nhưng chứng tích rành rành đầy trong sử sách. Biết sơ còn cảm khái thương tình. Nhưng càng đọc càng như bươi ra cái thây chưa phân huỷ hết! Vậy mà giành cái lý phải lại chẳng dễ chút nào vì những tiếng nói có gang có thép lại đâm hông. Thế mới là đời! Suy nghĩ mãi, tôi hỏi chú :

- Chắc là chú đã đọc hết những gì người ta viết trên báo rồi?

- Tui đâu có sức đọc hết các báo chớ. Tình cờ thằng cháu nội mang về tờ *Văn nghệ thành phố*. Đọc rồi, bám riết xem sao. Mà hỏi thiệt chú chớ nhà báo có dám… nói láo ăn tiền không?

- Chuyện khác thì không dám chắc. Nhưng chuyện này mà nói láo thì trước tiên ông chủ báo phải ra hầu toà và mất chức là cái chắc.

- Ừa… Càng đọc càng thấy tức ứa gan!

- Ở tuổi chú là rành Pháp, rành Mỹ lắm. Trước đây chú coi họ là gì?

- Chú hỏi kỳ! Nó ở đâu tới chiếm đất mình, bắn giết dân mình thì là giặc chớ là gì? Giặc Tàu rồi đến giặc Tây. Cớ sao các chú đi đánh nó? Cớ sao bà con tui hết lòng ủng hộ đàng mình? Bộ ngu cả sao?

- Thế chú gọi những người theo giặc là gì?

- Trừ số người bó buộc phải sống theo thời ra, không nói làm chi. Nếu không có bọn người đắc lực dò la, chỉ chọc, dụ ngọt chán rồi hù dọa, lại bày mưu, giúp kế thì thằng giặc dễ gì ở được xứ này. Đám đó gọi là quân bán nước, lũ tay sai, kẻ Việt gian chớ là gì nữa?

- Đáng buồn là người ta đang muốn dựng tượng mấy người ấy đấy!

- Chú nói thiệt không? Người ta biểu mấy người này có học, có tài lắm mà?

- Tội manh tâm bán rẻ tổ quốc không kẻ nào dám nhận. Đương thời đã chẳng ai ưa, còn để tai tiếng mãi cho hậu thế. Kẻ có học có tài, miệng mới biết phun ra nọc độc làm mờ mắt thế gian, che đi cái gan thỏ, cái tà tâm của họ!

- Sao tui nghe nói người ta họp khoa học, nói rằng đó là những nhà văn hóa, có công lớn với quốc gia, dân tộc, đáng được dựng tượng tôn vinh?

https://thuviensach.vn

- Kể ra thì cũng có tài… Nhưng cái công không đáng gì so với cái họa lớn họ gây ra cho dân cho nước mình! Xét công, xét tội là phải xem từ đó.

- Có ông cán bộ giải thích vì thế ta không kêu là danh nhân… Coi như ta dựng tượng nhà văn hóa, được chớ sao?

Nếu đúng đó là lời từ một ông cán bộ nào đó nói ra thì thật là buồn! Nhưng nói sao để ông chú của tôi đây hiểu được, thật không dễ chút nào. Mà tôi cũng chẳng phải là người được học căn cơ từ những trường lý luận nhà nghề danh giá. Tôi nói đại, ưng bụng hay không tùy chú:

- Thực ra danh nhân với nhà văn hóa không khác gì nhau. Họ đều là những người có tài, có đức, có công làm cho nước thịnh dân cường. Họ hành xử theo đạo trời và hợp lòng người. Có khác nhau là công đức ai dày mỏng hơn thôi. Còn những kẻ dù tài mấy đi nhưng làm nhục quốc thể, bán rẻ tổ tiên, coi thường đạo lý thì không thể gọi là danh nhân hay nhà văn hóa được. Bụng họ đặc chữ đấy nhưng vẫn là tiểu nhân. Dù họ có vinh hoa phú qúy thì cũng chỉ là phường giá áo túi cơm thôi.

- Thế họ có nổi tiếng thiệt không?

- Có người nổi tiếng nghĩa hiệp. Có người nổi tiếng bất nhân. Chẳng lẽ vì nổi tiếng mà người ta dựng tượng Hitler, Tần Thủy Hoàng, Lê Chiêu Thống hay là Bảo Đại?

- Ông nói gà, bà nói vịt. Dân chúng tui biết nghe ai?

- Không phải đến bây giờ người ta mới làm khoa học. Lúc sinh thời, ông Tiến sỹ ấy bị vua Tự Đức quở trách nặng lắm, thậm chí còn bị tuyên án tử. Đến đời vua con do người Pháp dựng lên thì phải làm theo ý của người Pháp, phục chức cho ông ta. Còn ông kia, dù khoác trên mình cái áo chùng tu hoặc thay vào bộ phẩm phục đại quan hay làm thầy dạy học, viết sách… nhất nhất đều làm mật thám cho Tây! Dân ta gọi là "đồ phản phúc" trong khi quan Tây khen "tận tụy trung thành với nước Pháp". Khi chết, cả hai người đều được đội lính danh dự Pháp bồng súng chào, có dàn kèn đồng thổi khi hạ quan vùi thây dưới đất và bắn súng tống tiễn hồn về thượng giới, uy nghiêm chỉnh chện lắm. Rồi lại được đúc tượng đồng, lấy tên trường, tên đường để tưởng thưởng cho cái công tận tụy giúp ngoại bang khai hóa xứ này.

https://thuviensach.vn

- Ừa… Nếu không có công to với nước đại Pháp thực dân, sao được vậy? Ắt phải làm cho nước mẹ mình khốn khổ, là mang tội đại bất hiếu chớ sao!

- Sinh thời Bác Hồ, đã có Hội nghị khoa học xem xét cẩn trọng chuyện này, có sự tham gia của nhiều nhà khoa học danh tiếng và những vị lãnh đạo uy tín, đức độ và đầy trách nhiệm. Một người quan trọng thời đó còn đến bây giờ là nhà sử học Trần Văn Giàu...

- Phải ông Sáu Giàu thì người Lục tỉnh quá rành! Thời trẻ, xin ông già cho qua Pháp học hứa sẽ lấy hai bằng Tiến sỹ. Vậy mà bỏ dở sự học đi làm cách mạng. Hết Côn Đảo đến Tà Lài, dạy học trong tù tây còn nể mặt. Ra tù về lạy cha nhận tội bất hiếu không tròn lời hứa. Ông già hổng giận còn khen: *Lúc quốc gia vong biến biết lấy trung thay hiếu là đại nghĩa!*

- Dạ, cụ là bậc thầy tài năng đức độ. Những gì xảy ra ở xứ Nam bộ này cụ rành như sáu câu vọng cổ. Giờ gần trăm tuổi rồi, sức tuy yếu nhưng còn tỉnh, cụ bảo: "Chuyện này đã bàn nát nước, công khai, lý tình cân nhắc, coi như đã chốt lại rồi, còn bới ra làm chi nữa"!

- Cha dạy học, con đốt sách là thế đấy! Thời nào cũng có… Thế những người đó là ai?

- Toàn là học giả cả đấy!

- Thời này chẳng biết ai học giả, ai học thiệt! Mấy ông tui biết, chỉ thấy cắp cặp đi họp thay vì cắp sách đi học, đùng một cái khai có hai ba bằng đại học xịn! Xem ra thời nay có máy học thay người, sướng qúa. Còn tụi tui ngày xưa học đại, nghĩ tới cái bằng cấp như chuyện trên trời! Coi bộ mấy ông học giả này cũng nổi tiếng dữ ha?

- Nhìn bằng cấp và chức sắc của họ khối người lé con mắt!

- Thời nay chẳng biết sao. Tui đọc báo thấy có mấy nhà tỷ phú cũng đi lừa hàng chục tỷ Đô. Mà những người có dư tiền của giao cho người khác đâu phải tay vừa, dễ dụ? Thì ra kiếm cái bằng dễ chừng nào, dễ lừa được người mà cũng dễ bị người lừa!

- Người xưa nói *Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài*, vận vào mọi thời đều đúng. Nhưng đấy là chuyện của người ta… Nói ra không ít người nhột,

https://thuviensach.vn

chẳng thèm chơi với mình đâu. Như ở ta, họ cứ trương cái tượng lên thì chú tính sao?

- Thì đành chịu chớ sao! Cái lực trong tay kẻ có quyền mà.

- Nhưng bụng chú nghĩ sao?

- Nếu những lời góp ý đó là đúng, thì tui tin người ta sẽ suy nghĩ lại. Chẳng vội vàng gì. Tại sao mấy tỉnh bên cũng dựng tượng những ông Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Thủ khoa Huân… cả nước phấn khởi đồng tình, thì ta phải nghĩ lại xem. Chẳng lẽ họ phá mình sao? Người xứ tui nhất nhân tâm lắm chớ, không ăn ở hai lòng đâu. Chuyện này, chính tui *mục sở thị* từ thời còn niên thiếu…

Ông già tợp miếng nước, mắt nhìn xa xăm, chậm rãi như kể chuyện cổ tích:

- Ngày *Cách mạng mùa thu* tưởng xa mà gần, vì tui vẫn nghĩ như nó xảy ra mới hôm nào. Xứ Nam bộ này chỉ được hưởng độc lập chưa đầy tháng thì quân Pháp đã chiếm lại Sài Gòn, rồi đánh lan ra các tỉnh. Đánh đến đâu, chúng lập ngay chính quyền tay sai đến đấy. Thời nào chẳng có kẻ sẵn sàng theo giặc. Đã có tiếng, lại có miếng. Nhưng đó là hạng người nào? Chắc chắn không phải là những người hiền lương tử tế hoặc là những người có học mà cương thường khảng khái. Ở huyện quê tui lúc ấy có ông Lâm Thiên Tứ, nhà giàu lắm, hồi trẻ du tây học, mang về cái bằng tú tài nhưng ông chỉ để trong tủ chơi thôi, không ra làm quan chức gì. Bà con miệt vườn tín nhiệm lắm vì ổng rành luật pháp, hay bênh vực đồng bào. Tên quan Pháp chủ tỉnh kêu ổng lên, giao cho chức quận trưởng để lấy uy cho cái chính quyền nó dựng lên. Ổng lắc đầu. Nhiều lần dụ dỗ không được, chúng giao cho đồn binh đóng ở huyện bắt ổng và người con trai lớn là Lâm Thiên Trường, cột hai cha con vô cọc giữa chợ huyện và ra lệnh tối hậu: – Một là nhận làm quận trưởng! – Hai là bắn bỏ ráo cả hai! Ông Tứ thà chết với con chớ nhất định không chịu làm tay sai cho giặc!

Ông già ngậm ngùi, không cần giấu hai dòng lệ tuôn ra. Tôi chia sẻ cùng ông. Giọng ông rành rọt:

- Người miệt vườn tui là thế đấy!

Ông chiêu ngụm nước như nuốt đi cục giận:

https://thuviensach.vn

- Đấy mới là tấm gương để cho lớp hậu sinh lớn lên mà học! Còn thiếu gì tấm gương sáng láng. Xứ tui tướng lĩnh, văn nhân đâu ít? Mà trách chi dưới tỉnh… Tui nghe nói ngay giữa thành phố Hồ Chí Minh đây cũng đã một ông được gán tên trường? Lại thuê được một ông thầy có tiếng, có danh, làm Hiệu trưởng mới độc chớ! Người này làm được, người khác cũng làm theo. Vậy lỗi ấy bởi ai?

- Bây giờ người ta muốn hòa hợp.

- Mới đây thôi, tên trưởng bót Vàm đó, chú nhớ chớ, ở Mỹ về thăm quê. Hắn đi qua cổng, bộ ngó lơ, tui kêu vô nhà, mời nước. Hắn giả đò xin thắp nén nhang lên trang thờ, ông bà tui hắn biết, nhưng là để có cớ thắp nén nhang trước tấm hình con Bé Hai. Nói chuyện một hồi, hắn biểu: "*Xa quê mới biết thế nào là quê, chớ không nói ra được. Giá như làm được điều tốt cho xứ sở mình thì hay qúa. Nhưng bây giờ lực bất tòng tâm, có về cũng chẳng làm được gì, càng buồn. Thôi đành gởi xác xứ người!*". Tui hỏi: "Sao nghe bển mấy ông còn dựng cờ vàng ba sọc thề phục quốc?". Hắn biểu: "*Phục hận chớ phục quốc gì! Kể ra thì cũng không ít người ôm hận, không dưng mất ráo*"! Tui biểu: "Hận chi? Số có của quyền thế nhờ thời được mấy! Số nữa thì chú đã biết! Như tui thấy thiếu chi đứa chữ nghĩa gì đâu, nghèo mạt, chẳng biết mần chi, liều mạng theo người ta lao ra biển, may mà thoát chết, qua bển đặt điều thù hận oan ức lắm"! Nó biểu: "Về mừng thấy quê hương khá lên nhiều nhưng vẫn còn..." mà không dám nói ra. Tôi biểu: "*Thiếu chi chuyện, có chuyện tức ứa gan à! Mà chuyện nhà chừng nào hết? Nhưng dân mình giờ chẳng ngu gì lao vô cảnh nồi da xáo thịt đâu*"! Ý chừng nản, hắn chép miệng: "*Lúc quân sỹ súng ống lẫy lừng làm chẳng nên chi, giờ sắp theo ông bà rồi, con cháu biết đâu chuyện cũ, ngãng ra, huống chi người dưng*"! Nghĩ sao, lúc đi hắn tới chào tui, ngập ngừng, lưu luyến. Nghĩ cũng tội, gần mãn đời rồi, còn dịp nào nhìn lại quê hương? Đau đớn mấy cũng qua rồi. Còn hờn oán nhau làm chi nữa. Nhưng hòa hợp là phải thiệt lòng. Ai đem cục mồi ra nhử là đồ vô lương! Ai ham cục mồi như con cá đói rồi sẽ mắc câu! Không bền lâu được. Hòa hợp là để cho quê hương mình khá lên, cho tình làng nghĩa xóm đằm thắm hơn, cho lẽ phải sáng ra, chớ đâu để cho vàng thau, trắng đen lẫn lộn…

https://thuviensach.vn

- Người ta còn đòi đổi mới nhiều thứ kỳ lắm! Ngay cái gọi là yêu nước cũng nghĩ theo kiểu mới… Đánh giặc bảo vệ quê hương chưa chắc đã là cần thiết! Theo giặc mà gọi là hợp tác để khỏi chết, có cơ làm giàu, biết đâu là sáng suốt!... Anh nào cũng lý sự sùi bọt mép, chẳng chịu ai.

Ông già đỏ mặt lên nhưng mau đằm lại:

- *Nhà nghèo mới biết con có hiếu. Nước loạn mới biết tôi trung*. Lọt hom rồi mới biết thân cá nằm trong rọ! Có ai dại nuôi con cá bự đâu? Họa là ba con cá sặc màu mè, được thả vô chậu nuôi chơi qua ngày. Người ta lúc hoạn nạn mới biết rõ ai lòng dạ nông sâu, ai chính, ai tà, ai tốt, ai xấu, ai dũng, ai hèn… Còn cái lúc yên bình, thằng nào mạnh mồm nói dóc, lại có tí của chìa ra, khối đứa hùa theo! Đời tui thấy rõ từ các ông bạn Tàu, bạn Pháp, bạn Nhật tới bạn Mỹ rồi! Chú biết, cảnh nhà tui neo đơn lo ăn còn cực, sức đâu ham quan tướng, không cầm súng theo bên nào con tui vẫn chết!

Ông già ứa nước mắt ra. Nhớ chuyện xa xưa, lòng tôi cũng không cầm được. Giọng ông trùng xuống:

- Ai mới gì thì mới, tui vẫn cũ mèm. Tui biểu con cháu điều gì thấy là mình sai thì sửa, chứ đổi mới cái gì? Chú xem như cái vườn của tui hồi các chú đóng quân ở đó, không dưng nghe người ta xúi, mình bỏ công đào lên làm đìa nuôi tôm. Tưởng hay thành dở! Thằng khôn chẳng theo mình, học ai bơi đất trồng bưởi da xanh, giờ lại bày chuyện lai trái tạo hình, ép chữ... làm chơi mà ăn thiệt, còn dư vốn cho mình mượn quay lại từ đầu… Đồng tiền có chân đấy, nó chỉ chạy đến với kẻ khôn thôi. Không ai dụ được nó đâu. Chỉ có người mới bị đồng tiền dụ thôi. Cũng như chuyện mấy cái tượng này…

Tôi cùng một ý với ông:

- Giá như ai đó bỏ tiền bỏ của ra đúc tượng vàng, tượng bạc gì cũng được, đem trưng trong vườn, trong "dzuông" hoặc trong nhà thờ gia tộc họ đi. Ai nghe danh muốn xem mặt rành tên mặc sức đến.

Ông vừa lòng ngay:

- Ông bà ta nói: Làm thầy phải chính tâm mới dạy được người. Làm quan phải nghĩa khí lúc hiểm nguy, liêm chính lúc thư nhàn mới che chở đỡ

https://thuviensach.vn

được cho dân. Mấy người không có được đức ấy thì có gì vinh để tôn lên? Không dưng lấy tiền của dân, dựng người lên thành tượng, tượng hóa thành người. Người thiệt người giả ngày ngày ngó lơ nhau, khó coi qúa! Người chết rồi là thoát tục, muốn được siêu thoát. Chỉ người sống mới ham hố ganh đua… Coi chừng làm khổ người ta!

Tôi nói để ông đỡ nặng lòng:

- Dù sao đấy mới chỉ là ý muốn của người này, người nọ. Phải chờ hạ hồi phân giải.

Nét mặt ông tươi lên:

- Nói vậy thôi chớ có người say thì còn có người tỉnh, có người dại còn có người khôn, còn có người trên sáng suốt. Tui nghe nói cả nước ra sức học tập tấm gương Cụ Hồ. Tui già rồi, học không vô, nói ra không được. Nhưng tui chắc một điều: Bác Hồ là người Việt Nam yêu nước nhất! Học Bác nhiều thứ thì khó lắm, mà trước hết là học tấm lòng cần-kiệm-liêm-chính hết mình vì nước vì dân, được tới đâu là phúc nhà phúc nước tới đó. Sẽ không ai cậy quyền thế hà hiếp bức ép nhau, không ai tham của người lấy làm của mình, không ai được đặc quyền đặc lợi, là mọi người sẽ tin nhau, thương nhau chớ gì? Dân tình được yên ổn, đất nước hòa bình là sướng nhất. Chú văn hay chữ tốt làm sao nói ra dùm tui điều đó.

Tôi hứa với ông:

- Tốt nhất là có dịp nào tôi kể i xì câu chuyện của chú cháu mình. Khen chê mặc người.

Chú cháu tôi chia tay nhau bịn rịn hả hê.

https://thuviensach.vn

13

Tình Thơ

Tặng chị G.V.
Chị bảo đứa nào tìm được lá Diêu Bông
Từ nay ta gọi là chồng!
Từ thuở ấy em cầm chiếc lá
đi đầu non cuối bể
Gió quê vi vút gọi
Diêu bông hời...
Hỡi Diêu bông!
Hòang Cầm

Chàng trai để lại mái trường Bưởi soi bóng đáy Tây hồ đầy những kỷ niệm thân yêu và kinh thành bốc cháy sau lưng, ra đi kháng chiến. Hằn sâu trong ký ức lớp người thời ấy là những ngày cả nước rực rỡ cờ sao thóat xiềng gông nô lệ nhục nhã và những hành động bạo ngược của bọn xâm lăng hung tàn khiến người người trào sôi uất hận.

Tổ quốc vừa rũ bùn đứng dậy thì họa xâm lăng trở lại. Đã tưởng thanh bình mà lại *trao quan vũ áo nhung*! *"Chí làm trai bọc ngòai da ngựa / Gieo Thái sơn nhẹ tựa hồng mao"*. Bao người trai trẻ *xếp bút nghiên rời chốn thư phòng*. Ngọc Ẩn khóac lên mình bộ *chiến y* xung vào đội quân cảm tử *băng mình tới phương Nam xé xác quân tham tàn*. Đơn vị nhỏ bé của anh sớm tan tác ở mặt trận Nam Trung bộ trước thế giặc áp đảo.

Vết thương trên mình chưa liền da, người chiến sỹ trẻ trở lại Thủ đô lúc ngọn lửa chiến tranh lan rộng không thể kìm được nữa. Lời hịch truyền cứu nước: *"Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước,*

https://thuviensach.vn

nhất định không chịu làm nô lệ” thôi thúc lòng người. Nhiều chàng thư sinh lại có mặt trong hàng ngũ những chiến sỹ *“Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh”*, giành nhau với giặc từng mái nhà góc phố, bảo vệ Thủ đô trong thế không cân sức. Một đêm tối trời, trong căm căm *rét lộc* đầu năm, đoàn Vệ quốc quân âm thầm lặng lẽ rút khỏi Thủ đô. Khi lội qua dòng sông Hồng buốt giá, người lính chiến đau lòng nghiến răng ghì chặt dây súng trên vai, chợt nao nao lòng nhớ Kinh Kha với lời thề sông Dịch :

Kiếm sắc chỉ hang hùm
Cầu vồng bừng khí uất
Dòng sông Dịch tái tê
Tráng sỹ thề không về…

Rứt áo ra đi lúc 17 tuổi. Con đường trường chinh vạn dặm chông gai không thể chồn chân những *tráng sỹ thành Hoàng Diệu* nhưng lòng vẫn khôn nguôi hướng về một góc trời bảng lảng ánh vàng trong những đêm thương nhớ bâng khuâng:

Con đường lên Bưởi qua trường cũ
Xe điện dồn toa chuyến cuối cùng
Phòng ai còn sáng đèn… thấp thóang
Bóng giai nhân mờ sau cánh song

Năm năm dỗ nhằng gai góc bàn chân trên các chiến trường Trung Du, Việt Bắc, Đông Bắc… Rồi một ngày u ám, vì thương tích và bệnh tật, anh không thể cùng *“đoàn quân không mọc tóc”* đi tiếp trên con đường *tây tiến*!

Ai hiểu được nỗi đau của người chiến sỹ tình nguyện hiến thân giữa đường bỗng phải rời đội ngũ:

Lênh đênh đời lính chiến
Biết bao chuyện buồn vui
Và cũng nhiều đêm trắng
Thao thức nhớ chơi vơi

Có những phút chao lòng chàng trai trẻ u ẩn nỗi quan hòai. *“Rừng sâu lục lọi ba lô… tìm một chút gì Hà Nội”* ?

Kỷ niệm xưa lưu giữ trong lòng nhưng tháng năm dầu dãi phong sương kỷ vật nào giữ được?!

https://thuviensach.vn

Châu Sơn, Nho Quan – phố thị cửa rừng. Chiều mờ gió hút. Sông Hòang Long sóng xanh man mác hiu hắt buồn. Lữ khách dừng chân quán vắng đợi chuyến đò ngang. Bát nước chè xanh xua đi nỗi nhọc, ấm lòng người lữ thứ. Cô hàng bé nhỏ thơ ngây. Khách nhìn đắm đuối. Ánh mắt trẻ hững hờ theo đám mây trôi. Một cánh chim chiều ngơ ngẩn tìm chốn dừng chân. Trong *bóng tịch dương* lòng xao xuyến vấn vương *hồn thu thảo*.

Nàng chớm tuổi 13, phận út chịu mồ côi mẹ lúc lên 10! Cha nàng là nhà văn nổi tiếng làm sao trách được gà trống không thể nuôi con. Hai người anh lớn theo nối nghề cha, người anh thứ ba đành phải giã từ đồng đội đảm trách phận sự người cha trước hai đứa em niên thiếu. Hai chàng trai trẻ Hà thành nhận ra nhau từng là đồng môn, giờ đồng cảnh ngộ, tình cờ gặp nhau, mau chóng kết giao thành đôi tri kỷ.

Chỉ biết họ là trai kinh đô
Ra đi từ độ khởi sao cờ
Áo xanh dàu dãi sờn vai lính
Trong nghèo xơ xác vẫn thương nhau

Quán trọ đơn sơ mái tranh lọt nắng, phên vách gió lùa nhưng vẫn đầy nhà tiếng hát, lời thơ, tiếng cười trong trẻo. Bốn anh em thân mỏng vai gầy, đỡ nhau qua ngày. Đôi lúc thắt ngặt, mắt có thể đói vàng nhưng mộng vẫn treo vàng trước mắt.

Biết Bích Thủy sáng dạ tươi xinh chăm chỉ, đa cảm giống cha và đa sầu vì sớm chịu nỗi đau mất mẹ, mau thân với người anh nho nhã văn nhân. Ngọc Ẩn nhận chân giáo làng dạy chữ cho đám trẻ bơ vơ thất học. Thù lao cho thầy không tính theo tháng mà tính theo mùa vụ nhà nông hoặc những chuyến ngược xuôi chạy chợ thất thường của dân tản cư tứ xứ. Lương bổng có thể là mấy tờ bạc mỏng, là lưng lửng những túi thóc, gạo, ngô, khoai… Bích Thủy ngòai giờ đi học vừa trông quán nước vừa lo chuyện nhà. Bé lớn khôn trước tuổi, lại thêm nết truyền văn chương từ bố và đặc biệt có giọng ngâm thơ truyền cảm. Bé tần tảo, đảm đang mọi việc cửa nhà. Nhà văn lâu lâu đáo về cho một lời khen:

- Con này tuy bé mà đảm trách được cả việc của người chị, người mẹ trong nhà!

https://thuviensach.vn

Trước sự im lặng của mọi người, bé càng thấy trách nhiệm của mình với cha anh lớn nhiều hơn thế.

Thời gian qua mau. Bé lớn vượt lên. Các anh già đi. *Chừng hai mươi mấy mùa xuân thôi… mà thấy hình như tóc bạc rồi* !

Cảnh quan không đổi mà lòng người chuyển động :

Đỉnh non Cối mờ sương buổi sớm

Dòng Hòang Long xanh ngắt chiều chiều

Mây ngàn vơ vẩn liêu xiêu gió

Rào trăng nội cỏ ánh vàng rung

Đôi lúc lòng vơ vẩn bâng khuâng:

Từ hôm rời tay súng

Tôi về trọ nơi này

Ngập đường hoa trẩu trắng

Chập chờn bóng nhỏ bay …

Thiếu thốn và bệnh tật là cặp lữ khách đồng hành không rời nhau được. Con ma rừng sốt rét không trừ một ai, vô tình ngay cả với bé em tội nghiệp! Hai tấm chăn bông mỏng của cả nhà dồn lại phủ trên mình mà bé vẫn rung lên, hai hàm răng va đập vào nhau bật lên những âm thanh khô khốc não nùng. Anh giáo thương em, chòang ôm chặt cái bọc chăn cố giữ cho người bé khỏi rung lên lung lay cái giường ọp ẹp. Hai anh em cùng nhau chống lại cơn sốt rét. Cơn rét chưa dứt, cơn nóng trong người tỏa ra như lò phát nhiệt. Tóc em ướt đầm trên trán. Áo chăn xô lệch. Ngọc Ẩn chăm cho em như những lúc em chăm sóc các anh.

Trận sốt qua đi, cả hai anh em đều thấy mình kiệt sức. Bé nhìn anh, cảm như người anh trôi nổi bồng bềnh:

- Anh ơi, đừng đi! Hãy ở lại đây. Em cần có anh lúc này và mãi mãi!

Bé giơ tay níu lại. Lòng Ngọc Ẩn trào lên tình âu yếm yêu thương. Anh cúi xuống. Đôi mắt ai mơ màng thăm thẳm như dòng sông sâu? Bàn tay em ghì chặt kéo anh gần lại. Hai khuôn mặt sát nhau nóng bừng lên hơi thở nồng nàn. Không cưỡng nổi sự ngập ngừng e ngại, hai đôi môi chạm sát vào nhau… để rồi xa nhau mãi!

Gặp nhau mới mười ba

https://thuviensach.vn

Thương nhau em mười bốn
Vành vạnh trăng rằm
Em chớm tuổi mười lăm
Thì chia ly !
Ôi cuộc chia ly kỳ lạ
Không ai tiễn đưa ai
Không một lời từ giã!

California–Sanfrancisco, một buổi đầu ngày, người tiếp tân khách sạn lịch sự báo tin:

- Trong đoàn các vị có bà mang qúy danh Bích Thủy con của cố nhà văn Lân Trưởng? Có một vị khách đến từ phương xa xin được gặp vào lúc 15 giờ chiều nay. Vị khách cố tình giấu tên dường như muốn đem lại một sự bất ngờ!

Lần đầu tiên theo một *tour* du lịch thăm Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, Đoàn lại đang chuẩn bị cuộc xuất hành theo lịch trình nên chúng tôi đầy bỡ ngỡ và nghi ngại. Dùng dằng nửa ở nửa đi, cuối cùng vì là chỗ thân tình bà kéo tôi cùng nán lại.

Một người đàn ông đứng tuổi, dáng nhỏ nhắn văn nhân, nhanh nhẹn bước vào. Chỉ một phút bất chợt ngỡ ngàng, như đôi chim lạc nhận ra nhau, hai đôi cánh xải rộng sà vào nhau mừng vui nức nở. Tôi nhặt lên bó hoa hồng tươi rực rỡ chưa kịp trao tay đứng làm chứng nhân trước cuộc trùng phùng cảm động và chợt nhớ chuyện mối tình già của cụ Phan Khôi:

…Tình cờ đất khách gặp nhau
Đôi cái đầu đều bạc
Nếu chẳng quen lung đố nhìn ra được…

Cuộc gặp gỡ có cả câu cười tiếng nấc mà an tòan nhưng tôi thật lúng túng không biết làm sao để hai người hòan tòan tự do đây. Giá như ở bên nhà thì đơn giản quá nhưng ở đây xứ xa, người lạ, ngôn ngữ bất đồng, bước ra khỏi cửa là bị cuốn ngay mất hút vào dòng người miệt mài cuồn cuộn như sóng đại dương kia. May thay vẫn người tiếp tân lịch thiệp gỡ rối cho tôi.

https://thuviensach.vn

Cuộc du lịch ngắn ngày đã được nửa lộ trình. Quãng đường còn lại bà khách đặc biệt như người mộng du khiến nhiều người trong đoàn phải lưu tâm tới. Tôi không là thân thích ruột rà nhưng hai gia đình là chỗ thâm giao từ khi chúng tôi còn thơ ấu, tôi vẫn coi bà như chị của mình. Thật may mắn, một chuyến đi cho tôi biết nhiều điều, biết sự lạ của người ta và biết thêm điều u ẩn thâm sâu của những người thân sơ hàng ngày vẫn sống bên mình…

Hơn nửa thế kỷ, gần hết một đời người, nhiều cái qua đi coi như đã vùi sâu trong bóng đen đặc nặng nề của thời gian, nhiều cái mới ào ạt dồn dập xô tới tưởng không chịu nổi. Vậy mà chuyện này không theo về quá khứ. Nỗi đau xưa còn nguyên đây.

- Sáng hôm sau tỉnh dậy, cơn sốt bỏ đi lúc nào? Tưởng mình là con chim nhỏ được bay lên từ một giấc mơ đẹp lắm. Ngòai kia nắng tươi quá, trời cao quá và mây xanh quá. Em muốn chạy ra giữa cánh đồng trơ gốc rạ hét vang lên. Nhưng khi thấy anh Hai mang cho bát cháo, em bừng tỉnh: Sao không phải là anh?! Phải cố nuốt hết bát cháo để anh Hai khỏi bận tâm mặc dù nơi cổ như tắc nghẹn. Anh Hai vẫn lặng lẽ với các em đầy tình yêu thương và trách nhiệm. Trong sung sướng mà em sợ hãi! Bao nhiêu ngày không dám hỏi. Chỉ một lần em ướm lòng người anh kế vẫn có mộng làm thi sỹ về anh, được câu trả lời trong nỗi nhớ: “Người như anh ấy không ai giữ nổi”! Ngay cả với tình yêu đầu đời của một con bé thơ ngây? Lúc ấy với em, ngày ngày anh là người gần gũi thân thiết nhất, đêm đêm anh là người trong mộng. Gần quá mà xa quá, lẫn thực lẫn hư. Nhận tình yêu anh trao, em bàng hòang chưa biết thực hay mơ lại lo mình không giữ nổi! Với đứa con gái nhỏ đơn côi luôn sống trong mơ ước đợi chờ thì tình yêu chợt đến chợt đi gây ra cơn choáng hụt hẫng đến ghê người:

Mây vờn trên đỉnh núi
Mây ơi bay về đâu?
Gió lùa qua vách nứa
Anh của em về đây!
Mây hững hờ không nói
Gió hôn em rồi đi

https://thuviensach.vn

Chỉ mình em ở lại

Anh đi đâu không về?

Bây giờ nghĩ lại những ngày ấy em vẫn còn thấy sợ!

- Rung cảm trước một người đẹp, với anh đấy không phải lần đầu. Nhưng tình cảm tự nhiên thấm dần từ vô thức tới ý thức để tin rằng hai trái tim có thể hòa chung một nhịp đón nhận niềm vui nhân tình, sẻ chia nỗi đau thế sự thì cho đến nay vẫn chỉ có em là một dầu anh đã mòn gót đường đời và còn một khoảng ngắn nữa thôi là tới nơi cùng trời cuối đất! Cuộc đời là thế. Anh không trách ai. Có thể chúng mình sinh ra lạc ánh sao trời!

Lúc anh bước ra, bạn đang ngồi đọc sách. Anh giật mình không biết lúc bạn về! Bạn ngồi đấy, lẳng lặng mải mê. Linh cảm nhắc anh một sự khác thường! Em vẫn thiếp đi trong giấc ngủ say. Anh không dám tự nhiên chăm sóc em như trước nữa. Hai thằng con trai chìm đắm trong suy nghĩ của mình nhưng thực ra đầu óc để đi đâu. Dầu trời đã khuya mà không ai muốn nghỉ. Cuối cùng bạn lên tiếng trước:

- Này ông... Tôi hỏi… ông yêu con bé thật không?

Vào thời nay câu trả lời thật dễ. Nhưng thời ấy sao không dám nói thật lòng mình ra nhỉ? Hai đứa là bạn tâm giao. Với thầy anh kính như cha. Với các em anh rất yêu qúy và cùng sẻ chia trách nhiệm. Mặt anh nóng bừng lên, cảm như mình có lỗi, không thể nói ra một lời. Sự im lặng trong day dứt nặng nề lắm. Mãi tới lúc tiếng gà gáy lên thảng thốt. Bạn kết thúc bằng những lời chắc gọn:

- Tôi không trách gì ông. Nhưng tôi còn trách nhiệm với em tôi dù rằng tôi rất thông cảm với ông. Tôi nêu hai điều kiện tùy ông lựa chọn: Nếu như ông thật sự thương yêu nó thì ngay từ bây giờ tôi giao hai đứa lại cho ông. Ông phải lo cho chúng được như tôi! Sớm mai tôi sẽ lên đường. Vì chúng nó mà tôi giữa đường đứt gánh! Bằng không thì ngay lúc này ông phải ra đi để sáng ra con bé không chứng kiến cảnh chia ly! Chúng ta như cánh chim trời. Nhưng nếu ông nghĩ tới cái tình bấy lâu nay thì tôi yêu cầu ông đừng ở quanh quẩn đâu đây để con bé không biết ông ở nơi góc bể chân trời nào nữa! Ông vừa là người lính vừa là người thơ. Tình yêu của người lính đơn sơ mà quyết liệt và tình yêu của người thơ bất kể nông sâu

https://thuviensach.vn

mà nó dầm dề dai dẳng lắm. Ai lỡ vướng vào khó thóat! Tôi vẫn tin ông là người bạn tốt. Mong ông hiểu lòng tôi!

Trên đời này đã ai gặp tình huống bất ngờ trớ trêu như vậy?! Tôi được vội vã giao khóan một tình yêu chớm nở đồng thời phải bảo lãnh cho các em đang tuổi ăn không biết no mà lo chưa tới với một tương lai mơ hồ trong khi hiện tại của tôi chợp chờn mỏng manh như cánh bướm!. Danh dự và trách nhiệm không cho phép tôi liều lĩnh để phương hại tới thân phận hai đứa trẻ. Tôi chỉ là một anh giáo thời vụ bất đắc dĩ nghèo và yếu đuối, lo một thân mình chưa nổi! Bạn là người mạnh mẽ cả về tinh thần và thể chất, tháo vát trong việc mưu sinh. Tình cảm bột phát của tôi dù sao cũng làm mất niềm tin của bạn. Trong tâm trạng hoang mang, vừa cảm thấy mình có lỗi vừa tự ái, tôi lẳng lặng mang ba lô, khóac lên mình chiếc áo tơi lao ra ngòai trời lúc còn mờ tối đang mưa phùn gió bấc! Đường trơn lép nhép, chân không dép lội trong bùn, tôi đi thẳng ra bến sông theo đò về chợ Đầm Đa. Ngồi trong con thuyền chao đảo theo nhịp chèo đưa đẩy, mặt sông mờ hơi sương, gió lay phần phật run người. Tôi chạnh lòng nhớ lời thơ của người bạn thân ứng vận vào mình:

Tôi chỉ là anh giáo nghèo xơ xác
Mũ lá gồi rách nát không tiền thay
Ngọn gió khuya thấm lạnh tấm vai gầy
Trời buốt giá lội bùn chân không dép…
Em, em còn xanh mái tóc
Em còn hồng đôi môi
Còn một nụ cười hoa nở
Có sớm không em ngày gặp gỡ?!

Như kẻ vô hồn, tôi nhập vào đoàn người đi lên Lạc Thủy. Tới đất Hòa Bình trong đói rét và cõi lòng u ẩn tái tê, tôi không làm chủ được thể xác của mình. Người ta vực tôi lên một nhà sàn, sưởi ấm và hồi sức cho tôi.

Khi hồi tỉnh lại, thấy lòng trống rỗng. Không còn em! Tôi biết làm gì? Bây giờ tôi mới nhận ra sự hiện hữu của em đã là nguồn sống của đời tôi! Khoảng trống ấy càng lớn ra mênh mông quá! Tình yêu trong tôi bấy lâu nay bị chính tôi tự dồn nén lại và bây giờ nó bật dậy, đạp tung ra. Tim tôi

https://thuviensach.vn

nhức nhói vỡ òa. Nỗi nhớ em cồn cào cháy bỏng. Tôi yêu em! Tình yêu ấy có chi là tội lỗi? Tại sao tôi để mất em? Có lúc tôi đã khăn gói định ngược đường về lại chốn xưa. Nhưng chân tôi nặng nề không nhấc nổi. Một thằng người khác trong tôi cản lại bước chân tơi! Nó là ai? Cho đến nay tôi vẫn chưa nhận diện ra chính nó. Nó dấu mặt nhưng nó cứ thì thầm. Ma quái!

Tôi sống trong dằn vặt, nhớ thương, day dứt, người tọp đi, thẫn thờ. Đến lúc ấy tôi mới hiểu thế nào là ốm tương tư và cơn đau ấy đeo bám dai dẳng vật vờ theo tôi mãi. Bấy giờ người ta ngỡ tôi bị ma ám! Chủ nhà tối tối thắp hương, đốt lửa huơ quanh chỗ tôi nằm, miệng rì rầm như phù thủy đuổi âm binh rồi bỗng dưng bật dậy ném tàn lửa ra sân, trợn mắt hét ầm lên làm người tôi sởn lên những gai ốc. Họ đuổi đi con ma rừng nhập vào tôi!

Tình cờ gặp mấy người từ mạn ngược tìm đường xuôi Trung. Cũng là khách tha hương trên đường thiên lý. Miền Trung lúc ấy là vùng kháng chiến tự do không bóng giặc. Trước tôi đất trời mênh mông, đường đi vô định. Xứ thùy dương ngợp bóng dừa xanh hấp dẫn hơn vùng núi rừng ma thiêng nước độc tôi đã từng qua. Khách lãng du lữ thứ đường trường dễ hòa nhập với nhau.

Tôi dừng lại ở Thanh, dễ tìm được nơi dạy học qua ngày. Sự vất vả về vật chất chẳng là chi nhưng lòng tôi luôn chơi vơi chống chếnh. Nét mến thương của riêng em trên đời này chưa ai có được! Tôi ước ao, tơ tưởng, đợi chờ…

Ngày hòa bình, tôi bổ ngay về Hà Nội trong tâm trạng phập phồng hy vọng. Ba năm rồi! Tôi tin em không thể quên tôi. Nhưng Hà Nội lúc này chộn rộn nhốn nháo, người mừng kẻ sợ, người tứ xứ đổ về, người thành phố kéo nhau bỏ đi, niềm vui xen lẫn nỗi buồn. Chưa tìm thấy em. Gặp một số người quen biết cũ, người vồn vã, kẻ hững hờ. Có người phao lên lúc gian khổ khó khăn tôi đào ngũ về hậu phương ẩn náu, bây giờ ló mặt ra nhận chiến công! Tôi cảm thấy bị xúc phạm, chán nản, không muốn lặn lội tìm em nữa. Tôi nhụt chí, xuôi lòng, cùng gia đình theo đoàn người di cư vội vã. Coi như một dịp đi xa tới nơi mình chưa từng biết! Thêm hai năm nữa, cả em và tôi vẫn còn đủ sức đợi chờ. Đất nước yên bình thống nhất chắc những sự đố kỵ tầm thường sẽ nhạt mờ đi. Chiến tranh chỉ là sự cố

https://thuviensach.vn

nhất thời, rồi mọi người phải tìm sự yên ổn trong an cư lạc nghiệp. Tôi sẽ về với em cùng sống những ngày thanh thản. Nào ngờ khi con tàu quay mũi rời bến cảng Hải Phòng lao ra biển cả thì đời tôi từ đó lênh đênh chưa bến đậu!

Vào Sài Gòn tình cờ tôi lại gặp thầy! Nhà văn cũng muốn làm một chuyến lãng du cuối đời hồi nhớ thời trai trẻ. Nhưng thế sự đổi thay nhiều qúa, bắt nhịp theo nó không dễ chút nào! Thầy sống bất đắc chí, lạc lõng cô đơn, vất vả lắm. Tôi tự thấy trách nhiệm của mình thay bạn và em nhưng đỡ thầy chẳng được bao nhiêu. Thầy không biết chuyện tình cảm của chúng tôi. Lúc lâm bệnh, thầy nói cảm động lắm:

- Nhìn anh tôi nhớ mấy đứa quá! Sao anh không lấy vợ đi? Giá như con bé ở đây tôi gả nó cho anh! Nó mà õng ẹo, tôi cho mấy roi quắn đít là phải chịu thôi!

Thầy mất, tôi lo hậu sự. Bầy mèo được thầy nâng niu ấp ủ và cho hưởng khói phù dung như người bạn thủy chung gắn bó với thầy cứ quẩn quanh cùng tôi ở lại nơi thầy nằm cho tới khi đắp thành nấm đất, chúng gào lên như bầy con mất mẹ thật là thảm thiết rồi tan đàn tản lẫn vào đám mộ rậm rì những cỏ.

- Sinh thời thầy sống phóng khoáng, bao dung độ lượng, nhiều văn hữu lớp sau coi thầy như người anh cả! Ngày nước nhà thống nhất, em vào tìm được mộ phần và thay áo cho thầy. Biết chuyện anh tận tình tận nghĩa với thầy em cũng nhớ thương và xót xa nghĩ kiếp này ta chỉ được gần nhau đến thế thôi! Mãi lâu sau, một ngày anh Hai tới thăm và trao cho em tờ giấy ố: “Tình cờ anh thấy nó giữa quyển vở nằm sâu trong một ngăn bàn. Dù vô tình hay cố ý cũng là dành cho em. Anh giữ lại vì lúc ấy em còn thơ dại quá! Khi em đi lấy chồng, anh lại không muốn em bị phân tâm! Bây giờ để châu về Hợp phố! Tình yêu là sự mời gọi vô thức của con tim nhưng vợ chồng là duyên số. Đừng buồn đừng trách ai!”.

Tờ thơ ấy trong số những kỷ vật sẽ cùng em ra đi lúc từ biệt cõi đời này. Còn những lời thơ đã hóa vào tim óc em rồi:

Ngọc phơi mình trên núi
Mây phủ sương mù che

https://thuviensach.vn

Bao năm chờ tháng đợi
Một bàn tay vuốt ve…
Trận mưa rào xối xả
Thành muôn dòng nước tuôn
Ngọc theo dòng suối chảy
Chìm dưới lòng sông sâu…
Một ngày cô bé nọ
Bơi trong dòng nước xanh
Như Bích Câu kỳ ngộ
Gặp ngọc sáng long lanh…
Bé vui vì có ngọc
Ngọc xanh càng biếc xanh
Ngày cùng chung bàn học
Đêm cùng chung gối chăn…
Ngọc phơi trên đỉnh núi
Hay chìm đáy sông sâu
Không tay người thương mến
Ai biết là ngọc đâu!

Bích Thủy và Ngọc Ẩn. Duyên kỳ ngộ mấy khi thành!

- Ngựa phi nước đại cũng thua thời gian dù nó chỉ lững lờ trôi! Nghề dạy học mới đầu tưởng là tạm bợ nhưng rồi thành nghiệp của đời mình. Song thân tôi qua đời. Vào tuổi "*chi thiên mệnh*" tôi hiểu ra sự chờ đợi đã thành vô vọng và đến lúc cần phải làm gì. Tôi lập gia thất với một đồng nghiệp chênh nhau gần "*nhị thập niên*"! Được vài năm thì đất nước nhập về một mối! Tôi vừa mừng vừa tủi, mặc cảm là người bỏ cuộc trước những người đắc thắng! Bỏ đi thì lòng vấn vương mà ở lại khác chi phận "*hàng thần lơ láo*"! Tôi ngậm ngùi cùng vợ con ào theo người ta leo lên con tàu di tản! Gia đình tôi thuộc lớp người sớm được định cư trên đất Hoa Kỳ, cuộc sống mau ổn định. Bây giờ các con đã đủ sức tự lập nhưng vợ tôi không may vắn số! Tôi lại độc thân và sống trong hòai niệm.

Ngày chúng tôi kết thúc chuyến du lịch trở về nhà, ông ra tiễn tận sân bay, tặng tập thơ *Lại mục hương quan* của ông, bùi ngúi nói lời chia tay:

https://thuviensach.vn

- Nỗi đau lớn nhất của một đời người là phải sống tha hương. Ông Vũ Bằng nói đúng: "*Con tim của người khách tương tư cố lý cũng đau ốm y như là gỗ mục*"! Hòan thành tập thơ *Việt Nam mến yêu* tôi sẽ mang về quê làm quà dâng mẹ, như tấm lòng thành tạ tội của một đứa con bỏ xứ đi xa!

Ông bắt tay tôi và nắm chặt tay bà, muốn nói mà nghẹn ngào, đôi mắt hoe hoe đứng nhìn chúng tôi lên xe ra đường băng bịn rịn lưu luyến lắm.

Tập thơ khá dày, bìa in đẹp cảnh bãi ngô ven sông Hồng dằng dặc trong mờ mờ sương khói. Thay lời đề tặng cho tôi là mấy dòng thơ hò hẹn:

Bến cũ thuyền xưa ta sẽ đậu về
Vùi cốt tủy trong phù sa đất mẹ
Gửi hồn vào nơi ngọn cỏ lá cây
Và dòng sông xưa sóng nước vơi đầy

Và lời đề tặng cho bà như lời thệ ước :

Ta sẽ về xứ sở của yêu thương
Cả cay đắng giận hờn từ nơi ấy
Nơi không chọn để hòai thai sinh hạ
Một tình yêu mới mãi chẳng vương tròn…

Tới mấy chục bài, chia làm hai phần *Cố hương* viết thời còn trong nước và *Ly hương* viết thời xa xứ. Có một bài đề *Tặng vợ hiền* ca ngợi người vợ đảm đang tần tảo như Tú Xương khen vợ "*quanh năm buôn bán ở ven sông*" và một bài đề *Nhớ hiền thê* xót thay tình phu-phụ sớm đoạn trường, cũng tình nghĩa như Nguyễn Khuyến khóc bạn "*nước mây tan tác ngậm ngùi lòng ta*" vậy! Còn khá nhiều bài với tựa đề hoặc lời chua ẩn ý mơ hồ chỉ người trong cuộc mới hiểu ra xuất xứ: *Tặng B.T, Đợi, Nhớ mùa hoa trẩu, Một chiều gió bấc, Ô kiều, Mặt trời nhỏ nhoi, Tiếng đàn đứt dây, Cuộc chia ly kỳ lạ, Giọng ngâm trầm trong gió đông khuya*… Dường như nó động đến nỗi niềm riêng sâu xa lắm mà bà chị tôi mỗi khi đọc lên cứ trào ra nước mắt.

Bà bước vào ngưỡng tuổi *cổ lai hy*, ông tròm trèm *bát thập*. Cháu nội ngoại của ông bà liệu có biết chăng mối tình xưa vẫn âm ỷ cháy khi các cháu thơ ngồi lọt thỏm trong lòng hoặc âu yếm trong vòng tay của những người tôn kính?!

https://thuviensach.vn

Ai biết mối tình nặng sâu đến thế? Chuyện đời nói lời nôm na. Chuyện mình nói trên mảnh giấy. Nét chữ vuông thành sắc cạnh. Thư hay là thơ?

- Ôi cuộc chia ly kỳ lạ / Em đâu biết anh buồn đến thế / Vì lúc đó em còn là cô bé / Chỉ biết yêu thương chỉ biết đợi chờ / Tha thiết tình người và rất mê thơ / Em đâu biết cuộc đời cay nghiệt thế / Mấy mươi năm sau ngồi nghe anh kể / Em đã khóc nhiều rất xót thương anh.

- Nếu một ngày kia em không gọi điện / Không nhắn tin, không một dòng thư / Nếu một ngày kia em không về nữa / Để mây trời, đường sắt cũng bơ vơ / Nếu một ngày kia em ngại ngần mệt mỏi / Quên tên anh, quên nơi chốn đợi chờ / Nếu một ngày kia thế gian không ai biết / Chuyện Ngưu lang Chức nữ với Cầu Ô / Nếu một ngày đưa em về Chiêm quốc / Chẳng Ô Kiều chỉ ảm đạm mưa ngâu / Thì nối mạng qua tầng xanh bát ngát / Đừng bao giờ để nghẽn sóng lòng nhau / Và một ngày… lục tìm kho lưu trữ / Biết chuyện mình rô bốt cũng ngẩn ngơ !

Bởi nỗi đau của mối tình đầu giữa *chàng trai tráng sỹ* thời nào với bóng ai *thuở huy hoàng thiếu nữ* đã khắc vào bia đá :

- Tưởng im ngàn năm tiếng đá / Thở dài gió bấc cũng thôi / Chợt tỉnh lối xưa cỏ biếc / Mái tranh Vô Hốt bồi hồi / Nhớ chi đắng đót lòng nhau / Cơn sốt giường chiều vụng dại / Hoang ảo ngày xanh đốt mãi / Gạn chưng bỏng buốt nhân tình.

- Anh ra đi âm thầm im lặng / Bỏ mình em bé nhỏ bơ vơ / Thời gian ngưng trôi vai em trĩu nặng / Nỗi nhớ nhung và sự đợi chờ / Ngày em đi… chân bước hững hờ / Tim đau nhói nhớ… thời xa vắng / Phút nhận ra anh tim em rộn rã / Băng giá tan đi trào dậy tình thương / Em bỗng sợ những ngày đơn độc / Lại bơ vơ giữa nẻo đường đời / Để tơ tằm giăng mắc khắp nơi / Đời nghiệt ngã hay tình yêu vốn thế / Một tinh cầu nào… ta sẽ hẹn nhau?

Tất cả rồi sẽ ra đi…

Chỉ còn thơ với tình yêu ở lại!

Hết

https://thuviensach.vn

Table of Contents

Lời Tác Giả

1 Người Hà Nội

2 Cụ Rùa Ơi… Thương Cháu Với !

3 Lính Cậu Vào Đời

4 Viết Từ Angola

5 Cái Thuở Ban Đầu Lưu Luyến Ấy

6 Tiếng Hát Tuổi Hai Mươi

7 Tương Lai Muôn Sự Bất Ngờ

8 Những Người Thầy Lớn

9 Thiện Căn Ở Tại Lòng Ta

10 Hoa Ngọc Hà

11 Hòa Bình – Máu Và Nước Mắt

12 Cố Nhân

13 Tình Thơ

https://thuviensach.vn